

TA SẼ KHÔNG CÒN SỢ HÃI  
KHI TA KHÔNG SỢ MẤT MẮT

14



PETER  
CLINES

Trịnh Thủy Ngân dịch



NHÀ XUẤT BẢN  
DÂN TRÍ

## **14 - TẬP 1**

---\* ❖ \*---

Tác giả: **Peter Clines**

Dịch thuật: **Trịnh Thúy Ngân**

Phát hành: **Phúc Minh Books**

Nhà xuất bản **Dân Trí**

Thể loại: **Trinh thám**

Nguồn text: **Waka**

Đóng gói: **@nguyenthanh-cuibap**

---

**ebook©vctvegroup**

# MỞ ĐẦU

**Ông** ta chạy.

*Ông ta cố chạy nhanh hết sức, như thể Chốn Địa Ngục kia đang đeo bám lấy mình, như thể toàn bộ cuộc đời của ông ta đang phụ thuộc vào việc này.*

*Ông ta chắc chắn rằng điều đó đã xảy ra.*

*Sự thật là ông ta đã chết rồi. Ông ta đã từng chứng kiến cảnh máu me trong phòng phẫu thuật máu, và cảm nhận rõ máu đang túa ra ướt đầm mạng sườn. Con dao mổ đã thực hiện nhiệm vụ của nó một cách chính xác nhất.*

*Mặc dù ông ta không thể nghĩ gì thêm về bản thân mình. Không phải là lúc này. Có quá nhiều điều đang đe dọa đến ông ta. Ông ta phải tiếp tục chạy.*

*Nếu hội The Family tóm được ông ta, tất cả sẽ đều phải chết.*

# CÂU CHUYỆN THỨ NHẤT



## CHƯƠNG 1

Nate Tucker tìm được căn hộ này giống như cách ta vẫn thường biết về những điều thay đổi cuộc đời ta mãi mãi - hoàn toàn ăn may.

Đó là một bữa tiệc diễn ra vào tối ngày thứ năm. Anh ta không hề muốn có mặt. “Tiệc”, quả là một từ quá to tát dành cho những bữa tối như thế này, nhưng gọi đó là “một buổi tụ tập sau giờ làm” thì nghe có vẻ tầm thường quá. Tại đó có khoảng nửa tá người mà anh ta quen biết, và nửa tá còn lại anh ta... sẽ được biết. Thực sự lúc giới thiệu anh ta không để ý cho lắm, và chẳng ai trong số họ trông có vẻ thú vị để anh ta lại gần và làm quen. Họ ngồi quanh những bàn được xếp lại gần nhau, thưởng thức món khai vị lần đầu tiên được ăn trong đời, rồi nhấm nháp vài ngụm đồ uống đắt đỏ, như thể họ chưa từng đặt chân đến những nhà hàng sang trọng như thế này.

Nate bất chợt nhận ra rằng không ai nói chuyện với ai trong các buổi tụ họp như vậy. Mọi người chỉ lần lượt nói về nhau. Anh ta chưa bao giờ có cảm giác rằng bất cứ ai đang thực sự lắng nghe những câu chuyện ấy. Và Nate ước, đồng nghiệp đừng mời mình đến nữa.

Nate đã nói chuyện với một người đàn ông, anh ta nhớ rằng đó là một tay phóng viên đến cùng với cô bạn gái tóc đỏ nóng bỏng. Anh ta đã được giới thiệu với người đàn ông này vào một trong những bữa tiệc tương tự cách đây một vài tháng.

Cũng giống như bao người đang hiện diện quanh chiếc bàn kia, tay phóng viên coi mình như một phần của “ngành công nghiệp điện ảnh”, mặc dù Nate có thể khẳng định rằng, công việc của anh ta dù là gì đi chăng nữa thì cũng chẳng liên quan tí nào đến việc làm phim. Lúc này, tay phóng viên đang than vãn về một cuộc phỏng vấn bị hủy bỏ. Đối tượng của anh ta là một nhà biên kịch, tới phút chót phải đổi chủ đề bởi yêu cầu của nhà sản xuất. Nate tự hỏi rằng liệu người đàn ông đó có đưa câu chuyện vừa rồi vào những bài báo của mình không - *một sự thay đổi ngớ ngẩn đã được thực hiện để làm hài lòng những ông tướng tự coi mình là cái rốn của vũ trụ.*

Có một sự ngắt quãng trong chuỗi độc thoại của tay phóng viên và Nate nhận ra rằng người đàn ông này đang mong đợi một lời đáp lại. Anh ta giả dò cho cái sự “mong đợi” của mình bằng một cái hắng giọng và một hớp bia. “Thật là tệ!” Nate lên tiếng. “Anh bị hủy luôn buổi phỏng vấn hay là ông ta sắp xếp lại cho anh một buổi khác?”

Anh ta nhún vai. “Có lẽ tuần làm việc của tôi đã kín lịch, và hẳn là ông ta cũng rất bận với những việc mà ông ta đang nóng lòng muốn làm.” Nhấp thêm một ngụm bia khác, anh ta lên tiếng. “Dù sao thì, nhiều đó cũng đủ phần của tôi rồi. Còn anh thì sao? Lâu lắm rồi tôi không gặp anh trong những buổi tiệc tùng như thế này.”

Nate nhớ lại lúc mình vẫy tay chào tay phóng viên kia cũng vào một buổi “tiệc” cuối tuần như thế này và quay trở lại với câu chuyện, anh ta nhún vai. “Cũng không có gì,” Nate trả lời.

“Chẳng phải anh đang viết một kịch bản hay việc gì đó tương tự hay sao?”

Nate lắc đầu. “Không, không phải tôi. Đó không phải là công việc của tôi.”

“Vậy anh đang làm gì?”

Anh ta nhấp thêm một ngụm bia nữa rồi trả lời.

“Làm việc. Và cố tìm một nơi khác để sống.”

Tay phóng viên nhướn mày. “Sao thế?”

“Những người bạn mà tôi đang sống cùng, họ quyết định có cuộc sống riêng,” Nate trả lời. “Một người đang chuyển đến San Francisco, người còn lại thì sẽ kết hôn trong nay mai.” Anh ta nhún vai. “Tất cả chúng tôi đang sống chung trong một căn nhà, nhưng tôi không thể một mình chịu phí chi trả cho cả căn nhà đó được.”

“Anh đang ở đâu?” “Silverlake.”

“Anh đang muốn tìm một nơi nào đó tương tự ư?” Nate cân nhắc câu hỏi này trong giây lát. Đây là người duy nhất không sống cùng với anh ta hỏi về vấn đề này. “Tôi muốn sống gần Hollywood.” Nate nói tiếp, “Tôi không cần không gian quá rộng. Tôi đang hy vọng có thể tìm thấy một căn hộ studio<sup>1\*</sup> nào đó khoảng 800 đô một tháng.”

<sup>1\*</sup> Căn hộ studio: Căn hộ studio là từ dùng cho các căn hộ loại nhỏ, không phân chia không gian, với diện tích tối đa chỉ khoảng 60 m2.

Tay phóng viên gật đầu, và nhấp thêm một ngụm bia nữa. “Tôi biết một chỗ.”

“Thật chứ?”

Một người đàn ông khác gật đầu. “Một người bạn của tôi đã giới thiệu tôi tới chỗ đó khi lần đầu tiên tôi rời San Diego tới đây. Một nơi cũ kỹ trong khu vực Koreatown - Los Feliz, một khu vực hơi khó phân định xung quanh vùng 101.”

Nate gật gù. “Ồ vâng, tôi biết chính xác nó nằm ở đâu. Nó gần văn phòng của tôi hơn chỗ tôi đang ở.”

Một cái gật đầu nữa từ tay phóng viên. “Tôi chỉ ở đó có vài tháng, nhưng giá tiền thuê nhà rất rẻ và nơi đó có mặt tiền rất đẹp.”

“Rẻ tới mức nào cơ?”

Tay phóng viên nhìn quanh dò xét, “Tôi và anh biết với nhau thôi nhé,” anh ta tiếp tục, “Tôi chỉ phải trả có 550 đô.”

Nate rót thêm một chút bia nữa. “550 đô một tháng? Thật chứ?”

Tay phóng viên gật đầu.

“Năm trăm năm mươi?”

“Vâng. Và khoản đó đã bao gồm tất cả các dịch vụ tiện ích khác.”

“Anh đang giỡn tôi phải không?” “Không.”

“Thế vì sao anh lại dời đi?”

Tay phóng viên mỉm cười và ra hiệu bằng chiếc cốc trên tay về phía cô bạn gái tóc đỏ nóng bỏng của anh ta. Cô ả đang ngồi phía bên kia chiếc bàn, cách anh ta vài chỗ, và đang nói chuyện với một người phụ nữ có mái tóc đen nhánh cùng tông với bộ quần áo đi cùng. “Chúng tôi quyết định chuyển về sống cùng nhau và đến một nơi rộng rãi hơn. Và...”

Nate nhú mày. “Và sao nữa?”

“Chà, tôi cảm giác có đôi chút kì lạ khi ở đó.” “Khu vực đó hay tòa nhà đó?”

“Tòa nhà đó. Chà, đừng hiểu nhầm ý tôi, đó là một nơi tuyệt vời. Chỉ đơn giản, nó không dành cho tôi mà thôi.” Anh ta lấy chiếc điện thoại ra rồi trượt ngón tay trên màn hình đây. “Nếu anh muốn, tôi nhớ là tôi vẫn giữ số điện thoại của công ty quản lý.”



## CHƯƠNG 2

Tòa nhà được xây nên bởi những khối gạch đỏ trát vữa xám, một kiểu xây dựng nhà hình khối phỏng theo kiến trúc các tòa nhà ở New York hay San Francisco. Hai khối bê tông hình chữ nhật nằm trên mảng tường ở tầng ba, trên mỗi phiến bê tông đó là hình một huy hiệu cũ kĩ đã bị bào mòn bởi thời gian. Ngay trên cánh cửa rộng phía trước là một lối thoát hiểm hình zích zắc nằm chính giữa khối nhà, chạy dài lên tới nóc. Nate biết rằng ở thành phố này không thiếu những tòa nhà cổ tương tự. Và trên thực tế, anh ta cũng đang làm việc tại một trong những tòa nhà đó.

Tòa nhà được xây dựng trên một nền móng cao, gần như được nằm trọn vẹn trên một đỉnh dốc có sẵn. Có hai đường bậc thang dẫn lên lối cửa trước. Nate ngay lập tức hình dung ra một mớ đồ đạc hỗn độn đang vật lộn trên kia. Hai cái cây nằm ngay phía lối đi, đổ bóng lên những căn hộ tầng một. Chúng như một sự thêm thắt cho lối kiến trúc nơi đây, nhưng không đồ sộ và cứng nhắc như chiếc cổng sắt được chạm trổ kĩ lưỡng ngoài kia.

Một người phụ nữ châu Á nhỏ nhắn đứng ngay sau cánh cổng, kẹp dưới cánh tay cô ta là một chiếc iPad. Cô ta vẫy tay với Nate.

“Nate?”

Anh ta gật đầu đáp lại. “Toni?”

“Là tôi đây. Rất vui được gặp anh.” Cô ta mở cánh cổng và bắt tay Nate.

Toni là một trong những người thuộc kiểu phụ nữ khó mà có thể đoán được tuổi chính xác. Cô ta có thể ở bất cứ độ tuổi nào từ 18 - 35.

Chiếc chân váy duyên dáng để lộ ra phần chân thon nhỏ đủ để Nate đoán rằng cô ta chắc hẳn còn trẻ. Nhưng giọng điệu và kiểu nói chuyện của cô ta lại khiến Nate nghĩ có lẽ tuổi của Toni có vẻ già dặn hơn.

Cô ta mỉm cười trong khi dẫn Nate đi lên phía cầu thang. Thật là một nụ cười mê hoặc. Nếu nó là một nụ cười giả tạo, thì chắc hẳn cô ta đã luyện tập nó mỗi ngày. “Đây là một tòa nhà rất tuyệt,” cô ta mở lời. Toni đưa tay vỗ vỗ vào một trong những chiếc cột nhà một cách trù mến. “Hơn một trăm năm tuổi. Đây là một trong những tòa nhà cổ nhất trong khu vực này của thành phố.”

Phía trên chiếc cửa lớn, dòng chữ **KAVACH** được khắc trên mặt bê tông bằng chữ hoa, in đậm. Nate không chắc rằng đó là một từ vựng hay một cái tên. “Trông nó thật tuyệt.”

“Trước đây, các tòa nhà được xây kiên cố hơn. Đó chẳng phải là những gì người ta vẫn nói sao?” Cô ta kéo mở cánh cửa sắt bảo vệ. Cánh cửa chính phía sau nó đã được mở rộng. “Vào đi, và tôi sẽ đưa anh khám phá nơi này.”

Một lối hành lang nhỏ hẹp chạy hun hút như cảnh trong những bộ phim Noir<sup>2\*</sup>.

<sup>2\*</sup> *Phim Noir: Thuật ngữ điện ảnh có nguồn gốc từ một thuật ngữ tiếng Pháp, dịch theo nghĩa đen là “phim đen.” Đây là một phong cách làm phim đen trắng nở rộ từ thập niên 40 trải dài tới tận đầu thập kỷ 60 ở Hollywood. Phim Noir là những bộ phim đen trắng lấy ánh sáng có độ tương phản cao làm chủ đạo. Phim Noir thường tập trung kể những câu chuyện li kì, hấp dẫn. Các bộ phim này không có những cảnh kỹ xảo hay dựng cảnh cầu kỳ mà thường tập trung vào việc khai thác cốt truyện, đối thoại thông minh, hài hước để nhằm tạo nên sức hấp dẫn của bộ phim.*

Những căn hộ tầng một và hai nằm dọc hai bên lối cửa trước. Một lối cầu thang hình vòm với hàng tay vịn cũ rích cuộn tròn dẫn lên tầng. Ngay dưới những bậc cầu thang kia là hai dãy hòm thư, và ngay dưới chúng là những cuốn danh bạ chất thành đống cao ngồn ngộn. Trông có vẻ như chúng đã có mặt ở vị trí này trong một thời gian khá dài.

“Đừng để ý đến chúng,” cô ta lên tiếng. “Thường thì Oskar, người quản lý của chúng tôi, sắp đặt mọi thứ một cách khá gọn gàng.”

“Có lẽ ông ta không phải là kiểu người bội ước,” anh ta đáp lại.

Toni trao cho anh ta một nụ cười khác, và một cảm giác bồn chồn dấy lên trong lòng Nate. Điệu cười này chắc hẳn đã phải được luyện tập. Không ai có thể “gói ghém” quá nhiều thứ chỉ qua một cái nhếch môi và những ánh sáng lấp lánh của hàm răng phía sau bờ môi kia.

“Để ý một chút nhé,” cô ta nói rồi liếc nhìn vào iPad. “Chúng ta sẽ đi ngoằn ngoèo một chút.”

Cô ta dẫn Nate đi theo lối cầu thang hình xoắn lên tầng hai và đi vào lối hành lang. Những hành lang ở đây đều khoác lên mình một màu nâu tối và ngà đen của sơn. Họ đi qua một chiếc cửa kính nhỏ hẹp đến nỗi khiến Nate nghĩ rằng đó chắc hẳn phải được tận dụng từ một bộ điện thoại cũ. Toni liếc qua vai và nhìn theo ánh mắt anh ta. “Thang máy,” cô ta giải thích. “Nó không hoạt động vào thời điểm này, nhưng họ rất có thể sửa nó hoạt động trở lại ngay khi anh chuyển tới đây. Mặc dù nó có hơi nhỏ, nhưng tôi nghĩ anh phải có thể sử dụng để chuyển đồ đạc của mình lên tầng.”

“Thật may là tôi không có quá nhiều đồ,” anh ta đáp lại. Nate liếc nhìn phía bên kia của hành lang và thoáng thấy một loạt các ổ khóa móc chẳng chịt trên cánh cửa được đánh số 14, nhưng Toni đã dẫn anh ta đi qua nó. Anh ta nhìn lại qua vai mình, nhưng một chiếc khung dày đã che kín chiếc cửa.

“22 phòng,” cô ta nói trong khi họ đang đi tới phía cuối dãy hành lang. “8, 6 và 8”. Họ đi qua một cánh cửa chống cháy, và bước vào một không gian rộng lớn, trải dài từ một bên tới hết phía còn lại của tòa nhà. Ba chiếc ghế dài và hai chiếc ghế bành nằm ngay giữa phòng. Một TV màn hình phẳng cỡ lớn được trưng diện trên bức tường phía nam, ít nhất cũng rộng khoảng 40 inch<sup>3\*</sup>. “Khu vực phòng sinh hoạt chung này dành cho tất cả mọi người,” cô ta lên tiếng. “Có một sự kết nối trong hệ thống game hay Blu-ray<sup>4\*</sup> hoặc cái gì đó. Anh có thể sẽ muốn để lại một tờ giấy ghi nhớ nếu anh muốn dành một khoảng thời gian nhất định cho một chương trình nào đó.”

<sup>3\*</sup> 1 inch  $\approx$  2,54 cm.    <sup>4\*</sup> Blu-ray: Một hệ đĩa quang học được định dạng theo kiểu mới.

Khu vực phía sau phòng sinh hoạt chung cũng chính là nơi bố trí của cầu thang phụ. Trông nó có kiểu dáng “công nghiệp” hơn so với lối cầu thang phía trước, khoảng cách và bề rộng giữa các bậc lên xuống cũng ngắn hơn. Toni tiếp tục tiến lên phía lầu trên. Dãy hành lang ở tầng thứ ba trông có vẻ giống hệt hai dãy hành lang phía dưới. Ngay hai bên khu vực đầu cầu thang là hai căn hộ được đánh số 27 và 28. Cô ta đưa ra một chiếc chìa khóa và mở cửa phòng số 28.

Căn hộ studio này không đồ sộ lắm, nhưng cũng khá rộng. Nate tự ước lượng dựa trên số lượng ván sàn gỗ trong căn hộ và đoán căn phòng có kích thước khoảng 20x20. Trông có vẻ chiều sâu của nó rộng hơn bề ngang. Hai chuỗi dây dài nằm lủng lẳng, nhô ra từ chiếc quạt trần nằm ngay chính giữa trần nhà. Bức tường gạch kéo dài từ phía cửa chính được trổ thêm hai cửa sổ to, đủ để Nate có thể đứng gọn trong đó. Chúng được thiết kế theo phong cách cũ, loại có song cửa bằng những chuỗi dây thừng cũ và nằm ẩn trong lớp khung.

Nate có thể nhìn thấy Los Angeles phía bên ngoài cửa sổ, với con đồi nhỏ và tầng dưới của một khu nhà năm tầng gần đó. Cửa sổ căn phòng này nhìn thẳng ra nóc của một tòa nhà ngay cạnh.

Nate trông thấy đường cao tốc 101 và một vài tòa nhà nằm ở khu phía bắc. Từ nơi sườn đồi phía xa kia, anh ta có thể trông thấy Đài quan sát Griffith.

Tiếng gót giày của Toni gõ trên sàn. “Một vài khung cảnh đẹp phải không?”

“Thật là tuyệt.” Anh ta dựa đầu sát vào khung cửa kính. Nằm phía bên trái kia là dòng chữ Hollywood màu trắng cao sừng sững.

Toni bước từng bước qua cánh cửa đang mở phía bên trái và đi vào căn bếp. Khu bếp được trang trí bằng những viên gạch màu trắng và xanh, được sắp đặt theo một trật tự giống như bàn cờ. Tấm vải sơn lót trên sàn nhà cũng tương tự với khu quây. “Căn hộ đã có sẵn tủ lạnh và bồn tắm,” Toni lên tiếng. “Phòng giặt là ở dưới tầng hầm. Có một sân phơi trên sân thượng. Chúng ta sẽ bắt đầu bằng một hợp đồng cho thuê trong sáu tháng, và sau đó sẽ tính theo từng tháng. Khi anh đã chứng minh được tài chính của mình, chúng tôi sẽ cần tiền thuê nhà của tháng đầu và tháng cuối.”

Nate bước qua khu bếp và cố giả vờ như không mấy quan tâm. Anh ta mở một vài hộp tủ và tập trung vào quây bếp, như vậy, anh ta sẽ có thể che giấu được bộ mặt “thộn” ra của mình dưới ánh sáng của nụ cười kia. “Thế giá cả thì thế nào?” Nate lên tiếng. “Một anh bạn của tôi nói rằng căn hộ này nằm trong khu vực có giá rẻ hơn.”

“Chà, tôi e rằng chúng tôi vừa mới tăng giá,” cô ta trả lời, “vì vậy mà tiền thuê căn hộ này không còn rẻ như trước nữa.”

Nate quay ra nhìn lại căn hộ và tưởng tượng ra toàn bộ đồ đạc của mình xếp thành dãy quanh tường. “Việc này cũng dễ hiểu mà,” anh ta đáp lại. “Vậy thì giá bây giờ là bao nhiêu?”

“Năm trăm - Sáu mươi - Lăm,” cô ta nói. “Đã bao gồm đầy đủ các dịch vụ khác.”

“Những tiện ích nào?”

“Toàn bộ.” Anh ta lại một lần nữa có nguy cơ bắt gặp nụ cười kia.

“Năm trăm - Sáu mươi - Lăm cho tất cả ư?” “Vâng,” cô ta nói, “Anh có chút hứng thú nào không?” “F\*ck, tất nhiên rồi,” anh ta đáp. “Ồ, xin lỗi, tôi lỡ miệng.”

Nụ cười của Toni dao động trong một khoảnh khắc, và Nate nhận ra đó chính là một nụ cười thực sự đã bị đẩy ra khỏi tập hợp những nụ cười đã được “luyện tập” kia.

“Không sao,” cô ta lên tiếng. “Mọi người đã từng thấy tôi chửi thề như dân chợ búa khi mọi thứ không đi theo ý tôi.”

Một tấm danh thiếp và một chiếc bút xuất hiện từ trong túi cô ta. Toni dùng iPad làm bàn và viết vội cái gì đó lên tấm thiếp. “Hãy vào trang web Locke Management và đăng nhập vào hệ thống với mã này,” cô ta nói. “Có tất cả các ứng dụng trực tuyến. Hãy làm việc này vào tối nay và chúng tôi sẽ có thể tiến hành quá trình kiểm tra thẻ vào thứ hai. Vào giờ này tuần tới, nơi này sẽ có thể đã là căn hộ của anh.”

“Tuyệt quá,” Nate đáp. “Việc kiểm tra thẻ có lẽ sẽ không có vấn đề gì đâu.”

“Tuyệt”, Toni nói. “Tôi sẽ gọi cho anh vào tuần tới và...” Nụ cười của cô ta dường như đã lọt ra khỏi miệng và bắt đầu tan chảy. Cô ta đột nhiên bước lùi lại và vừa kịp chộp lại nụ cười ấy. Một con gián đã xuất hiện trên quầy bếp. Nó không to như những con gián mà Nate thi thoảng nhìn thấy vào ban đêm khi lang thang trên những vỉa hè, nhưng nó cũng khá to - cỡ nửa ngón cái. Râu nó ngo ngoàng trong khi đang đi theo một đường ngoằn ngoèo qua bàn bếp.

“Tôi xin lỗi,” Toni nói. Cô ta liếc nhìn chiếc iPad của mình một lần nữa. “Chúng tôi sẽ cho người đến diệt côn trùng vào mỗi tháng, nhưng thật khó có thể xóa sổ chúng ra khỏi căn nhà này, anh biết đấy”.

Con côn trùng dừng lại trên một vệt nắng và ném cho Nate một cái nhìn, trong khi anh ta cũng không kém cạnh nhìn lại. Rồi con gián nép mình phía sau một ổ điện và biến mất.

“Cô có trông thấy con gián đó màu xanh lá không?” Toni nhún vai trong khi nụ cười của cô ta khẳng định lại lời nói của mình. “Có lẽ vậy! Đây là một tòa nhà cổ, và anh biết đấy, có lẽ anh cũng nên để ý tới một vài sự kì quái.”

## CHƯƠNG 3

**M**andy ngồi bên chiếc máy tính “hàng second-hand” của mình và chúi mũi vào những số liệu một lần nữa. Cô ta dường như đang phải vật lộn tìm kiếm và “mổ cò” trên những phím máy tính chỉ vì chưa từng học cách đánh máy. Dù sao thì chiếc bàn phím luôn khiến cho Mandy phải lúng túng. Vì sao các chữ cái không nằm theo thứ tự của bảng chữ cái mà nằm rải rác khắp các bàn phím như vậy? Cô ta vuốt vuốt một lọn tóc xoắn đang xõa trên khuôn mặt mình, rồi vội vén ra sau tai khi cảm nhận được nó đang sắp buông xuống trước mắt.

Việc kiểm tra thẻ Internet là một “nghi thức” lặp đi lặp lại mỗi đầu tháng. Cô ta chỉ có một vài trang web được đánh dấu trên Firefox (ờn trời, đó là một trình duyệt miễn phí), và gần một nửa trong số đó là địa chỉ của các cơ quan quản lý tín dụng. Nửa còn lại là các bài báo nói về chuyện thoát khỏi cảnh nợ nần.

Và như mong đợi, xếp hạng tín dụng của cô ta đã giảm xuống thêm 2 điểm. Nó đang ở mức 514 điểm. Hạ hơn 200 điểm chỉ trong vòng một năm. Cô ta có lẽ sẽ không bao giờ có thể mua nhà vào lúc này. Hay thậm chí chỉ là ô tô.

Trong một phút yếu đuối, vào tám tháng trước tại phòng nghỉ của hãng Food4Less, cô ta đã thú nhận với một người thủ quỹ, đồng nghiệp của mình - Bob, về những khoản nợ tín dụng và những cuộc gọi không ngừng nghỉ từ các công ty thu nợ, những người chẳng bao giờ chịu lắng nghe cô ta giải



thích. Bob đã nói thẳng ra rằng cô ta không thể đủ tiền để mua được một căn nhà hay một chiếc xe hơi, cho dù vậy, thì vấn đề lớn nhất ở đây là gì? Lời khuyên của anh ta chỉ là hãy làm ngơ trước những cuộc gọi đó. “Sau tất cả,” Bob nói, “một khi cô đã ở bước đường cùng, thì họ có thể làm gì được cô chứ?”

Tuy nhiên, các công ty thu nợ vẫn liên tục gọi, và việc này khẳng định một điều rằng đây chính xác là một vấn đề rất lớn. Mandy tin họ. Sau tất cả, những việc họ làm chẳng hề có chút nghĩa lý gì. Họ xúc phạm cô ta, từ chối lắng nghe bất cứ điều gì cô ta nói. Tất cả những bài báo kia đều nói rằng hãy nói chuyện với các chủ nợ về các khoản thanh toán và chúng đều cho rằng việc này thật quá dễ dàng, nhưng những người đàn ông và phụ nữ trong điện thoại kia chỉ buông ra những lời đe dọa rằng sẽ gọi điện cho cha mẹ, hay ông bà Mandy và nói với họ rằng cô ta đã trở thành một kẻ quỵ nợ như thế nào. Và lúc nào cũng vậy, Mandy buộc phải cúp điện thoại chỉ vì họ khiến cho cô ta phải bật khóc.

Mẹ Mandy sẽ không chứa chấp một đứa con quỵ nợ. Mandy không muốn mẹ nhìn mình là một kẻ trong số họ. Những con người đã hủy hoại nền kinh tế và khiến cho các ngân hàng bị vỡ nợ, những kẻ tự do, những kẻ đã nghĩ rằng họ có thể tiêu xài bao nhiêu họ muốn và không bao giờ trả số nợ mình đang mang. Mandy không phải là một người trong số họ. Cô ta chỉ hơi bất cẩn và lạc hướng một chút thôi. Đó luôn là cách mà mẹ cô ta nói về vấn đề này. “Mike vừa ghé qua cửa hàng, anh ta có vẻ đang lạc hướng sau cái chết của vợ mình.”

Dĩ nhiên, giải pháp là, những con người đó phải tự đưa mình ra khỏi sự lầm lỡ này. Cô ta đã rất cố gắng, nhưng lại có quá nhiều các khoản phí và lãi suất đột ngột tăng lên quá cao. Dù Mandy có làm bất cứ việc gì đi chăng nữa, mọi chuyện vẫn chỉ nằm trên chiều hướng tồi tệ hơn. Con đường mà cô ta lạc bước đã trở nên gồ ghề, và những chỗ gồ ghề ấy bỗng chốc trở thành một ổ voi khiến cô ta sa chân.

Một tuần sau khi thú nhận, Bob đã “đưa” cho cô ta một chiếc máy tính như một sự trợ giúp. Mandy biết điều này có nghĩa là gì khi một người đàn ông ở Los Angeles đưa ra một sự “giúp đỡ”. Một trong những người hàng xóm tầng dưới của Mandy, Veek, đã sử dụng chiếc máy này vào một vài việc và khẳng định rằng nó có thể sử dụng được Internet. Mandy chắc chắn rằng cô gái ấy đã thêm vào hai tấm thẻ nhỏ màu xanh và thực hiện việc gì đó với bộ nhớ hay hệ điều hành hoặc một bộ phận nào đó của chiếc máy tính. Lúc đó, Mandy đã lo lắng về việc Veek có thể đang mong đợi một khoản đền đáp cho sự “giúp đỡ” của cô ta. Cuối cùng thì, cho dù cô ta có từ châu Âu, châu Á, hay bất cứ một nơi nào đó, thì họ cũng có rất nhiều sự lúng lẻo khi đối mặt với các vấn đề tương tự như ở đây. Mandy không chắc rằng Veek có thể làm điều tương tự với một người phụ nữ khác hay không, nhưng sáu tháng đã qua đi, và Veek chưa từng đưa ra một lời đề nghị nào cho việc trả phí này.

Mandy không chắc lắm về ý nghĩa của con số 514 là gì, hoặc cách nào đã được sử dụng để tính toán ra con số đó. Nhưng cô ta biết rằng, nó rất rất tệ.

Cô ta nhìn chăm chăm vào ba con số đó một lúc và nhận ra rằng mình đã mất mười phút lan man trong những suy nghĩ. Kiểm tra tài khoản tín dụng được cho là một công việc vô cùng nhanh chóng. Nhưng cô ta sẽ bỏ lỡ chuyến xe bus của mình mất.

Mandy vợ lấy chiếc sơ mi và quần jean trên giường, và nhận thấy rằng chẳng còn chút thời gian nào để có thể thay đổi quyết định này, rồi nhét chúng vào chiếc túi vải bố được trưng dụng như một chiếc ví. Nếu xuất hiện trong một chiếc váy sundress<sup>5\*</sup> có nghĩa là người quản lý sẽ liếc mắt nhìn cô ta và “vô tình” đi vào phòng tắm trong khi Mandy đang thay đồ. Mandy đã phải đối phó với việc này, và đó là lỗi của cô ta trong việc làm người khác phải phân tâm.

<sup>5\*</sup> *Sundress: Loại váy rộng, thoáng, hở tay và vai, chuyên mặc cho mùa hè có nhiều nắng.*

Mandy mở cửa căn hộ và gần như chạy đâm sầm vào chiếc giá sách.

Những giá sách nằm trải dài theo hành lang từ phía một góc tường. Người đàn ông đang đứng ở đầu bên kia của chiếc kệ thuộc top những người gầy trong số những người tầm trung, và sở hữu một mái tóc theo phong cách “giẻ lau sàn” màu nâu vàng. Anh ta thực sự cần phải tỉa tóc cho mái tóc của mình. Một người đàn ông khác gần đó có dáng vẻ mập mạp với cái đầu hói và một hàng râu kiểu quý thần.

“Xin lỗi,” người đàn ông cần-được-cắt-tóc nói. “Tôi vừa mới chuyển đến. Tôi là hàng xóm của cô,” anh ta giữ thẳng băng phía đầu giá sách phía bên kia bằng một tay, thả chùm chìa khóa của mình vào đó, và chìa một tay ra giới thiệu. “Nate Tucker.”

Mandy phớt lờ bàn tay đang giơ ra kia và khóa lại cánh cửa phòng phía sau lưng. “Xin chào,” cô ta nói. “Xin lỗi, tôi đang muộn làm.” Cô ta đi vùn vút qua những giá sách và lao xuống đại sảnh.

“Mọi người ở đây đều thật ấm áp và thân thiện,” người đàn ông hói đầu lên tiếng.

“Tôi xin lỗi,” cô ta nói với lại phía sau. “Tôi sẽ lỡ chuyến xe bus của mình mất.”

Cô ta chạy thẳng xuống những bậc cầu thang phía trước. Đó quả là một ấn tượng ban đầu tồi tệ, cô ta biết điều đó. Mẹ Mandy thường nướng vài chiếc bánh dành cho những người hàng xóm mới đến. Nhưng, mẹ của cô ta chưa từng sống ở Los Angeles. Hy vọng rằng, Nate Tucker sẽ không phải là một người hàng xóm nào khác trong số họ.

“Một cô nàng hàng xóm nóng bỏng,” Nate phát biểu cảm tưởng trong khi tiếng bước chân của Mandy đang xa dần phía cầu thang, “có thể bù đắp phần nào cho vấn đề ở bãi đỗ xe.”

Sean, cậu bạn cùng phòng với anh ta bấy lâu nay, lắc đầu. “Tin tôi đi, ngay cả khi cậu có thể lên giường với cô ta thì điều đó cũng chẳng có giá trị

gì nhiều so với cái rắc rối về bãi đậu xe kia.”

Nate đã chuyển thẻ tín dụng để kiểm tra vào buổi chiều ngày thứ hai và mọi việc được hoàn tất vào sáng ngày thứ năm. Việc này đã xóa sổ mọi khoản tiết kiệm của anh ta và cũng đồng nghĩa với việc Nate phải trả cùng lúc tiền thuê nhà của tháng tư cho cả hai căn hộ. Nhưng chúng đã thuộc về anh ta. Nate xoay tay nắm và đẩy cửa, bước vào căn hộ mới của mình. “Nó đây,” Nate nói.

“Sặc.” Sean nhìn chăm chăm ra phía cửa sổ, hướng tới đài quan sát. “Ở đây nhìn được nhiều cái hay ho thế.”

“Phát biểu cảm tưởng đi.”

“Cậu quả là quá may mắn khi tìm được một nơi như thế này.”

“Tôi biết.”

“Mặc dù vậy thì vấn đề về bãi đỗ xe vẫn là một điều nan giải.”

Họ đi thẳng xuống con phố nơi Sean đã tập hợp đồng đồ đạc còn lại của Nate tại đó. Chiếc giá sách được mang lên tiếp theo có vẻ nhanh gọn và dễ dàng hơn vì họ đã thạo lối cầu thang. Phòng sinh hoạt chung không quá nhỏ để gây cản trở cho việc bê đồ, mặc dù chiếc giá sách này khá nặng.

Họ di chuyển chiếc bàn vào dãy hành lang khoảng hai mươi phút sau đó và dừng lại để điều chỉnh lại vị trí tay vịn. Trong khi họ đang xoay xở, một người đàn ông thân hình chắc nịch với những lọn tóc đen bóng bước ra, trên tay bê một chiếc hộp. Anh ta liếc nhìn chiếc bàn.

“Anh mới chuyển đến à?”

“Vâng,” Nate trả lời. Anh ta đặt một đầu chiếc bàn xuống và giơ tay ra bắt. “Nate Tucker. Tôi đang chuyển đến phòng số 28.”

“Tôi là Carl,” người đàn ông kia nói. Anh ta kẹp chiếc hộp dưới cánh tay và chìa tay ra bắt đáp lại. “Tôi đang chuyển đi, tôi ở phòng số 5.”

“Thật vậy sao?”

Carl gật đầu. “Nếu tôi có đủ tiền để chi trả, thì tôi đã muốn hủy hợp đồng thuê nhà hàng tháng trước rồi.” Anh ta nhìn xung quanh những bức tường gỗ và thạch cao. “Thậm chí ngay khi mới ở đây chưa được sáu tuần, tôi đã sẵn sàng để ra đi.”

“Có phải do vấn đề về bãi đậu xe không?” Sean hỏi. “Tôi đã nói với anh ta là việc đậu xe ở đây quả là khủng khiếp.”

“Bãi đậu xe đúng là kinh khủng thật,” Carl đồng tình. “Nhưng lý do lại là chính nơi này. Nó gây ảnh hưởng tới thần kinh của anh. Tôi chưa bao giờ cảm thấy thoải mái khi ở đây, dù tôi có làm bất cứ việc gì đi chăng nữa. Tôi chưa bao giờ có một giấc ngủ ngon khi ở đây.”

Nate cảm thấy tim gan mình chùng xuống. “Tại nơi này hơi ồn ào phải không?”

“Không, nó chỉ... nó không phải là một nơi thoải mái, anh biết đấy! Tôi chưa bao giờ cảm thấy yên ổn khi sống ở đây. Anh có tin vào những điều kiểu như phong thủy không?”

Nate và Sean đều lắc đầu.

Môi Carl giật giật thành một nụ cười gượng. “Tôi cũng không tin, nhưng đó là cách tốt nhất tôi có thể nghĩ ra để giải thích cho tất cả những vấn đề tôi gặp phải. Một nơi mà chỉ cho anh cảm giác muốn thoát khỏi nơi này. Sống ở đây giống như việc anh xỏ nhăm giày. Nó là một... sai lầm.” Anh ta lại lắc đầu. “Xin lỗi. Đây quả là một sự chào đón lãng xẹt với anh.”

“Không,” Nate nói, “Tôi thích được nghe về nó bây giờ hơn là việc tự chiêm nghiệm nó một cách khổ sở.”

Carl nhún vai. “Ở đây có hàng tá những tiện ích đi kèm nếu anh thích nó. Sân phơi trên sân thượng nhà là một nơi tuyệt vời. Hãy khám phá khu phố của người Mexico. Hoặc góc của người Thái cũng khá hay, nếu anh muốn ăn thứ gì đó nóng nóng.” Anh ta chuyển chiếc hộp quay trở lại cánh tay mình. “Chúc may mắn,” rồi đi thẳng qua cánh cửa.

Nate và Sean tiếp tục mang chiếc bàn lên tầng hai. Trong khi họ đang khệ nệ xoay xở khênh nó lên những bậc cầu thang tiếp theo, Sean nói, “Chúa ơi, tôi thấy hạnh phúc khi sắp chuyển về Bay.”

Nate nhắc lại phần đuôi bàn mình đang giữ rồi nói.

“Sao lại nói thế?”

“Tôi sẽ không phải ở lại để giúp cậu chuyển đồ ra khỏi đây sau sáu tháng nữa.”

“Anh ta có vẻ hơi thái quá thôi. Vài người chỉ là không hợp với một số nơi.”

“Giống cô hàng xóm của cậu, người mà chạy vọt ra khỏi nhà khi nãy á?”

“Cô ta muộn giờ làm.”

“Thế nào cũng được,” Sean nói.

Bộ chần đệm Nhật phải mất hai chuyển đi. Họ vật lộn với đồng chần đệm trên cả ba nhịp cầu thang. Chiếc khung là thứ khó nhằn nhất. Nó xoắn vặn vừa đủ khiến chiếc bản lề long ra, và tiếng của kim loại va vào nhau kêu lên những tiếng chói tai trên cầu thang. Chúng gần như biến mất sau khi “hạ cánh” giữa tầng hai và tầng ba khi khung bản lề lại bị long ra một lần nữa.

“Ồn Chúa, đã xong,” Sean nói trong khi họ đặt khung xuống giữa căn hộ.

“Vẫn còn một vài chiếc hộp nữa,” Nate nói.

“Không phải cậu đã nói rằng ở đây có thang máy sao?” “Ừm, có. Có lẽ họ đã gọi người sửa nó rồi.”

Họ tiến ra phía cửa thang máy. Ngay cạnh cánh cửa thang là một cặp nút bấm đã mòn vẹt, chúng thuộc kiểu khi bấm thật lực một nút thì chiếc nút kia sẽ chồi ra. Chúng có lẽ đã được sơn đi sơn lại nhiều lần, và viền sơn xung quanh từ lâu đã trở nên nhẵn nhúm dưới lớp vỏ bọc bên ngoài. Nate cố gắng xoay chiếc nút mở cửa, nhưng nó không hề di chuyển. Anh ta lắc nó mạnh hơn và cánh cửa rung lên bần bật.

Sean ngao ngán. “Không có thang máy ư?”

“Tôi nghĩ là không.” Nate áp đầu vào cửa kính và che mắt mình lại khỏi ánh sáng từ phía sảnh. Khoảng không phía sau vách kính là một màu đen kịt. Chẳng có dấu hiệu nào để có thể khẳng định rằng anh ta đang nhìn thấy buồng thang máy hay đường thông.

“Anh là người đã gây ra những tiếng ồn vừa nãy sao?” Một người đàn ông đứng ngay trên những bậc cầu thang, một nửa người ông ta đổ bóng theo phía ánh sáng rớt qua từ khung cửa sổ hành lang. Ông ta lùn, hói và tròn trịa.

“À vâng,” Nate lên tiếng. “Rất xin lỗi vì việc này.” Người đàn ông gật đầu. “Một trong hai người là Mister Nathan Tucker?”

“Là tôi.”

Ông ta gật đầu lần nữa. “Tôi là Oskar Rommel.” Âm “s” trong tiếng ông ta nói chuyển thành âm “z” và nói âm “k” khá nặng. “Tôi là quản lý tòa nhà này.”

“Rất vui được gặp ông.”

“Hân hạnh,” ông ta đáp lại như một con vẹt. Oskar bước tới nơi sáng sủa hơn và những đường nét trên khuôn mặt cũng trở nên rõ nét hơn. Ông ta sở hữu một cặp lông mày rậm và hàng ria mép trông giống cái lược. Hai cánh tay đầy lông lộ ra khỏi chiếc áo may ô kia nhìn chắc nịch với những phần cơ bắp đang được thả lỏng. Nate đoán người đàn ông này khoảng ngoài sáu mươi. “Chiếc thang máy này không hoạt động.”

“À à à. Toni đã nói rằng họ sẽ gọi người tới sửa nay mai thôi.”

“Nó chưa từng hoạt động,” Oskar nói với một cái khịt mũi. “Tôi đã ở đây đến hai mươi ba năm, trong đó có mười chín năm dưới vai trò là người quản lý. Chiếc thang máy này chưa bao giờ hoạt động cả.”

“Rommel,” Sean chen ngang. “Đó... là tên Đức, phải không?”

Oskar trợn tròn mắt. “Phải, tôi là người Đức, tên là Rommel, vì vậy tôi hẳn phải là cháu nội của chỉ huy xe tăng. Và tên của cậu ta là Tucker, vì vậy chắc hẳn cậu ta phải là cháu nội của người đã chế tạo xe hơi.”

“Xin lỗi,” Sean bối rối. “Tôi không có ý xúc phạm.” “Đừng bận tâm tới cậu ta,” Nate đỡ lời. “Các cuộc trắc nghiệm đã chứng minh rằng cậu ta là một thằng đần.”

Oskar lại khịt mũi, nhưng đôi môi nở một nụ cười.

“Anh sẽ thích nơi này cho mà xem. Đây là một tòa nhà rất tuyệt. Phòng của anh có cảnh đẹp nhất. Nếu anh cần bất cứ thứ gì, tôi ở phòng số 12, tầng dưới, phía trước. Nhưng làm ơn đừng gõ cửa sau sáu giờ, trừ trường hợp khẩn cấp.”

“Tốt quá,” Nate nói. “Cám ơn ông.”

Người quản lý gật đầu một cái chắc nịch rồi đi rầm rầm xuống cầu thang.



“Không thang máy, rồi sao,” Sean ngán ngẩm. “Cậu có bao nhiêu hộp?”

“Khoảng mười hai. Không có cái nào quá nặng đâu.” Trước khi việc khuân vác đồ bắt đầu, Sean đến một cửa hàng ở góc phố và mua một túi khoai tây chiên cùng với một lốc sáu lon bia để làm “lễ rửa tội” cho chiếc tủ lạnh đang trống rỗng. Họ phải mất thêm năm chuyến nữa mới chuyển hết được số đồ trên chiếc xe Volkswagen. Hai người bạn cùng ngồi trên ghế dài và uống mỗi người hai lon bia.

“Tôi nghĩ đây sẽ là một nơi lý tưởng,” giọng Nate đầy hy vọng.

“Ừm,” Sean đáp, nhìn chăm chăm qua khung cửa sổ. “Ở đây khá tốt. Hôm nay thế là đủ rồi chứ?”

“Tôi sẽ cố sắp xếp một vài thứ và sau đó quay lại để chuyển một vài chiếc thùng nữa. Nếu tôi có thể chuyển được hai hoặc ba chuyến vào ngày mai, thì cũng xong hết.”

“Chúng ta có thể cho tất cả lên một chiếc xe tải, và sẽ hoàn tất chỉ trong một chuyến thôi.”

“Ừm không, cậu giúp tôi thế là quá đủ rồi. Hơn nữa, cậu còn chưa thêm động đến việc đóng gói đồ đạc của chính cậu cơ.”

“Ô ô ô, về vấn đề đó,” Sean nói. “Nếu tôi giúp cậu chuyển nốt đồ, liệu tôi có thể lấy lại mấy chiếc hộp đóng đồ của cậu không?”

Anh ta cười khoái trá. “Chắc chắn rồi, việc sắp xếp đồ đạc có thể để sau.”

“Cậu sẽ ở lại đây đêm nay chứ?”

Nate nhìn quanh căn phòng. “Tôi chưa từng thực sự nghĩ về điều này. Nhưng chắc là có, ngủ trên đệm, hoặc trên sàn.” Anh ta vỗ vỗ vào tấm đệm Nhật vài lần. Tấm đệm trần cuộn lên một chút bụi. Anh ta nhìn vào người bạn cùng phòng cũ rồi nhún vai.

Sean thở dài. “Rồi cậu sẽ chuyển luôn ra ngoài chứ?” “Tôi nghĩ vậy.”

“Tôi bị để lại một mình với đôi yên ương kia trong hai tuần nữa, đóng vai kẻ thứ ba trong chính ngôi nhà của mình.” Anh ta đặt lon bia lên một giá sách trống và lôi điện thoại ra.

“Thôi nào. Biết đâu có một bữa tiệc pizza chia tay đang chờ chúng ta khi chúng ta quay trở lại đó.”

Nate khóa cửa cẩn thận rồi cả hai người cùng quay trở lại cầu thang.

“Quý thần ơi,” Sean nói. Nate nhìn quanh. “Gì cơ?”

Sean chỉ tay vào cánh cửa đánh số 23. Cánh cửa đã có một ổ tra khóa và một ổ khóa, nhưng không nhìn thấy tã hơi tay nắm cửa đâu.

“Tào lao quá,” Nate nói. “Chúng ta có nên gõ cửa không?”

“Có lẽ họ đang làm việc trong đó,” Sean đáp. “Một cách cho người ta dễ dàng khóa nó là chỉ cần lắp vào một tay nắm cửa.”

“Có lẽ vậy.” Nate nhìn quanh khu sảnh. “Đây không phải là điều tốt nhất cho ngày đầu tiên của tôi.”

“Nếu chúng ta làm việc này...”

“Phòng sinh hoạt chung có vẻ khá chắc chắn. Liệu chúng ta có thể đá nó ngay một cái không.”

Sean lắc đầu. “Tôi sẽ không làm việc đó đâu, và tôi cũng không nghe thấy cậu nói rằng chính cậu sẽ làm việc này.”

“Chúng ta chỉ lảng lạng mà đi sao?” “Tôi nghĩ vậy.”

Họ đi thẳng về phía cầu thang.

## CHƯƠNG 4

Công cuộc chuyển đồ vào ngày hôm sau diễn ra một cách suôn sẻ, mặc dù, như Sean đã dự đoán, không có chỗ đậu xe nào cho họ cả. Nate lái xe đi vòng vòng trong mười lăm phút và cuối cùng cũng tìm được một chỗ mà anh ta có thể đỗ song song, mặc dù Nate phải đánh tay lái chiếc Volkswagen trở đi trở lại đến năm lần mới có thể đỗ chiếc xe vừa với vỉa hè chỉ trong một khoảng trống nhỏ xíu. Họ khuân đồ lên và Sean chỉ vừa kịp về nhà lúc mặt trời lặn với một nửa số hộp chứa đồ, và hứa sẽ quay trở lại vào cuối tuần tới để lấy nốt số còn lại.

Nate mất một giờ đồng hồ để sắp đặt hệ thống giải trí gồm một chiếc đầu DVD cũ và một chiếc TV thậm chí còn cổ lỗ sĩ hơn. Chiếc giá sách của anh ta được nhồi nhét sách và những thứ đồ trang trí linh tinh. Anh ta xếp chiếc bàn làm việc vào một xó tường đối diện với cửa sổ và bắt đầu mở chiếc máy tính xách tay đã quá nát của mình. Phần màn hình máy bị bung ra tại những mối nối, phần mô men xoắn được mở ra bởi chiếc bản lề với thiết kế tồi tệ, và anh ta phải gắn chúng lại với nhau bằng băng keo. Giờ đây, Nate đã tiêu sạch số tiền tiết kiệm của mình, và vì thế đoạn băng keo đó có lẽ phải làm công việc của mình thêm một thời gian nữa.

Tủ quần áo duy nhất của anh ta có vẻ quá nhỏ so với tất cả số quần áo mà anh ta có. Không nhiều, nhưng đủ để anh ta hiểu rằng đây sẽ là một “cuộc chiến” trường kỳ nếu nhồi nhét tất thảy đồng quần áo vào đó. Cuối cùng, Nate kết thúc chuyện này bằng cách gấp một vài chiếc sơ mi và mấy chiếc

quần đẹp, xếp chúng vào một ngăn giá sách đang còn trống. Đằng nào thì đó cũng là chỗ anh ta thường cất áo phông.

Bỗng nhiên, Nate đánh rơi một đồng móc quần áo trên chiếc giá đỡ trong tủ. Chúng rơi xuống sàn loảng xoảng. Theo phản xạ, anh ta cúi người xuống với theo và chợt để ý đến một chi tiết nhỏ. Thứ gần như vô hình nằm sau tủ quần áo là một tấm ván có kích thước bằng một nửa mặt báo. Nó được sơn phủ cùng màu với màu tường căn hộ, và đã được nguy trang bởi hàng lớp mối nổi xung quanh khiến nó gần như trở nên tàng hình. Anh ta gõ gõ đầu khớp ngón tay lên đó và tiếng kêu lách cách của bề mặt gỗ vang lên trong tủ quần áo. Có một khoảng trống phía sau nó. Nate đứng lên và đi quanh căn hộ nhỏ của mình. Ước lượng bằng mắt, trông nó giống như một tấm ván đi kèm với một chiếc bồn tắm. Có lẽ đó là một van khóa đã bị lãng quên đến hàng “thế kỷ”. Có lẽ đội bảo trì thậm chí còn không biết đến sự tồn tại của nó. Chỉ có một chi tiết duy nhất chính là sự mập mờ giữa các nhà thầu. Khả năng ở đây là họ phải khóa van nước này đối với toàn bộ tòa nhà cho đến tận bây giờ để thực hiện các công việc tu bổ.

Anh ta cuối cùng cũng xoay sở xong với chiếc tủ quần áo và quyết định đi về phía nhà bếp. Nate chỉ phải mở duy nhất ba chiếc hộp phía trong này, nhưng anh ta lại nhận ra rằng mình cần phải tỉnh táo hơn và bắt đầu đi tìm máy pha cà phê đã được đóng gói ở đâu đó, và có lẽ tách uống cà phê cũng ở quanh đây.

Trời bắt đầu tối dần khi Nate dọn dẹp căn phòng chính của căn hộ. Anh ta cảm nhận được tường bếp, nhưng lại không tìm thấy công tắc. Nate phải mất đến một phút để tìm thấy nó, nhưng là phát hiện ra chiếc công tắc này dưới ánh đèn được phát ra từ một căn phòng khác. Một công tắc điện hai nút bấm nằm cách ngưỡng cửa khoảng một mét, đủ xa để gây cho Nate một cảm giác khó chịu. Nate bật công tắc đầu tiên và chẳng hề có động tĩnh gì. Chiếc công tắc thứ hai gây ra một tiếng òn ọt từ bồn rửa chén. Anh ta rùng mình và tiếng kêu rùng rợn đó chợt dừng lại. Nate bật lại công tắc đầu tiên một lần nữa rồi nhìn lên các vật cố định. Một tia sáng mờ nhạt xuất hiện từ sau chiếc

bóng đèn mờ. Anh ta bật tắt công tắc vài lần nữa và kết quả cũng không mấy khả quan.

“Khi thật,” Nate thở dài.

Trần nhà này khá cao. Không đến nỗi cao như kiến trúc của các nhà thờ, nhưng cũng phải cao hơn các căn nhà thông thường khác hai, ba ft<sup>6\*</sup>. Leo trèo một lúc, cuối cùng anh ta cũng giữ thăng bằng được trên mặt bếp. Những viên gạch xếp hình ô cờ lạnh buốt đang chống lại đôi bàn chân trần của anh ta. Nate nghiêng người qua, vặn mở bulông bằng một tay, và giữ chiếc bóng đèn nằm trên tay kia. Dây tóc bóng đèn phát ra một thứ ánh sáng yếu ớt, nhưng cũng không thể coi đó là ánh sáng thực sự. Nate búng búng móng tay vào chiếc bóng đèn, các sợi dây tóc rung lên nhưng kết cục cũng không thể sáng sửa hơn.

<sup>6\*</sup> 1 ft (foot) ≈ 30,45cm.

Theo kinh nghiệm không nhiều của Nate về lĩnh vực điện, vấn đề có lẽ nằm ở nguồn điện. Một vài ý nghĩ về đội bảo dưỡng của tòa nhà xuất hiện trong tâm trí anh ta. Nate chớp lấy suy nghĩ ấy một cách nhanh chóng. Chẳng ai làm việc ở khu căn hộ vào ban đêm như thế này. Họ không biết rằng chiếc bóng đèn đã hỏng.

Anh ta đặt chiếc bóng đèn xuống mặt quầy bếp và đứng lên gõ vào nó một lần cuối. Trong khi đó, anh ta để ý đến bàn tay mình. Những đầu móng tay, và những lớp biểu bì đang nhuộm một màu xanh sáng. Nó sáng đến nỗi gần như trở nên rực rỡ.

Không, Nate nghĩ, chúng đang phát sáng. Nó hẳn là một bóng đèn dùng cho các buổi tiệc.

Người thuê căn phòng này trước đây đã để lại chiếc bóng đèn cực tím này trong bếp. Nó không thuộc vào trong những loại bóng rẻ tiền làm bằng lớp thủy tinh màu tím, và nó đã được dùng như một chiếc bóng đèn thông

thường. Những viên gạch trắng trên mặt bếp cũng lập lòe thứ ánh sáng được phát ra từ chiếc bóng này.

Anh ta nghiêng người qua thêm một lần nữa và đặt những ngón tay của mình lên đó. Mặt bóng đèn rất nóng, nhưng không đủ gây bỏng. Chỉ qua một vài động tác vặn xoay, chiếc bóng đèn đã nằm gọn trong lòng bàn tay anh ta. Nate lăn qua lăn lại chiếc bóng đèn trong tay mình, không để cho nó tiếp xúc với da tại một vị trí quá lâu, và đặt nó xuống một chồng khăn lau bát đĩa và khăn ăn vải. Có hai chiếc bóng đèn sơ cua nằm ở một trong những chiếc hộp kia. Chỉ mất vài phút để tìm thấy chúng, anh ta lắc lắc chiếc bóng trên tay mình, lắng nghe những tiếng leng keng của một sợi dây tóc bị lỏng. Anh ta tắt công tắc bóng đèn, đặt chiếc bóng đèn mới ngay cạnh chiếc bóng đèn cực tím và quay trở lại vị trí của mình trên kệ bếp.

Không khó gì để Nate lắp chiếc bóng mới vào vị trí của nó. Anh ta lấy lại thăng bằng một lần nữa trên tủ bếp và nhào người ra phía công tắc. Nate bật công tắc.

Không có gì thay đổi.

Anh ta đứng thẳng trên kệ bếp. “Thật là ngu ngốc”, Nate bực tức. Anh ta dò dẫm xung quanh trong bóng tối và tra chiếc đèn cực tím trở lại vào ổ điện. Da của anh ta lại phát sáng một lần nữa. Nate kiễng chân lên và dùng ngón chân để tắt công tắc. Anh ta tháo chiếc bóng đèn cực tím ra và cẩn thận chuyển đổi hai chiếc bóng đèn với nhau. Khi chiếc bóng mới đã vào vị trí, anh ta lại với ra bật công tắc lên một lần nữa.

Chiếc bóng đèn phát ra một thứ ánh sáng mờ giống như bóng cực tím. Nate nhăn mày. Anh ta đã đổi đèn. Anh ta chắc chắn về điều này. Nate tắt công tắc, kéo chiếc bóng đèn, rồi nhảy xuống khỏi kệ bếp. Anh ta mang cả hai chiếc bóng đèn vào phòng, nơi có đủ ánh sáng. Chiếc bên tay trái là đèn General Electric. Anh ta nhận ra những chữ cái G E được ghi trên đầu bóng thủy tinh. Bên dưới là logo với dòng chữ LONG LIFE WHITE<sup>7\*</sup> được in

theo hình vòng cung. Chiếc bóng đèn có công suất 57W, và thuộc dòng tiết kiệm điện. Đây chính là một trong những chiếc bóng mà anh ta mang theo. Chiếc còn lại trong tay phải, chính là chiếc mà anh ta động đến đầu tiên, không có logo của bất cứ hãng nào nổi tiếng. Nó chỉ được đánh dấu với cái tên K-LITE. Công suất cũng là 57W.

<sup>7\*</sup> *Long life white: Ánh sáng trắng, bền.*

Nó cũng không phải là loại đèn cực tím.

## CHƯƠNG 5

Nate đang làm việc cho một tạp chí ở Hollywood.

Không giống như danh tiếng và những hình ảnh đẹp đẽ luôn được trưng diện lên truyền hình, anh ta lại làm việc tại một nơi có những chiếc thang máy rung lên bần bật, không điều hòa nhiệt độ, và những chiếc máy tính có tuổi thọ đến mười năm. Tờ tạp chí mà anh ta đang làm việc cũng không khá gì hơn - Không có mặt trong danh sách top A và nằm “bền vững” tại top B. Anh ta thừa biết rằng có đủ thứ để viết về các bộ phim hay các nhân vật nổi tiếng, hoặc có hàng trăm con người trong đoàn làm phim đằng sau mỗi cảnh quay, nhưng sự thật mà nói anh ta chưa bao giờ thực sự đủ hứng thú để có thể cầm lên một bài báo của chính tạp chí mình đang làm việc và đọc.

Anh ta đã “sa chân” vào công việc nhập dữ liệu và gắn bó với nó trong suốt gần hai năm nay. Anh ta cũng là một kỹ thuật viên làm việc bán thời gian nhưng những ông chủ của Nate luôn luôn ép anh ta làm việc đến bốn mươi giờ một tuần. Ý tưởng về một công việc toàn thời gian chưa bao giờ được đưa ra bởi cả đôi bên. Đây có lẽ là một sự ngậm hiều không cần được nói ra.

Công việc này là cách kiếm được 9,25 đô một giờ mà không cần phải suy nghĩ nhiều. Tờ tạp chí phát hành và cho ra hàng nghìn ấn phẩm, tờ rơi quảng cáo, cùng các bài viết mẫu mỗi tháng, và một phần thư báo được phát đi tới tay bạn đọc theo danh sách đăng ký, sẽ bị gửi trở lại dưới dạng những thùng bưu kiện, với hàng trăm tờ tạp chí được dính lại với nhau. Nhiệm vụ của anh



ta là so sánh các địa chỉ người nhận với các cơ sở dữ liệu sẵn có và xác định xem những địa chỉ này có còn giá trị giao hàng hay đã được gắn cờ vô hiệu. Cái khó ở đây là, cơ sở dữ liệu mỗi tuần sẽ tăng thêm khoảng một trăm hoặc hơn một trăm địa chỉ mới, một vài trong số đó có cùng tên khách hàng, và chẳng qua là họ được liệt kê vào danh sách dưới một cái tên khác. Thêm nữa, mỗi tuần lại có khoảng một hoặc hai thùng bưu phẩm được gửi trở lại văn phòng của anh ta.

Khái niệm “văn phòng” ở công ty Nate được định nghĩa theo rất nhiều cách. Chúng là những căn phòng với những vách ngăn công kênh đã bị phòng rộp, được tận dụng từ những khu văn phòng của một công ty lớn nào đó. Mỗi mặt tường quá khổ và chân đế của mỗi bức vách chiếm khá nhiều diện tích khiến cho căn phòng trở thành một điển hình cho một khuôn viên làm việc không được sử dụng hiệu quả. Anne và Zack, hai nhân viên bán thời gian khác, phải nghiêng sang một bên để có thể lách người vào ô làm việc của mình. Jimmy, nhân viên tập sự văn phòng, phải trèo qua những chiếc ghế để vào đến chỗ ngồi của mình. Nate ngồi tại vị trí ô làm việc gần ngay cửa, vì chẳng ai muốn vật lộn để di chuyển những hòm thư báo từ vị trí này qua vị trí khác.

Anh ta vớ lấy một bó thư báo và nghe thấy một tiếng thở dài phía sau. Anh ta đã cố gắng để không bị phân tâm bởi tiếng thở dài ấy.

“Tôi đã cố gọi cho anh vào đêm qua,” Eddie nói.

Eddie là một ông chủ tồi tệ nhất. Ông ta cứ nghĩ mình là một người hào phóng, một người đàn ông tốt với một vốn hiểu biết chắc chắn về kinh doanh. Thực tế ông ta là một người quản lý tầm trung keo kiệt cũng có vài ý tưởng không tồi, và chuyên đi soi mói từng li từng tí. Nate vừa chân ướt chân ráo làm việc trong văn phòng này mới được hai tuần thì đã nghe ông ta “giảng đạo” về việc anh ta không chú tâm vào công việc và đạt được các mục tiêu đã đề ra như thế nào. Ông ta phản đối một số thuật toán rất đơn giản và chỉ ra rằng sự mong đợi của ông ta về hiệu suất làm việc là điều

không thể cho bất cứ ai muốn đạt được. Lúc đó, sếp của Eddie đang đứng phía sau, nhìn chăm chăm vào ông ta, và sau đó bỏ đi. Ba ngày sau, Eddie trở lại và than vãn về việc ông ta đã mong đợi cả dự án được hoàn thành đến mức nào vào tuần trước.

Có tiếng ghế ma sát lên sàn khi Zack và Anne đang ngả ra nghe ngóng xem liệu họ có phải là mục tiêu của Eddie trong ngày hôm nay, và khi nhận ra rằng chính Nate đang nằm trong tầm ngắm của ông ta, họ lại trượt ghế trở lại ô làm việc riêng bé nhỏ của mình.

“Xin lỗi,” Nate nói. “Có chuyện gì vậy?” “Tại sao anh không trả lời điện thoại?” “Nó có đổ chuông đâu.”

“Tôi đã gọi anh ba cuộc,” Eddie nói.

Nate cảm thấy có một chút nhẹ nhõm nhưng cũng cảm thấy hơi phiền phức. Nếu có việc gì đó quan trọng cần phải thực hiện ba cuộc gọi liên tục trong một tối thứ tư vừa rồi, thì Eddie sẽ ghé qua chỗ làm việc của Nate đầu tiên ngay trong sáng thứ năm, chứ không phải chờ đến tận buổi chiều như thế này. Ông ta đã tìm đến vì việc gì đó rất nhỏ nhặt, và đang cảm thấy bực bội khi ông ta không thể cho qua được; chỉ nhớ rằng, sự tức giận của ông ta mới bắt đầu từ sau bữa trưa.

“Tôi nghĩ mình đã phạm phải một sai lầm chết người nào đó ư,” Nate nói. Anh ta hướng sự tập trung của mình vào các bục bưu kiện mới được trả lại và tháo dây cao su.

“Chúng ta đang ở giữa thành phố Los Angeles và anh lại đang cố gắng phân trần với tôi rằng anh không bắt được tín hiệu của một cuộc điện thoại ư?”

“Tôi cá là do chỗ ở mới của tôi,” Nate nói sau một vài giây suy nghĩ. Anh ta nhún vai. “Các bức tường nơi tôi ở đều xây bằng gạch vữa. Tôi nghĩ là nó

có lẽ dày gấp đôi so với thông thường, giống như một hầm trú bom, khi chiến tranh xảy ra, tất cả mọi người đều có thể ẩn trốn tại nơi tôi đang ở.”

Anh ta nghe thấy một tiếng khịt mũi đột nhiên phát ra từ tiếng cười của Anne. Cô ta là một trong những điểm sáng của văn phòng này. Cô ta cũng chỉ là một nhân viên tạm thời như Nate, với hai gò má cao, đôi mắt và cơ thể như một người mẫu. Mái tóc dài tới eo. Anne đã làm việc trong văn phòng này tám tháng nay.

Eddie gằn giọng để chắc chắn rằng Nate biết điều này không dễ chịu một chút nào. “Hãy đảm bảo rằng họ sẽ mang chiếc điện thoại mới của anh lên tầng,” ông ta nói.

“Ngay khi tôi có một cái,” Nate đáp. Người đàn ông quá khổ lại đi tha thân ra lối hành lang mà chẳng hề nói bất cứ điều gì về việc vì sao ông ta lại gọi cho Nate. Nate lại nhìn màn hình máy tính. Ít nhất thì ngày hôm nay trôi đi bình lặng.

Nate có thể tới văn phòng nhanh hơn từ nơi ở mới, nhưng đúng như Sean đã nói. Anh ta có thể tiết kiệm được mười lăm phút thời gian đi lại, nhưng phải mất tới hai mươi phút mỗi tối khi trở về nhà để tìm được một chỗ để xe. Thay vì làm cho công việc của anh ta trở nên “dễ thở” hơn, việc này lại làm tăng thêm nỗi thất vọng cho Nate. Anh ta thường đậu một nửa xe ở cuối một dãy nhà và chòi một nửa ra khu vực khác.

Trong lúc đi bộ xuống sườn đồi hướng về phía căn hộ của mình, anh ta nhìn thấy một cô gái trẻ có mái tóc màu xanh sáng đang rời khỏi tòa nhà. Anh ta đã biết một vài người hàng xóm của mình. Nate đã gặp Oskar hai lần, và cả hai lần đều trên vỉa hè. Người đàn ông lớn tuổi này hay mua sắm tại hai siêu thị ở cuối phố. Còn có cả một người phụ nữ tóc xoăn và một người đàn ông tóc đỏ trạc tuổi Nate thường đi với nhau như một cặp vợ chồng lâu năm. Không ai trong số họ có vẻ để ý tới anh ta. Có lẽ ở đây chẳng ai buồn để tâm tới anh ta mà để ý tới cô gái tóc vàng sống ở căn hộ đối diện kia.

Anh ta bước qua cổng, cố gắng tìm chiếc chìa hóa cửa an ninh trong chùm chìa khóa của mình trong khi bước lên cầu thang. Một cái gì đó lóe sáng lên như ánh mặt trời vụt qua mắt, và anh ta liếc nhìn qua phía bên trái. Từ góc này, Nate có thể trông thấy khung cảnh giữa những lùm cây và phần dưới của tòa nhà. Ở phía góc xa xa kia là một phiến đá theo phong cách cổ bóng loáng.

Nate bước xuống cầu thang và đứng trên một bãi cỏ nhỏ. Anh ta có thể nhìn thấy con đường mòn nhỏ lẩn giữa trảng cỏ xanh. Một vài bước dẫn anh ta tới góc tòa nhà. Một bụi cây lớn nằm che khuất một góc của phiến đá. Anh ta gạt một tán cây cho đến khi biểu tượng được khắc trên mặt đá hiện ra rõ ràng hơn.

Đó là một khối đá cẩm thạch, với những đường mạch đen chạy ngoằn ngoèo xen một vài đốm sáng lấp lánh trên mặt đá. Những con số và chữ cái được khắc sâu hơn một centimét.



Nate không chắc lắm về lượng thông tin được khắc trên một phiến đá, nhưng anh ta cảm thấy hơi thất vọng về sự quá ít ỏi của những chữ cái này. Một vài phút sau anh ta đã có mặt ở phòng và ném chiếc túi xách lên chiếc ghế dài.

Anh ta vận những bộ đồ thoải mái sau giờ làm việc, nhưng chẳng có bộ quần áo nào còn sạch sẽ. Thực ra, anh ta đã mang theo một giỏ đầy tới nửa những bộ quần áo bẩn từ nhà cũ. Buổi tối ngày thứ năm, có vẻ như, sẽ là lúc để tập trung vào việc “khám phá” phòng giặt là của tòa nhà. Quần áo và các đồng xu lẻ đã được chuẩn bị sẵn sàng, một chai nước giặt cũng đã được ấn vào núm quần áo trong giỏ, và anh ta lôi toàn bộ chúng xuống cầu thang trở lại tầng hầm.

Có tám máy trong phòng giặt là. Bốn máy giặt nằm thành một hàng dựa lưng vào tường đối diện với cửa ra vào. Bốn máy sấy thì người ta xếp hai

chiếc chông lên nhau. Đối diện với những chiếc máy sấy là một chiếc ghế gấp và có một người đang nằm dài trên đó.

Anh ta đang đặt tay che ngang mắt, trông điệu bộ đó giống tín hiệu của một sự thất vọng hơn là một sự bảo vệ. Cánh tay rắn chắc và bờ ngực rộng thuộc dáng dấp của những người lao động cơ bắp thường xuyên, chứ không phải do tập gym. Anh ta không cao hơn Nate là mấy, tầm ba, năm phân là cùng. Mặc dù Nate thừa hiểu được sự khác biệt giữa chiều cao một mét bảy mươi tám và một mét tám mươi ba còn xa hơn rất nhiều so với khoảng cách ba, năm phân kia.

Trong khi Nate vật lộn với đồng hồ, người này hạ bàn tay xuống và để lộ ra hàng râu có lẽ đã ít nhất hai ngày không cạo. “Chào,” anh ta lên tiếng.

“Chào,” Nate chào lại. “Thật là một ngày dài phải không?”

“Ngày nào cũng dài hết á,” anh ta thở dài với một nụ cười nhăn nhó. “Tôi quên mất không giặt đồng quần áo này vào cuối tuần vừa rồi. Giờ tôi cần sơ mi, tất và tôi lại có một cuộc hẹn vào sớm mai.”

“Ồ, tệ quá.”

“Ừm... Đừng dùng chiếc máy giặt ở bên trái. Nó không bao giờ quay đủ nhanh để làm khô quần áo. Ướt sũng luôn, chứ không phải là ẩm ẩm đâu.” “Ồ, cảm ơn nhé,” Nate trả lời.

“Không có gì. Anh mới đến à?” “Vâng. Tôi vừa mới chuyển đến phòng 28 tuần trước.”

“À phải,” người thanh niên đáp. “Tôi nhìn thấy anh khênh bàn, kệ và đồ lật vật lên.”

“Đó là bạn tôi, nhưng đúng đấy.” “Ừm.” Anh ta đáp.

Anh ta chỉ lên rìa bức tường phần giao với trần nhà. “Tôi là Roger. Tôi sống ở trên đó. Phòng số 7.”

“Tôi là Nate. Anh đã ở đây lâu rồi chứ?” “Hơn một năm một chút.”

Chiếc máy sấy kêu lên êm dần rồi im bật. Roger kéo mình ra khỏi chiếc ghế và nặng nhọc đi tới chiếc máy sấy cùng với chiếc gối màu xanh oliu của mình. Chiếc gối bung ra quay trở lại với hình thù của một chiếc ba lô. Nate liếc mắt mình hướng tới tòa nhà nằm phía trên. “Anh thích nơi này chứ?”

“Có gì để không thích sao?” Anh ta nhún vai trong khi nhồi đồ đã giặt vào túi của mình. “Làm việc sáu mươi lăm đến bảy mươi giờ một tuần. Cuối tuần tôi chạy việc vặt hoặc đi ra ngoài. Đây chỉ là nơi tôi ngủ và giữ đồ thôi.

Và nó cũng rất rẻ.”

“Bảy mươi giờ một tuần ư?”

“Thật ra là tám mươi, anh bạn,” Roger nói. “Tôi là nhân viên kỹ thuật hiện trường.”

“Giống như trong đoàn làm phim ư?”

“Đúng vậy. Tôi đã làm nghề này bảy năm rồi.”

Nate nhe răng cười. “Nhân viên kỹ thuật hiện trường làm những nhiệm vụ gì vậy?”

“Chúng tôi là những tay thợ búa anh bạn ạ. Chúng tôi đặt cờ, tạo ra mô hình, giữ cho mọi thứ được an toàn.”

“Cờ ư?”

Roger mỉm cười. “Hãy hiểu nó theo cách này. Những kỹ thuật viên ánh sáng sẽ chịu trách nhiệm xử lý về ánh sáng. Còn chúng tôi chịu trách nhiệm

về hiệu ứng đổ bóng.”

Anh ta quăng một vài chiếc áo phông cuối cùng vào túi. “Chúc một buổi tối vui vẻ, anh bạn!”

“Anh cũng vậy.”

Roger bước nặng nhọc lên cầu thang và Nate chỉ còn lại một mình trong phòng giặt là. Anh ta cuộn gói đồ quần áo cuối cùng nhét vào máy giặt và lục lọi, moi hai đồng xu ra khỏi túi quần jean của mình. Năm mươi xu cho một lần giặt là một mức giá siêu rẻ như chi phí thuê nhà của anh ta. Nước bắt đầu rít lên trong máy. Anh ta lang thang trở ra phía sảnh. Ngay đối diện cửa phòng giặt là là một cánh cửa khác. Nó đã hoen gỉ với những tấm pano dài thượt hình chữ nhật, trông không giống như những bề mặt phẳng phiu mà một cánh cửa thường có. Một then cài đã được cố định vào khung cửa, ngay trên núm cửa là một chiếc khóa Masterlock lấp loáng treo lủng lẳng.

Anh ta đi thong thả dọc hành lang. Một bóng đèn trần phát ra ánh sáng chói lóa, sáng rực khắp nơi. Mặt sàn đã được sơn xanh cùng màu với phòng giặt là, nhưng chỉ tới hết phần của chiếc đèn trần, mặt sàn lại trở về với vẻ cứng nhắc của lớp bê tông trơ trọi.

Sau phòng giặt là là một căn phòng nhỏ hơn, có lẽ chỉ nhỏ bằng căn hộ của anh ta, chứa những bình nước nóng. Chúng được đặt ở tư thế quỳ, và cao tới hông Nate, không có quá nhiều chiếc bình được sắp đặt trong phòng để tránh trường hợp người ta có thể va vào chúng. Hầu hết các bình nước đều có màu trắng đục, chỉ có hai chiếc trắng tinh nằm dựa ở bức tường phía xa. Nate có thể nhìn thấy nhãn dán TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG trên một vài chiếc bình. Một vài đám mây hơi nước nóng bay lơ lửng trong không khí.

Anh ta nghe thấy một vài tiếng sột soạt. Một con gián với thân mình dài bằng ngón nhẫn vội vã leo lên trên một trong những chiếc bình nước nóng. Đó là một con gián Roachasaurus cổ đại màu xanh sáng, loại tổ tiên của con

gián anh ta đã nhìn thấy trong căn hộ của mình vào ngày đầu tiên khi đến đây. Những móng vuốt nhỏ xíu phát ra những âm thanh sắc nhọn khi chà lên bề mặt kim loại. Đó luôn là một điều sai lầm khi cho rằng bọn côn trùng phải thật to lớn thì bạn mới nghe được âm thanh của chúng đang hoạt động.

Một hình ảnh đang hiện dần lên trong tâm trí anh ta. Nữ diễn viên Sigourney Weaver<sup>8\*</sup> trong vai Ripley đang đứng trong một căn phòng sương mù dày đặc với những quả trứng của người ngoài hành tinh.

<sup>8\*</sup> *Sigourney Weaver: (tên khai sinh Susan Alexandra Weaver, sinh ngày 08/10/1949) là một diễn viên Mỹ. Bà tham gia nhiều thể loại phim khác nhau, thường thể hiện rất thành công vai nữ có cá tính mạnh mẽ.*

Nate bước ra khỏi căn phòng chứa bình nước nóng. Cuối sảnh tòa nhà có một cửa đôi. Anh ta nhìn lại phía sau lưng và đoán rằng mình đang đứng gần với phần phía trước của tòa nhà. Đường thông thang máy có lẽ nằm ở phía bên kia của cánh cửa.

Giống như chiếc cửa đối diện phòng giặt là, hai chiếc cánh cửa này không hề tương thích với phần còn lại của tòa nhà. Chúng là những chiếc cửa thật tao nhã, thuộc loại cánh cửa được dùng ở lối dẫn vào các phòng khiêu vũ hoặc dãy phòng penthouse<sup>9\*</sup> ở các khách sạn kiểu cũ. Họ đã đặt một thanh chắn ngang qua chúng, theo cái cách mà chú thỏ Bugs Bunny<sup>10\*</sup> vẫn dùng để chặn các lối cửa. Thanh gỗ ván trông giống như một đường thẳng hoàn hảo có tỉ lệ 2x4. Một chuỗi dây xích quấn ba hay bốn lần xung quanh thanh gỗ chắn và thắt nút quanh mình hai lần quanh tay nắm cửa.

<sup>9\*</sup> *Penthouse: hay còn gọi là căn hộ thông tầng, là loại căn hộ tận dụng tầng trên cùng nhất của tòa nhà, cao ốc.* <sup>10\*</sup> *Thỏ Bugs Bunny: một trong những nhân vật hoạt hình được yêu thích trong bộ phim cùng tên, do hãng Warner Bros sản xuất.*

Nate bước ra khỏi ánh đèn và nhìn chăm chú vào ổ khóa đã được khóa chặt ở cuối đoạn dây xích. Nó là một loại khóa to, rất chắc chắn với chiếc vòng khóa to bằng ngón tay người. Anh ta có thể nhìn thấy một vài đốm



sáng lấp lánh của ánh thép lóe lên. Nếu anh ta phải đoán, anh ta sẽ nói rằng chưa từng có ai mở chiếc ổ khóa này trong vòng ít nhất hai mươi năm qua. Anh ta đặt ngón tay của mình vào cánh cửa bên trái, nó rất ấm.

Ấm hơn cả không khí trong sảnh. Anh ta đẩy nhẹ. Giữa chuỗi dây xích sắt và thanh chắn, hai cánh cửa được khóa rất chặt. Giống như anh ta đang đẩy vào một bức tường vậy. Quay trở lại xuống lối hành lang, anh ta nghe thấy tiếng máy giặt đang quay với tốc độ rất nhanh. Vậy là kết thúc chuyến khám phá ở khu vực hầm rượu, anh ta thầm nghĩ.

## CHƯƠNG 6

**T**hứ bảy đánh dấu thời điểm anh ta đã ở trong tổ ấm mới của mình được tròn một tuần. Nate muốn đánh dấu ngày “trọng đại” này và khám phá khu vực sân thượng. Ngồi ngoài trời với một vài cốc bia là một ý tưởng tuyệt vời để kết thúc tuần đầu tiên và bắt đầu ngày nghỉ cuối tuần. Anh ta đi thẳng tới khu vực cầu thang và đưa chân theo lối cầu thang phụ dẫn lên trên. Có một cánh cửa kim loại chống cháy và một thanh chốt ngang phía trước. Được treo trên tường ngay cạnh cánh cửa là một danh sách những quy định sử dụng sân thượng mà tựu chung lại, nội dung của nó là không được quá lạm dụng khu vực này. Một tờ giấy lưu ý được gắn vào cánh cửa kim loại bởi một chiếc nam châm chữ X màu xanh, một loại nam châm mà trẻ em hay dùng để gắn lên tủ lạnh.

Tờ giấy ghi “Xela đang ở đây.”

Nate tự hỏi nó có nghĩa là gì. Anh ta mở thanh chắn cửa và ánh sáng mặt trời tràn ngập khắp cầu thang. Bước chân ra ngoài sân thượng anh ta để lại cánh cửa tự đóng sập lại phía sau lưng.

“Ngự trị” ở phía trước mái nhà là một chồng gạch mà Nate đoán rằng nó phải cao tới ba mét và có khi còn kéo dài ra tới phía bên sườn cầu thang. Trông như thể một kiến trúc sư nào đó đã có ý định xây dựng thêm một tầng nữa nhưng rồi thôi. Có một cánh cửa đã bị sập do thời tiết nằm ngay cạnh những bậc thang, trên đó không có tay nắm cửa, nhưng lại có đến ba chiếc khóa móc gỉ sét.

Phần nửa sau là một mặt ván gỗ trông có vẻ như nó đã ở trong một khu nhà trượt tuyết hoặc một căn nhà trên bãi biển Malibu. Diện tích mặt ván sàn khoảng bảy mét rưỡi mỗi bên và nằm trên một lớp giấy lót sàn cùng với bốn chiếc chân đỡ ngăn. Các tấm ván gỗ đã bị bạc màu và khô cứng, nhưng không đến nỗi có thể gây nguy hiểm.

Ba bậc thang rộng dẫn lên trên mặt ván sàn. Anh ta có thể trông thấy phố xá, tấm biển Hollywood, đài quan sát, và nhiều hơn thế nữa. Toàn thành phố trải dài và vây quanh anh ta trông như một bức tranh toàn cảnh sống động. Đó chính là một trong những hình ảnh gợi nhắc Nate rằng Los Angeles còn có nhiều điều hơn cả những vấn đề về giao thông, bê tông và những bức hình graffiti.

Có một nửa tá ghế nằm rải rác xung quanh mặt ván gỗ, quay về các hướng khác nhau. Phía góc sau là một căn nhà kho rộng, thuộc kiểu nhà người ta hay bài trí ở vườn sau. Gần chính giữa là một miếng kim loại đặt sát đất. Trong giây lát, Nate nhận ra đó là nơi để nhóm lửa. Anh ta đã trông thấy những cảnh tương tự như thế này trong những bộ phim hay trong các đoạn video quảng cáo. Thật là khó để chấp nhận rằng đây chính là nơi anh ta đang có mặt vào lúc này. Nate mở nắp lon bia và nhấp một ngụm.

“Anh mới đến phải không?” Đang nằm trên một chiếc ghế mà anh ta vừa đi ngang qua là một người con gái với mái tóc màu xanh neon, anh ta đã từng thoáng trông thấy trước đây. Lại gần, anh ta đoán rằng cô gái này trẻ hơn anh ta đến vài tuổi. Cô ta đang đeo một cặp kính râm loại dành cho những người đi du lịch bộ hành. Còn lại không có gì khác.

Đôi mắt Nate lướt qua cô ta và vội nhìn trở về vị trí cánh cửa chống cháy. “Vâng,” anh ta trả lời. “Tôi vừa chuyển đến cuối tuần vừa rồi.”

Anh ta trông thấy cô ấy gật đầu trong phạm vi tầm nhìn của mình.

“Phòng số 28 phải không? Nằm ở góc?”

“Vâng,” anh ta chuyển ánh nhìn từ cánh cửa chống cháy về khối cấu trúc gạch quá khổ mà không có lấy một cái cửa sổ, chỉ có một cánh cửa khóa duy nhất. Một cái gập đầu nửa vờ khác từ cô gái kia. “Tôi ở phòng số 21. Góc đối diện.”

“À...” Anh ta nhấp thêm một ngụm bia nữa và chăm chú nhìn dài quan sát ở phía xa.

“Ôi, lạy Chúa tôi,” cô ta nói. “Chỉ là bộ ngực thôi mà. Anh đã từng nhìn thấy chúng rồi đúng không?”

Nate chỉ dám nhìn vào mắt cô ta. Anh ta hy vọng nó chỉ là sự tình cờ hơn bình thường một chút. “Hai lần, tính cho đến giờ,” anh ta thật thà. “Ba lần nếu tính lần tôi nhìn thấy chúng trên Internet.”

Cô ta cười nhăn nhó. “Xela.”

“Nó có nghĩa là gì? Tôi nhìn thấy nó trên tờ giấy đăng kia.”

“Đó là tên tôi. Xela.” Cô ta phát âm tên mình nghe như là Leela. Xela chìa tay ra ngỏ ý muốn bắt.

“Nate.” Anh ta đưa tay ra bắt. Xela đáp lại bằng một cái nắm tay rất chặt.

Xela không hề khóa thân, anh ta nhận ra điều này, cô ta chỉ đơn giản là để ngực trần. Mặc dù vậy, chiếc quần bikini của cô ta có vẻ cũng không kín đáo cho lắm. Thân hình cô ta mảnh khảnh, cánh tay và vai có ba hay bốn hình xăm mỗi bên, hoặc có lẽ chỉ là một hình xăm to. Anh ta không muốn để đôi mắt mình nhìn sâu hơn xuống phía dưới. Mái tóc màu trời xanh của cô ta phủ kín vai. Còn hơn thế, cô ta nhuộm luôn cả bộ lông mày của mình.

“Anh đã chuyển hẳn về đây rồi chứ?”

“À vâng. Tôi không có quá nhiều đồ. Tôi đã sắp xếp xong đồ đạc của mình vài ngày trước.”

“Anh thích nơi này chứ?”

Anh ta nhìn lại về phía thành phố. “Chà, nơi này có view thật đẹp.” Anh ta nhăn mặt lại sau khi câu nói vừa rồi vừa buột khỏi miệng, và cố gắng lấp liếm nó xuống bằng vài ngụm bia trên tay.

“Thật là thảm,” cô ta thở dài. Xela với lấy chiếc áo từ một đồng nằm dưới chân ghế và quàng nó qua vai. “Giờ thì anh có thể nhìn rồi đấy,” cô ta nói trong lúc đưa tay cài nút áo. “Những điều khủng khiếp đang nấp sau đôi mắt nhạy cảm của anh kia.”

“Xin lỗi,” anh ta nói. “Chỉ là tôi thấy cách này hơi kì cục khi gặp hàng xóm thôi.”

“Đó là lý do ngoài kia có một miếng giấy thông báo nằm trên cửa.”

“Vâng, nhưng khi tôi thấy nó, tôi nghĩ câu ‘Xela đang ở đây’ có lẽ liên quan đến Khoa luận giáo<sup>11\*</sup>.” “Ôi!”

<sup>11\*</sup> *Khoa luận giáo: là một tôn giáo ra đời vào năm 1952. Giáo lý cơ bản của tôn giáo này là thuyết Xuyên Hồn của L. Ron Hubbard (1911-1986).*

“Không có ý nghĩa riêng tư gì cả.”

“Không, anh nói đúng. Hầu hết mọi người sống trong tòa nhà này đều hiểu nó có nghĩa là gì, và chỉ đơn giản là để tôi một mình ở ngoài này.”

Anh ta liếc nhìn lại cánh cửa. “Xin lỗi. Cô có muốn riêng tư một chút không?”

“Nếu tôi quan tâm đến sự riêng tư, Nate, liệu tôi có tắm nắng nude<sup>12\*</sup> trên nóc nhà như thế này không? Đây chỉ là cơ thể thôi. Có điểm nào là bị làm phiền ở trên đó không?”

<sup>12\*</sup> *Nude: khỏa thân.*

“Nghe cũng có lý.”

“Ý tôi là, nếu nó khiến anh cảm thấy tốt hơn tôi sẽ hình dung anh khóa thân ngay bây giờ. Tôi cũng cho anh lợi ích từ sự nghi ngờ ở một vài nơi... Hãy bước lên phía trước tôi, về phía bên trái.”

“Gì cơ?”

“Bước một bước lên phía trước. Khoảng một bước chân và chệch về phía bên trái.”

Anh ta di chuyển và bóng của anh ta đổ xuống khuôn mặt Xela. Cô ta mỉm cười và đẩy chiếc kính râm lên trên đầu. Đôi mắt cô ta cũng là một màu xanh dương sáng. Cô ta đưa ngón chân gõ nhẹ lên chân Nate.

“Cám ơn. Tốt hơn rồi đây.” Xela nhìn Nate với một ánh mắt đầy thiện cảm. “Thế, anh làm gì, Nate?”

“Làm gì ư?”

“Vì để kiếm sống. Vì đam mê. Hoặc để cuộc sống trở nên thú vị hơn.”

Anh ta nhún vai. “Tôi làm việc trong một văn phòng.” Mặt Xela xịu xuống. “Tôi rất lấy làm tiếc cho anh.” Nate nhấp thêm một ngụm bia. “Vì sao lại nói thế?”

Có lẽ tôi yêu công việc của mình.”

“Vậy sao?” “Không.”

“Chẳng ai có một tình yêu gọi là ‘lành mạnh’ khi làm việc trong một văn phòng cả,” cô ta nói. “Công việc này chống lại bản chất tự nhiên của con người khi bị nhốt trong một xó cả một ngày dài.”

“Ai nói những điều đó về công việc ở văn phòng vậy?” Cô ta toe toét. Đó là một nụ cười mềm mỏng nhưng chắc nịch. “Nếu anh làm việc tại một văn phòng hoành tráng, anh sẽ nói dối rằng anh yêu công việc của mình.”

Anh ta nhún vai một lần nữa và dốc cạn lon bia của mình. “Có lẽ tôi đang làm việc tại một văn phòng lớn, và tôi thực sự yêu thích công việc của mình.”

Xela lắc đầu. “Anh không phải dạng đó.”

“Làm sao mà cô biết được? Cô vừa mới gặp tôi mà.” “Anh cảm thấy không thoải mái khi nhìn thấy ‘phần trên’ của hàng xóm mặc dù tôi đã nói với anh rằng tôi không bận tâm về việc này. Còn nếu anh thuộc hạng người ấy, thì anh đã nhìn chăm chăm vào chúng.”

“Tôi muốn nhìn lắm chứ,” anh ta đáp. “Tôi chỉ nghĩ rằng việc này sẽ làm mọi thứ trở nên tồi tệ khi ở trong phòng giặt là.”

“Không phải vậy chứ. Tôi cũng nude khi giặt đồ. Đó là cách mà tôi có thể làm sạch mọi thứ trong cùng một lúc.”

“Thật sao?”

“Không, tất nhiên là không. Điều đó thật kì cục.”

Anh ta ngồi xuống một trong những chiếc ghế còn lại. Cô ta gỡ chiếc kính râm đeo trở lại trong khi Nate đặt chiếc lon rỗng xuống mặt ván sàn. “Vậy cô làm gì, Xela? Ngoài việc tạo ra một cảm giác không thoải mái cho anh chàng mới đến như tôi?”

“Đoán đi.”

“Tại sao?”

“Vì tôi thích xem mọi người nói gì.”

Anh ta nhìn lên mái tóc và những hình xăm đang ẩn hiện sau lớp áo quanh cổ. Chiếc cổ áo ngăn được dính những hạt nhỏ, và anh ta nhận ra rằng nó là một chiếc áo tuxedo cũ và giản dị. Cô ta chỉ đóng hai khuy áo duy nhất vì tất cả những gì cần che đều nằm ở đó. Phần còn lại là những lỗ khuyết. Và chiếc áo được điểm xuyết bởi những chiếc khuy đầy màu sắc. “Tôi đang nghiêng về phương án cô là một nghệ sĩ,” anh ta nói.

“Rất tốt. Sao anh lại đoán vậy?”

“Cô dính màu vẽ trên áo. Và rất nhiều trên tay áo.” “Anh tài thật đấy, Sherlock đáng mến của tôi ạ,” cô ta hào hứng. “Hầu hết các anh chàng khác chỉ nhìn vào tóc, rồi đến bộ ngực và cho rằng tôi là vũ nữ thoát y. Mặc dù tôi đã nghĩ anh sẽ nằm trong danh sách những người ‘ưu tú’ có câu trả lời là ‘vũ nữ khiêu dâm’.”

“Thật là mừng khi tôi đã đoán đúng. Vậy cô là họa sĩ?”

“Tranh, điêu khắc, bất kể công việc gì thôi thúc sự sáng tạo của tôi.” Cô ta nhặt chiếc điện thoại từ đồng quần áo dưới chân và cùng lúc nhìn anh ta. “Dù sao, cũng rất vui khi được gặp anh, Nate - phòng số 28, nhưng nếu anh không phiền thì tôi muốn tắm nắng thêm chút nữa trước khi đi làm.”

“Cô đang vội ư?”

“Nghe hay đấy, nhưng không. Tôi có một ca làm bồi bàn.”

“Tôi nghĩ cô là nghệ sĩ?”

“Nghệ thuật là việc tôi làm,” cô ấy nói, “nhưng đó không phải là nghề của tôi.” Cô ta đưa tay tháo nút áo và ra hiệu tạm biệt. “Lần tới nhớ mang theo bia cho cả hai.”

Anh ta nhặt lon bia của mình lên và quay trở lại lối cửa chống cháy. Cái khối cấu trúc ngay bên cạnh nó hiện ra mờ bên cạnh anh ta, và Nate dừng



lại cạnh cánh cửa có khóa móc. “Này,” anh ta gọi lại. “Cô đã cởi áo ra chưa?”

Cô ta vẫy vẫy chiếc áo phía trên đầu như một lá cờ. “Tôi không mặc lại nó lần nữa đâu.”

“Dù sao thì, đây là cái gì vậy?” “Cái gì cơ?”

Cô ta đứng dậy khỏi ghế và để lộ bờ vai trần. “Cái này.” Nate chỉ vào đồng gạch bên cạnh.

“Nó là cái gì đó dành cho thang máy,” cô ta đáp. “Oskar nói với tôi như vậy.”

“Thang máy ư?”

“Ừm, tất cả các động cơ, dây cáp, và đồ cần thiết.”

Anh ta bước một vài bước xung quanh khối cấu trúc kia. Nó còn to hơn cả căn hộ của Nate. “To vật, phải vậy không?”

Xela nhún vai và mắt hút đặng sau chiếc ghế một lần nữa. “Đây là một căn nhà cũ,” cô ta nói. “Anh biết đấy, vì vậy họ cần phải chuẩn bị mọi thứ nhiều hơn bình thường.”

## CHƯƠNG 7

Nate bước vào lối cửa trước vào ngày thứ ba sau giờ làm việc, và anh ta nhận ra rằng đã mười ngày trôi qua (không phải anh ta đang đếm) anh ta vẫn chưa nhận được thư. Nate đã đổi địa chỉ, và đã báo thay đổi tới địa chỉ mới, nhưng anh ta lại quên băng mất việc kiểm tra hòm thư. Nate bước tới khu hòm thư dưới gầm cầu thang, và tìm hòm thư có đánh số 28. Chử số được dán bằng nhãn dán màu đỏ, loại vật liệu người ta hay cắt thành hình các con số rồi đè chúng lên một vật liệu cứng cho đến khi chúng chuyển sang màu trắng. Chiếc hòm thư bị chất đầy những thư rác dưới tên của anh ta và hóa đơn của một người nào đó. Trong khi Eddie, kẻ hay huyền thuyên tại văn phòng, tổng tất cả những thứ như thế vào sọt rác. Nate tự nghĩ, những sọt rác lại nối tiếp những sọt rác.

Chồng sách niên giám điện thoại bên dưới hộp thư đã bị lật úp. Chúng bao gồm ba phiên bản, hầu hết đều nằm trong túi, những chiếc túi mà có lẽ có màu cam hay trắng gì đó nếu chúng chưa khoác lên mình một lớp bụi dày. Những cuốn sách này đều đề ngày xuất bản từ quý I năm 2012, nhưng anh ta nhớ rằng chúng đều từ nơi ở cũ của mình. Những cuốn này đáng lẽ đã phải được xuất bản từ sáu tháng trước. Có ít nhất hai tá sách như vậy mỗi loại, do đó, chẳng có ai cần đến chúng. Có một số đồ bằng đồng nằm phía sau những túi sách, bị che khuất bởi một đồng danh sách theo thứ tự ABC.

Nate cố gắng đẩy những cuốn sách trở lại thành một chồng, nhưng thời gian và trọng lực của chúng đã làm những cuốn sách này lộn tùng phèo.

Chúng không thể ngay ngắn trở lại. Một tia sáng tinh thần cộng đồng lóe lên, anh ta quyết định tất cả chúng cần phải được tống vào thùng rác.

Không, anh ta nghĩ. Tái chế chúng trong xe chở rác có lẽ tốt hơn.

Anh ta thắt vòng hai tay nắm nhựa quanh cổ tay mình và xoắn chúng vào khớp ngón tay. Việc này cũng đòi hỏi một vài thao tác, nhưng anh ta đã cầm bảy cuốn niên giám điện thoại trên mỗi cánh tay của mình. Nate quay người, dùng gót chân mở cửa và đầu cúi nghiêng về phía trước.

Nate nhận thấy sự sai lầm đầu tiên trong kế hoạch của mình khi tới chỗ hàng rào. Anh ta không thể nâng cánh tay mình lên cao để có thể mở cổng. Sau một lúc vật lộn, bên kia hàng rào một người đàn ông mặc áo len không tay, thắt ca vát đã mở cổng cho.

“Anh ổn chứ?” Một người lạ mặt hỏi.

“Giờ thì vẫn ổn,” Nate trả lời. “Anh tới vừa kịp lúc.” “Không có gì,” người đàn ông lạ mặt trả lời. Ông ta nhìn vào những chiếc túi Nate đang giữ và trong giây lát, đầu ông ta ngó nghiêng từ bên này qua bên kia thăm dò. “Thật là vui khi cuối cùng thì cũng có người giải quyết cái mớ này.” Ông ta bước qua và giữ cổng mở. Mái tóc tối màu của người đàn ông này được chải chuốt một cách cẩn thận và rẽ làm đôi. Nó làm Nate nhớ tới kiểu tóc “mũ bảo hiểm” của các nhân vật trong bộ đồ chơi LEGO.

“Chúc một ngày tốt lành,” người đàn ông lên tiếng. Nate đi xung quanh khu vực tòa nhà tìm chỗ xe chở rác đậu, chỗ đó nồng nặc mùi nước tiểu. Anh ta cố gắng không để mình giẫm phải bất cứ một bãi nào đang chảy thành dòng xuống rãnh nước bên cạnh. Chiếc xe rác tái chế màu xanh chỉ đậu cách ngay đó một đoạn. Anh ta để những chiếc túi sang một bên cánh tay, bẫy cho chiếc nắp xe rác mở, và quăng những cuốn danh bạ điện thoại kia vào trong.

Thêm hai chuyển tương tự như thế này, khu vực bãi rác đã giết chết tinh thần lao động vì cộng đồng còn sót lại trong Nate, và anh ta tự thấy rằng khu vực hòm thư có vẻ trông đã khá khăm hơn với một nửa số sách niên giám điện thoại đã bị quăng đi. Anh ta rải những cuốn còn lại ra để sắp xếp lại một chút. Trong khi thực hiện công việc của mình, Nate cảm thấy những thứ đàng sau những cuốn sách có lẽ trông vừa mắt hơn.

Có một bộ ba tấm bảng phủ đầy bụi nằm ngay dưới những hòm thư. Tấm to nhất được làm bằng đồng, trông có vẻ vuông vức, mỗi bề rộng hơn ba mươi centimét, và được chia làm ba phần.



Bên cạnh đó là một tấm nhỏ hơn, có kích thước của một cuốn sách bìa cứng, trên bề mặt ghi tên của tòa nhà, và ngày xây dựng năm 1894, cho biết đây là Bảo tàng Lịch sử - Văn hóa số 4 của năm 1962. Một phần mặt phẳng rộng nhô lên cao hơn, nằm ở chính giữa tấm bảng được khắc tên thành phố Los Angeles.

Tấm biển cuối cùng, bên dưới hai tấm biển của thành phố kia, là dành cho tiểu bang California. Nó cũng có kích thước như hai tấm bảng kia và đã bị ố đen theo thời gian. Tấm biển dành cho tiểu bang là một hình chữ nhật, phần trên cong với hình ảnh của một con gấu giữa hai ngôi sao. Trên đó cũng có tên và năm, con số này cho biết tòa nhà được xây dựng vào năm 1932. Phần còn lại không có gì hơn là những khoảng trống.

Nate băn khoăn rằng liệu những dòng chữ kia có phải đã thừa nhận một số giao kết của một cuộc kiểm soát cho thuê trong lịch sử không. Điều này có thể giải thích cho lý do tại sao giá thuê phòng ở đây thấp đến vậy, mặc dù giá thuê trong quá khứ cũng có thể gần đến 40-50 đô một tháng, hưởng hồ nơi này lại thuộc Los Angeles. Anh ta nhớ một điều gì đó được viết bởi Ray Bradbury, tác giả đã viết về việc phải trả một số tiền thuê nhà rất nhỏ khi sống tại bờ biển Venice vào những năm 1940.

Anh ta đang loay hoay ở cầu thang và không để ý tới “cô gái tóc vàng” sống đối diện căn hộ mình. Cô ta co rúm lại và Nate dừng lại đột ngột. “Xin lỗi,” anh ta lên tiếng. “Tôi hơi lơ đãng một chút.”

“Không sao,” cô ta đáp lại. Hôm nay, cô nàng mặc một chiếc quần jean bó sát kết hợp một chiếc áo phông đồng phục tối màu với một hình logo màu vàng trên đó. Cô ta để tóc buộc ra sau thành hai bím tóc nhỏ. Trên vai đeo một chiếc túi vải bố đã sờn cũ. Nate từ tay lên lan can cầu thang ngay khi cô ta vừa đặt một chân lên bậc thang đầu tiên. Họ cùng giật mình lùi lại. Cô ta mỉm cười. “Tôi xin lỗi.”

“Nhường phụ nữ trước.” “Không, không sao đâu mà.”

“Nài nỉ đấy.” Nate bước lùi lại một bước và ra hiệu mời cô gái lên cầu thang.

Cô ta thoáng gật đầu và cất bước. Đôi chân gỗ nhíp giày đều đều trên những bậc cầu thang. Thực ra, cô ta mang một đôi giày cao bồi, Nate nghĩ, và cô ta lên tiếng, “Anh sống đối diện căn hộ của tôi phải không?”

“Vâng,” anh ta đáp. “Tôi chuyển tới đây từ hai tuần trước.”

“Ồ, phải rồi. Anh là... Ned?” “Nate.”

“Nate. Tôi xin lỗi, tôi đã rất thô lỗ với anh. Hôm đó tôi bị muộn giờ làm và ông chủ của tôi luôn để ý đến lỗi đó của tôi.”

“Không sao đâu,” Nate nói. “Tôi biết việc vội vã chạy ra khỏi cửa và có việc gì đó khẩn cấp nó như thế nào. Ở chỗ ở cũ của tôi, mọi người còn hay đỗ xe chồng vào lối đi của nhau và chúng tôi dường như không có cách nào thoát ra được.”

“Ôi, thế thì tệ quá.” “Ừm, tôi cũng biết vậy.”

Cô ta bước chậm lại để Nate có thể đi song song cùng mình trong những nhịp cầu thang cuối cùng. “Tôi là Mandy,” cô ta nói. “Rất vui khi được gặp anh.”

“Tôi cũng vậy,” anh ta lên tiếng. Họ cố gắng thực hiện một cái bắt tay vụng về trong khi di chuyển và phải nín cười. Khi lên đến tầng thứ ba, anh ta để Mandy đi trước.

Cô ta nhìn Nate phía sau vai mình. “Anh chuyển tới đây ổn cả chứ?”

“Không có vấn đề gì to tát lắm,” anh ta đáp. “Tôi vẫn còn một vài thứ đồ chưa được khai ra. Điện thoại vừa mới lắp đặt ngày hôm qua. Tôi đang thương lượng vì tôi muốn có một đường cáp. Tôi đang cố gắng xoay xở để có mạng Internet.”

“Ô, hãy nói chuyện với Veek,” Mandy nói.

“Vic? Anh ta làm việc ở văn phòng cho thuê hay gì?”

“Veek,” Mandy nhắc lại. “Là phụ nữ. Nó là tên viết tắt của thứ gì đó ở vùng Trung Đông, hoặc đại loại thế. Cô ấy kiểm soát hệ thống mạng không dây thiết lập cho cả tòa nhà. Cô ấy sẽ để cho anh sử dụng hệ thống này với mức chi phí 5 đô hoặc 10 đô một tháng. Và đôi khi cô ấy cũng làm cả hợp đồng nữa.” Mandy nhún vai một cách vụng về. “Cô ấy ở tầng dưới, phòng 15.”

“Thật tốt khi biết tin này.”

Mandy dừng lại ở phía cửa trước căn hộ của mình. “Còn vấn đề gì tôi có thể kể mà anh chưa biết không nhỉ?” Cô ta mím môi cân nhắc. “Thang máy không hề hoạt động, nhưng tôi nghĩ anh có thể đoán ra khi chuyển đồ về đây. Trong phòng giặt là dưới tầng hầm, có chiếc máy giặt phía bên trái hoạt động không được tốt cho lắm. À, và còn có một cô gái thích cời trần tắm nắng trên sân thượng nữa.”

“Vâng,” anh ta đáp. “Tôi cũng vừa khám phá được hết những điều này.”

“Ồ, tôi xin lỗi.” Giọng Mandy tạo thành một tiếng thì thầm đầy bí ẩn trong khi cô ta mở khóa căn hộ của mình. “Tôi không biết có chuyện gì với cô ta nữa. Cô ta sẽ thực sự là một cô gái xinh đẹp nếu không làm những điều kì dị như thế với mái tóc của mình.”

Trong khi Nate đang muốn phân trần thêm rằng nếu anh ta có cần thêm điều gì nữa..., Mandy đã mở cánh cửa căn hộ của mình. Anh ta liếc nhìn vào trong, trông thấy một đồng chặn màn và đồ đạc lộn xộn. “Này,” anh ta lên tiếng, “căn hộ của cô lớn hơn của tôi phải không?”

Cô ta nhìn ra phía sau qua vai mình, rồi nhìn về phía cửa căn hộ của Nate. “Tôi không biết nữa. Tôi chưa bao giờ vào bên trong phòng của anh cả. Người cuối cùng ở đây trước khi anh đến là một gã bựa. Hắn luôn luôn nói về S - E - X, anh biết nó có nghĩa là gì không?”

“Nếu S - E - X mà cô nói đến có nghĩa là sex, thì tôi nghĩ là có.”

Má cô ta đỏ ửng lên. “Xin lỗi,” Mandy ngại ngùng. “Tôi biết đó là một thói quen ngớ ngẩn.”

“Không vấn đề gì.” Anh ta hít cảm hứng về căn hộ của Mandy. “Tôi thì là trông có vẻ căn hộ của cô lớn hơn của tôi. Có lẽ căn hộ của cô hứng được nhiều ánh sáng từ cửa sổ khu bếp hay cái gì đó tương tự.” Anh ta hít ngón tay cái của mình về phía bên phải.

Mandy lắc đầu. “Bếp của tôi ở đằng kia,” cô ta nói, “đằng sau phòng tắm.” Cô ta chỉ về phía bên trái, về một phía góc khá xa.

“Phòng tắm của cô gần cửa hơn nhà bếp ư?” “Không phải căn hộ của anh cũng vậy sao?”

“Không. Bếp của tôi ở ngay đây.” Anh ta mở cửa và chỉ về phía nhà bếp.

Mandy thận trọng ngả người vào căn hộ của anh ta và ngó qua. “Ồ, oa,” cô ta thốt lên. “Anh sở hữu một căn bếp thực sự đấy, trong này có cả khu bếp và tất cả mọi thứ.”

“Cô không có ư?”

Hai bím tóc của Mandy lắc lắc trong không khí. “Căn bếp của tôi chỉ là một căn bếp nhỏ, anh biết đấy, nó giống như một khu bếp trong nhà nghỉ hay một nơi nào đó tương tự.” Cô ta nhún vai và bước một vài bước thật nhanh trở về căn hộ của mình. “Dù sao thì, một lần nữa, rất vui khi được làm quen với anh, Nate.”

“Tôi cũng vậy,” Nate đáp lại. “Cám ơn vì tất cả những lời khuyên.”

Mandy bước vào căn hộ quá khổ của mình với một nụ cười hiền lành, và cánh cửa khép lại phía sau lưng.



## CHƯƠNG 8

Nate muốn tìm hiểu một chút về địa danh lịch sử khi ở công ty, nhưng một thùng tờ rơi bị trả lại và một bài lên lớp từ Eddie đã nghiền nát sự nhiệt tình của anh ta đối với bất cứ việc gì. Tiếp đến là một vé phạt lỗi đỗ xe vào sáng ngày hôm sau - do anh ta quên mất lịch tuần tra của cảnh sát - đã tiêu diệt hoàn toàn ý định đó. Phải cho đến ngày thứ sáu, khi Carla từ phòng kế toán hỏi anh ta về căn hộ mới như thế nào thì anh ta mới nhớ ra ba tấm biển kia. Nhưng rồi, anh ta lại cảm thấy thật xấu hổ khi nhận ra mình không thể nhớ tên của tòa nhà được ghi trên tấm biển đó. Anh ta giật một tờ giấy nhớ khỏi tập giấy trên bàn và dán nó vào ví để chắc rằng anh ta có cơ để nhớ ra nó và phòng trường hợp cần viết gì lên đó khi trở về nhà.

Mặc dù vậy, khi trở về nhà, tâm trí anh ta lại hoàn toàn để tâm vào những việc khác. Anh ta đã tự rút ra được bài học rằng cuối tuần là thời điểm tệ nhất cho việc đỗ xe, đặc biệt là vào giờ cao điểm. Anh ta chẳng có cách nào khi một chiếc xe tải quá khổ đang chặn toàn bộ những chỗ trống trước cửa tòa nhà. Một gã đi chiếc Taurus màu xanh đang ngồi trong chiếc xe của mình, chiếm luôn hai chỗ trống giữa hai làn xe và chẳng thèm quan tâm đến Nate đang gắng sức lách chiếc xe của mình vào chỗ trống vón vện ở phía cuối. Nate lái lòng vòng xung quanh những tòa nhà bên cạnh cho đến khi anh ta tìm thấy một chỗ trống mà mình có thể xoay xở được chiếc Volkswagen vào đó, khu vực gần như đã chiếm một phần sang con phố bên cạnh.

Anh ta đi bộ về nhà và quan sát kĩ chiếc xe tải ngay trước tòa nhà. Đó là một chiếc xe màu trắng bình thường có thể tìm thấy trên khắp thành phố. Chúng thường có nhiệm vụ gì đó phải làm với ngành công nghiệp điện ảnh nơi đây. Sau đó, khi anh ta đến gần hàng rào, Nate chợt nhớ ra hôm nay là ngày thứ sáu cuối cùng của tháng tư.

Toni, người phụ nữ từ Văn phòng Quản lý Locke, đang đứng ở bậc thang trên cùng. Cô ta đang diện một chiếc váy ngắn cũn cỡn như lần trước một tay cầm chiếc iPad, tay kia áp chiếc điện thoại vào tai. Toni nhìn thấy Nate và nụ cười “giết người” của cô ta tỏa sáng khắp bãi cỏ phía trước họ.

Nate gần đến cổng, chiếc cổng đang được giữ mở bằng một sợi dây chun, thì có hai người đàn ông bệ vệ bước ra khỏi chiếc xe tải, trên tay đang khênh một chiếc ghế dài. Chiếc thang dỡ hàng của xe tải ré lên khi chúng gần như bị bật trở lại khi chạm tới mặt đất.

Anh ta bước theo hai người đàn ông tiến lên cầu thang. Họ di chuyển chiếc ghế dài nhẹ nhàng như bê một chiếc hộp rỗng. Toni ra hiệu cho Nate dừng lại ngay cửa và anh ta đứng trông hai người đàn ông kia đang đi thẳng lên lối cầu thang hình vòng cung, tay bê chéch chiếc ghế, phòng khi bị vướng vào chân.

“Tôi phải đi rồi,” cô ta nói trong điện thoại. “Tôi có một khách hàng khác ở đây.” Cô ta cúp máy rồi tươi cười với Nate. “Từ hôm đó đến giờ, anh thấy nơi này thế nào?”

“Tuyệt,” anh ta đáp. “Tôi thích khu vực sân thượng.” “Tôi biết,” cô ta đáp, miệng cười rạng rỡ hơn, “nó thật tuyệt phải không? Tôi cũng ước căn hộ của tôi đẹp như vậy.”

“Có lẽ cô nên chọn lấy một chỗ ở đây.”

Nụ cười kia trở nên chói mắt, và anh ta biết rằng nó không đến nỗi hài hước đến vậy.

“Anh đang nói đến điều gì?” Toni nói, “Anh có một người hàng xóm mới. Một người vừa mới thuê căn hộ ngay cạnh căn hộ của anh.”

“Một ai đó ư?”

“Ồ, tôi không thể tiết lộ thông tin cá nhân,” cô ta nói. “Mặc dù vậy, anh có thể sẽ gặp anh ta trên tầng.”

Tờ giấy nhớ lóe lên trong tâm trí anh ta. “Thực ra tôi đang có một câu hỏi dành cho cô,” Nate nói trong khi ra dấu gật đầu hướng về phía hành lang. “Tôi nhìn thấy các tấm biển dưới những hòm thư. Nó có vẻ có điều gì đó thật đặc biệt về nơi này?”

“Ồ, đây là một địa danh lịch sử,” cô ta nói. “Một phần lý do vì sao người sở hữu nó có thể giữ mức giá cho thuê thấp đến vậy là do họ được miễn giảm một số thay đổi và yêu cầu nhất định, thêm vào đó, họ nhận được một khoản hỗ trợ nho nhỏ từ chính phủ.”

“Phải,” anh ta tiếp lời. “Nhưng tôi đang tự hỏi tại sao đây lại là một địa danh?”

Nụ cười của cô ta mờ dần đi. “Sao cơ?”

“Điều gì đã khiến nơi này trở thành một địa danh? Liệu có điều gì đó đặc biệt về kiến trúc hay có chuyện gì đó đã xảy ra ở đây, hay một điều gì đó tương tự như vậy ư?”

Cô ta nhìn chăm chăm vào Nate trong giây lát. “Nơi này đã rất cổ rồi. Anh có trông thấy phiến đá ở góc đằng kia không? Nó được xây dựng vào năm 1894.” Cô ta quay đi và chỉ vào phần nền móng của ngôi nhà.

Nate cũng nhìn theo hướng ra nơi có những viên đá cẩm thạch. “Đó phải không? Nó đã cũ ư?”

Toni liếc vào chiếc iPad của mình và lướt màn hình với những ngón tay. “Thành thật mà nói, ngài Tucker, tôi không chắc lý do tại sao. Rõ ràng là, nó đã xảy ra trước thời gian tôi có mặt ở đây.” Đôi mắt cô ta nhìn về phía Nate, rồi nụ cười “giết người” kia lại chiếm được vị thế của nó. “Oskar có lẽ biết. Anh đã hỏi ông ta chưa?”

“Chưa,” Nate thừa nhận. “Tôi không thấy ông ta mấy ngày nay.”

“Tôi sẽ tìm hiểu vấn đề này giúp anh nếu anh muốn,” cô ta nói. “Tôi có thể kiểm tra lại thông tin với văn phòng và có lẽ sẽ có một vài thông tin cho anh vào lần tới khi tôi đến đây.” Cô ta liên tục kiểm tra điện thoại của mình. “Nếu anh không phiền, tôi cần phải đi bây giờ. Tôi cần phải đi chỗ khác sau ba mươi phút nữa.”

Nate vẫy tay chào trong khi cô ta lao ra đường và tiếp tục lướt iPad. Cô ta bước qua cánh cổng rồi mất hút đi về phía đại lộ Beverly.

Anh ta đi thẳng lên cầu thang và đi qua những người chuyển đồ khi họ đang đi xuống. Chẳng ai trong số họ tỏ ra có vẻ gì là vừa bê một chiếc ghế dài lên tận ba tầng lầu. Tính ra là bốn nếu tính cả những bậc cầu thang ở lối vào tòa nhà. Họ thì thầm gì đó với nhau và đi thẳng tới chiếc xe tải.

Những chiếc hộp đóng đồ nằm la liệt ở hành lang. Nate đi thẳng tới đó với ý nghĩ sẽ giới thiệu bản thân và hy vọng sẽ có những người hàng xóm tốt. Được nửa đường, có thứ gì đó làm anh ta bận tâm.

Hay nói một cách chính xác hơn, thì anh ta thấy thiếu một cái gì đó.

Cánh cửa phòng số 23 vẫn không hề có tay nắm cửa. Ổ cắm khóa nằm chỏng chơ trên mặt khóa. Có lẽ họ đã gỡ nó xuống khi người ta chuyển đi?

Nate ấn ngón tay mình vào ổ khóa. Nó tự mở ra một khoảng rồi dừng lại. Không có vẻ gì là cái lỗ khóa ấy quá nhỏ. Cảm giác như đó không phải là một cái lỗ.

Anh ta cúi xuống và xem xét chiếc ổ khóa. Đó là một ổ khóa giả. Sau lớp vành khóa là một tấm gỗ mịn. Miếng kim loại chỉ đơn giản là được bắt ốc lên bề mặt cánh cửa.

“Này,” một giọng nói cất lên. “Hy vọng anh chàng này không phải là người phá hỏng chiếc khóa đó.”

Đó là một người đàn ông lớn tuổi, có lẽ đã gần 60 nhưng thân hình vô cùng cân đối. Ông ta đứng ở ngưỡng cửa phòng số 26, trên tay đang giữ một chiếc hộp. Mái tóc bạc trắng của ông ta được cắt ngắn theo kiểu đầu đinh. Nate nghĩ đây chính là hình ảnh của một trung sĩ nghỉ hưu trông như thế nào trước khi họ tiếp tục trở thành các huấn luyện viên thể dục thể hình hà khắc.

“Không ạ,” anh ta lên tiếng, “Nó đã bị mất tích trong vài tuần nay.”

Người đàn ông tiến về phía trước. Ông ta cao hơn Nate gần chục phân và thân hình hiện rõ một đường chữ V rắn chắc bên trong lớp áo phông của mình. “Làm sao mà cậu vào được trong đó?”

“Đó không phải là phòng của cháu,” Nate trả lời. “Cháu không nghĩ có ai đang sống ở đây nữa. Người ta đã xử lý nó hay làm điều gì đó tương tự rồi lấy mất nùm cửa.”

Người đàn ông nhìn vào hộp khóa rỗng và đảo mắt qua Nate để dò xét thái độ của anh ta. Nate có một cảm giác không thể nhầm lẫn rằng mình đang bị đánh giá. Người giáo viên thể dục hà khắc kia ngẩng đầu lên rồi nói.

“Tim Farr, tôi vừa mới chuyển đến ngày hôm nay.” Ông ta chuyển chiếc hộp sang một bên và kẹp nó dưới một cánh tay của mình, đưa một tay ra bắt, và những ngón tay của Nate như bị nghiền nát qua những cú lắc.

“Nate Tucker,” anh ta đáp lại. “Cháu sống ngay cạnh căn hộ của bác. Phòng số 28.”

Tim gật đầu. “Cậu là một hàng xóm biết giữ yên tĩnh chứ?”

“Cháu nghĩ vậy.”

Người đàn ông lớn tuổi mỉm cười, để lộ ra hàm răng nhỏ, đều và trắng bóng. “Tôi sẽ cho cậu biết nếu cậu không phải là người như vậy. Tòa nhà này tốt chứ?”

Nate nhún vai. “Cháu thích nó,” anh ta đáp. “Cháu mới chỉ ở đây một mình khoảng một tháng nay, nhưng cháu nghĩ đây là một trong những nơi tốt nhất mà cháu đã từng sống.”

Time gật đầu chắc nịch. “Nó hơi nhỏ một chút so với nhu cầu của cháu, nhưng có vẻ cũng được. Sơ đồ mặt bằng sàn có vẻ không được ưng ý cho lắm.”

“Bác không đến xem căn hộ trước ạ?”

Ông ta lắc đầu. “Tôi không xem trước. Tôi chỉ vừa mới từ Virginia đến đây.”

“Điều gì đã khiến bác phải chuyển đến L.A?”

“Vì sao bất cứ ai cũng đến California?” Tim mỉm cười. “Ta đang cố tìm lại bản thân mình.”

Nate cũng mỉm cười. “Cháu đến đây vì một cô gái.” “Chuyện như thế nào?”

Anh ta nhún vai. “Cháu đã và đang tìm lại chính mình đến nay đã sáu năm rồi.”

Tim cười rồi lại dùng hai tay ôm chiếc hộp.

“Này, anh bạn”, ông ta lên tiếng. “Thế còn về sân phơi chung trên tầng thượng mà Toni nói với tôi thì sao?” “Khá tuyệt. Quang cảnh trên đó rất đẹp ạ.”

“Có lẽ cũng giống như quang cảnh ở California đúng không? Tôi đang nghĩ về việc sau này sẽ làm một vài lon bia ở trên đó và ngắm hoàng hôn.”

“Ô,” Nate thốt lên, “Nếu như bác lên đó, mà thấy một tờ giấy trên cửa dẫn ra sân thượng, điều đó có nghĩa là có một người hàng xóm của chúng ta đang nude và tắm nắng ở ngoài đó. Cô ấy có lẽ sẽ không phơi nắng vào lúc muộn như thế, nhưng cháu chỉ dặn bác trước vậy thôi.”

“Thật là đáng buồn khi phải nói rằng, tôi bị đánh trúng tim đen khi nhìn vào một cô gái trẻ trong bộ dạng khóa thân làm tôi chẳng mấy có hứng và trông chẳng có vẻ gì là một lão già bệnh hoạn...”

“Ồ, vâng, bác vẫn chưa nhìn thấy cô ấy phải không?” Nate hỏi.

Tim cười toe toét rồi lấy chân đẩy cửa. Sau cánh cửa là một căn phòng nhỏ, một nửa đã bị choán bởi những chiếc hộp. Từ những gì mà Nate có thể nhìn thấy, mỗi bề của căn phòng có lẽ chưa đến ba mét.

“Này bác,” anh ta lên tiếng, “có chuyện gì xảy ra với căn hộ của bác vậy?”

Tim gật đầu. “Tôi biết, đúng thế chứ? Như tôi đã nói, mặt bằng sàn có vẻ không được ưng ý cho lắm.” “Bên trong có các phòng khác không ạ?”

“Có. Nhưng chúng không được phân chia hợp lý để có thể tận dụng hết không gian, tuy vậy, tôi chắc chắn rằng mình có thể làm gì đó với nó.” Ông ta đặt chiếc hộp trên tay chồng lên một chiếc hộp khác đang nằm dưới đất và nhìn Nate. “Căn hộ của cậu không giống thế này ư?”

“Không,” Nate lắc đầu. “Phòng của cháu là một căn hộ theo kiểu studio. Tất cả các không gian đều là không gian mở, chỉ riêng có bếp và phòng tắm là riêng biệt.”

“Chà,” Tim lên tiếng. “Thế có lẽ sẽ đẹp hơn.” Những tiếng nện chân chắc nịch đang tiến dần lên phía cầu thang. Những người chuyển đồ đã quay trở lại.

Họ đang khênh một tủ quần áo.

“Rất vui khi được gặp cậu, Nate,” Tim nói. “Nói chuyện với cậu sau nhé.”

“Vâng, bác cũng vậy.”

Nate quay trở lại phía cửa phòng mình để nhường đường cho những người vận chuyển kia, và khi anh ta đã đứng trước cửa căn hộ của mình, trông có vẻ thật kì cục nếu anh ta không vào nhà.

Ánh hoàng hôn đang chiếu xuyên qua tấm rèm nhà bếp, anh ta đã kéo rèm vào để bớt chói mắt. Trong khi Nate đang “loay hoay” với chiếc rèm cửa, một cái gì đó nhảy múa quanh kệ bếp và bám lên tường. Một con gián khác xuất hiện trong chậu rửa và chạy vòng quanh hai lần trước khi bay lên giá bát.

Anh ta nhặt một chiếc cốc thủy tinh từ giá bát, và chụp nhẹ nó lên một trong hai con côn trùng. Con còn lại cuống quýt nấp dưới lò vi sóng và biến mất. “Tù binh” là một con vật nhỏ bé, dài hơn một centimét, với những đường nét hoa văn rực rỡ trên cơ thể màu lục bảo của nó. Con vật đã bị thương ở đâu đó trên đường đi, và mất một chân.

“Thế nào, anh chàng gián?”, Nate nói. “Mọi chuyện phụ thuộc vào mày, tao và chiếc cốc này.” Anh ta đang định gõ nó vào bồn rửa và đìm chết nó.

Nate có lẽ cần những chiếc bẫy trước khi mọi chuyện trở nên tồi tệ hơn.



Chiếc râu của con gián chà chà bên trong lớp kính. Nó lùi lại rồi lao về phía trước một lần nữa, đập vào thành cốc với một cú va yếu ớt nhưng hoàn toàn có thể coi đó là một cú đá. Nate nhìn con gián tội nghiệp trong một lát rồi nhú mày. Anh ta chờ cho con vật bé nhỏ bình tĩnh lại để có thể nhìn nó rõ hơn.

Con gián không hề bị mất chân. Nó có một chiếc chân phụ. Bốn bên phải và ba bên trái. Anh ta nhìn nó nhảy múa xung quanh chiếc cốc với chiếc chi phụ.

Con gián đột biến cuối cùng cũng phải thừa nhận rằng mình đang bị mắc kẹt và dừng lại để chờ đợi một kết cục không thể tránh khỏi. Anh ta nhìn con gián nhỏ bé ngồi đó, khước từ mọi thứ cho số phận của mình. “Ừm, tao biết.” Anh ta thở dài. “Thật là tồi tệ khi mà chả còn sự lựa chọn nào khác.”

Nate nhắc chiếc ly lên và để nó đi. Nó hươ hươ chiếc râu, chỉ như hai sợi chỉ nhỏ màu xanh về phía Nate, rồi biến mất dưới chiếc lò vi sóng theo bạn của mình.

## CHƯƠNG 9

**N**gày thứ bảy thứ bốn kể từ khi Nate chuyển đồ của mình tới đây, anh ta tự nhủ với bản thân mình rằng đã được “nhẹ người”. Giờ đây, nơi này đã trở thành căn hộ của anh ta. Anh ta dùng một trong những chiếc giá sách và chiếc ghế dài để phân chia không gian. Chiếc bàn nằm sát tường ngay cạnh cửa ra vào. Tất cả mọi thứ khác nằm ở khu còn lại của căn phòng, mặc dù tất cả mọi thứ ở đây chỉ được tính tới khu giải trí trung tâm, chúng đều được xếp ở khu vực giữa hai cửa sổ và chiếc giá sách còn lại.

Giờ thì anh ta đã hoàn thành xong việc sắp xếp căn hộ của mình, Nate đưa ra một kết luận không thể khác, rằng mình chẳng còn việc gì để làm. Anh ta lấy một lon bia trong hai lon còn lại ra khỏi cửa tủ lạnh - anh ta cần phải sớm đi mua sắm - và quyết định khám phá tòa nhà thêm chút nữa. Vì không có kế hoạch từ trước, anh ta hình dung bắt đầu hành trình này từ tầng mái và thưởng thức bia dưới ánh mặt trời. Nate đi ra sảnh và đi về phía cầu thang.

Từ những bậc thang dưới cùng, anh ta có thể nhìn thấy một chữ X màu xanh được dán lên một tờ giấy trên cửa. Anh ta chợt nảy ra ý nghĩ rằng mình sẽ quay trở lại và lấy thêm một lon bia nữa. Ở một mức độ nào đó, ý nghĩ về việc được nhìn thấy cô hàng xóm tóc xanh một lần nữa - được nhìn thấy toàn bộ cơ thể của cô ta - quả là hấp dẫn. Mặt khác, trước sự thật “trần trụi” của cô gái đó, có quá nhiều sự cảm dỗ vượt ra khỏi suy nghĩ về những cuộc trò chuyện và làm vài lon bia cùng với cô hàng xóm nóng bỏng và khóa thân của anh ta. Nate thấy nó rất giống với những hình ảnh lỏa thể trên một bộ

phim. Chuyện này có vẻ máy móc và không được tự nhiên cho lắm, và thậm chí nó cũng không có vẻ gì là gọi cảm cả.

Nate khó nhọc trở về căn hộ của mình và mở chiếc máy tính xách tay. Căn hộ anh ta vẫn chưa có Internet. Nate kiểm tra email và làm công việc trình duyệt thường nhật của mình tại nơi làm việc. Tại nơi ở cũ, Sean đã tạo một cổng kết nối để mọi người cùng truy cập. Nate vẫn chưa làm gì để thiết lập bất cứ hệ thống nào tại nơi ở mới của mình. Anh ta có thể trả tiền để sử dụng điện thoại như một trạm thu phát Wifi, nhưng anh ta phải trả chi phí đến 30 đô một tháng. Mặc dù, tới giờ, anh ta vẫn hy vọng rằng có ai đó sống quanh đây đang mở Wifi miễn phí mà mình có thể sử dụng.

Trong khu vực này có đầy rẫy những tín hiệu Wifi. Một vài tín hiệu 2Wires, một Linksys, và một vài cái tên của các chữ cái ghép lại mà anh ta không thể giải mã. Những tín hiệu đầu tiên là những tín hiệu sóng khỏe nhất. Trong đó có năm tín hiệu của các quán bar. Nhưng chúng đều được bảo mật bằng WEP.

### **Houseofmystery**

Anh ta nhớ rằng Mandy đã nhắc đến một người phụ nữ sống ở tầng hai, người có quyền thiết lập mạng Wifi trong tòa nhà. Mặc dù chỉ mới hai tuần trôi qua, anh ta không thể nhớ được số căn hộ hay bất cứ cái tên nào liên quan tới nó.

Nate quyết định đi xuống tầng dưới, và xem liệu có con số nào làm anh ta nhớ ra không.

Phòng sinh hoạt chung tầng hai gần như trống không. Anh ta đã không lảng vảng qua đây kể từ khi Toni lần đầu tiên giới thiệu căn hộ cho anh ta từ ba tuần trước. Anh ta cũng không hề nghe thấy bất cứ tiếng động nào phát ra từ dưới căn hộ của mình. Liệu có ai sử dụng khu vực này không? Anh ta đoán. Ý tưởng sẽ mang chiếc đầu DVD của mình xuống đây và xem phim ở màn hình lớn lóe lên trong đầu anh ta. Nate có thể gọi một chiếc pizza hoặc

ăn món ăn Mexico hay một cái gì đó. Có những cách tồi tệ để “tận hưởng” buổi tối ngày thứ bảy như thế này.

Ngay sau phòng sinh hoạt chung là cánh cửa chống cháy, đang được giữ mở bằng một chiếc kẹp từ tính. Năm một bên cửa là hai căn hộ số 15 và 16. Anh ta nhìn vào cánh cửa phòng đánh số 15 và nghĩ nó có vẻ khá quen thuộc. Anh ta gần như có cảm nhận tích cực rằng đây chính là con số mà Mandy nhắc tới.

Anh ta nhìn chăm chăm vào cánh cửa phòng số 15 trong giây lát. Hít một hơi thật sâu, Nate rướn cổ mình ra phía sau, đề phòng trường hợp phải diễn tập một lời giải thích cho lý do gõ cửa nhà một người lạ, với hy vọng rằng dù có bất cứ ai sống đằng sau cánh cửa kia cũng sẽ không nổi giận vì bị quấy rầy.

Rồi sau đó, anh ta ngừng lại, nhìn về phía tay trái của mình một lần nữa.

Năm chệch chéo khu vực sảnh là căn hộ số 14. Anh ta nhớ nó đã lướt qua tâm trí mình khi lần đầu tiên đến tòa nhà Kavach này. Vào thời điểm đó, anh ta nghĩ rằng mình đã thoáng trông thấy một cặp khóa móc cố định trên cánh cửa. Giờ đây, Nate mới có thời gian để quan sát kỹ hơn, và nhìn thấy cả hai chiếc khóa kia. Bốn chiếc then đã được lắp vào phía bên trái cánh cửa - hai chiếc trên tay nắm cửa, và hai chiếc phía dưới. Chúng được làm bằng những tấm kim loại dày và rất to, Nate dám cược rằng mỗi ổ khóa phải nặng đến một kilogam.

Các ổ khóa rất chắc chắn. Chúng rất nặng, và được tán đinh. Hai chiếc trong số đó có lỗ tra khóa phía trước, giống như hình dạng ổ khóa trên ngực của những tên cướp biển. Anh ta không hề nhận ra bất cứ tên nhãn hiệu nào được khắc trên đó, nhưng mỗi chiếc khóa đều trông có vẻ như không hề hấn gì nếu như có vài nhát búa tạ giáng xuống.

Chúng đã rất cũ. Những chiếc then cài đã được sơn đi sơn lại đến vài ba lần, phần nước sơn còn vương tung tóe lên ổ khóa. Anh ta có thể nhìn thấy ít

nhất bốn sắc thái và màu sắc khác nhau của chiếc khóa ngay trên núm cửa. Nó có lẽ là chiếc ổ khóa mới nhất trong ba chiếc còn lại.

Thậm chí, đến tay nắm cửa cũng đã rất cũ. Ngay dưới lớp sơn của tay nắm cửa là một quả bóng đa diện, giống như một viên đá quý quá khổ. Anh ta đã từng nhìn thấy những núm cửa như vậy trước đây ở các tòa nhà cổ. Nate nhìn đi nhìn lại khu vực hành lang, rồi sau đó dùng móng tay cạo cạo lớp sơn trên đó. Các lớp sơn nhăn nhúm lại và bị xé toạc cùng lớp gỉ sét xơ xác. Giữa các ngón tay của anh ta là một mảng sơn đã bị tróc ra thành một vệt dài và bị kẹt lại. Nó dẫn ra khi anh ta thử kéo dài nó, rồi khi những đường cạnh bị xoắn lại, mảng sơn bị rách toạc làm ba.

Núm cửa được làm từ thủy tinh trong suốt. Anh ta nhìn vào lớp sơn bị tróc ra trong tay và cố gắng đếm các lớp sơn đang nằm thành từng lớp chồng lên nhau. Núm cửa được sơn đi sơn lại ít nhất ba lần, và có lẽ còn nhiều hơn thế.

Đôi mắt anh ta chuyển hướng từ tay nắm cửa về phần còn lại của cánh cửa. Giống như rất nhiều tòa nhà cổ khác, những lớp sơn vôi vữa từ năm này qua năm khác đã che phủ toàn bộ phần kim loại mộc phía bên trong. Người ta còn sơn luôn cả phần khoảng trống giữa cánh và khung cửa.

Nate lục lọi tìm chiếc ví của mình và lấy ra một tấm thẻ bằng nhựa mà anh ta không mấy khi dùng đến, một tấm thẻ giảm giá cho chuỗi cửa hàng cung ứng thực phẩm mà anh ta hiếm khi qua lại. Anh ta chọn một điểm giữa những chiếc then trên cùng và cố gắng đẩy tấm thẻ qua lớp sơn đang bao phủ khoảng trống giữa khung và cánh cửa. Nó rất cứng. Những lớp sơn cấu tạo đã chồng chất lên đó theo từng năm. Đã rất lâu rồi không có ai mở cánh cửa đó ra, có lẽ đến cả hàng thập kỷ. Và hơn nữa quãng thời gian ấy không chỉ nằm trong thời của anh ta.

Anh ta nghĩ về những nút bấm thang máy cũng đã được sơn cứng lại. Có lẽ chúng cũng đã được sơn đi sơn lại đến hàng thập kỷ. Giờ đây, nó không

còn hoạt động nữa, Toni đã nói với anh ta như vậy, nhưng họ sẽ có thể làm chúng hoạt động trở lại ngay khi Nate chuyển vào đây.

Anh ta liếc nhìn lên trần nhà và nghĩ về một cánh cửa bí ẩn khác. Căn hộ số 23 không còn tay nắm cửa. Những suy nghĩ cuối cùng về việc kết nối mạng Internet không dây đã chạy trốn khỏi tâm trí khi anh ta đi về phía cuối sảnh, và lên cầu thang.

Nate đứng trước cửa căn phòng số 23 và lôi chiếc thẻ khi nãy ra một lần nữa. Anh ta đẩy nó vào khoảng trống giữa khung và cánh cửa, chỉ ngay trên ổ khóa. Chiếc thẻ bị bẻ nghiêng chỗ cạnh cửa, chìm sâu xuống khoảng nửa tấm thẻ, chạm vào một cái gì đó rất cứng. Nate lách tấm thẻ lên xuống, vạch theo đường viền bên trong, rồi rạch tấm thẻ xuống dọc theo đường ổ khóa.

Chiếc thẻ trượt xuống mà không hề có vấn đề gì. Không hề có một sự va chạm hay trúc trắc nào. Không có một sự dừng đột ngột nào khi nó chạm tới nhấn chốt cửa. Anh ta kéo tấm thẻ lên xuống thêm vài lần nữa. Không có gì ở đó. Không hề có bất kì một loại khóa hay ốc vít nào.

Nate không có nhiều kinh nghiệm về nghề mộc, nhưng anh ta biết rằng phần tiếp theo sau cánh cửa có lẽ sẽ phức tạp hơn. Nate đặt tấm thẻ vào phía bên còn lại của cánh cửa, ngay phía góc trên. Chiếc thẻ thụt sâu vào khoảng ba centimét và bị kẹt lại một lần nữa.

Anh ta trượt tấm thẻ xuống và cố gắng cảm nhận xem có bất kì một vật cản nào bên trong không. Tấm thẻ nhựa được nhấn mạnh vào sâu trong cạnh cửa, vì thế anh ta có thể tự tin rằng mình sẽ cảm thấy bất cứ một cạnh nhỏ hay khoảng trống nào trong đó, nhưng chẳng có gì hết. Tấm thẻ chạy một mạch trơn tru xuống sàn nhà. Nate trượt ngược tấm thẻ từ dưới đất lên đến mép trên cửa. *Chúng có lẽ sẽ bị lõm vào, anh ta nghĩ, chìm sâu trong lớp gỗ, nhưng mình đáng lẽ vẫn phải cảm nhận được một cái gì đó chứ.*

Chiếc thẻ trượt trở lại cạnh trên cửa mà không vướng vào bất cứ một trở ngại nào.

Trên cánh cửa phòng số 23 này cũng không hề thấy dấu vết của bất kì một chiếc bản lề nào.

Anh ta ngắm nghía tấm thẻ trên tay và bẻ nó thẳng trở lại, không có một thông tin thực tế nào trên đó để buộc tội anh ta. Giả sử, nếu có ai tình cờ tìm thấy tấm thẻ này, thì nó cũng không thể nói cho họ biết nó thuộc về anh ta.

Nate đặt nó lên mặt sàn ngay trước cửa căn hộ số 23. Căn phòng này không hề có ngưỡng cửa, nó chỉ là một khoảng trống nhỏ giữa sàn nhà và cánh cửa. Anh ta nhấn các đầu ngón tay mình lên mặt tấm thẻ và đẩy nó xuống dưới khe cửa.

Tấm thẻ nhựa cũng chỉ vào được khoảng ba centimét trước khi chạm phải vật gì đó rất cứng.

“Anh đang làm gì vậy?”

Nate giật mình lùi lại, bị vấp và ngã bệt mông xuống đất. Cú ngã gây ra một tiếng động rất lớn ở hành lang. Anh ta quay lại nhìn người đã phát giác mình.

Giọng nói kia là của một cô gái người Ả Rập, hoặc có thể là Ấn Độ, với đôi kính mắt kiểu chim cú và một chiếc mũi điều hâu. Ngay cả với chiếc áo Oxford rộng thùng thình cô ta đang mặc thì anh ta vẫn có thể nhận ra cô gái này có dáng người rất mảnh khảnh. Mái tóc đen được cắt ngắn cùng với khuôn người nhỏ nhắn khiến cô ta trông như một thiếu niên. Cô ta đi lên từ lối cầu thang phụ phía sau, đứng giữa Nate và cửa phòng dẫn vào căn hộ của anh ta.

“Tôi chỉ...” Anh ta cố nghĩ ra một câu trả lời hợp lý. “Tôi đang kiểm tra một vài thứ.”

Cô ta khoanh tay lại trước ngực, trên tay còn cầm chiếc điện thoại của mình. “Gì cơ?”

Anh ta nhìn vào cánh cửa rồi nhìn lại chỗ cô ta đang đứng. “Tôi không nghĩ đây là một cánh cửa thật,” anh ta đột nhiên thốt ra. Nate biết giây phút mà những từ vừa rời khỏi miệng mình khiến anh ta như một kẻ mất trí. Anh ta tự hỏi rằng liệu cô ấy có báo cho Oskar, hoặc thậm chí là báo cho cảnh sát không.

Thay vì những gì Nate nghĩ, cô ta gật đầu. “Anh nói đúng,” cô ta nói. “Nó không phải là một cánh cửa thật.”

Anh ta nhìn chăm chăm vào cô ta một lúc. “Làm sao mà cô biết?”

“Anh vừa ở dưới tầng, đúng không?” Cô ta hỏi. “Có phải anh là người đã cạo sơn ra khỏi núm cửa căn hộ số 14 không?”

Tất cả sự kháng cự của anh ta đều biến mất. “Vâng,” anh ta thừa nhận, “chính là tôi.” Anh ta hít một hơi thật sâu. “Tôi xuống đó để tìm một người, người ấy phụ trách đường truyền Internet không dây và tôi thấy cánh cửa ấy có quá nhiều khóa móc bên ngoài, vậy nên... tôi có đôi chút tò mò.”

Cô ta nhìn Nate chăm chăm. Anh ta đã sửng sốt biết bao trước bao nhiêu lời buộc tội mà cô ta có thể gói gọn trong một ánh nhìn và quăng về phía anh ta như vậy. Sau một vài giây, cô ta lên tiếng, “Anh là người mới đến? Chính là người đã chuyển vào phòng số 28 một vài tuần trước phải không?”

“Vâng, tôi là Nate Tucker.”

Cô ta gật đầu. “Mandy nói rằng anh có thể đến tìm tôi. Tôi là Veek.”

Cái tên mà anh ta không thể nhớ nổi.

“Anh phải thật cẩn thận,” cô ta nói. “Oskar là người rất nhẫn nại, nhưng ông ta sẽ nổi điên lên nếu mọi người làm đảo lộn tòa nhà này,” Veek nói, “mọi thứ sẽ trở nên dễ dàng hơn nhiều cho anh khi sống ở đây nếu anh nhớ lấy điều đó.”



“Cô nói đó không phải là một cánh cửa thật?” Anh ta nhìn vào số 23 một lần nữa.

“Không, không phải thật đâu,” cô ta nhắc lại. “Xem này, đừng có ngu ngốc như vậy nữa, được chứ? Việc cạo sơn khỏi núm cửa đã là rất ngu xuẩn, và tôi có thể bị đổ lỗi vì việc này.”

“Có chuyện gì xảy ra ở đây vậy?”

Veek bặm môi, khịt mũi nhìn anh ta. “Tôi sẽ có thứ gì đó cho anh vào tối nay.” Chiếc điện thoại trên tay Veek được mở ra chỉ với một cái búng tay, những ngón tay cô ta nhảy múa trên những phím bấm nhỏ xíu. “Hãy ngang qua căn hộ của tôi vào trưa mai và tôi sẽ đưa anh mật khẩu.”

“Nhưng còn...”

“Đừng có đến muộn.” Chiếc điện thoại được gập lại. Cô ta quay bước, và biến mất dưới những bậc cầu thang, để lại Nate một mình ngồi giữa sảnh hành lang.

## CHƯƠNG 10

Nate vừa mới đứng dậy khỏi nền nhà thì Tim lên tới nơi từ phía cầu thang trước với hai túi đồ tạp hóa. “Này, chào hàng xóm,” ông ta lên tiếng. “Có chuyện gì vậy?”

“Ô, bác biết đấy,” Nate nói. “Chỉ là mấy chuyện linh tinh thôi mà.”

Tim tìm trong túi chùm chìa khóa và vẫy vẫy chúng về phía cửa phòng số 23 trong khi đi qua nó. “Sự biến mất của tay nắm cửa vẫn ‘gặm nhấm’ tâm trí cậu ư?”

“Đại loại thế ạ.” Nate rời khỏi cánh cửa. “Giống như một anh chàng mới đến đối với những người đã sống lâu năm tại tòa nhà, chúng ta luôn có một vài hàng xóm kì lạ.”

“Bên cạnh cô gái khỏa thân với mái tóc xanh dương, và một anh chàng ngồi bệt giữa sảnh tòa nhà sao?”

“Vâng, ok, chừng đó cũng đủ công bằng rồi.”

Tim nâng chiếc túi đồ lên ra hiệu. “Cậu muốn uống bia không? Tôi vừa mới mua một vài món đồ ở cửa hàng.”

“Bác biết đấy,” Nate nói, “cháu rất sẵn lòng.” “Trông có vẻ như cửa sân thượng vẫn mở,” Tim nói với một cái nghiêng đầu sang một bên vai. “Tôi sẽ gặp cậu trên đó trong vài phút nữa với một lốc bia nhé.”

Nate leo lên tầng mái. Tờ giấy ghi chú và dấu X đã biến mất. Bằng cách nào đó, Xela đã thoát khỏi ý đồ đen tối của anh ta và để lại sân thượng hoang vắng. Anh ta nửa cảm thấy thất vọng, nửa lại thấy nhẹ nhõm.

Nate kéo hai chiếc ghế lại với nhau trên boong sàn gỗ. Anh ta đã kê chúng lại hướng về phía tây đúng lúc Tim xuất hiện với một lốc sáu chai bia như đã hứa. “Hy vọng cậu không thấy thất vọng với mớ bia nhẹ này,” ông ta lên tiếng. “Tôi đang phải để ý đến cân nặng của mình. Một gã đàn ông ở tuổi của tôi rất dễ tăng cân.”

“Không vấn đề gì ạ.” Nate không thể hình dung ra sự “béo” của ông ta, chứ chưa nói đến từ “dễ”, một người đàn ông có thân hình cân đối hơn rất nhiều so với thân hình “phong độ” nhất mà Nate từng sở hữu.

Họ cụng bia và ngồi vào ghế. Ánh mặt trời đã đổ bóng dài qua những mắt lưới trên vọng tháp.

“Cậu biết không,” Tim lên tiếng, “Tôi không thể kể cho cậu nghe về lần cuối cùng tôi ngồi lại, uống vài lon bia và ngắm mặt trời lặn.”

“Bác chưa bao giờ làm việc này trước đây ư?” Người đàn ông lớn tuổi nhún vai. “Hẳn phải trải qua rồi chứ. Ý ta là, đó là một việc mà tất cả mọi người đều làm ở một thời điểm nào đó khi đang học cấp III hoặc đại loại thế, phải chứ?”

“Nhưng bác không thể nhớ ư?”

Tim nhún vai một lần nữa. “Tôi đã từng rất bận rộn.” Mặt trời đã nằm cuối chân trời ở một nơi nào đó quanh thành phố Century. Qua chiếc lưới mắt cá ở vọng tháp, quả bóng mặt trời đỏ chói đã bị cắt thành hàng tá mảnh mặt trời bé nhỏ khác nhau, lung linh và rực rỡ.

“VẬY,” Nate lên tiếng, “bác đang cố tìm lại chính mình ư?”

Tim chớp chớp mắt hai lần rồi cười nhả nhở. “Ừm,” ông ta đáp. “Tôi đã có một cuộc sống nhàm chán lặp đi lặp lại gần như cả đời người và giờ tôi quyết định rằng đã đến lúc phải làm cái gì đó khác đi.” “Bác đã làm gì trước đó?”

“Sách. Tôi điều hành một nhà xuất bản nhỏ khi ở Virginia.”

Nate gật đầu. “Tuyệt. Có sách gì mà cháu có thể đọc được không?”

Tim mỉm cười. “Chẳng có gì cậu có thể nhớ đâu. Chúng đều là những tài liệu kỹ thuật. Sách giáo khoa, sách hướng dẫn sử dụng, những sách đại loại như thế.” Ông ta khui nắp chai bia trên tay mình.

“Công việc đó kiếm được khá lắm phải không ạ?” “Chúa ơi, không,” Tim thốt lên. “Lý do duy nhất công ty của tôi sống sót được là do có những công ty to hơn và một vài văn phòng nhà nước thuê bọn tôi in ấn cho họ. Đó là cuộc sống, nhưng tôi chắc chắn rằng mình sẽ không thể giàu lên nhờ nó dù bất kể thời gian nào.”

Mặt trời đã nép mình xuống giữa hai tòa nhà. Đẳng chân trời lóe lên một màu đỏ ối. Nate tưởng tượng như mình đang nhìn thấy một quả bom nổ trong một chuyển động chậm.

Anh ta nhấp một ngụm bia. “Đó là lý do vì sao bác bỏ cuộc ư?”

Tim lắc đầu. “Tôi đã gắn bó với nó suốt ba mươi hai năm. Nếu một ngày nào đó, khi bỗng nhiên cậu tự hỏi rằng mình đã làm gì trong suốt những năm qua, đó liệu có phải là những điều cậu thực sự muốn làm, và những năm tới cậu sẽ đi về đâu, vân vân. Ba tuần trước, có một người nào đó hỏi mua lại công ty của tôi với cái giá gấp đôi những gì mà tôi muốn, vì vậy ôi đã đồng ý ngay lập tức.”

“Chỉ vậy thôi sao?” “Chỉ vậy thôi.”

Một sự im lặng trôi qua trong giây lát. “Bác nhớ nó không?” Nate hỏi.

Ông ta lắc đầu. “Vẫn chưa. Tôi vẫn đang ở thời điểm cảm thấy hơi bối rối vào mỗi buổi sáng khi tôi không ở văn phòng.” Ông ta uống hết chai bia của mình và vứt chiếc vỏ chai trở lại lốc bia khi này. “Thế còn cậu thì sao, Nate? Điều gì đã mang cậu tới chốn sân thượng này vào buổi chiều đẹp như hôm nay?”

Nate cười và nuốt ngụm bia cuối cùng của mình. “Chẳng có lý do gì ạ.”

Người đàn ông lớn tuổi nâng lốc bia lên, mỗi người họ lấy cho mình thêm một chai mới. “Không vì lý do gì ư?”

Nate nghĩ về nó trong khi khui nút chai.

“Bác nghĩ thế nào về việc bác vào được trường cấp III rồi đại học và bác nghĩ rằng cuộc đời mình sẽ đi theo lối đó? Nhưng khi bác bước chân ra khỏi trường và cuộc đời bác lại hóa ra như bây giờ thay vì giống với suy nghĩ trước kia? Và cuối cùng mọi thứ được ổn định dần và bác nhận ra câu hỏi bác sẽ làm gì cho phần đời còn lại của mình?”

Tim gật đầu. “Ừm.”

“Chà, cháu chưa bao giờ định hình được xem cháu muốn làm gì,” Nate chia sẻ. “Cháu nhìn thấy tất cả lũ bạn của mình và cả những người đồng nghiệp đều biết họ muốn làm gì, và giờ họ đã có nhà, có gia đình, xe hơi từ thuở nào rồi.”

“Nhưng cậu thì không ư?”

“Cháu không nằm trong số đó. Cháu đã làm tất cả bốn công việc khác nhau từ khi học đại học. Cháu đã thấy rằng đó chỉ là những công việc nhảm nhí khi ở tuổi đôi mươi. Khi cháu đã ba mươi, mọi thứ giống như một sự tỉnh ngộ và tất cả mọi thứ trở nên rõ ràng hơn.” Anh ta lắc đầu. “Cháu đã

sang tuổi ba mươi từ năm 2010. Vậy mà cháu vẫn không biết rằng bản thân đã làm gì với cuộc đời của mình nữa.”

Mặt trời biến mất sau những tia nắng cuối cùng. Bầu trời vẫn được thắp sáng bởi những vệt nắng màu cam và đỏ.

“Tôi đã không hề lo lắng,” người đàn ông lớn tuổi lên tiếng. “Rất nhiều người cũng không thể lường tượng ra những gì họ đã làm cho đến lúc cuối đời. Đó là một minh chứng cụ thể.” Ông ta nâng chai bia lên, và hai người đàn ông lại cụng bia một lần nữa.

Họ, mỗi người nhấp một ngụm. “Mặt còn lại của vấn đề mà cậu đang nói,” Tim tiếp tục, “là ngoài kia có hàng trăm trong số hàng ngàn người, những người chỉ vừa mới quyết định rằng họ muốn làm điều nọ điều kia mặc dù họ chẳng hề giỏi giang gì trước vấn đề mà họ chọn. Họ hi sinh tất cả năng lượng của mình để nỗ lực trở thành một bác sĩ, hay một nhân viên tín dụng hoặc một nghề nào đó khi họ đã thực sự cảm thấy phù hợp hơn với một sự nghiệp hoàn toàn khác. Không kể đến những kẻ bị mắc kẹt trong một sự nghiệp mà họ không hề thích, chỉ vì họ không có đủ khả năng để quay đầu lại. Tôi đã gặp rất nhiều người, những người có lẽ đã trở thành triệu phú nếu họ nhận ra những gì họ đang làm không phải là những điều họ đã dự định làm.”

“Giống bác sao?”

Ông ta lắc đầu. “Không, tôi đã làm theo những gì mà tôi dự định. Và tôi đã thực hiện nó trong một khoảng thời gian dài. Đã đến lúc phải làm một điều gì đó khác đi.” Tim nhún vai và nốc một hơi dài. Ông ta quay qua Nate. “Một ngày nào đó, cậu sẽ tìm thấy điều mà cậu dự định làm và cậu sẽ thực hiện điều đó đơn giản như một cú nhấp chuột. Rồi sau đó, ừm, có giới mới biết được. Cái gì kia...?”

Nate quay lại và nhìn theo hướng Tim đang chỉ về phía cái nhà bằng gạch ngay gần cửa cầu thang dẫn ra sân thượng. “Căn phòng thang máy,” anh ta

trả lời. “Đó là nơi chứa tất cả các loại dây cáp, mô tơ và máy đồ cần thiết của thang.”

“Phòng máy ư?” “Cháu đoán thế.” “Cậu chắc chứ?”

Nate nhún vai. “Đó là Xela nói với cháu như vậy. Cô ta nói rằng đó là những gì mà Oskar nói với cô ta.”

“Ừm, tôi cũng cho là như vậy. Cô ta nói thế vì nó đã quá cũ rồi. Mọi thứ sau này sẽ lớn hơn hoặc chí ít là không thu nhỏ như thế này.”

Nate lại lắc đầu. “Không,” anh ta nói. “Cháu đã nhìn thấy rất nhiều tòa nhà cổ có thang máy. Chẳng có cái nào có phòng thang máy to cả.” Anh ta dừng lại. “Chà, thế nào thì cũng không phải là kích thước này.”

“Ý cậu là gì?”

Anh ta nhún vai. “Lần cuối cùng cháu nhìn thấy một phòng thang máy to là khi đang trong một chuyến đi đến tòa nhà Empire State.”

## CHƯƠNG 11

Chủ nhật, Nate được thể ngủ nướng hơi quá đà.

Anh ta tỉnh dậy và nằm dài trong chăn. Việc di chuyển đã làm lớp bông trong tấm đệm của Nate xù lên và một vài tuần vừa rồi chính là khoảng thời gian anh ta tận hưởng những giấc ngủ ngon nhất của cuộc đời mình. Nếu không tính đến chuyện khác, thì việc chuyển nhà thật là đáng.

Hôm nay là một ngày ấm áp. Đúng hơn là nóng. Anh ta đoán đó là một phần lý do tại sao mình có thể ngủ ngon đến vậy.

Nate rướn người và liếc nhìn đồng hồ. Đã là mười hai giờ hai mươi phút. Tuy nhiên, anh ta cũng không có kế hoạch gì to tát cho ngày hôm nay cả. Nếu Nate có thể tìm thấy một cửa hàng Targer hay Walmart ở quanh đây, thì có lẽ anh ta sẽ mua một chiếc bóng đèn mới cho nhà bếp, hoặc một...

*“Hãy qua phòng tôi trưa mai và tôi sẽ cho anh mật khẩu. Đừng có tới muộn.”*

“À à à, khi thật,” anh ta lẩm bẫm.

Đưa mũi người hai bên nách, Nate nghĩ mình có thể qua đó mà không cần tắm. Anh ta giật mạnh một chiếc áo phông ra khỏi kệ sách, vợ lấy chiếc quần jean của ngày hôm qua, rồi bước vào phòng tắm, đánh răng qua loa với kem đánh răng Crest, rồi súc miệng chỉ trong chốc lát. Không chần chu cho



lắm, nhưng hy vọng lần này anh ta sẽ tạo một ấn tượng tốt hơn một chút, không kể đến ba mươi phút muộn giờ.

Veek giật mạnh cánh cửa và mở ra khi nghe thấy tiếng gõ thứ ba. Mặc dù trời khá nóng, cô ta vẫn mặc một chiếc sơ mi dài tay, và lần này là một chiếc màu đen. Veek không nói một lời nào.

“Ừm, tôi xin lỗi,” anh ta mở lời. “Chiếc đồng hồ báo thức của tôi không đổ chuông.”

Cô ta nhìn Nate trừng trừng qua cặp mắt kính, rồi đẩy cửa mở và bước vào trong. Anh ta đã chờ đợi một lời mời, nhưng khi nó không hề diễn ra như mong đợi, Nate chỉ biết lẽ đẽo theo vào trong.

Căn hộ của Veek cũng kiểu studio như anh ta. Tuy khu nhà bếp không có tường ngăn, nhưng cách bố trí của nó cũng cơ bản như căn hộ của Nate. Anh ta thậm chí còn nhìn thấy những ô gạch màu xanh trắng lát đan xen hình ô bàn cờ trên quầy bếp của Veek. Một chiếc giường đôi được phủ lên bởi một tấm ga nhàu nhĩ xộc xệch, nằm ngay dưới những ô cửa sổ. Căn phòng rất mát mẻ, và giờ thì anh ta đã hiểu vì sao cô ta lại khoác thêm một chiếc áo mỏng bên ngoài.

Một chiếc bàn gấp chiếm toàn bộ không gian bức tường phía bên phải, đó là một loại bàn được sử dụng cho những người cấp dưỡng hay những người bán dây cáp. Nó được phủ kín bởi các linh kiện máy tính, hoặc rất có thể là bộ phận của một chiếc máy tính lớn. Tất cả mọi thứ đều có vẻ đang được kết nối với nhau bởi rất nhiều loại cáp.

Nằm phía trước chiếc ghế là ba màn hình máy tính phẳng, một trong số chúng có chiều dài bằng một cánh tay. Chế độ màn hình chờ là một hình xoáy giữa màu xanh và bạc, đang di chuyển qua lại giữa ba màn hình. Chiếc bàn phím trông có vẻ khác lạ, một lát sau, anh ta nhận ra đó là một thiết lập Dvorak, được sắp xếp nhằm mang lại tính hiệu quả và tốc độ nếu được đào tạo sử dụng. Một tập hợp, mà anh ta cho rằng đó là những cuốn danh bạ điện

thoại màu đen, nằm ngay cạnh một chồng gì đó dưới gầm bàn, và Nate nhận ra chúng là những bộ Playstations chỉ ngay khi anh ta trông thấy tên của một trong số chúng. Một xấp các ổ cứng phụ nằm trên bàn, ngay trên những máy chơi game kia.

Cô ta thấy Nate đang nghiên cứu những setup trên bàn làm việc của mình. “Có vấn đề gì sao?”

“Không,” anh ta đáp. “Nơi này khá là ấn tượng.” “Chẳng có gì hay ho cả,” cô ta trả lời. “Chỉ là vài thứ tôi lượm được và đồ second-hand thôi.”

“Trông chúng đều khá là mới mẻ đối với tôi.”

“Tôi có một vài ý tưởng khá hay ho. Mọi người thường vứt đi những món đồ mà tôi nghĩ còn dùng được. Nếu tôi có đủ tiền cho một chiếc máy hoàn chỉnh, nó chắc sẽ chỉ nhỏ bằng một phần tư cái mà tôi đang có.”

“Hẳn phải dùng đến hàng tấn điện.”

Cô ta mỉm cười. “Chà, đó không phải là vấn đề thực sự ở đây, phải không?”

“Tôi nghĩ là không.”

Cô ta thả mình xuống chiếc ghế và nhấp chuột. Màn hình chờ biến mất và được thay vào đó là một dãy các biểu tượng phần mềm. “Giờ thì, mật khẩu của anh chỉ đơn giản là tên của anh được đánh vần ngược lại. Tôi đã gửi nó vào địa chỉ email của anh. Tôi có thể thay đổi mật khẩu cho anh ngay bây giờ nếu anh muốn.”

“Liệu tôi có thể tự thay đổi mật khẩu của mình sau được không?”

Veek nhún vai. “Chúng đều phải thông qua tôi. Tôi biết tất cả các mật khẩu. Nếu tôi để ý đến nó, tôi có thể liệt kê tất cả các địa chỉ email anh đang

dùng, và loại phim khiêu dâm nào anh tải về máy. Nhưng tôi không quan tâm.”

“Chao ôi.”

“Vậy, anh có muốn một mật khẩu mới hay không?”

“Cô có thể thêm vào trước mật khẩu cũ số 1-4-4 được không?”

Cô ta gật đầu. “Mười hai bình phương ư? Không tồi. Rất dễ nhớ, và đặt chúng ở phía trước thay vì phía sau sẽ nâng cấp mức độ bảo mật hơn một chút.” Những ngón tay cô ta nhảy múa trên bàn phím. Đó là một vũ điệu kì quặc, Nate nhận ra rằng mình trước đây chưa từng gặp một ai sử dụng bàn phím Dvorak.

“Xong,” cô ta nói. “10 đô một tháng. Tôi không khó khăn gì trong việc thu phí này vào ngay tháng đầu tiên, nhưng nếu được thì sẽ tốt hơn.”

Anh ta moi chiếc ví trong túi quần ra và lấy ra tờ 20 đô duy nhất. “Cô có tiền lẻ không?”

“Không,” cô ta đáp. “Mặc dù vậy, tôi nói cho anh biết điều này. Hãy đưa tôi 20 đô và chúng ta sẽ coi như anh đã trả phí cho cả ba tháng sử dụng.”

Đó quả là một thỏa thuận có lợi, nhưng anh ta vẫn lăn tăn về những con số trong đầu để tính toán xem liệu mình có đủ khả năng chi trả cho nó không. “Vâng. Thế cũng được,” anh ta quyết định.

Anh ta chìa tờ giấy bạc ra. Cô ta chộp lấy nó từ tay Nate và nhét vào túi áo mình. “Anh có thể đi được rồi đấy,” cô ta nói. “Anh sẽ có quyền truy cập ngay khi quay trở lại căn hộ của mình. Đôi lúc tín hiệu mạng có một chút trục trặc khi phải chạy xuyên qua những bức tường. Nếu có hiện tượng đó, hãy thử mở cửa hoặc đi ra hành lang nếu anh có máy tính xách tay. Sóng thường rất khỏe khi ở ngoài đó.”

Anh ta gật đầu. “Cám ơn.” “Không có gì.”

“Vậy,” anh ta tiếp tục, “Veek là viết tắt cho... ?” “Anh quan tâm làm gì?”

Nate nhún vai. “Chỉ là tôi đang cố để tỏ ra lịch sự và thân thiện hơn thôi.”

“Malavika Vishwanath. Đừng có cố đọc nó, anh sẽ không khác gì đang xỉ vả tôi đâu.”

“Okay.” Anh ta gật đầu ra hiệu vào chiếc máy tính bên cạnh. “Vậy, nghiêm túc mà nói, cô sử dụng nó để làm gì vậy?”

Màn hình chờ đã quay trở lại. “Tôi làm rất nhiều việc tại nhà. Tôi chỉ tới văn phòng một nửa thời gian thôi, nhưng họ cũng cho phép tôi làm việc tại nhà.”

“Việc gì vậy?”

Đôi mắt Veek nheo lại. “Chỉ là nhập dữ liệu thôi. Chẳng có gì thú vị cả.”

Anh ta nén lại một cái phì cười. “Sao?”

“Tôi cũng làm công việc nhập dữ liệu,” Nate đáp. “Một công việc vô giá trị. Và nó cũng không cần đến một cỗ máy như thế này.”

“Tôi đã nói với anh rồi, nó không tuyệt đến thế đâu.” Cô ta quay trở lại chiếc ghế của mình. “Mọi thứ của anh đều ổn rồi đó.”

Nate nhún vai và lắc đầu. “Cám ơn.” Anh ta quay người định bụng rời đi nhưng lại bất chợt nhìn thấy một thứ gì đó ở sau anh ta từ nãy đến giờ.

Có khoảng năm chiếc nhiệt kế trên bức tường ngay cạnh cửa. Một chiếc là một thanh nhiệt kế thủy tinh cũ chứa đầy thủy ngân. Một chiếc khác là dạng đồng hồ số. Trên đó có một mũi tên bằng đồng hình thù kì dị nằm cố định bởi một nút tròn lớn ngay chính giữa. Chiếc nhiệt kế lớn nhất là một hình

vuông làm bằng nhựa trắng, nơi hiển thị các con số điện tử. Chiếc nhỏ nhất cũng là một chiếc nhiệt kế điện tử, chỉ nhỏ bằng chiếc điện thoại di động. Anh ta nhìn chăm chú vào từng chiếc và khẳng định tất cả chúng hiển thị cùng một chỉ số.

## 69

“Đi nào,” cô ta giục.

Anh ta liếc qua phía sau. “Gì cơ?”

Veek hất cằm về phía bức tường, rồi lại khoanh tay trước ngực.

“Bỏ cái trò đùa tình dục ngu ngốc đó ra khỏi đầu đi.” “Tôi không hề...”

“Nói thẳng ra đi. Tôi không chấp anh nếu anh nói ra cái ý nghĩ “nguyên thủy” đó trong đầu mình.”

“Nghiêm túc ra mà nói thì thực sự tôi không hề nghĩ đến...”

“Anh là người vừa nhìn thấy con số 69 được nhắc đi nhắc lại đến năm lần. Đừng có cố nói với tôi rằng anh không hề có chút suy nghĩ gì về chuyện sex. Chỉ cần nói thẳng ra, chúng ta sẽ kết thúc việc này tại đây.”

Anh ta đút hai tay vào túi quần jean và nhún vai một cách khó xử. “Cô... thực sự thích tư thế 69, phải chứ?”

“Không,” cô ta đáp. “Nó thật kì cục, và mọi thứ anh nghĩ đều sai rồi. Thêm vào đó, nó không phải là điều mà tôi có thể lựa chọn.”

“Xin lỗi, cái gì cơ?”

Cô ta quay lại chiếc ghế của mình và khua tay chỉ vào căn hộ.

“Nhiệt độ trong phòng này luôn là 69 độ F<sup>13\*</sup>. Tôi có thể đặt nhiệt độ của lò sưởi lên cao và canh nhiệt độ vào giữa mùa hè, và kết quả là trong phòng

này luôn có nhiệt độ là 69 độ F. Tôi có thể mở tất cả các cửa sổ vào tháng một và đặt chế độ nguồn chạy hết công suất thì nhiệt độ vẫn sẽ là 69 độ F khi ở trong này.”

*13\* 69 độ F bằng khoảng 20,5 độ C.*

Anh ta nhìn vào bức tường nơi đặt những nhiệt kế kia. “Tại sao?”

“Tôi không biết. Chỉ vậy thôi.”

Anh ta bước thêm một bước nữa tiến về phía cửa và đột nhiên dừng lại nhìn Veek. “Ngày hôm qua,” Nate nói, “cô nói với tôi rằng cánh cửa phòng 23 không phải là thật.”

Veek bỏ chiếc kính trên mắt mình xuống và lau chúng bằng vạt sơ mi. “Đúng.”

“Làm sao mà cô biết?”

“Tôi đã sống ở đây đến giờ là hai năm rồi. Tôi đã chứng kiến rất nhiều thứ kì lạ khác.”

“Nhưng làm sao mà cô biết?”

Cô ta nhìn Nate rồi mỉm cười. Một nụ cười dè chừng và bí hiểm.

“Tiện thể, có chuyện gì với căn hộ số 14 vậy?” Anh ta tò mò. “Tất cả những chiếc khóa kia là sao?”

“Tôi không biết,” cô ta nói. “Nghiêm túc đấy, tôi không biết. Nó đã như thế từ khi tôi về đây. Tôi đã trông thấy cánh cửa đó được sơn đi sơn lại đến hai lần, nhưng như tôi được biết thì nó chưa bao giờ được mở ra cả.”

Anh ta dò xét đôi mắt cô ta qua lớp kính dày sụ. “Cô đã thử mở nó rồi chứ?”

Đôi môi Veek giật giật. “Oskar đã rất tức giận. Tôi suýt nữa bị đuổi khỏi đây. Tôi thậm chí có lần đã đi xuống phố và cố nhìn vào những ô cửa sổ với chế độ phóng to trên điện thoại của mình. Nhưng tất cả cửa sổ đều được sơn màu đen.”

“Gì cơ?”

“Đúng vậy. Đen tuyền, và trên từng centimét.”

Nate nhìn vào bức tường hướng về phía căn hộ bí ẩn. Đôi mắt anh ta len lỏi qua bức tường gần những chiếc nhiệt kế đến căn bếp của Veek. Hăng giọng, anh ta tiếp tục. “Bất kể chiếc bóng đèn nào tôi đặt trong nhà bếp đều phát ra thứ ánh sáng cực tím.”

Cô ta nhướn đôi lông mày. “Ý anh là gì?”

“Ý tôi là bất kể chiếc bóng đèn nào tôi lắp vào nhà bếp đều phát ra màu đen.”

“Anh có chắc chúng không phải là những chiếc bóng đèn họ bán cho dịp Halloween đó chứ?”

Anh ta gật đầu. “Tính đến giờ tôi đã kiểm tra nó đến bốn lần. Hai lần với chiếc bóng tôi mua từ nơi khác, và hai lần với những chiếc bóng tôi mua ở Vons. Dù tôi có lắp chúng vào bằng cách nào đi chăng nữa thì chúng đều phát ra ánh sáng đen. Tôi nghĩ đó là do điện áp, hoặc cường độ dòng điện hay đại loại như thế.”

Veek lắc đầu. “Tôi không nghĩ nó hoạt động theo cách đó. Anh cần phải nghĩ đến chuyện gì đó đặc biệt hơn.”

“Cô có chắc không?” “Không.”

Anh ta nhún vai. “Đó là những gì mà tôi có thể nghĩ tới.”

Cô ta gõ nhẹ ngón tay lên tay vịn ghế. “Không ai ở lại trong căn hộ của mình được năm năm. Họ thuê nó, và chuyển đi ngay khi hợp đồng hết hạn. Một vài người trong số họ có khi còn dời đi sớm hơn.”

Anh ta gật đầu. “Có một anh chàng dời đi vào đúng ngày tôi chuyển đến. Craig gì đó?”

“Carl. Jeck đã trả tôi phí Internet khá cao trong hai tháng. Và họ không bao giờ thuê căn hộ phía đối diện nữa, căn hộ số 16.”

“Có chuyện gì với nó vậy?”

“Chẳng có gì hết. Tôi đã vào đó vài lần. Họ để cửa mở vào ban đêm một hay hai lần gì đó khi họ sơn sửa lại căn hộ. Nhưng họ không bao giờ cho chúng tôi nhìn thấy việc đó.”

“Tại sao?”

“Tôi đã hỏi một trong những người thuê cũ, bà Knight ở căn hộ số 4 tầng dưới. Bà ấy đã ở đây trong hai mươi lăm năm. Ngay sau khi bà ấy chuyển vào đây sống, có ai đó đã tự sát ở đó. Một nữ diễn viên. Cô ta đã treo cổ tự vẫn trong tủ quần áo.”

“Treo cổ ư?” Nate thốt lên.

“Đừng là một trong số họ.”

“Vậy là một người phụ nữ đã tự sát, và họ không bao giờ thuê căn hộ đó nữa ư? Thật là có chút kì lạ.”

“Ừm,” Veek đáp. Cô ta nhìn Nate. Đó là một cái nhìn mà anh ta nhớ giống hồi đại học, khi mình giảm được vài ký vùng eo. Anh ta đang bị dò xét. Veek xem xét nét mặt anh ta thêm chút nữa rồi đưa ra quyết định.



“Anh có muốn xem thứ gì đó hay ho chút không?” Anh ta đáp lại bằng một nụ cười yếu ớt. “Tôi cũng không biết nữa, tôi đã từng nhìn thấy một vài hình xăm khá hoang dã, nhưng cứ thử xem.”

Nụ cười cô ấy bỗng biến mất. “Tôi nghiêm túc đấy. Tôi có thể chỉ cho anh vài thứ về nơi này, nhưng anh có lẽ sẽ mất ngủ vì nó đấy.”

Họ nhìn nhau trong giây lát.

“Okay,” anh ta đáp. “Chỉ cho tôi xem xem.”

## CHƯƠNG 12

Week dẫn anh ta tới lối cầu thang phụ phía sau.

Họ bước xuống những bậc thang bằng bê tông và đi ra ngoài cánh cửa chống cháy dẫn tới một khoảng trống nhỏ phía sau tòa nhà. Cô ta vẫy vẫy tay rồi lên tiếng.

“Anh nhìn thấy gì không?”

Anh ta liếc nhìn xung quanh. “Thấy những gì tôi đang thấy.”

“Sẽ tốt hơn nếu anh tự tìm thấy được.”

Nate nghiên cứu khoảng sân phía sau. Có một hàng rào mắt cáo ngăn cách giữa họ và tòa nhà nằm ở phố bên cạnh. Hai cái cây nhỏ mọc ở mỗi bên của khoảng sân, thân của chúng vươn lên từ những vết nứt của mảng sân bê tông. Một vài đường nét mờ nhạt của phác thảo gì đó hiện lên khỏi mặt đất, những hình thù đó đã bị phun phủ lên một lớp sơn đỏ, đen hoặc xanh.

Anh ta nhìn vào lưng của tòa nhà. Không có bất kì một hình thù hay một cột trang trí bằng bê tông nào ở phía bên này. Một khối gạch gốm được dựng lên giữ cho chiếc cửa ở trạng thái mở. Một lối thoát hiểm khác nằm ôm lấy bức tường gạch, và chiếc cầu thang nằm treo lơ lửng chỉ cách vài phân so với khoang cửa. Anh ta đưa mắt theo lối cầu thang dẫn lên cửa sổ phòng bếp của anh ta và căn hộ của Mandy.

“Tôi vẫn không chắc chắn lắm về những gì mà tôi phải nhìn thấy.”

Veek nhún vai cởi chiếc áo Oxford ngoài của mình, rồi buộc hai vạt tay áo quanh hông, đổ lộ ra chiếc áo phông màu đen bên trong. “Được rồi, thế thì,” cô ta nói. “Hãy đi ra phía trước.”

Họ quay trở lại, xuyên qua tòa nhà, đi qua căn phòng số 5 luôn để trống và chiếc thang máy không bao giờ hoạt động. Veek dẫn anh ta ra lối cầu thang hướng vào cửa trước và đi tới khoảng sân phía trước tòa nhà.

“Giờ thì anh thấy gì?”

“Tôi vẫn thật sự không chắc chắn về điều này.”

“Chỉ cần quan sát thôi,” cô ta lên tiếng. “Một khi anh đã nhìn thấy nó thì anh sẽ phải tự thấy hối hận khi trước đây mình không hề nhận ra nó.”

Anh ta nhún vai và nhìn lại tòa nhà một lần nữa. Nó vẫn là những bức tường được xây bằng gạch so le như phía sau. Phía mặt tiền này còn có thêm hai mảng bê tông và những chiếc cột nằm ở cửa trước. “Lối cầu thang thoát hiểm nằm theo đường zích zắc ngược lại, phải không?”

“Không, cứ nhìn kĩ đi.”

Phiến đá bị cây che khuất có dòng chữ KAVACH khắc đậm trên đó, nhưng anh ta không thể nhìn thấy bất cứ thứ gì khác nữa. Nate nheo mắt nhìn lên những khối bê tông trên cửa sổ căn hộ của Oskar và Xela ngay phía dưới. Trông không có gì giống với một dòng chữ hay con số nào trên đó, chỉ đơn giản là hình ảnh của một bức tường chắn kiên cố. Anh ta bước xuống hẳn những bậc thang và nhìn kĩ hơn vào vỉa đá nằm trong góc sân với cặp chữ cái được lồng vào nhau. Nó vẫn không hề gợi cho anh ta một chút gì cả.

Anh ta đếm những ô cửa sổ, rồi dùng hai bàn tay ước lượng để chắc chắn rằng chúng không bị bỏ sót. Nate nhìn lên góc mái nhà để tìm bất kì một

tượng đầu thú hay thiên thần, hoặc bất cứ thứ gì mà anh ta đã không để ý tới trước đây. Sau một vài phút, anh ta nhún vai. “Tôi vẫn không hiểu.”

“Đi nào.”

“Chúng ta đi đâu?”

“Sang bên kia đường,” cô ta nói trong khi mở chiếc cổng.

“Để làm gì?”

“Tôi đã nói với anh, rằng sẽ tốt hơn nếu anh tự nhận ra nó.”

“À phải,” anh ta lẩm bẫm. “Không ai có thể nói ma trận là gì.”

Veek mỉm cười. “Cũng giống vậy đấy.”

Họ đi ngang qua đường Kenmore và Veek dẫn anh ta lên lối cầu thang dẫn vào một tòa nhà khác. Tòa nhà này có lẽ là một trong những tòa nhà sáng sủa nhất trên dãy phố này, với lối kiến trúc có phần bị ảnh hưởng bởi phong cách Tây Ban Nha. Nó có thể đã từng là một ngôi biệt thự nhỏ trước khi được chia thành những căn hộ. Anh ta liếc nhìn lên tòa nhà. “Chúng ta sẽ gặp rắc rối khi đứng ở đây đây.”

“Vì sao? Vì đứng trên những bậc cầu thang của nó ư? Nếu có bất cứ ai hỏi, chúng ta sẽ nói rằng chúng ta đang ngắm nhìn nơi chúng ta ở.” Veek ra hiệu về phía tòa nhà họ sinh sống. “Giờ thì sao?”

Anh ta nhìn vào tòa nhà chung cư của mình, rồi lại đến hai tòa nhà nằm hai bên. Tòa nhà nằm ở phía bắc, mà từ cửa sổ phòng anh ta có thể nhìn thẳng ra, có lối kiến trúc theo phong cách Victoria, được sơn màu trắng và xanh dương sáng. Tòa nhà nằm phía nam, ở vị trí cao hơn trên sườn đồi, là một căn nhà theo kiến trúc Tây Ban Nha khác. Quá lên phía trước một chút vẫn về phía đó, là một tòa nhà bằng gạch to và rộng hơn, trông có vẻ cũng liên quan đến những tòa còn lại.

“Tôi vẫn chẳng trông thấy gì hết,” anh ta nói. “Trên mái tòa nhà này có gì?”

“Tòa này ư?” Nate quay người lại và ngھn cổ lên nhìn. Có một ban công nhỏ với các chậu hoa chặn mắt tầm nhìn. Anh ta bước lùi một bước ra sau, nhưng các góc của ngôi nhà vẫn bị khuất sau những cụng dây dẫn vào tòa nhà. Anh ta có thể nhìn thấy những viên gạch mái ngói màu đỏ cam, ngoài ra chẳng có gì đặc biệt. “Tôi chẳng thấy bất cứ thứ gì hết,” anh ta quay lại nói với Veek. “Cô có thể cho tôi gợi ý xem...”

Nate đột ngột dừng lại và nhìn qua vai mình về phía tòa nhà chung cư của họ. Anh ta nhìn qua tòa nhà có kiến trúc Victoria và những loại cáp điện và đường dây điện thoại chạy vào tòa nhà. Nate ngược lên nhìn đường phố, nhìn vào những tòa nhà xây bằng gạch to lớn hơn, một mạng lưới những dây điện thoại từ tòa nhà được nối với các cột thông tin bên ngoài.

Nate đi sang đường. Veek đi ngay sau anh ta chỉ vài bước chân. Nate tiến đến cánh cổng và nhìn lên tòa nhà Kavach. Những viên gạch và những khối bê tông dường như đang nhìn lại anh ta.

“Tòa nhà chúng ta không hề có dây điện,” anh ta nói. “Chẳng có gì hết.”

Veek chỉ vào một đường dây duy nhất chạy từ cột thông tin đến góc mái của tòa nhà. “Pac Bell và Comcast<sup>14\*</sup>,” cô ta nói. “Đường dây ở giữa là đường dây điện thoại, còn đường xoắn ốc xung quanh nó là dây cáp.”

<sup>14\*</sup> *Pac Bell và Comcast: hai công ty cung cấp dịch vụ viễn thông tại Mỹ.*

Nate vẫn tiếp tục nhìn chăm chăm vào không trung. “Nhưng những đường dây khác đâu?”

“Chẳng còn gì khác,” Veek đáp. “Tòa nhà chúng ta cũng không hề có đường dây điện chạy vào. Không hề có một công tơ điện nào nằm trong tòa nhà hay phía sau tòa nhà cả. Chẳng ai ở đây để ý đến điều này, vì chúng ta đơn giản không phải trả tiền điện. Chẳng ai để ý bởi vì đó không phải là việc

của họ.” Cô ta gật đầu ra hiệu về phía tòa nhà của mình. “Chúng ta không được kết nối trong mạng lưới điện của thành phố L.A.”

“Vậy thì điện từ đâu ra?”

Veek nhún vai và lắc đầu. “Tôi cũng không biết.”

## CHƯƠNG 13

**P**hải mất đến nửa giờ sau, Nate mới để cho cái đầu của mình trở lại trật tự. Anh ta ngồi phía cuối giường của Veek và nhìn đăm chiêu lên chiếc quạt trần và ba chiếc bóng đèn gắn với nó bên dưới. Veek giật nắp một lon Diet Pepsi<sup>15\*</sup> được lấy ra từ trong tủ lạnh, tu ừng ực vài ngụm to rồi sau đó điều tuyệt vời nhất là, cô ta trộn nó với một loại rượu rum. Cô ta đưa cho Nate chiếc lon, anh ta đón lấy và cũng nốc một hơi dài.

<sup>15\*</sup> *Diet Pepsi: Loại đồ uống Pepsi dành cho người ăn kiêng.*

“Tôi hiểu cảm giác của anh như thế nào,” cô ta nói.

“Khi lần đầu tiên tôi phát hiện ra điều này vào năm ngoái, tôi đã không tin nổi cả một tuần trời.”

“Cô đã nói chuyện này với bất cứ ai chưa?” “Nói với ai được cơ chứ?”

Anh ta nhấp thêm một ngụm soda kết hợp với rượu mạnh khác rồi nhún vai. “Các nhà khoa học. Báo chí. Tôi không biết nữa, có thể là một người nào đó.”

“Tôi sẽ bị tổng cổ ra khỏi đây.” “Sao cô biết được?”

Veek bật một lon Diet Pepsi khác và nhấp một ngụm. “Tôi đã cố hỏi Oskar về việc này khi lần đầu tiên nhận ra nó, trong suốt cái tuần mà tôi tự phủ nhận với bản thân mình. Ông ta trở nên giận dữ và nói với tôi rằng tôi là một kẻ ngu ngốc. Vì vậy tôi đã cố gắng đưa ra một lời giải thích hợp lý và

cuối cùng là không thể. Khi tôi quay trở lại để hỏi ông ấy, ông ta đã xạc cho tôi một bài diễn văn về những căn hộ ở đây là một món hời như thế nào, và có bao nhiêu người muốn nó là một nơi yên ổn để sống, và vì sao tôi không thể vui vẻ với thực tế này, đó chỉ là một điều vớ vẩn. Rồi ông ta nói với tôi rằng nếu tôi cố gắng làm âm ỉ chuyện này lên và trở thành một kẻ gây rắc rối, ông ta sẽ yêu cầu tôi ra khỏi đây. Với túi tiền của tôi thì... tất nhiên rồi...”

“Vậy là cô không làm gì sao?”

“Này,” Veek lên tiếng, “có lẽ anh hẳn phải kiếm được một triệu đô mỗi năm với công việc nhập dữ liệu, nhưng dù có tin hay không, tôi chỉ kiếm được một mức thu nhập tối thiểu thôi. Và mặc dù với những gì mà một số người vẫn nghĩ, một mức lương tối thiểu có nghĩa là một mức lương nghèo nàn. Nơi này chẳng phải là một nơi trời cho hay sao. Tôi sẽ không mạo hiểm vì bất cứ thứ gì đâu.”

“Xin lỗi.” “Thôi đi.”

“Thực ra tôi cũng không thể kiếm được một triệu đô trong một năm nhập dữ liệu đâu.”

“Tôi chỉ hình tượng vậy thôi.”

“Nó chỉ còn lại khoảng 700 đô sau thuế thôi.”

“F\*ck,” cô ta buột miệng, đôi môi hơi cong lên khi thốt ra. Thả mình vào chiếc ghế văn phòng ngay cạnh bàn, Veek nói tiếp. “Tôi cũng đã cố gắng tìm hiểu thêm về những người đã xây dựng nên tòa nhà này. Anh hẳn đã trông thấy phiến đá nằm ở góc tòa nhà phải chứ?”

Anh ta gật đầu.



Những ngón tay cô ta sau vài đường rê và nhấp chuột. Hình ảnh về một phiến đá cẩm thạch xuất hiện trên màn hình. “WNA và PTK,” cô ta nói. “Tôi đã đi theo giả định rằng PTK chính là P. T. Kavach.”

“Đó là ai?”

“Không biết. Cái tên này không được hiển thị ở bất cứ đâu cả. Kavach là một cái tên theo hệ ngôn ngữ Marathi<sup>16\*</sup>, và anh có lẽ cho rằng một người Hindu vào những năm 1890 ở Los Angeles sẽ phải rất nổi bật, nhưng trái lại tôi lại không tìm được một chút thông tin nào cả. Tôi đã tìm thấy người tên là Prateek Kamerkar, người đã chuyển về đây sống với gia đình vào năm 1898, nhưng chỉ có vậy thôi. Tôi đã thử tìm kiếm với hàng tá công cụ tìm kiếm khác nhau bằng việc sử dụng một loạt các giả định, từ kiến trúc sư, các tòa nhà, việc xây dựng, Kenmore, Los Angeles.” Cô ta nhún vai.

<sup>16\*</sup> *Ngôn ngữ Marathi: Ngôn ngữ của người Marathi của miền Tây và Trung Ấn Độ. Tiếng Marathi thuộc nhóm ngữ hệ Ấn - Âu.*

“Thế còn WNA?”

“Cũng chẳng có manh mối nào hết. Có hàng triệu các kết quả. Và đó có thể là bất cứ ai.” Veek lại nhún vai. “Thật là quái quỷ, tôi thậm chí còn cho đó là cái tên của nam giới vì nó chỉ nằm trong một thế kỷ. Không có nhiều phụ nữ làm về xây dựng từ hồi đó, nhưng tôi đoán điều này cũng có thể là tên nữ giới.”

Nate nhìn vào bức ảnh về phiến đá cẩm thạch với những viên gạch phủ phía trên. Anh ta nhấp một ngụm Diet Pepsi và cảm nhận vị rượu rum làm mình bứt căng thẳng hơn một chút. “Cô có biết về căn phòng máy phía trên tầng mái không?”

“Nó thì sao?”

“Lần đầu trông thấy nó, tôi nghĩ nó quá to. Người hàng xóm của tôi, ông Tim, cũng nghĩ như vậy.” “Sao nữa?”

Nate nhún vai. “Tôi cũng không biết nữa.” Anh ta nhìn Veek. “Trong hai năm sống ở đây, cô chưa bao giờ để ý tới căn nhà gạch quái đản trên sân thượng kia sao?”

“Tôi không lên đó nhiều,” Veek nói. “Mặc dù vậy, tôi sẽ liệt kê nó vào danh sách.”

“Cô có một danh sách sao?”

“Tất nhiên, tôi có một danh sách.” Cô ta nhấp một ngụm. Khuôn mặt Veek có vẻ dẫn ra một chút. “Tôi có thể xem chiếc đèn bếp của anh một chút không?”

Một vài phút sau, họ đã có mặt trong phòng bếp của Nate. Veek đóng tấm rèm cửa, túm lấy một hóa đơn điện thoại của anh ta, và đưa qua đưa lại dưới chiếc bóng đèn. Tờ giấy phát ra một ánh sáng kì lạ trong căn bếp mờ ảo.

Cô ta với tay để tắt công tắc đèn. “Khá hay đấy.” “Hay ư?”

“Và anh chắc rằng nó chỉ là một chiếc bóng đèn cực tím thông thường chứ?”

“Chắc.”

Veek nhìn anh ta lại một lần nữa. “Anh biết không,” cô ta lên tiếng. “Với hai người, chúng ta có thể tìm ra được nhiều thứ hơn. Việc này sẽ ít rủi ro hơn.” “Ý cô là gì?”

“Anh nghĩ sao? Tôi muốn thi thoảng ‘rình mò’ xung quanh tòa nhà này một chút.”

Nate chớp mắt. “Rình mò ư?”

“Thì ‘điều tra’ ý mà,” Veek nói. “Nhưng tất nhiên là không được công khai thôi.”

“Không, tôi biết ý ‘rình mò’ là gì. Nhưng tôi chỉ không nghĩ rằng lại có người nào đó sử dụng từ này một cách trắng trợn đến vậy.” Anh ta mỉm cười. “Liệu chuyện này có giống với nhân vật Scooby Doo<sup>17\*</sup> không nhỉ? Chúng ta có cần phải chờ Fred và Daphne hoặc chúng ta có nên thăm dò xung quanh không?”

<sup>17\*</sup> *Scooby-Doo: chú chó Scooby-Doo, nhân vật chính trong phim hoạt hình truyền hình Mỹ - chú chó Scooby Doo.*

*Phim chú chó Scooby Doo: Bộ phim hoạt hình kể về chuyến phiêu lưu của chú chó Scooby-Doo và nhóm bạn Shaggy, Fred, Daphne và Velma.*

*Daphne: cô gái mặc váy tím. Daphne là con nhà giàu. Cô hay bị ma bắt cóc nhất.*

*Velma: cô gái đeo kính, mặc áo màu cam. Với trí tuệ siêu phàm của mình, Velma đã nhiều lần giúp cả nhóm đi tìm manh mối (để biết ai là ma).*

*Fred: thủ lĩnh nhóm. Cậu có mái tóc màu vàng, mặc áo trắng, quần xanh dương. Cậu chỉ huy việc bắt ma và hay phải giải cứu Daphne khi cô bị mấy con ma bắt cóc.*

*Shaggy: cậu có mái tóc vàng hoe, mặc áo phông xanh lá. Shaggy ham ăn, nhút nhát, sợ ma, luôn đi cùng Scooby-Doo trong mọi chuyến phiêu lưu.*

“Xem này, tôi chỉ nghĩ là...”

“Tôi cũng có một chiếc áo màu cam, nó đang nằm đâu đó quanh đây. Cô sẽ hóa thân làm một Velma.” “Im đi.”

“Ấy, đừng cẩu. Mọi người đều nghĩ Velma thuộc mẫu người rất nóng bỏng khi càng lớn tuổi.”

“Nếu anh không thích, thì không cần phải tỏ ra mình là một thằng đần độn về...”

“Tôi tham gia,” anh ta nói. “Xin lỗi. Nhưng dù cô có muốn hay không, thì tôi cũng vừa trả đũa cô rồi.”

“Thật sao?” “Tất nhiên.”

“Oskar sẽ nổi khùng lên nếu phát hiện ra chúng ta,” cô ta nói. “Chúng ta có thể bị tổng cổ ra khỏi đây.”

“Nếu ông ta phát hiện ra chúng ta... Trong hai chúng ta phải có một người sẽ canh chừng.”

“Anh nghĩ nó đáng không?”

Nhìn lên chiếc bóng đèn, Nate nghĩ về những đường dây điện lạ lùng kia và những ổ khóa trên cửa căn hộ số 14, cánh cửa đôi trang trí công phu dưới tầng trệt, và về việc chẳng có ý tưởng gì với những việc mình sẽ làm với cuộc đời.

“Có chứ,” Nate đáp. “Hoàn toàn xứng đáng.”

## CÂU CHUYỆN THỨ HAI



## CHƯƠNG 14

Ngày thứ hai, cũng có nghĩa là phải quay lại với công việc, và Nate đã có một khoảng thời gian khó khăn để tập trung. Tối ngày chủ nhật, anh ta đã sẵn sàng để bắt đầu cuộc khám phá tòa nhà, nhưng Veek phải tới tận Santa Monica để làm việc, vì vậy, cô ta phải dậy thật sớm. Cuộc “thám hiểm” đành phải chờ.

Anh ta về tới nhà trước Veek và mất đến hai giờ đồng hồ để đợi. Nate đi xuống căn hộ của cô ta đến bốn lần để xem liệu Veek đã có mặt ở nhà chưa. Vào lần thứ tư, anh ta nhận ra rằng mình hành động như một kẻ quấy nhiễu. Nate bật chiếc TV trong phòng sinh hoạt chung.

Chương trình đáng xem duy nhất chính là Jeopardy<sup>18\*</sup>, chương trình truyền hình mà anh ta chưa bao giờ đoán giỏi cả, nhưng việc phải suy nghĩ đến các câu hỏi và các câu trả lời khiến anh ta có phần đỡ thấy mình là một kẻ rình rập hơn.

<sup>18\*</sup> *Jeopardy: Một chương trình đố vui kiến thức truyền hình tại Mỹ. Các câu đố có tính chất lịch sử, văn học, nghệ thuật, văn hóa đại chúng, khoa học, thể thao,...*

Veek ló mặt lên khỏi cầu thang trong khi Alex Tebek vừa đưa ra câu trả lời cuối cùng của chương trình. Cô ta đang mang trên vai một chiếc túi vải. Veek rướn lông mày khi thấy Nate đang trong phòng chờ. “Này,” cô ta lên tiếng. “Anh đang theo dõi tôi sao?”

“Không, tất nhiên là không.” “Tốt.”

“Tôi muốn nói với cô vài chuyện.” Nate ra hiệu một cách kín đáo chỉ vào bức tường.

Cô ta lắc đầu. “Anh biết không, tôi thực sự không có thời gian vào lúc này.”

“Sao lại không?”

“Tôi có một vài việc phải hoàn thành. Kiểu như làm thêm ngoài giờ ấy. Tôi không thể bỏ qua khoản tiền này.”

“Ààà,” anh ta lên tiếng. “Tất nhiên rồi.”

Đôi môi cô ta giật giật và gằn như tạo thành một nụ cười. “Tôi đã chờ đợi hơn một năm cho việc này,” cô ta nói. “Đừng lo, tòa nhà vẫn ở đây vào ngày thứ bảy mà.”

Anh ta quay trở lại căn hộ của mình và tìm kiếm trên mạng tất cả các thông tin có thể về những chiếc bóng đèn cực tím. Nó dẫn anh ta tới những trang mạng về hệ thống điện cơ bản và những trang có những thuật ngữ mà anh ta phải tìm hiểu. Ba tiếng sau, Nate có cảm giác như mớ kiến thức về bóng đèn cực tím của mình so với trước đây chẳng có khác biệt gì mấy.

Nate đứng dậy và bật công tắc đèn phòng bếp. Chiếc sơ mi và đôi tất của anh ta phát sáng. Đưa tay ra phía trước, anh ta kiểm tra các luồng sáng xanh xung quanh móng tay mình.

Một vài điểm sáng rực rỡ kéo thành sợi và chiếu vào lò vi sóng. Chúng tách nhau ra rồi chiếu xuống kệ bếp. Một vài ánh sáng lọt ra ngoài cửa ra vào, một vài ánh sáng khác chạy dọc trên tường.

Những con gián màu xanh trông như những đốm sáng ẩn hiện dưới ánh sáng mờ ảo.

Một đốm sáng xuất hiện từ phía dưới gầm tủ lạnh. Nó vội chạy ra giữa sàn nhà và dừng lại. Anh ta cúi xuống quan sát.

Đó chính là con gián “đột biến” hôm nọ với một chiếc chân phụ. Nó đã to lớn hơn. Thân nó bây giờ đã dài đến gần ba centimét, và cả những sợi râu cũng vậy. Hai sợi râu vẫy vẫy trong không khí một lúc, rồi con vật quay người đi và biến mất dưới gầm tủ lạnh. Chiếc chân phụ không hề làm nó chậm đi.

Nate đứng thẳng dậy và quan sát một vài tia sáng phát ra từ bóng đèn. Anh ta tựa người xuống kệ bếp, một vài con gián bỗng dừng bất động. Những chiếc râu huơ qua huơ lại như để cố gắng cảm nhận được ý định của anh ta. Nate nhìn vào những ánh sáng lấp lánh trên đôi cánh của chúng và cái cách...

Nate chớp chớp mắt và liếc nhìn vào những con côn trùng. Tất cả chúng đều có một chân phụ. Bốn chiếc bên phải và ba chiếc bên trái.

Anh ta nhìn vào một con, ánh sáng giúp anh ta quan sát một cách chi tiết hơn. Cảm nhận được cái nhìn của anh ta, sinh vật nhỏ đó ngay lập tức lẩn dưới lò nướng bánh, nhưng Nate đã kịp nhìn thấy cái chân thừa ra của nó. Anh ta đứng thẳng lên và nhìn chăm chăm vào con gián ở nơi đèn sáng. Bảy cái chân khua trên trần nhà và nhanh chóng biến mất.

Ngày thứ ba trôi qua như một miếng băng y tế bị bóc ra khỏi vết thương chưa lành một cách chậm rãi nhất có thể. Một thùng thư báo bị trả trở lại. Anh ta đã xử lý được một nửa chỗ thê và tạp chí đó khi Eddie xuất hiện.

“Họp nhân viên.”

Nate nhìn quanh. Zack và Anne đáp lại cái nhìn bối rối của anh ta. Anh ta nhìn Eddie nói. “Là sao?”



“Họp nhân viên,” Eddie nhắc lại. “Sếp muốn tất cả mọi người phải có mặt.”

Nate nói. “Tôi chỉ là một nhân viên nhập dữ liệu.” “Còn tôi chỉ là nhân viên tạm thời,” Anne thêm vào. Người đàn ông to béo nhún vai. “Họ muốn cô có cảm giác mình là một thành viên ở đây.”

Nate cố gắng nghĩ về một lần vào hai năm trước anh ta cũng đã từng có cảm giác mình là một phần của công ty này trong suốt giờ làm việc. “Tôi khá chắc là bà ta không có ý nói đến tôi,” anh ta lên tiếng. “Và tôi có cả mớ nhiệm vụ mới phải hoàn thành.”

Anh ta gõ gõ nhịp chân mình lên thùng thư bên dưới. “Tôi sẽ đến sau.”

“Bà ấy muốn tất cả mọi người đều phải có mặt ở đó. Đó là những gì bà ấy nói.”

Nate không cần phải có mặt vào hai tiếng cuối cùng trong cuộc họp không mong muốn đó, và anh ta có bốn mươi phút để vùi đầu vào máy tính trước khi ngày làm việc kết thúc. Nate dành hầu hết số thời gian còn lại vào việc phân loại những bưu phẩm bị trả lại vào các ngăn chứa và trong lúc họp, anh ta tính xem còn lại bao nhiêu phần việc nữa. Nó có lẽ là thông tin rất hữu ích cho Nate vào mỗi cuối tuần, khi Eddie phàn nàn về việc anh ta làm chậm tiến độ đến đâu.

Cuối cùng, ngày làm việc cũng kết thúc. Nate vật lộn để thoát ra khỏi giao thông hỗn độn vào giờ cao điểm vốn nổi tiếng ở Los Angeles, rồi lại tiếp tục mất đến gần một giờ đồng hồ để tìm được một chỗ đậu xe. Sáng ngày thứ tư là lúc “dọn dẹp” được một nửa quãng phố của các tòa nhà lân cận, mọi người đã sẵn sàng cho một cuộc chạy đua mới cho vị trí đỗ xe của ngày hôm sau.

Gần ngọn đồi nhỏ Kenmore là phần lề đường giữa hai lối đi. Hai chiếc xe có thể nằm vừa vặn trong khu vực đó, nhưng một ai đó đã đỗ một chiếc xe

Taurus ngay chính giữa. Nate càu nhàu một lúc rồi nhận ra người lái xe đang đứng ngay sau bánh lái. Người đàn ông này nhìn chăm chăm vào một chiếc máy tính xách tay, và đang cố bắt Wifi từ một địa chỉ miễn phí nào đó.

Nate rờ ga động cơ, rồi lại rờ ga thêm một lần nữa. Gã đàn ông kia không hề có chút phản ứng nào, anh ta bấm còi. Người đàn ông ngược lên và ném cho anh ta một cái nhìn lạnh lùng.

“Này,” Nate gào lên, “Anh có thể lái xe lùi lên trên một chút nữa được không? Tôi chỉ cần khoảng năm mươi hoặc sáu mươi centimet nữa là có thể nằm gọn phía sau xe anh rồi.”

Người đàn ông lại tập trung vào màn hình máy tính.

“Này!” Nate bấm còi một lần nữa. Người đàn ông kia nhìn thẳng vào mắt anh ta. “Tất cả chúng ta đều cần phải đỗ xe ở đây. Đừng có ngu ngốc như thế.”

Đôi mắt người đàn ông lạ mặt trở nên lâm lì, và trong phút chốc, Nate cảm giác anh ta đang chọn nhầm một đối tượng để trách móc vì kỹ năng đậu xe tồi tệ của mình. Và rồi, bằng một cách chậm rãi nhất có thể, người đàn ông đặt chiếc máy tính của mình xuống ghế cho hành khách và khởi động chiếc Taurus. Hắn lùi xe lên phía trước khoảng một mét và dừng lại.

Chiếc Volkswagen tiến về phía trước, rồi lùi lại, và được đỗ hoàn toàn đúng vị trí. Anh ta đã cẩn thận để không đỗ quá sát với khung chắn của chiếc xe phía trước. Nate không muốn để chiếc xe của mình ở trạng thái “lơ lửng” giữa con đường đi phía sau lưng, nhưng anh ta lại càng không muốn đụng phải chiếc Taurus.

Túm lấy chiếc túi, khóa cửa xe, anh ta đi thẳng xuống ngọn đồi. “Cám ơn.” Anh ta nói vọng lại khi đi qua chiếc Taurus. Nate cố gắng nói lời cảm ơn với giọng điệu chân thành nhất có thể.

Người đàn ông đó phớt lờ anh ta. Hắn đang tập trung vào chiếc máy tính xách tay của mình, xem một đoạn video trên Youtube, hoặc một đoạn phim khiêu dâm hay cái gì đó tương tự. Nate dừng lại ở hòm thư của mình, ném một số loại thư quảng cáo vào thùng rác, rồi đi thẳng lên căn hộ. Quăng chiếc cà vạt lên bàn, anh ta lôi ra một lon bia từ trong tủ lạnh. Trong khi thưởng thức món đồ uống trên tay, anh ta nhìn lên chiếc bóng đèn bếp. Nate đi xuống lầu gặp Veek là lúc tám giờ tối.

“Anh đang bắt đầu sợ hãi hơn rồi đấy,” cô ta nói, “và tôi nói được ra điều này với tư cách là một người xem nhẹ sự ám ảnh về nơi này.”

“Xin lỗi,” anh ta nói. “Tôi đang có rất nhiều ý tưởng.” “Mặc dù vậy, tôi không có quá nhiều thời gian. Tôi đang cố gắng hoàn thành nốt những mớ công việc này.”

“Chỉ một điều thôi.”

“Nghiêm túc nhé,” cô ta thở dài, “Tôi bắt buộc phải làm cho bằng xong việc này. Nó trị giá 500 đô đối với tôi.”

“Cô đã bao giờ thử tìm hiểu về các bảng tên chưa?” “Bảng tên ư?”

“Tất cả chúng đều nằm dưới cầu thang.” Anh ta nghiêng đầu về phía lối cầu thang.

Cô ta nhún vai. “Nó chỉ là một tòa nhà cũ rích nằm bên rìa Hollywood. Tôi không nghĩ chúng có gì đó đặc biệt.”

“Gì cơ?”

“Họ cố gắng làm mọi thứ nghe có vẻ đặc biệt quanh đây. Nó có lẽ chỉ là Humphrey Bogart<sup>19\*</sup> đã sống ở đây trong một tuần hay tương tự như vậy.”

<sup>19\*</sup> *Humphrey DeForest Bogart: thường được biết tới với tên Humphrey Bogart (1899 - 1957) là diễn viên huyền thoại của Điện ảnh Hoa Kỳ.*

“Cô nghĩ nơi này được gọi là một di tích lịch sử quốc gia chỉ do Humphrey Bogart đã từng đến đây sao?”

Veek nháy mắt.

“Và dù chúng có ý nghĩa gì đi chăng nữa, có lẽ sẽ có một tấn thông tin về tòa nhà này. Chí ít thì, đó là manh mối đầu tiên.”

Cô ta nhìn chăm chăm vào Nate một lúc, rồi lẩm bẩm. “Tôi có lẽ là một con ngốc.”

“Tôi sẽ nhắc cô về vấn đề này sau,” anh ta quả quyết.

## CHƯƠNG 15

"Sở Nội vụ xin nghe," một người đàn ông lên tiếng phía đầu dây bên kia.  
"Tôi có thể kết nối cuộc gọi của ngài tới ai?"

"Xin chào," Nate trả lời. "Tôi đang phân vân liệu tôi có thể nói chuyện với ai về những địa danh của quốc gia?"

"Chúng tôi có một bảng danh sách đầy đủ của tất cả các trang web đã đăng ký và các trang web của Sở về các di tích lịch sử quốc gia. Vì sao..."

"Không, ý tôi là tôi có những câu hỏi rất cụ thể liên quan đến một địa danh nhất định. Liệu có ai ở đó mà tôi có thể trao đổi không?"

Giống như với bất kể một nhân viên lễ tân thực thụ khác, tiếng thở dài của anh ta tan đi nhanh chóng và gần như im lặng. "Xin vui lòng chờ chút," anh ta nói.

Nate nhìn ra phía sau vai mình. Anh ta đáng lẽ đã có thể thực hiện cuộc gọi bằng điện thoại di động của mình, nhưng nếu Eddie đi vào và bắt gặp anh ta đang sử dụng điện thoại cá nhân thì đó sẽ là cái cớ để nghe thêm một bài lên lớp khác. Bằng điện thoại cố định, anh ta có thể giả vờ như đang thực hiện một cuộc gọi liên quan tới công việc và có thể xua đuổi mọi sự phiền toái.

Sau sự chờ đợi mòn mỏi dài đến hai phút, trong khoảng thời gian đó, anh ta có thể quả quyết rằng cuộc gọi này rất quan trọng, đầu dây bên kia nhắc

máy. “Tôi xin nghe,” giọng của một người phụ nữ vang lên.

“Xin chào,” anh ta lịch sự. “Tôi là Nate Tucker. Tôi có một vài câu hỏi liên quan đến một địa điểm quốc gia cụ thể. Tôi đang hy vọng rằng một ai đó có thể giúp tôi được không.”

“Những câu hỏi đó kiểu như thế nào?”

“Ừm, tôi sống gần một di tích lịch sử quốc gia và không có một tấm bảng hiệu nào nói lý do vì sao nó được coi là một di tích cả. Tôi đang hy vọng chỗ cô có ai biết về điều này không.”

“Anh đã tìm kiếm trên Internet chưa? Chúng tôi có một danh sách đầy đủ về các danh thắng và di tích được hiển thị trên website của chúng tôi qua đường link...”

“Vâng, tôi đã tìm rồi. Nó không có trong danh sách của các cô.” Điều này là sự thật. Anh ta đã mất thêm một giờ đồng hồ nữa để tìm kiếm thông tin vào đêm hôm trước. Tòa nhà này không hề nằm trong bất kì một danh sách nào cả - từ danh sách của liên bang, tiểu bang, cho đến thành phố.

Có một sự ngập ngừng phía đầu dây bên kia. “Xin lỗi?”

“Nó không hề tồn tại trong danh sách của các cô. Tôi đang băn khoăn rằng liệu nó có thể được hiển thị dưới một cái tên khác hay gì đó không?”

“Anh có chắc rằng đó là một địa danh không?”

“Có một bảng hiệu lớn được đặt dưới hành lang. Ba trong số chúng đều ghi thông tin.” Anh ta nhấn một vài phím trên bàn phím và kéo lên một hình ảnh của các tấm biển hiệu mà Veek đã gửi qua email cho anh ta.

“Nó có hành lang ư?”

“Vâng. Đó là một tòa nhà. Thực ra thì tôi sống ở đó.” Anh ta gần như có thể cảm nhận được người phụ nữ phía đầu dây bên kia đang cau mày. “Nếu nó là một tòa nhà thì nó có thể có tên trên danh sách đăng ký, nhưng đó không phải là một địa danh lịch sử. Anh không sống ở Monticello phải không?”

“Không. Nơi tôi sống là một tòa nhà xây bằng đá kết nâu ở Los Angeles.”

“Và anh có chắc rằng đó là một tấm biển công nhận địa danh lịch sử?”

Nate mô tả các tấm bảng làm bằng đồng thau và đọc dòng chữ được ghi trên đó. Anh ta lại cảm thấy một cái cau mày ở đầu dây bên kia, và tiếng gõ lách cách trên bàn phím máy tính.

“Anh nói anh ở Los Angeles?” “Vâng.”

“Địa chỉ?”

Anh ta trả lời và tiếp tục nghe thấy những tiếng gõ bàn phím, theo sau đó là những tiếng nhấp chuột liên tục. “Anh nói ngày tháng được ghi trên tấm biển là 1960?”

“Vâng.”

Cô ta tỏ rõ sự khó chịu trong hơi thở của mình qua điện thoại, và những tiếng click chuột lại hồi hả vang lên.

“Tòa nhà Kavach phải không?”

“Vâng!”. Anh ta ngồi trên ghế và liếc ra phía cửa. Zack nhìn chăm chú xung quanh những bức vách ngăn trong khu làm việc của mình và Nate ra hiệu cho anh ta đi chỗ khác. “Vâng, là nó. Cô có biết tại sao nó lại được coi là địa danh không?”

Anh ta nghe thấy một vài thao tác khác. “Okay,” cô ta trả lời. “Việc này rất kì lạ.” “Sao cơ?”

“Tòa nhà Kavach là một trong chín mươi hai tên địa danh được coi là di tích lịch sử quốc gia vào năm 1960 do bộ trưởng Seaton ký nhận. Nó nằm ở vị trí số ba từ trên xuống trong danh sách này. Nhưng thông tin chỉ có nhiều đó thôi.”

Cô ta dừng lại.

“Ý cô là gì?” Nate hỏi.

“Không có bất kì một đường link, hay lý lịch trích ngang nào hết, chẳng có gì.” Tiếng chuột máy tính phía đầu dây bên kia lại vang lên tiếng “click” nhấp chuột. “Nó sẽ được liệt kê ra nếu tôi tìm kiếm theo năm hoặc theo bang, nhưng chẳng có gì hết. Tôi chỉ có thể trả lời anh rằng, nó nằm ở Los Angeles, California, và nó là một trong những địa danh lịch sử quốc gia đầu tiên. Hết.”

“Sao có thể thế được?” Anh ta hỏi. “Vậy là cô không có bất cứ thông tin gì khác sao?”

“Nếu anh hỏi tôi sớm hơn khoảng nửa giờ trước, tôi có lẽ cũng sẽ trả lời anh rằng chuyện này là không thể,” cô ta nói với Nate. “Tôi có một cuốn bách khoa toàn thư về lịch sử, các bức ảnh, các báo cáo hàng năm bởi các bộ ngành liên quan... Chắc hẳn nó sẽ phải chứa một vài thông tin gì đó.”

Cánh cửa sau lưng Nate từ từ mở ra. Anh ta nhìn ra phía sau và thấy Eddie đang đứng ngay ở đó. Anh ta giơ một ngón tay lên ra hiệu và người đàn ông to béo, nhờn mày. “Tôi có thể gọi lại sau được không?” Nate hỏi. “Thế có lẽ sẽ tốt hơn?”

“Vâng,” người phụ nữ đáp. “Tôi là Elaine, nhánh 8-20-3. Tôi sẽ cố xem tôi có thể tìm được gì.” “Cám ơn. Cô đã thực sự giúp tôi rất nhiều.”



“Cám ơn,” Elaine cười khúc khích. “Đây là điều thú vị nhất trong sáu năm kể từ khi tôi làm việc ở đây. Bảo trọng nhé.”

“Vâng, cô cũng vậy,” anh ta đáp lại, “Tạm biệt.”

Anh ta cúp điện thoại, hít một hơi thật sâu để ổn định lại cái dạ dày của mình, và kéo ghế lại để đối diện với Eddie. “Anh có chuyện gì thế?”

“Là ai vậy?”

Anh ta chớp mắt. “Ai là ai?” “Trên điện thoại.”

Nate liếc nhìn qua vai mình. “Ồ,” anh ta đáp, như thể anh ta vừa mới quên mất cuộc điện thoại vừa rồi. “Tôi đang theo dõi một số địa chỉ bị thay đổi. Có một số điện thoại nằm trên đồng giấy tờ. Tôi gọi cho cô ta có lẽ không đúng lúc. Cô ta nói rằng tôi có thể gọi lại sau.”

“Vì sao anh lại làm việc này? Có ai bảo anh phải làm việc này đâu?”

Anh ta nhún vai và để tâm trí mình bắt đầu một cuộc chạy đua. “Ừm,” Nate đối phó,” theo thông tin ghi lại thì cô ta đã sử dụng thuê bao trong một thời gian khá dài. Tôi... tôi chỉ không muốn chứng kiến cảnh chúng ta bị mất đi một khách hàng chỉ vì một sự thay đổi địa chỉ.”

Eddie nhìn chăm chăm anh ta một lúc. Đó có lẽ là một cái nhìn trống rỗng, nổi tiếng ở cái văn phòng này. Nate không thể đoán được rằng liệu ông ta có đang cân nhắc tình hình thực tế hay đầu óc của ông ta đang bay bổng ở một nơi nào khác.

“May cho anh đấy,” Eddie nói. Anh ta cố tỏ ra bình tĩnh. “Vâng?”

“Ừm. Thông thường, nếu anh để cho ai đó tùy chọn cách kết thúc cho cuộc gọi, thì những gì tôi vừa nghe sẽ là sự kết thúc của cuộc gọi đó. Cô ta nói cô ta sẽ gọi lại cho anh quả thực là một điều có lợi.”

“Vâng, tôi cũng nghĩ vậy,” Nate nói.

“Chà, cứ coi như lần này anh thoát đi,” người đàn ông mặt phị lên tiếng. “Nhưng từ bây giờ trở đi, hãy để lại số điện thoại liên hệ cho phòng đăng ký. Hoặc phòng thu thập dữ liệu.”

“Chắc chắn rồi. Tôi xin lỗi.”

Anh ta cần phải cẩn thận hơn vào lần tiếp theo, nhưng Nate biết mình cần phải thay đổi chủ đề.

“Anh đang cần tìm tôi à?”

“Ừm,” Eddie nói, “Tôi muốn biết anh đã hoàn thành được bao nhiêu tiến độ. Anh có nghĩ mình sẽ hoàn thành sớm không?”

Nate nhắm mắt lại và thở dài. Anh ta khéo xoay sở để làm cho nó trông như một cái ngáp dài.

## CHƯƠNG 16

Quãng thời gian còn lại của tuần “lết” qua như một gã đàn ông sắp chết trên sa mạc. Nate trở về nhà vào cuối ngày thứ sáu, quăng chiếc túi của mình vào khu bếp, anh ta ngồi phịch xuống chiếc ghế dài và nới nút thắt cà vạt ra vài phân.

Một lát sau, có tiếng gõ cửa. Đó là Tim. “Tôi thấy cậu đi về,” người đàn ông lớn tuổi lên tiếng. Ông ta đang cầm trên tay một lốc sáu chai bia. Chúng toát “mồ hôi” sau khi vừa lấy ra từ trong tủ lạnh. “Trông cậu có vẻ như đang muốn uống một chút gì đó.”

“Vâng, tạ ơn Chúa.”

“Sân thương nhé?”

“Vâng, đợi cháu cời chiếc cà vạt này.”

Năm phút sau, họ đã nằm dài trên những chiếc ghế trên tầng thượng, nhìn ngắm bầu trời đang dần chuyển sang màu cam. Nate nâng chai bia lên và họ cụng chai với nhau. “Cám ơn bác,” anh ta nói. “Bác không biết cháu cần nó thế nào đâu.”

Tim gật đầu. “Có nó để tạm thời đương đầu với stress còn hơn là việc để cho căng thẳng leo thang và cậu phải cần đến rượu, việc này đòi hỏi một thời gian phục hồi và thanh lọc cơ thể một cách nghiêm túc. Tôi phải mất mười năm mới nghiệm ra điều này đấy.”

“Liệu đây có phải là mục đích của những buổi chiều như thế này không? Bác đang cố gắng cứu cháu khỏi sự căng thẳng đã kéo dài hàng năm nay?”

Tim cười khúc khích. “Cậu thấy phiền sao, nếu đôi lúc tôi bị động lòng?”

“Lúc nào cháu chả vậy. Không sao đâu ạ.”

Người đàn ông lớn tuổi nhìn rất lâu vào bầu trời và nốc một ngụm bia đầy. “Tôi nghĩ trong những năm qua, tôi đã không có lấy một người bạn thực thụ,” ông ta tâm sự. “Tôi đã có rất nhiều đồng nghiệp, những cộng sự cùng làm chung một dự án. Những người mà tôi cảm thấy quý mến và tin tưởng. Nhưng tôi không nghĩ tôi sẽ gọi bất cứ ai trong số họ là bạn. Tôi thực sự không có thời gian cho bạn bè.”

“Và giờ bác chỉ muốn ngồi trên sân thượng và uống bia sao?”

“Đó không phải là những gì mà tất cả mọi người đều nghĩ về một cuộc sống tốt đẹp sao? Được xả hơi, được tám chuyện, và thưởng thức bia trong khi ngồi ngắm hoàng hôn?”

Nate nhún vai. “Cháu nghĩ vậy. Chưa bao giờ cháu thực sự nghĩ về điều đó.”

“Cậu chưa bao giờ nghĩ về một cuộc sống tốt đẹp là như thế nào ư?”

Anh ta ngả đầu mình ra sau, và tu ừng ực những ngụm bia cuối cùng. “Không phải là chưa bao giờ. Ý cháu là, thời học đại học có lẽ là khoảng thời gian vô tư. Gặp gỡ một người bạn gái tốt, tìm một công việc mà mình thích, một nơi để sống, và nhiều đó là đủ.” Anh ta nhún vai một lần nữa. “Vậy mà hóa ra còn có nhiều điều hơn thế!”

Tim lắc đầu. “Chẳng có gì nhiều hơn thế đâu. Tin tôi đi.”

Nate kìm nén nỗi đau và đưa ra một chủ đề mới. “Dưới tinh thần công bằng, bác không phiền nếu cháu hỏi một câu này chứ?”

“Chắc chắn rồi.”

“Đây là một câu hỏi hơi lạ kì.”

“Tôi sẽ cho cậu biết ngay bây giờ,” Tim nói, “cậu là một anh chàng tốt, nhưng tôi không có hứng thú.”

Nate cười lớn khi đang đưa chai bia lên miệng, vành chai bia va vào răng anh ta.

“Khốn thật.”

“Tôi chỉ muốn ngăn ý định của cậu ngay bây giờ để cậu không cảm thấy tổn thương về sau này thôi.”

“Vậy là bác đã ở đây, bao nhiêu nhỉ, hai tuần nay rồi phải không?”

“Ừm, chính xác.”

Nate chuyển chai bia từ tay này sang tay kia. “Bác có để ý đến bất cứ điều gì kì lạ trong căn hộ của mình không?”

“Kì lạ như nào?”

“Chỉ là, cháu cũng không biết nữa, lạ lùng ý. Một thứ gì đó mà bác không thể hiểu nổi hoặc bác không thể hình dung ra nó là cái gì.”

“Bên cạnh việc bố trí căn phòng ư?”

Nate rụt cổ lại. “Việc bố trí căn phòng cũng là một điều kì lạ, vâng. Bác có để ý đến bất cứ điều gì khác nữa không?”

“Tại sao cơ chứ?”

“Cháu chỉ đang cố hình dung ra một vài điều ở cái chốn này. Công ty bất động sản có lẽ không hề biết bất cứ điều gì về nó, còn cháu thì rất tò mò.”

“Cậu có biết họ nói gì về sự tò mò và những con mèo không?”

“Vâng. Có lẽ cháu là một con vượn với ảo tưởng về sự vĩ đại của mình.”

Tim có vẻ đang nghiên ngẫm câu hỏi ban nãy. “Thực ra thì,” ông ta tiếp tục, “Tôi không nghĩ rằng điều tôi sắp nói là những gì cậu mong đợi, nhưng cậu có biết điều lạ lùng nhất về nơi này là gì không?”

“Là gì cơ à?”

“Ở đây tôi ngủ rất ngon giấc.”

“HỒ?”

Người đàn ông lớn tuổi gật đầu. “Giống như một đứa trẻ. Tám giờ đồng hồ liên tục, một cách ngon lành, hằng đêm.”

“Đó là sự kì lạ sao?”

“Đối với tôi thì như vậy. Tôi không nghĩ tôi lại có thể có những đêm ngủ ngon đến thế sau hàng bao năm trời. Tôi phải thừa nhận rằng, tôi chỉ ngủ được sáu giờ mỗi đêm, nhưng thậm chí, khi tôi ngủ đủ sáu tiếng đồng hồ, thì đó cũng toàn là những giấc mộng mị hoặc bị tỉnh dậy trong lo lắng.”

“Và giờ bác lại ngủ ngon?”

Tim gật đầu. “Kể từ khi tôi chuyển vào đây. Mắt tôi nhắm lại và mở ra sau đúng tám giờ đồng hồ. Không giật mình, không xoay trở, cũng không mơ mộng, không gì hết.”

“Không mơ mộng gì ư?”

“Ừm. Nó rất tuyệt phải không? Tôi đã thường có những giấc mơ mà chủ yếu là những sự lo lắng, những giấc mơ mà khi cậu tỉnh dậy, cậu cảm thấy

rất căng thẳng. Bị rơi răng, bị rụng hết tóc... tất cả những điều tương tự như vậy.”

“Cháu không muốn phải nói với bác điều này, nhưng tóc thì có lẽ không chỉ là giấc mơ đâu.”

“Cẩn thận cái miệng của cậu, nếu không cậu sẽ không còn bia để uống đâu.”

Nate làm một hơi dài. “Chỉ là hơi buồn cười khi chính bác nhắc đến chuyện này,” anh ta nói.

“Nói cho cùng thì tôi nghĩ mình không hề có bất kể giấc mơ nào kể từ khi về đây.”

“Cậu trước đây có hay mơ mộng khi ngủ không?” Tim hỏi.

“Cũng có. Ý cháu là, cháu không nghĩ cháu mơ nhiều hơn hay ít hơn bất kì ai khác. Đôi khi là giấc mơ liên quan đến công việc, những ký ức tranh giành nhau trỗi dậy. Thi thoảng là cảm giác xấu hổ tột cùng như những giấc mơ mình bị trèn truồng trong lớp học, bác thấy đấy! Nhưng cháu cũng chẳng mơ mộng gì kể từ khi cháu chuyển đến đây.”

“Có lẽ là ngủ ngon hơn, phải không?” “Vâng, ngủ rất ngon.”

Tim nhún vai. “Có thể là do phong thủy hay cái gì đó liên quan đến tâm lý. Có thứ gì đó ở trong ngôi nhà này làm cho người ta bình tĩnh trở lại một cách vô thức.”

“Tôi kể với mọi người rằng nơi này đã từng là một ổ thuốc phiện ngay sau khi họ xây xong nó,” một giọng nói vang lên. “Dư lượng thuốc ở đây có thể đánh gục bất kể ai.”

Họ đều ngoảnh lại phía sau và trông thấy Xela đang sải bước trên sân thượng. Cô ta đi một đôi giày thể thao màu đỏ và mặc một chiếc áo tuxedo

khác, chiếc áo mà có lẽ to hơn ít nhất ba lần so với cô ta, cổ tay áo được xắn lên đến tận khuỷu. Nate không chắc là cô ta còn mặc thêm gì bên trong nữa không. Cô ta bước giữa hai người họ và lấy một chai bia từ lốc bia Tim mang lên. “Anh vẫn nhớ là phải mang thêm bia à?” Cô ta nói. “Thật là một chàng trai tốt bụng.”

Xela đặt chiếc ghế xuống ngay cạnh Nate. Đặt cổ chai vào cạnh ghế, rồi khui nút chai với một cú trượt mạnh bằng tay. Xela hướng mặt về phía Tim và nói, “Bác là người mới đến đúng không?”

“Tim Farr,” ông ta đáp lại đồng thời đưa tay ra bắt. “Xela.”

“À, tôi đã từng nghe qua.”

Cô ta thở dài ngán ngẩm và quay sang Nate. “Anh không thể giữ bí mật bất cứ điều gì chỉ giữa chúng ta thôi sao?”

“Không quá nhiều.”

Cô ta nhấp một ngụm bia và nhìn về phía mặt trời. “VẬY hai người đang làm gì vậy?”

“Chỉ tán gẫu dưới hoàng hôn thôi,” Nate trả lời.

“Và đang bàn luận về những căn hộ kì lạ,” Tim chen ngang.

“Ààà,” cô ta nói. “Càng ngày càng có nhiều người tỏ ra sùng bái Kavach.”

Nate nhìn cô ta. Cả thân hình cô ta gần như đã in bóng dưới hoàng hôn. Nó biến mái tóc Xela thành màu đen. “Ý cô là gì?”

Xela nhún vai và nhấp thêm một ngụm bia. “Mỗi khi mọi người chuyển đến đây, họ đều để ý đến tất cả những điều bí ẩn của tòa nhà này. Hầu hết mọi người đều để nó rơi vào lãng quên sau một hoặc hai tháng.” “Hoặc họ sẽ chuyển đi,” Nate nói.



Cô ta mỉm cười với Nate. “Anh đã nói chuyện với Veek rồi, phải không?”  
“Có lẽ vậy.”

“Cô ta rất được đấy, đừng hiểu sai ý tôi, nhưng cô ta thực sự cần phải ra ngoài nhiều hơn. Đây chỉ là một chốn cũ kĩ và nó có một vài chuyện không minh bạch cho lắm, vậy thôi.”

Nate nghiêng chai bia của mình ra sau và uống nốt ngụm bia cuối cùng. “Tôi có thể chỉ cho cô vài chuyện ngay trong căn hộ của tôi, nó có lẽ sẽ làm cô thay đổi suy nghĩ của mình đấy.”

Xela nháy mắt với anh ta. “Ô, giá như anh biết được rằng đã bao lần tôi nghe thấy điều tương tự như vậy.”

Tim bật cười.

“Vậy là chẳng có gì kì lạ xảy ra trong căn hộ của cô ư?” Nate hỏi.

“Ngoài việc phòng tắm của tôi giống như một hang động ư? Chẳng có gì cả.”

“Một hang động?”

Cô ta gật đầu. “Anh đã bao giờ trông thấy những khách sạn đắt tiền ở Vegas, nơi có những vòi tắm đứng được bố trí ngay trong một góc của căn phòng thay vì những buồng tắm nhỏ chưa? Nước bị ứ lại ở một góc!”

Tim gật đầu.

“Tôi có thể mừng tượng được,” Nate nói.

“Đó là những gì mà tôi có. Căn hộ của tôi thậm chí còn không có cửa phòng tắm. Nó chỉ là một không gian mở rất rộng với một vòi sen đứng với một lỗ thoát nước và một bồn cầu nằm ở một góc xa.” Cô ta chỉ vào quả cầu lửa.

“Hãy để tôi hỏi cô điều này,” Tim lên tiếng. Ông ta đặt chiếc chai rỗng trở lại lốc bia. “Cô nói về việc thuốc phiện đánh gục mọi người ở đây là đùa phải không? Tôi có nên hiểu điều đó có nghĩa là cô ngủ cũng rất ngon, phải chứ?”

“Chỉ khi cháu đang ngủ thôi,” cô ta cười toe toét. “Không, nghiêm túc đấy,” ông ta nói. “Cô ngủ rất ngon phải không?”

Cô ta nhướn đôi lông mày màu xanh hướng về người đàn ông lớn tuổi. “Được rồi. Bác mời cháu bia.” Cô ta cúi đầu về phía trước trong mớ suy nghĩ. “Vâng, cháu ngủ rất ngon. Chưa bao giờ có một đêm nào tồi tệ cả.”

“Cô có bao giờ mơ không?”

“Ààà,” cô ta đáp. “Một chai bia, một câu trả lời.”

“Xela,” Nate nói. “Cô đã bao giờ mơ chưa?”

Nụ cười của cô ta dần biến mất, và cô ta làm một hơi dài, tu hết chai bia.

Cô ta nuốt nó xuống cổ rồi nhìn hai người đàn ông đang chờ đợi câu trả lời của mình. “Chưa,” cô ta nói. “Tôi chưa bao giờ mơ thấy gì trong vòng một năm trở lại đây. Tôi là một nghệ sĩ tẻ nhạt nhất thế giới. Hài lòng chưa?”

## CHƯƠNG 17

Veek nghiêng đầu về phía Nate khi họ đi xuống cầu thang. “Vậy là không một ai trong số mọi người có bất kì một giấc mơ nào kể từ khi chuyển về đây?”

Anh ta lắc đầu. “Tôi không, Tim không, và Xela cũng không. Cô ta đang nghĩ tinh thần nghệ sĩ của mình đang bị suy giảm hoặc tương tự như vậy.”

Veek tạo ra một âm thanh trong cổ họng mà có thể hiểu đó dường như là một sự đồng ý.

“Vậy...”

Cô ta liếc nhìn anh ta. “Vậy thì sao?”

“Cô có mơ mộng gì kể từ ngày chuyển vào đây không?”

“Tôi không để ý. Tôi ngủ rất ngon khi sống ở đây, nhưng tôi chưa bao giờ mơ mộng gì cả.”

“Chưa bao giờ?”

Cô ta lắc đầu trong khi họ rẽ sang nhíp cầu thang cuối cùng.

“Chưa bao giờ.”

“Không một lần trong đời ư? Cô chưa bao giờ gặp ác mộng khi còn bé hay những giấc mơ về nhu cầu tình dục khi cô đến tuổi dậy thì hay bất cứ điều gì khác ư?”

“Anh động chạm đến sự riêng tư rồi đấy,” cô ta cảnh báo.

Họ đã đi đến tầng hầm. “Xin lỗi.”

“Nhưng mà, không,” Veek nói, “tôi chưa từng mơ bất cứ điều gì.”

Họ đang đứng ở đoạn hành lang giữa cửa phòng giặt là và chiếc cửa được khóa đầu tiên. Nate liếc vào phòng giặt là, nhìn những chiếc máy đang nằm trong yên lặng. Không có dấu hiệu của bất kì người nào đang ở trong đó.

“Vậy là,” cô ta lên tiếng, “anh muốn làm điều này đến mức nào?”

“Cô đã bao giờ ‘nghe ngóng’ ở dưới này chưa?”

Cô ta gật đầu. “Một vài lần. Tôi chẳng biết mình đang tìm thứ gì nữa.”

Anh ta hít đầu hương về phía cánh cửa đôi. “Tôi cá là tất cả những gì chúng ta cần tìm nằm sau cánh cửa kia.”

Họ đi dọc xuống cuối hành lang. “Tôi chưa bao giờ thấy nó mở,” Veek nói. “Tôi còn thậm chí còn đi xuống đây bất cứ khi nào họ thay bình nước nóng hoặc một trong những chiếc máy giặt hay máy sấy kia là một điều cần thiết.”

“Cô chỉ lang thang ở dưới hầm này thôi sao?”

“Tôi đã lột tất cả chăn ga khỏi giường của mình và mang đi giặt.”

“Rất thông minh.” Nate chọc vào chiếc ổ khóa bảo vệ thanh chắn cửa. Nó kêu lên khi sự rung chuyển chạy đến phần cuối chuỗi xích sắt. Anh ta đặt một bàn tay lên cánh cửa. “Cô nghĩ chúng đã bao nhiêu năm tuổi rồi?”

“Chuỗi xích này ư?” “Hai cánh cửa này cơ.”

“Theo phán đoán, tôi cho rằng chúng có mặt ở đây cùng với thời điểm của tòa nhà.”

“Tôi cũng vậy.” Anh ta đưa mắt nhìn những vết nứt giữa hai cánh cửa. Đó là những đường màu đen. Nate không chắc rằng liệu anh ta đang nhìn thấy bóng tối nằm sau cánh cửa kia hay chỉ là một hố đen của những rãnh nứt với khoảng cách hơn một centimét so với bề mặt cánh cửa. “Đáng lẽ tôi nên mang theo đèn pin.”

“Chúng ta sẽ phải cùng tìm ra bí mật này.”

Anh ta lôi ra tấm thẻ mua hàng ưu đãi đã méo mó của mình và đẩy nó vào khe nứt. Nó bị kẹt một chút, nhưng lại thụt sâu hơn khi anh ta lắc lắc tấm thẻ. Nate chỉ giữ trong tay mình vòn vẹn gần nửa phân một đầu thẻ.

“Tôi không thể nhét xuyên qua và cánh cửa này cũng quá dày.”

“Nó có động tĩnh gì từ phía trong không?”

Nate nắm lấy hai tay nắm cửa. Chúng rất chắc chắn với chuỗi dây xích quấn vòng quanh, nhưng anh ta luồn lách những ngón tay của mình cho đến khi có một điểm tựa vững chắc. Nate ngả người ra sau và dồn trọng lượng của mình lên hai tay nắm cửa.

Cánh cửa vẫn không hề nhúc nhích.

Anh ta ngoái lại, và Veek đã lùi lại một bước về những bậc cầu thang. Cô ta gạt đầu ra hiệu với Nate. Lấy một hơi thật sâu, anh ta ném người mình trở lại, gạt cánh tay ngược lại với tay nắm cửa.

Cánh cửa chuyển động. Không nổi nửa phân, nhưng chỉ ít, chúng đã di chuyển và anh ta cảm thấy họ đã có chút hy vọng. Chuỗi xích rung lên. Nó

tạo thành một tiếng động lớn ở dãy hành lang. Nate phủ bụi ở hai bàn tay. “Chà,” anh ta lên tiếng, “Chúng hoàn toàn đã bị khóa.”

“Oa,” Veek thốt lên, “chúng ta khám phá được khá nhiều rồi đấy chứ.”

“Chúng ta biết được rằng cánh cửa này không bị khóa cứng như cánh cửa căn hộ số 23,” anh ta nói. Anh ta vạch theo những vết nứt. “Chúng cũng đã từng được sơn đi sơn lại, nhưng dù là ai làm việc này đi chăng nữa, thì họ có vẻ cẩn thận hơn.”

Veek nghiên cứu bức tường. Có quá nhiều những lớp sơn phủ lên bề mặt bức tường gạch từ năm này qua năm khác khiến hình dạng của chúng trở nên mềm mại. Nate thăm dò chuỗi dây xích quấn quanh thanh chắn cửa bằng gỗ.

Một sự xáo trộn đến từ phía sau hai người, tiếng bước chân của một ai đó đang gõ trên những bậc thang. Họ nhanh chóng xoay người lại và len vào phòng giặt là. Khi họ vừa biến mất, Xela xuất hiện ngay chân cầu thang và hoàn tất những bậc cuối cùng còn lại chỉ với một vài bước chân. Cô ta đang cầm theo một chiếc áo gối đeo lưng lẳng trên vai, và mặc một chiếc áo phông với logo hình Batman lấp lánh. “Chà,” cô ta lên tiếng. “Cả hai người có thể hành động trông tội lỗi hơn không?”

“Chúng tôi nghĩ cô là Oskar,” Nate lên tiếng.

Cô ta mỉm cười. “Anh định làm gì?”

“Không có gì,” Veek đáp trong khi khoanh hai tay trước ngực.

“Sex trong phòng giặt là ư? Hai người đáng lẽ không nên đi quá xa như vậy.”

“Chúng tôi đang kiểm tra cánh cửa đằng kia,” Nate nói. “Cố gắng tìm ra cách nào đó để khiến chúng mở ra hoặc xem trong đó có gì mà thôi.”

“Anh biết không,” Xela lên tiếng, “Có lẽ có một lý do mà chúng bị khóa lại. Có thể trong đó không được an toàn.” Cô ta bước vào phòng giặt là và ném chiếc gối của mình lên mặt máy giặt.

Nate đứng ngay cửa ra vào và nhún vai. “Có lẽ vậy.” “Nếu nó thực sự không an toàn, thì chúng ta có quyền được biết,” Veek chen vào. “Nếu như có một loạt các hóa chất độc hại trong đó thì sao? Hay giả dụ như một nửa nền đất trong đó bị sụt, và họ không muốn chúng ta nhìn thấy bởi vì sau đó họ sẽ phải giải quyết nó thì sao?”

“Hoặc có lẽ nó là một cái gì đó ma quái và bí ẩn, phải không?” Xela cười toe toét với họ.

“Dù là thế nào,” Nate nói, “chẳng phải sẽ thú vị hơn khi biết chắc nó là cái gì sao?”

Cô ta nhét một ôm gồm hỗn hợp đủ loại quần áo vào một trong những chiếc máy giặt. “Anh có nghĩ về việc sẽ làm một cái lỗ không? Chúng chỉ là những cánh cửa gỗ thôi mà, phải không?”

“Tôi nghĩ Oskar sẽ lưu ý tới việc này nếu chúng ta bắt đầu khoan lỗ lên đó,” Veek nói.

Một ôm quần áo khác được nhồi vào chiếc máy giặt, theo sau đó là một chiếc áo gối, nơi trú ẩn của những đồng quần áo kia từ bấy đến giờ. “Cô đã thử tìm một cái chưa?”

“Gì cơ?”

“Cô đã thử tìm một cái lỗ chưa?” Xela nhún vai và mò mẫm một vài đồng xu trong túi quần soóc. “Đây là một tòa nhà cổ. Chắc hẳn phải có một cái lỗ ở đâu đó trên những đường ống cũ hoặc một viên gạch nào đó bị rơi ra khỏi vị trí hoặc cái gì đó tương tự chứ.”

Nate và Veek nhìn nhau và quay đầu về phía hành lang.

“Chẳng có gì cả,” Veek lẩm bẩm.

“Phòng đun hơi,” Nate nói. Anh ta bước lại phía cửa và so sánh bức tường gạch phía sau phòng đun hơi với bức tường phía cuối sảnh. “Trông có vẻ như chúng là một bức tường liên tiếp. Và bức tường này trông không có vẻ gì là chúng đã được chăm sóc kỹ càng cả.”

Anh ta lách vào căn phòng. Không có quá nhiều không gian trống giữa những bình nước nóng cao tới đùi. Và trong căn phòng này cũng không có quá nhiều ánh sáng. “Được rồi,” anh ta nói. “Tôi sẽ đi lấy một chiếc đèn pin.”

“Đợi đã,” Veek lên tiếng. Cô ta mang ra một chiếc điện thoại, trở vào màn hình, chiếc điện thoại lóe lên ánh sáng màu trắng. Cô ta đưa đi đưa lại chiếc đèn qua những chiếc bình nước nóng đang nằm la liệt trên sàn nhà.

Một vài những hình dáng bé nhỏ màu xanh chạy trốn khỏi ánh đèn flash. Những con gián biến mất giữa những chiếc máy nước nóng. Veek hét lên và lùi lại một bước.

Xela nhào mình ra khỏi phòng giặt là. “Cô không sao chứ?”

“Tôi sợ côn trùng,” Veek nói.

Cô gái với mái tóc xanh dương bước vào căn phòng theo sau Nate.

Nate cúi xuống một trong những chiếc bình nước nóng và Veek chiếu đèn flash lên tường. Mắt Xela liếc theo chùm sáng. Veek cố gắng canh cửa.

Nate di chuyển chân mình giữa hai trong số những chiếc bình nước nóng và cúi sâu hơn vào trong. Không có chỗ để có thể di chuyển giữa hai chiếc bình này. Anh ta băn khoăn rằng làm thế nào để đội bảo dưỡng có thể mang chúng ra ngoài nếu họ cần thay thế một chiếc bình ở đây.



“Đợi đã,” Xela lên tiếng. “Hãy uốn người trở lại theo cách khác. Gần hơn tới mép tường và thấp xuống.”

Veek chỉnh góc ánh sáng của chiếc điện thoại tới mức gần nhất có thể. Họ đều ghé mắt quan sát. Ngay gần chân trụ của một chiếc bình nước xa nhất là một cái lỗ nằm trên góc tường, nó chỉ lộ ra giữa hai chiếc bình nước nóng. Những vụn gỗ bào màu đỏ và bụi bặm nằm rải rác trên sàn nhà, nơi một viên gạch đã bị vỡ tan tành. Một trong những con gián màu lục bảo chạy xuyên qua cái lỗ và biến mất.

“Mắt cô tinh đấy,” Veek nói. “Làm thế nào mà cô lại phát hiện ra nó vậy?”

“Đâu có đâu,” Xela thừa nhận. “Tôi chỉ tình cờ thấy các mảng gạch và nghĩ rằng chúng ta có thể sẽ gặp may thôi.”

“Điều duy nhất là,” Nate tiếp lời, “tôi không biết làm cách nào mà chúng ta có thể nhìn xuyên qua được.” Anh ta chăm chú nhìn xuống cái lỗ hình chữ nhật và liếc nhìn lại Veek. “Tôi có thể giúp cô hạ thấp người xuống bên cạnh những bình nước nóng này,” anh ta nói. “Cô có thể cúi xuống và...”

“Không,” cô ta lắc đầu. “Những con côn trùng, anh nhớ chứ? Tôi không để đầu tôi xuống đó với những con gián kia đâu. Tôi sẽ không bao giờ ngủ lại được mất.” Anh ta nhìn sang Xela. “Cô có muốn nhìn không?”

Cô ta mỉm cười và ra hiệu vào chiếc điện thoại của Veek. “Hãy dùng chiếc camera kia đi. Nếu anh có thể chạm tới cái lỗ và chụp một vài tấm ảnh xuyên qua đó.”

Veek lắc đầu. “Điện thoại của cô có đèn flash không? Căn phòng đó rất tối khi ở phía bên kia bức tường.”

“Làm sao mà cô biết được?”

“Không có một chút ánh sáng nào xuyên qua cái lỗ đó cả.”

“Đằng nào thì tôi cũng không thể chạm tới nó,” Nate nói. “Không thể nếu không bò qua hai hoặc ba chiếc bình nước nóng và đứng bằng đầu. Có lẽ nếu tôi nằm giữa chúng và cố thấp người xuống...” Anh ta nhún vai, “Nhưng nó sẽ an toàn hơn nếu thực hiện với hai người. Và sẽ giữ được yên tĩnh nữa.”

Xela bặm môi rồi mỉm cười. “Chờ ở đây nhé.” Cô ta biến mất ở hành lang và đi lên cầu thang.

Veek thở dài.

“Cái gì mà đặc biệt vậy?” Cô ta hỏi Nate.

“Cô ta mau quên lắm, và cô ta không coi bất cứ điều gì là quá nghiêm trọng cả. Cô ta cũng đã bắt gặp chúng ta.”

“Giờ anh mới biết sao?”

Cô ta khịt mũi và chuyển sự chú ý của mình về hai cánh cửa đôi ngoài kia.

Một lát sau, Xela chạy uỳnh ạch xuống lối cầu thang. Một trong những chiếc áo khoác tuxedo của cô ta lơ lửng trước chiếc áo Batman đang mặc. Trên một tay là chiếc đèn pin màu đỏ, tay kia là chiếc máy ảnh kỹ thuật số trông có vẻ chắc chắn. “Mọi người đều nghĩ rằng không có bất cứ điều gì tồi tệ trong kia, phải không?”

“Chúng tôi đều không biết có gì trong đó.” Veek nói. “Đó là lý do tại sao chúng tôi muốn xem trong đó có gì.”

“Nhưng chỉ nhìn thôi thì cũng an toàn, phải không?” “Không,” Veek nói. “Nó vô cùng nguy hiểm. Tôi gần như chắc chắn về việc sẽ có một cái ná

phía bên kia bức tường đang chờ đợi để bắn thẳng vào mắt bất cứ ai ngay lúc họ nhìn qua.”

“Chết tiệt,” Xela nói. Đó không phải là một lời lăng mạ, mà chỉ là quen miệng. “Cô giữ lấy chiếc đèn pin. Anh giữ tôi,” cô ta nói với Nate. “Tôi sẽ chụp.”

“Làm cho tôi nào.”

Veek chiếu chiếc đèn pin lên những bình nước nóng. “Tôi hợp với việc này hơn.”

Xela nhào người xuống ngay cạnh Nate và trèo lên một trong những bình nước nóng. Anh ta chìa tay ra cho Xela để giữ thăng bằng, và cô ta nắm lấy cổ tay Nate. Xela bước đến bình nước nóng tiếp theo và nó rung chuyển dưới chân Xela. Tiếng ồn này giống như tiếng trống vang lên trong một căn phòng nhỏ.

“Cẩn thận,” Veek lên tiếng. Cô ta rọi ánh đèn xuống một chút về phía chân chiếc bình nước nóng và bóng tối trong phòng trở nên mù mịt.

“Giữ yên cái đèn đi,” Xela hỏi. Vẫn giữ chặt tay Nate, cô ta bước một bước thật nhanh đến chiếc bình nước nóng thứ ba. Anh ta nghiêng người về phía trước để giữ lấy Xela. Chiếc bình nước nóng thứ hai kêu lên rầm rầm rồi im bật dưới cánh tay của họ.

“Cô không sao chứ?” Nate hỏi.

“Ổn,” Xela đáp. “Ổn rồi.” Cô ta hạ thấp người xuống hai đầu gối rồi trượt người bằng hai hông. Duỗi thẳng hai chân về phía Nate, Xela đặt đôi giày thể thao của mình giữ cho bình nước nóng khỏi bị lung lay. “Tôi nghĩ tôi có thể cúi xuống từ vị trí này và đưa chiếc camera lại gần miệng lỗ.”

“Để tôi hỗ trợ cô.” Anh ta xoắn cánh tay mình và họ giữ chặt lấy cổ tay nhau.

“Tốt hơn nhiều rồi,” cô ta nói. “Tất cả đã sẵn sàng chưa?”

“Tôi nghĩ vậy. Ê,” Xela lên tiếng, liếc nhìn lại phía Nate. “Chẳng phải phòng đun hơi luôn là nơi Freddy Krueger<sup>20\*</sup> thường xuyên lui tới để giải khuây sao?”

*20\* Freddy Krueger: có biệt danh Sát thủ Springwood, Sát nhân trong mộng và Mr. Krueger, tên thật là Frederick Charles Krueger là một nhân vật hư cấu, nhân vật phản diện chính trong loạt phim kinh dị A Nightmare on Elm Street. Hắn xuất hiện lần đầu tiên trong phim A Nightmare on Elm Street bản gốc do Wes Craven đạo diễn năm 1984. Trong loạt phim hắn là kẻ giết người hàng loạt bằng cách đi vào giấc mơ của nạn nhân và giết họ, ai bị giết trong giấc mơ cũng sẽ bị chết thật ngoài đời. Chính điều đó đã làm hắn trở thành nhân vật luôn gây ám ảnh cho trẻ em lẫn người lớn trên toàn thế giới.*

“Ô, tôi cũng đang nghĩ thế,” Nate thật thà. “Tại sao một cô gái trẻ thích phô bày, đã qua tuổi dậy thì giống như cô lại để tâm tới chuyện đó?”

“Đồ khốn.”

“Thôi, xuống đi nào.”

Cô ta ngả người sang một bên và vươn cánh tay mình xuống bên dưới những chiếc bình nước nóng nằm xa nhất. Đầu và vai cô ta biến mất giữa những chiếc bình lớn. Veek mập mờ trông thấy mái tóc màu xanh dương giữa hai bình nước nóng và ánh đèn lấp lánh trên đó.

“Còn hơi xa,” Xela gọi vọng lại. “Anh có thể giữ tôi gần hơn khoảng tám đến chín centimét nữa được không?”

Nate ép mình vào khe giữa hai bình nước nóng ngay cạnh mình.

Một đường ống nước mắc vào ống quần jean của anh ta. Nate nhào người ra phía trước một chút nữa và bước một chân lên phía trước để giữ thăng bằng.

Bàn tay đang nắm của Xela dần rời lỏng và cô ta để những ngón tay mình trượt từ cổ tay trở vào lòng bàn tay Nate. “Nắm lấy đi,” cô ta nói, “Cho tôi một phút thôi.”

Có một tiếng động nhẹ và một luồng ánh sáng lóe lên từ giữa những chiếc bình nước nóng. Một tiếng sột soạt và một tiếng cấn nhẫn phát ra từ Xela. Nate cảm thấy sự di chuyển của cô ta qua cánh tay mình. Rồi một tiếng động khác phát ra và những ánh đèn flash nhẹ nhàng hơn. Cô ta đặt chế độ camera nháy bốn lần liên tiếp và những ngón tay Xela bắt đầu nắm chặt lấy Nate. “Lên,” cô ta gọi với ra sau.

Nate kéo, và cô ta đảo đảo di chuyển cả thân người quay trở lại vị trí cũ. Mái tóc và chiếc áo tuxedo của Xela dính đầy mạng nhện và những vệt bụi bẩn. Cô ta để Nate dẫn mình quay trở ra, vượt qua những bình nước nóng lỏng lẻo và cuối cùng cũng nhảy xuống bên cạnh anh ta.

“Chà,” cô ta nhăn nhó cười, “chuyện này cũng tốt cho anh đấy chứ?”

“Cô nói cho tôi biết đi.” Anh ta nghiêng đầu chỉ về phía chiếc máy ảnh khi họ bước ra hành lang.

“Chúng ta có thể xem chúng ngay bây giờ không?” Veek hỏi.

“Xem cái gì thế?”

Oskar đang đứng giữa hành lang và nhìn chăm chăm vào họ. Đôi mắt ông ta lần lượt chuyển từ người này sang người kia, và chúng dừng lại lâu nhất vào Veek.

Sau một vài giây dài đằng đẵng của sự im lặng, ông ta lên tiếng, “Các người đang làm gì ở đó vậy?”

Nate cố tìm một lý do, nhưng đầu óc anh ta giờ đây hoàn toàn trống rỗng. Anh ta liếc nhìn Veek và thấy cô ta đang bận rộn xoay xở với cái nhìn của Oskar.

Anh ta cố đuổi theo một ý tưởng trong đầu và tìm thấy hàng đống những lý do vớ vẩn.

Xela hắng giọng. “Tôi đang giặt trong phòng giặt, thì nhìn thấy một con chuột,” cô ta lên tiếng trước rồi chỉ vào vào phòng giặt bằng cả hai tay. Cả hai tay Xela đều trống không. Đôi lông mày Oskar chột nhướn lên. “Một cái gì cơ?”

“Một con chuột.”

“Chẳng hề có con chuột nào trong tòa nhà này hết.” Cô ta nhún vai. “Tôi đang chạy lên cầu thang để tìm ông thì thấy Veek và Nate ở trong phòng sinh hoạt chung.”

“Không có con chuột nào trong tòa nhà này hết,” Oskar lặp lại.

“Có một con,” Nate nói. Giờ thì cái hạt giống của một câu chuyện được gieo dặt đang nảy mầm trong đầu anh ta. “Chúng tôi đuổi nó ra khỏi phòng giặt là và trong này.”

Oskar nhìn Veek. “Còn cô cũng đang đuổi con chuột đó ư?”

“Không,” cô ta lên tiếng. “Không chuột, không bọ.

Tôi chỉ đứng đây cố vũ tinh thần thôi.”

“Nó lẩn trốn đằng sau những bình nước nóng kia,” Nate thêm vào. “Ông có cái bẫy hay thứ gì đó không?”

“Chúng ta không có bẫy,” Oskar trả lời, “bởi vì không có con chuột nào cả.”

“Chà, chúng tôi lại vừa thấy một con,” Xela nói. “Và nếu ông tình cờ nhìn thấy một kẻ dũng cảm dám lộ diện và chạy lung tung, thì có nghĩa là phải có đến chín mươi chín con khác đang hèn nhát lần trốn sau những bức tường kia.”

Người quản lý khịt mũi. “Tôi sẽ tìm ra được bọn chuột,” ông ta nói. “Nếu tôi tìm thấy bất cứ con nào, mấy người sẽ được thông báo. Lần tới, khi nhìn thấy con nào, hãy đến tìm tôi đầu tiên.”

“Tôi sẽ làm vậy,” cô ta nói. “Tôi chỉ, ông biết đấy, bị hoảng sợ một chút.”

Mặt ông ta nhăn nhó cố nặn ra một nụ cười. “Tôi hiểu. Xin lỗi vì đã làm cô hoảng sợ.” Ông ta trao cho mỗi người họ một cái gậy đầu và bước qua họ để nhìn qua phòng đùn hơi.

Ba người họ trở lại phòng giặt là và đi thẳng lên cầu thang.

“Chiếc camera đâu rồi?” Nate thì thầm.

“Nó nằm sau khe quần của tôi,” Xela nói. “Tôi hy vọng là ông ta không để ý đến chỗ phình ra sau sơ mi của tôi.” Họ rẽ trên lối cầu thang ngay tầng trệt và Xela giật chiếc máy ảnh ra từ phía đằng sau.

Nate cười nhăn nhó. “Chào mừng cô gia nhập băng đảng Huyền Bí, Daphne.”

## CHƯƠNG 18

Căn hộ của Xela trông giống như bao các căn hộ sáo rỗng của những nghệ sĩ khác. Chẳng có gì ăn khớp với nhau và những đồ nội thất bên trong mỗi thứ đều toát ra một sự rung cảm nhất định. Chúng đều là những đồ second-hand tốt nhất, thậm chí có thể là những đồ linh tinh được nhặt nhạnh từ những con hẻm.

Chiếc bàn làm việc của cô ta được tận dụng từ những thùng sữa và cái gì đó giống như một cánh cửa cũ. Một chiếc máy tính xách tay quá khổ nằm một đầu, một khối đất sét lớn nằm phía đầu bên kia, trông hình thù của nó nửa giống một nữ thần tượng trưng cho tín ngưỡng phồn thực, không thì trông nó cũng giống một cái bình xù xì. Cô ta ném mình lên chiếc ghế đặt trước máy tính xách tay. Camera được kết nối với máy tính qua cổng USB, và chiếc máy tính bắt đầu khởi động. “Chờ một chút,” cô ta nói với hai người còn lại. Một tệp tin giải nén hiện ra, Xela mở tệp bên trong.

Bức ảnh đầu tiên rất tối với hình ảnh một viên gạch lóe sáng rục rờ phía bên trái. “Tôi đã chụp nó ở một góc độ rất xấu,” Xela nói. “Ánh đèn flash bị hắt ngược vào tường.”

Bức ảnh thứ hai bị nhòe màu. “Bị rung rồi,” cô ta lẩm bẩm.

Ba bức hình tiếp theo trông có vẻ khả thi, mặc dù tất cả những tấm hình kia cho thấy những chi tiết khác nhau và những góc tối khác nhau. Cô ta bắt đầu nhấp chuột vào bộ lọc và các công cụ khác nhau. “Cho tôi một phút.”



Veek và Nate quay đi và tận dụng một phút đó để nhìn quanh căn hộ. Tất cả các bức tường được bao phủ bởi những tấm ảnh, hay những bức tranh gì đó. Những bức tranh sơn dầu được xếp chồng lên nhau trên một chiếc ghế gỗ. Một giá vẽ gần chính giữa căn phòng đang đỡ một bức tranh về Đài quan sát Griffith được quan sát từ vị trí sân thượng. Ngay cạnh chiếc bàn làm việc là một tấm đệm nằm trên sàn nhà, với những chồng chăn gối chất đống. Một chiếc màn gió gấp cũ kỹ gồm bốn khoang đứng sát tường, giống một thứ gì đó được lấy từ một căn nhà thổ thuộc vùng miền tây hoang dã. Bức vách trông có vẻ như đã từng là những cánh chớp cửa sổ lớn.

Nate lén nhìn ra phía sau bức vách. Cũng như Xela đã nói, phòng tắm của cô ta là một không gian mở với kích thước ngang với bếp của Nate. Sàn, tường và trần nhà đều được phủ một màu gạch xanh và trắng xen kẽ. Trong một góc là chiếc vòi tắm đứng và các nút điều khiển. Bên cạnh là toilet, chậu rửa và tủ thuốc. Nó gợi anh ta nhớ về một căn phòng thay đồ.

Veek đang ngắm nghía bức tranh về đài quan sát. Có một bức ảnh có góc nhìn tương tự được gài vào một bên của bức tranh. Cô ta đẩy cặp kính mắt lên cao hơn trên sống mũi và so sánh giữa hai bức hình.

“Bức này là bức rõ nhất,” Xela lên tiếng. Cô ta đã xử lý một bức ảnh và phóng to nó lên toàn bộ màn hình. “Có một số điểm thì các tấm hình khác có vẻ rõ hơn, nhưng nhìn chung thì tấm này là khá nhất.” Cô ta ngả người ra sau để mọi người có thể quan sát bức hình dễ dàng hơn.

Ở bức hình này, ánh đèn flash làm căn phòng trở nên sáng nhất có thể. Do góc đặt máy, một nửa bức ảnh bị choán bởi sàn bê tông. Chúng là một mảng cứng nhắc và chưa được sơn sửa. Ánh sáng làm nổi bật một vài hạt bụi nhỏ và mạng nhện ở khoảng không phía trước.

Xung quanh là những bức tường gạch xây thô trần trụi với những đường vữa và một vài đường ống nước chạy ngang dọc. Một trong số ít các đường ống nước chạy thẳng đứng xuống mặt đất, nơi có một đồng những thứ gì đó

trông giống như những tờ báo vẩy quanh. Ở một góc đằng xa, Nate có thể nhìn thấy một mái nhà thấp thoáng và một vài chiếc dầm bằng gỗ dày được nối với nhau tạo thành một đường xà hình chữ I. Một vài cuộn dây thừng dày treo trên tường. Một cái gì đó được treo ở góc trên cùng, và sự phản chiếu của ánh đèn flash lên đó làm cả ba người họ đều chắc chắn rằng đó là một chiếc bóng đèn trần ẩn hiện sau khung đỡ.

“Vậy là,” Nate nói, “Tất cả nhiều đó chỉ dành cho một căn phòng trống.”

Veek liếc mắt qua cặp kính dày. Cô ta đưa tay chỉ vào bức tranh. “Cô có bức nào chụp rõ hơn những sợi dây thừng này không?”

“Chắc là có.” Xela chuyển trở lại hai bức ảnh khác. “Tôi vẫn chưa chỉnh sửa nó, nhưng nếu cho tôi một phút, tôi sẽ thử...”

“Đó!” Veek trở một ngón tay vào màn hình. “Thấy cái này không?”

Nate và Xela nhìn chăm chú vào bức hình. Đó là một tấm ảnh tối hơn so với bức đã được chỉnh sửa, và không được sắc nét lắm. Các đối tượng trong khung nền chỉ là những khoảng tối, khoảng sáng, và những hình ảnh phản chiếu. Các cuộn dây thừng nổi bật trên bức ảnh.

“Nó sáng bóng,” Veek nói. “Nó không phải là dây thừng, đó là những sợi dây cáp.”

“Có thể lắm,” Xela nói. Cô ta bỏ qua bức ảnh đó để chuyển sang bức ảnh khác, rồi lại trở về bức ảnh đã được chỉnh sửa. Việc chỉnh sửa và lớp bụi dày trong hàng chục năm đã khiến cho cuộn dây trông giống như một cuộn dây thừng, nhưng lại có một vài tia sáng phản chiếu lại từ phía chúng.

“Chính nó,” Veek nói. Cô ta nhìn Nate. “Tôi cược nó là những sợi cáp đồng.”

“Trông chẳng giống gì cả,” Xela nói.

“Đây có lẽ là một bước đột phá,” Nate nói.

“Không thực sự thế đâu. Nếu chúng ta không giả định nó là bất cứ thứ gì, thì chẳng có gì để lý giải về nguồn điện bí ẩn kia cả.”

Xela quay ra phía hai người còn lại. “Nguồn điện bí ẩn ư?”

Nate và Veek nhìn nhau. “Tòa nhà này không nằm trong hệ thống lưới điện của L.A.,” anh ta nói.

Cô ta chớp mắt. “Cái gì cơ?”

“Trông có vẻ như chúng ta đang lấy điện từ một nơi nào đó,” Nate nói. “Chúng ta chỉ là không biết lấy ở đâu thôi.”

“Một nơi nào đó chính trong tòa nhà này,” Veek tiếp lời.

“Ngoại trừ nơi này,” Nate phản đối, “không có gì trong này cả.”

“Chúng ta không thể quan sát nửa còn lại của căn phòng này,” cô ta nói. “Có thể có đến hàng tấn những thứ khác ở trong đó nằm ngoài khung hình.”

“Có thứ gì có thể cung cấp điện cho cả tòa nhà này sao?” Veek nhìn trừng trừng vào anh ta. “Anh đang đứng về phía nào vậy?”

Nate đưa một tay lên. “Tôi chỉ muốn biết sự thật. Không đưa ra kết luận vội vàng như vậy được.”

“Khoan,” Xela chợt lên tiếng. Cô ta liếc qua liếc lại một vài tấm hình không được rõ nét cho lắm và quay trở lại với bức rõ nét nhất.

“Hãy nhìn vào những cái bóng này.” Veek cúi xuống. “Chúng làm sao cơ?”

Cô ta dò theo cái bóng của những đường ống nước đã bị đổ xuống khi đèn flash tắt. “Chúng quá lớn. Quá rộng.”

Nate cố gắng suy luận ra một vài ý nghĩa ẩn sâu trong bức ảnh.

“Ý cô là sao? Quá rộng ư?”

“Nếu những ống nước nằm trên tường,” Xela giải thích, “thì bóng của chúng đổ xuống sẽ tạo thành một góc rất hẹp. Không rộng hơn bản thân của chiếc ống, bởi vì khoảng cách giữa những chiếc ống và cái bóng của nó không quá lớn để có thể phóng rộng ra. Chúng ta có thể sẽ không nhìn thấy được những cái bóng này.”

“Vậy là chúng không nằm trên tường,” Veek chen vào. “Chúng nằm đâu đó giữa căn phòng.”

“Đúng vậy,” Xela nói. “Chúng không phải là ống nước.” Nate nghĩ về lý thuyết ảo ảnh của vật lý học, và làm thế nào mà toàn bộ quan điểm về một bức ảnh sẽ bị thay đổi một khi bạn nhận ra được sự thật đằng sau nó. “Đó là một chiếc lan can,” anh ta nói. “Lan can giữ an toàn xung quanh một cầu thang.”

Anh ta và Veek nhìn nhau.

“Một lối cầu thang dẫn xuống một nơi nào đó dưới tầng hầm,” Veek nói.

## CHƯƠNG 19

Xela quay trở lại phòng giặt là để ném đồng hồ của mình vào máy sấy và nói rằng cô ta muốn nghe ngóng Oskar ra sao. Nate và Veek đứng ở hành lang ngay lối cầu thang.

“Tìm ra việc có một tầng hầm phụ quả là một việc rất tốt,” Nate nói, “nhưng phòng tắm của cô ta cũng rất thú vị.”

Veek ném cho anh ta một ánh mắt ngờ vực. “Tại sao? Cô ta đang phơi cái gì đó nhạy cảm trong đó sao?”

“Nó được thiết kế như một phòng thay đồ,” anh ta nói. “Cô ta đã kể với tôi mấy hôm trước, nhưng tôi không hề nghĩ rằng cô ta đang nghiêm túc.”

“Vậy thì sao?”

“Vậy là tất cả các căn hộ đơn mà tôi đã từng thấy trong tòa nhà này có thiết kế khác nhau. Ý tôi là khác biệt hoàn toàn.”

Veek mỉm cười. “Anh không nghĩ ra chuyện gì sao?” “Điều đó có nghĩa là gì?”

Cô ta bước qua Nate hướng tới lối cầu thang và đặt một tay mình lên thành lan can. “Đi thôi,” cô ta lên tiếng. “Hãy xem xem liệu tôi còn chỉ được cho anh điều gì kì lạ của tòa nhà Kavach này nữa không.”

Họ bước xuống cầu thang. Veek dừng lại ở căn phòng số 13, ngay đối diện với căn phòng bị khóa số 14, và gõ cửa. Nate nhớ lại những người thuê nhà ở đây mà anh ta đã từng gặp và cố gắng nhớ xem chủ căn hộ số 13 là ai.

Khi anh ta vừa nhớ ra, thì người phụ nữ bước ra mở cửa lại là một người mà anh ta chưa từng nói chuyện, nhưng anh ta thực sự nhận ra cô ta, người đàn bà tóc xoăn của cặp đôi mà anh ta hay gặp ra vào tòa nhà một vài lần trước. Lại gần, anh ta có thể nhìn rõ hơn những đốm tàn nhang trên đôi má cô ta. “Chào, Veek,” cô ta lên tiếng. “Có chuyện gì vậy?”

“Em có một vài chuyện muốn nhờ chị ạ.” Cô ta nghiêng đầu về phía Nate. “Đây là Nate. Anh ấy chuyển vào phòng 28 vài tháng trước. Chị có phiền không nếu chúng em xin phép được xem qua nơi ở của chị một chút?”

Người phụ nữ mỉm cười. “Tất nhiên là không sao rồi.” Chị ta đưa cánh tay ra bắt lấy tay Nate. “Tôi là Debbie. Tôi đã nhìn thấy cậu một vài lần.”

Anh ta bắt tay đáp lại. “Em là Nate. Em cũng đã từng nhìn thấy chị. Chị và... bạn trai?”

“Chồng tôi,” chị ta chỉnh lại. “Clive. Anh ấy đang đi làm nhưng có lẽ anh ấy sẽ sớm về nhà trong vài tiếng nữa.” Nụ cười trên môi người phụ nữ này dường như chưa bao giờ ‘nứt ra’ cả. Cô ta làm Nate nhớ tới một giáo viên mà anh ta đã từng học hồi lớp hai hay lớp ba gì đó.

Người phụ nữ bước sang một bên và để lối cho Veek bước vào căn hộ. Debbie liếc nhìn anh ta. “Anh chàng này có muốn uống thứ gì đó không? Chúng tôi có sữa, nước, nước cam.”

Anh ta bước vào và nhìn lên... và lên nữa.

“Tôi còn lại nửa ấm cà phê,” Debbie tiếp tục, “nhưng tôi có thể làm một vài đồ uống tươi. Hoặc tôi cũng có trà nếu cậu thích. Nước thì luôn có sẵn.”

Các bức tường gạch ngay đối diện chỗ anh ta đứng cao ít nhất sáu mét. Chúng có hai chiếc cửa sổ lớn giống như căn hộ của anh ta, và thêm hai chiếc nữa ngay phía trên, cách hai chiếc cửa sổ phía dưới khoảng một mét. Đôi mắt anh ta rời khỏi những bức tường và những chiếc cửa sổ, dừng lại ở chiếc đèn chùm. Đó là một chuỗi những mảnh pha lê dài, là sự kết hợp của một trăm chuỗi pha lê hình trụ xếp xung quanh thành vòng tròn đồng tâm. Một chuỗi dây đồng giữ chắc chiếc đèn vào trần gỗ cứng.

Và giờ, Nate tiếp tục quan sát phần còn lại của căn hộ. Toàn bộ trần và tường nhà được làm bằng vật liệu gỗ cứng, chắc và tối màu. Trông chúng giống sàn nhà nhưng không hề thấy dấu hiệu của sự chà xát hay làm tổn hại lên bề mặt gỗ trong hàng thế kỷ. Anh ta quan sát kỹ hơn và thấy chúng là một chuỗi những tấm ván đơn được lát từ sàn đến hết trần nhà. Căn hộ giống như một thư viện riêng của một căn biệt thự hoặc có thể là một tòa lâu đài.

“Oa,” anh ta thốt lên.

“Ừm,” Debbie nói. “Chúng tôi cũng rất thích căn hộ này.”

“Hai người tự làm tất cả những thứ này sao?”

Chị ta lại mỉm cười. “Không, Clive là thợ mộc rất tuyệt, đừng hiểu lầm ý tôi, nhưng nó đã như thế này ngay từ khi chúng tôi chuyển về. Mặc dù vậy, anh ấy đã làm thêm gác xép và bàn ghế trong nhà.”

Nate nhìn lên một lần nữa và cố gắng không để bị phân tâm. Trong góc đối diện với những ô cửa sổ là một bụi cao, có lẽ rộng đến ba mét mỗi chiều. Nó nằm trên những chiếc chân trụ cao, với tỉ lệ 2x4. Anh ta có thể nhìn thấy một lan can nằm phía trên cùng. Tất cả những thứ đó cao tới mức bằng với sàn của tầng tiếp theo, và một cầu thang chạy dọc theo nó. “Đó là căn hộ số 23,” anh ta nói. “Nó không có cửa bởi vì trong đó không hề có căn hộ nào.”

“Anh nhanh trí đấy,” Veek nói.

“Thế quái nào mà nhà chị lại có trần cao như nhà thờ thế này?”

Debbie nhún vai. “Như tôi đã nói, nó đã như thế này từ khi tôi chuyển về.”

“Không, ý tôi là... ý tôi là sao ai lại có thể làm chuyện này? Vì sao lại sắp xếp một phòng cao hai tầng ngay giữa một tòa nhà chung cư?” Anh ta nhìn Veek. “Có lẽ chúng ta nên hoãn lại việc thám thính bên trong tầng hầm bí mật kia một thời gian.”

“Cái gì cơ? Nghiêm túc chứ?”

Debbie đi ra từ khu bếp. “Có gì đặc biệt về khu tầng hầm sao?”

Họ ngồi xuống bàn trà và kể cho chị ta nghe về những bức ảnh và chiếc lan can cầu thang. Debbie pha cho mình một tách trà và đổ vào chiếc bình lọc hiệu Brita trên bàn bếp. Chị ta làm Nate nhớ đến tất cả những bà mẹ đáng yêu trong chương trình truyền hình cũ được làm bằng phim đen trắng. Debbie chính là nhân vật June Cleaver<sup>18\*</sup> trong thời hiện đại, với cách cư xử, nụ cười trên môi và cách tiếp đãi khách xởi lởi của mình.

<sup>21\*</sup> *June Evelyn Bronson Cleaver: một nhân vật chính trong bộ phim truyền hình sitcom của Mỹ Leave it to Beaver. June và chồng cô, Ward, thường được gọi là bậc phụ huynh ngoại thành nguyên mẫu của những năm 1950. Cặp vợ chồng này là cha mẹ của hai người con trai Wally và “Beaver.” Wally là một cậu bé 12 tuổi đang học lớp 8, còn Beaver 7 tuổi và đang học lớp 2. Các tập phim kể về cuộc phiêu lưu của Wally và Beaver, thường kết thúc bằng một bài học đạo đức và cũng là thông điệp nhắc nhở đối với trẻ em và cũng là bài học nhỏ cho các bậc cha mẹ.*

Chị ta thối thối vào tách trà của mình vài lần, một cách rất lịch sự, và nhìn xuống sàn nhà. “Vậy là mọi người nghĩ rằng bất cứ thứ gì trong tầng hầm bí mật kia đều liên quan đến hiện tượng nguồn điện không nguồn gốc kia ư?”



“Vâng,” Veek đáp. “Đó là lý do tại sao bọn em nghĩ mình cần phải vào được trong đó.”

Nate đang nhìn lại căn hộ có phong cách nhà thờ một lần nữa, kiểm tra mỗi ván gỗ trên tường. “Em nghĩ chúng ta nên đo đạc một chút. Cách bố trí khác nhau của các căn hộ phải nói lên được điều gì đó.”

“Như thế nào?”

Anh ta nhún vai. “Em cũng chưa biết. Nó có vẻ là điều kì lạ hiển nhiên nhất về nơi này. Ở các tòa nhà khác, các căn hộ thường đối xứng, nhưng nơi này thì hoàn toàn không. Phải có một lý do cho việc này. Có lẽ nếu chúng ta có thể tạo một kế hoạch thực tế chi tiết, thì chúng ta có thể phát hiện ra được điều gì đó đã bị bỏ lỡ.”

“Hoặc chúng ta chỉ cần xem xem có gì ở dưới tầng hầm,” Veek nói.

“Ừm, nhưng điều đó sẽ rất khó khăn. Nếu Oskar đang giấu giếm điều gì đó, thì giờ đây ông ta đang hăn phải rất nghi ngờ chúng ta. Chúng ta cần phải đợi thêm vài tuần nữa để ông ta quên đi chuyện đã phát hiện ra chúng ta lảng vảng dưới đó. Và chúng ta có thể tận dụng những tuần này để khám phá ra những điều khác mà không hề ‘rút dây động rừng’.”

Debbie đặt chiếc cốc trên tay xuống. “Cậu có ý hay đấy.” “Được thôi,” Veek thở dài. Chị ta gõ gõ những ngón tay mình lên chiếc cốc thủy tinh. “Việc này sẽ rất khó khăn,” Veek nói. “Có lẽ tôi chỉ biết một nửa số người sống trong tòa nhà này, chắc mới chỉ nói chuyện với một nửa trong số họ.”

“Mặc dù chỉ có ba chúng ta và những khoảng không gian công cộng, chúng ta vẫn có thể phát hiện ra rất nhiều điều,” Debbie nói. “Có lẽ đủ để giúp chúng ta có thể nhìn nhận đúng hơn về nơi này. Ngày mai Clive được nghỉ làm, và anh ấy có thể giúp.”

“Liệu anh ấy có đồng tình cho việc này không?”

Chị ta gật đầu. “Anh ấy cũng rất tò mò về nơi này như Veek. Chỉ là anh ấy không có đủ thời gian để thực hiện bất cứ việc gì. Nếu cậu có một kế hoạch sẵn sàng để thực hiện, anh ấy sẽ nhào vô nó ngay.”

Veek đứng dậy rót thêm trà rồi đột nhiên co rúm người bên kệ bếp. Nate liếc qua và nhìn thấy một dấu chấm màu xanh lá biến mất trong bồn rửa chén. Anh ta liếc nhìn Debbie. “Nhà chị cũng có những con gián này ư?”

“Ừm,” cô ta nói. “Chúng rất lôi cuốn, phải chứ?”

Anh ta nhấp một ngụm trà trên tay. “Vâng, tôi nghĩ vậy. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy con gián nào màu xanh lá trước khi về đây.”

“Thường thì chúng chỉ xuất hiện ở vùng Caribbean và dọc theo bờ vịnh,” chị ta giải thích. “Nhưng những con gián ở đây không thuộc loài *panchloa nivea*. Tôi đang làm nghiên cứu hóa sinh, và chúng tôi làm cả tấn công việc với những con gián trong phòng thí nghiệm. Những con gián trong tòa nhà này rất đặc biệt. Chúng có thể là một loài hoàn toàn mới.”

“Ồ, thú vị thật đấy.” Veek ngán ngẩm.

Debbie nhìn cô ta với một vẻ mặt đáng ra phải thể hiện sự chiếu cố, nhưng bằng cách nào đó, chị ta lại biến nó thành một vẻ đáng yêu và đầy sự độ lượng của một người mẹ với đứa con của mình. “Nếu em thi thoảng quan sát chúng kỹ một chút, em cũng sẽ thấy chúng rất thú vị. Bên cạnh đó, nếu em đang tìm kiếm những bí ẩn trong tòa nhà này, thì chúng chỉ là một điều rất nhỏ thôi, tin chị đi.”

Nate trở nên vui vẻ trở lại. “Theo cách nào vậy?”

Debbie mỉm cười. Một lần nữa, những nụ cười ấy đáng ra phải rất đáng sợ, nhưng bằng cách nào đó, chị ta đã làm được. Chúng nức cười đến độ chân thành. “Có điều gì đó đang ẩn nấp trong chuỗi DNA của chúng nếu tôi có thể tìm ra cách nghiên cứu những con gián này,” chị ta tiếp tục. “Ý tôi là,

tôi có thể dùng chúng vào luận văn tốt nghiệp của mình về đề tài đột biến vật lý nếu tôi có thể tìm ra được cách đưa chúng và các thiết bị nghiên cứu về cùng một chỗ.”

Veek đặt chiếc kính của mình lên mặt bàn. “UCLA<sup>22\*</sup> không cho chị mượn mấy thứ đó sao?”

<sup>22\*</sup> *University of California at Los Angeles: Trường đại học California tại Los Angeles.*

“Có, nhưng không phải là những thiết bị mà chị cần.” “VẬY, chiếc chân phụ kia là một thể đột biến đầy đủ ư?” Nate hỏi. “Chúng không chỉ là một đột biến thông thường, hay một sai sót nào đó tương tự sao?”

“Chiếc chân phụ kia là một bộ phận khá lớn,” Debbie nói. “Một đột biến ổn định kèm theo một chức năng nhất định là một điều vô cùng hiếm gặp. Chúng cũng có một cấu trúc xương hàm rất đặc biệt và cả chiếc mai màu xanh lá kia nữa. Tuy vậy, đó cũng không phải là đặc điểm kì lạ nhất. Theo những gì mà tôi quan sát được, chúng không hề ăn.”

“Không ăn cái gì cơ?”

“Bất kể cái gì,” Debbie nói. “Cậu có thể để thức ăn trên bàn bếp và chúng sẽ không hề động đến nó. Chúng chỉ đi xung quanh. Chúng còn làm ngơ trước những chiếc bẫy có độc hay các môi nhử khác, đó là lý do tại sao chúng ta không thể tổng khứ chúng đi. Tôi còn có một chiếc bể chứa đến hàng trăm con trong phòng tắm và chưa bao giờ tôi cho chúng ăn một lần nào.” Chị ta giơ hai bàn tay mình lên.

“VẬY chúng sống bằng gì?”

Veek ném về phòng tắm một cái nhìn khó chịu, cả chị ta và Veek đều lắc đầu.

“Và chị không thể nghiên cứu chúng trong phòng thí nghiệm bởi vì... ?”

“Vì tôi không thể mang chúng tới đó.” “Chị không có xe hơi ư?” Nate hỏi.

Debbie lắc đầu. “Tôi đã cố đưa một vài con đi. Suy nghĩ đầu tiên của tôi là hãy bắt đầu với một đàn ở phòng thí nghiệm và thực hiện một số nghiên cứu trên chúng.” Chị ta lại lắc đầu. “Nhưng vấn đề ở đây là, chúng chết ngay lập tức nếu cậu đưa chúng rời khỏi tòa nhà.”

Chiếc cốc đang được đưa lên miệng Nate chợt dừng lại. “Chết ư?”

Debbie gật đầu. “Tôi nghĩ lần đầu tiên là một sự không may mắn. Sau đó, chuyện này lại xảy ra một lần nữa, vì vậy tôi đã làm một vài cuộc thử nghiệm. Tôi đã không có đủ bằng chứng để đưa ra kết luận, nhưng có vẻ như là chúng sẽ chết một khi rời khỏi tòa nhà khoảng mười mét. Chúng thậm chí còn không thể sống sót khi đi tới cuối dãy nhà này.”

“Có chuyện gì đã xảy ra vậy?” Veek hỏi. “Liệu chúng có bị ốm hay... làm sao không?”

Debbie lại lắc đầu. “Nó giống như một nút công tắc. Chúng băng qua đường và bị chết đột ngột. Tôi thậm chí còn đánh dấu điểm đó bằng phấn một vài tháng trước.”

“À, em có nhớ chi tiết này,” Veek nói. “Một dấu X màu xanh lá trên phố. Em còn nghĩ nó là do bọn trẻ đang chơi trò chơi.”

“Không, là của chị. Một khi chúng rời khỏi tòa nhà khoảng hai mươi bảy mét, chúng teo lại như thể đã chết hàng tuần trước. Chị không thể đo chính xác vì thước đo không đủ dài. Vậy là chị mắc kẹt khi nghiên cứu chúng tại đây với tất cả mọi thứ mà mình có.” Chị ta nhấp thêm một ngụm trà. “Kì lạ, phải không?”

## CHƯƠNG 20

Clive thích làm thợ mộc, vì vào cuối ngày, anh ta có thể đứng lại và ngắm nhìn những thành quả mà mình đã làm ra. Đó là một bằng chứng vật chất, ghi nhận những gì anh ta đã làm được. Ngay cả những ngày mệt mỏi nhất cũng có một kết thúc thật viên mãn vì anh ta có thể nhìn lại được rằng mình đã hoàn thành được rất nhiều việc. Đối với một người đàn ông chưa bao giờ mong muốn làm được bất cứ điều gì to tát, những sự nhắc nhở thường xuyên này là một điều thật tuyệt vời.

Vì vậy, anh ta đang trong một tâm trạng tốt trước khi trở về nhà. Việc tìm chỗ đậu xe diễn ra suôn sẻ, đi qua các cửa hàng rượu mà không hề nao núng, và trở về nhà với người vợ đáng yêu của mình. Họ sẽ trò chuyện về việc sẽ có một đêm yên tĩnh ở bên nhau, và cùng chia sẻ chiếc đĩa cuối cùng bộ phim Middleman của Netflix.

Anh ta mở cánh cửa căn hộ của mình, gọi Debbie, và nhìn thấy một người đàn ông không hề quen biết đang ngồi ở bàn trà của họ. Veek đang ngồi cạnh anh chàng mới đến mà anh ta đã gặp một vài lần trong tòa nhà. Clive rất quý mến Veek. Họ có chung niềm đam mê với những điều kì lạ đang diễn ra tại tòa nhà Kavach. Thêm vào đó anh ta cũng cảm thấy Veek có một vài điểm “ma quái”.

Người đàn ông trao cho vợ mình một nụ hôn, bắt tay Nate, rồi cùng ngồi vào bàn trà. Khi hai người kia giải thích về những điều mà họ muốn làm, Clive siết chặt tay Debbie và nói. “Tôi cũng sẽ tham gia,” anh ta nói với họ.

“Và tôi nghĩ Nate nói đúng. Hãy bắt đầu từ những điều cơ bản. Đo đạc tất cả mọi thứ có thể.”

“Em thì vẫn nghĩ chúng ta nên thử lên vào tầng hầm,” Veek nói.

“Cứ cho là vậy, thì bằng cách nào?” Debbie hỏi. “Chúng ta có lẽ sẽ phải ăn trộm chìa khóa hoặc phá chúng đi.”

“Chúng ta có thể cạy khóa,” Veek nói.

Nate nhướn mày nghi ngờ. “Cô có biết cách làm việc đó không?”

Cô ta thở dài. “Không.”

Clive đứng dậy và đi tới tủ đựng đồ của mình. Đó là một chiếc tủ bằng gỗ có kích thước bằng một tủ quần áo nhỏ, làm bằng gỗ dán, được gắn trên một khung nặng. Cánh cửa đôi che chắn cho bốn chiếc giá lớn bên trong. Anh ta đã tự làm nó sau khi nhận được công việc toàn thời gian đầu tiên trong xưởng. Nó được phủ một lớp sơn màu xanh dương sáng, ở cánh cửa bên phải, anh ta tỉ mỉ vẽ ký hiệu của những lời chỉ dẫn cho từ một chiếc bột điện thoại cảnh sát giả bên trong. Anh ta bôi qua chiếc ngăn kéo thứ hai và lôi ra hai cuộn thước dây màu neon và sau đó là một chiếc lớn hơn được cuộn lại. “Tôi nghĩ chúng ta đã có đủ những thứ cần thiết.”

Nate gật đầu còn Veek phát ra một âm thanh của sự miễn cưỡng.

“Anh có muốn chỉ đạo việc này không?” Nate hỏi. “Anh sẽ có thể có những ý tưởng tốt nhất để thực hiện nó.”

Clive dừng lại và cảm thấy mình đang có chút sợ hãi trước việc đưa ra những ý tưởng.

Debbie bắt gặp ánh mắt của chồng mình và trao cho anh ta một cái gật đầu khích lệ. “Cậu có chắc chắn không?” Anh ta hỏi, “Tôi không muốn làm mọi người thất vọng đâu.”

Nate lắc đầu. “Đừng lo, chúng ta sẽ gặp lại nhau vào ngày mai và lúc đó anh có thể nói cho bọn em biết chúng ta cần phải làm những gì.”

Khi Nate đến vào sáng ngày hôm sau, Clive đã có kế hoạch sẵn sàng “tấn công”. Anh ta đã đưa ra được một tập hợp các bản thiết kế sơ bộ trên một cuốn sổ tay. Chúng đã sẵn sàng để điền vào đó những con số.

Người đàn ông tóc đỏ ra hiệu vào những bức tường và gõ gõ vào cuộn thước dây. “Chúng ta đã đo đạc phía bên ngoài của tòa nhà với cuộn thước dây một trăm mét này. Chúng ta cũng sẽ đo những bức tường phía sau và phía bên này, vì vậy có thể tránh xa được căn hộ của Oskar.” Anh ta gõ gõ vào sơ đồ của mình. “Chúng ta đo khoảng cách giữa các cửa ở mọi nơi có thể. Rồi sau đó đo đạc phía bên trong các căn hộ từ cửa ra vào tới vách tường chung. Nó sẽ tiết lộ cho chúng ta biết các bức tường dày bao nhiêu.”

“Chúng ta sẽ làm việc này theo cặp anh và Veek,” Nate nêu ý kiến, “và có thể em và Tim. Anh có biết người sống bên cạnh nhà Mandy không?”

“À, đó là Andrew,” Debbie nói. “Ông ta trông rất cao ráo và lực lưỡng, nhưng tôi nghĩ ông ấy sẽ đồng ý thôi.”

“Cao và lực lưỡng ư?”

Clive khịt mũi. “Đức tin của ông ta mạnh hơn, giáo hội của ông ta cũng lớn mạnh hơn, Chúa của ông ta cũng có kế đá đít Chúa trong lòng anh. Chỉ cần hỏi, ông ta sẽ rất sẵn lòng cho anh một bài giảng đạo dài đến hai giờ đồng hồ về việc anh là một kẻ hạ đẳng thế nào.”

Debbie gõ nhẹ vào đầu chồng mình. “Đừng khinh thường đức tin của ông ta như vậy.”

“Xin lỗi nhé, em yêu.”

Debbie nhìn Nate. “Veek đâu?”

“Đang ngủ nướng, em nghĩ vậy,” Nate nói. “Cô ta nói với em rằng cô ta đang phải thức suốt đêm để chỉnh sửa lần cuối cho dự án mà hứa hẹn sẽ kiếm được một món kha khá. Em đồn rằng chúng ta chưa nên gọi cô ấy dậy cho đến khi chúng ta bắt đầu kế hoạch này.”

Clive gật đầu và vỗ vỗ vào sơ đồ. “Chúng ta có thể làm các phép đo tương tự tính từ một bên căn hộ, thông hành lang và cuối cùng là căn hộ phía đối diện. Nếu chúng ta có hai cánh cửa căn hộ đối diện nhau, chúng ta có thể đo từ phía tường ngoài bên này đến tường ngoài bên kia. Việc này sẽ cho chúng ta biết chiều sâu của tất cả bốn bức tường.”

“Nghe rất ổn ạ,” Nate nói. “Cửa phòng số 16 có mở không ạ? Thi thoảng nó không bị khóa.”

“Có lẽ vậy,” Debbie nói. “Tôi nghĩ mình đã nhìn thấy họ dọn dẹp trong phòng đó vào tuần trước. Họ gần như không bao giờ khóa nó cả. Cũng chẳng ai dành quá nhiều thời gian trong đó.”

“Chúng ta có thể làm việc này ngay khi Veek dậy.” “Nghe được đấy,” Clive nói. “Chúng ta có thể đo bên ngoài trước, rồi sau đó sẽ bắt đầu từ trong này.”

Nate và Clive lên ra ngoài để đo đạc các bức tường quanh nhà. Sau đó, họ đo căn hộ của Clive và Debbie. Clive đã kéo chiếc thước dây của mình dọc theo hành lang trong khi Nate kiểm tra cửa phòng số 16 có mở không. Chiếc nùm cửa cứng đơ, nhưng lại xoay được và cánh cửa mở ra. Nó di chuyển trên bản lề như một cánh cửa dẫn đến tầng hầm.

“Chị có muốn đánh thức Veek dậy không?” Anh ta hỏi Debbie. “Chúng ta sẽ đo nó trước và sẽ đo phòng cô ấy trong vài phút nữa.”

“Xong.”



Clive ghi chép lại những số liệu vào cuốn sổ ghi chép của mình. Chiếc thước đo rút lại phát ra tiếng rít của kim loại. Nate đẩy mở cánh cửa và họ bước vào căn phòng số 16. Bức tường ngăn cách giữa bếp và căn phòng chính có một ô cửa rất lớn, và chiếc kệ bếp chạy dài ra từ đó để tạo thành một chiếc bàn, giống như một chiếc kệ trong phòng ăn. Đối diện bức tường phía đằng xa là hai chiếc cột trụ, mỗi cột nằm ở một góc. Hai chiếc cột có lẽ là để bảo vệ cho bức tường chung ngăn giữa hai căn hộ 14 và 16.

Căn phòng rất tĩnh lặng, không khí không hề di chuyển. Không có một tiếng động thông thường nào gắn liền với một tòa nhà chung cư có người ở. Nate tự hỏi rằng liệu các bức tường này có có khả năng cách âm.

“Hãy đo đạc nhanh và ra khỏi đây,” Clive nói. “Căn phòng này luôn làm tôi cảm thấy sờn tóc gáy.”

“Anh đã vào đây rồi sao?”

Anh ta gật đầu. “Ngay sau khi chúng tôi chuyển về đây, họ để chiếc cửa mở. Họ chỉ vào để sơn lại nó. Debbie muốn xem liệu có căn hộ nào cũng tuyệt vời như của chúng tôi không. Chúng tôi không biết có chuyện gì với nó về sau này nữa. Những gì đã xảy ra ở đây.”

“Vâng,” Nate nói. Anh ta cầm một đầu thước dây và bước lại chỗ bức tường phía xa. Clive kéo theo một đầu đến bức tường phía đối diện.

“Chúng tôi đã ở đây có lẽ khoảng mười hay mười lăm phút và cái cảm giác đó bắt đầu vây lấy chúng tôi, cậu biết không? Chỉ là... có cái gì đó không ổn ở trong này. Nó mơ hồ giống như một tiếng động mà cậu không thể ghi lại vào sổ, nhiệt độ bị giảm xuống hay một cái gì đó kiểu như vậy.” Anh ta ghi nhanh các số liệu xuống cuốn sổ của mình và ra hiệu cho Nate di chuyển về vị trí giữa hai chiếc cột.

Nate bước qua đó, chiếc thước dây rung lên rồi kêu soàn soạt.

Anh ta nhấn đầu dây phía bên mình xuống sát tường và đôi mắt anh ta chột mở to. “Oa,” anh ta reo lên. “Anh có cảm nhận thấy điều này không?”

Clive viết vội một con số xuống cuốn sổ. “Gì?” “Bức tường rất lạnh.”

“Giống như nơi ở của Veek ư?”

“Lạnh hơn.” Nate đặt tay mình lên bề mặt tường thạch cao đã được sơn phủ.

“Có lẽ chỉ còn thấp hơn nhiệt độ đóng băng tầm vài độ. Anh lại đây mà xem.”

Clive đặt lòng bàn tay mình lên bức tường. “Ừm,” anh ta nói, “Nó thật là đáng sợ.” “Anh nghĩ là do đâu?”

“Bất kể cái gì ở phía bên kia bức tường thì nó cũng thực sự rất lạnh, phải không? Tôi có một phương án tốt hơn cho cậu. Vì sao nó không làm cả căn phòng này lạnh lên?”

Nate chớp mắt và rút tay ra khỏi tường. Nó ấm lên ngay lập tức. Anh ta chạm vào các bức tường bằng đầu ngón tay của mình, và một cảm giác ớn lạnh xuyên qua những ngón tay.

“Chào.” Veek đang đứng ở cửa, mặc một chiếc áo màu đỏ kết hợp với màu xanh dương. Cô ta vẫy tay với Nate và Clive.

Cô ta nhìn xung quanh căn hộ và ngáp một cái thật dài.

“Chào buổi sáng tốt lành,” Nate lên tiếng.

“Chào. Hai người đã gần như xong việc trong này rồi phải không?”

“Tất cả đã xong, ngoại trừ việc đo đạc căn phòng đối diện,” Clive nói trong khi nghiêng đầu về phía hành lang.

Nate nhìn Veek. “Dự án của cô thế nào rồi?”

“Như sh\*t!,” cô ta nói, “nhưng nó sẽ được hoàn thành như những gì mà nó được cho là như vậy và họ sẽ trả công cho tôi.”

“Những gì mà nó được cho là như vậy ư?”

“Trong đó có đề một dòng chữ in hoa phóng to trên màn hình ‘không phải việc của các người’.”

“Ààà. Chà, miễn là cô được trả cho việc này phải không?”

Đôi mắt cô ta lang thang xung quanh căn hộ trống.

“Mọi thứ ở đây trông có vẻ gọn gàng nhỉ?”

“Cô chưa bao giờ vào đây sao?”

Cô ta nhún vai. “Một vài lần, nhưng có lẽ anh đã tìm ra thứ gì đó mà tôi đã bỏ lỡ.”

“Cô không biết gì về bức tường này sao?” Anh ta chỉ vào bề mặt bức tường giữa hai chiếc cột.

“Nó thì sao?” “Chạm vào nó đi.”

Veek tiến lại gần bức tường và nhìn nó qua cặp kính dày cột. Đặt ngón tay lên bề mặt thạch cao, cô ta giật thót mình và rụt tay trở lại.

“Ồi!”

“Kì lạ, phải không?”

Cô ta chạm ngón tay lại một lần nữa và áp chặt bàn tay vào tường.

“Ừm,” cô ta nói. “Tôi đã vào đây bốn hay năm lần gì đó nhưng chưa bao giờ chạm vào nó.” Cô ta nhắc bàn tay của mình lên và động đậy ngón tay của mình trong không khí giữa khoảng cách một vài centimét so với bức tường.

Clive trở lại. “Thật ư?” “Ô, vâng,” Nate nói.

“Đây,” Veek nói. “Em sẽ kéo cuộn thước dây này theo. Bằng cách đó, em sẽ có thể làm một vài kiểm tra cuối cùng cho những gì còn lại.” Cô ta túm lấy phần đầu dây của chiếc thước đo và đi qua hành lang, vào căn hộ của mình.

Clive huơ tay ra hiệu Nate đi về phía cửa. “Hãy đứng ở hành lang và để ý xem có ai bước qua thước hay gì không.”

Nate bước ra ngoài và đứng cùng Debbie. Cô ta mỉm cười, họ cố gắng biểu hiện một cách tự nhiên nhất trong khi canh chừng Oskar.

“Đã được chưa?” Clive gọi với sang. “Vâng,” Veek hét lên.

Anh ta ghi lại một chỉ số khác vào cuốn sổ của mình và giật đầu kia của chiếc thước. Veek thả một đầu thước ra và anh ta cuộn chiếc thước lại bằng một tay quay trên ổ trục. Anh ta nhìn quanh căn phòng số 16 và nhìn Nate. “Thế là đủ cho ngày hôm nay rồi.”

“Em đồng ý.”

Họ đi thẳng ra lối hành lang và đẩy cánh cửa đóng lại sau lưng mình.

## CHƯƠNG 21

Nate và Clive kéo chiếc thước dây theo dọc phòng sinh hoạt chung trong khi Debbie giúp Veek đo đạc căn phòng cô ta. Họ đi thẳng lên cầu thang và hai người đàn ông bắt đầu công việc trong căn hộ của Nate trong khi Debbie và Veek gõ cửa nhà Mandy. Phải mất một chút thời gian để có thể thuyết phục cô gái này, nhưng không đến nỗi nào. Tim là câu trả lời cuối cùng cho tất cả chuyện này.

“Chúng ta có thể xuống đo phòng của Xela,” Debbie nói trong khi Clive đang ghi nhanh các thông số. “Mọi người có muốn nói chuyện với Andrew không?”

“Không hẳn,” Clive nói. Cô ta nhìn chồng mình và Clive hăng giọng. “Ý anh là, tất nhiên rồi, em yêu.”

“Hãy làm đi, thưa quý ông.” Cô ấy ngoắc một ngón tay chế nhạo anh ta và đi thẳng xuống lối hành lang.

Nate chạy theo Clive qua căn hộ số 25. “Chúng ta sẽ gặp may chẳng,” Clive hạ thấp giọng. “Vào ngày chủ nhật, trước 2 giờ chiều, sẽ là cơ hội tốt vì anh ta đang ở nhà thờ.”

“Vì sao?”

“Vì tôi không thích làm việc với anh ta.” Khuôn mặt Clive thể hiện sự nghiêm trọng, và bắt đầu gõ cửa.

Nate nhận ra người đàn ông chạy ra mở cửa. Anh ta sở hữu một kiểu đầu LEGO hoàn hảo, đôi mắt mở to, đeo cà vạt, áo vest bằng len với một chiếc sơ mi cộc tay. Clive gật đầu chào.

“Xin chào, Andrew.”

“Clive.” Người đàn ông với mái tóc “LEGO” nhìn Nate. “Xin chào,” anh ta lên tiếng. “Chắc tôi không biết tên cậu, nhưng tôi đã trông thấy cậu vài lần.”

“Nate Tucker.” Anh ta chìa tay ra bắt. “Tôi sống ngay đây. Tôi nghĩ đã có lần anh giữ cánh cổng giúp tôi.”

“À, đúng rồi. Anh dọn đồng sách niên giám điện thoại.”

Andrew bắt tay Nate như thể anh ta đang lo lắng rằng nó sẽ bị gãy.

“Ừm, điều này có vẻ hơi kì cục,” Clive nói, “nhưng chúng tôi đang tự hỏi rằng liệu chúng tôi có thể lấy một vài số liệu đo đạc căn hộ của anh không?”

Đầu Andrew nghiêng về một bên, rồi thẳng lại, và quay về phía căn hộ của mình. “Để làm gì?”

“Chúng tôi chỉ đang cố gắng tìm ra một điều gì đó. Xem xem các bức tường dày cỡ nào.”

“Vì sao anh lại cần phải biết điều này?”

“À, nó chỉ là một trò cá cược nho nhỏ,” Nate nói. Anh ta cảm thấy thái độ của Clive có vẻ căng thẳng. “Không có gì quan trọng đâu.”

Andrew cắn môi. “Ồ,” anh ta lên tiếng, “tôi không biết liệu rằng mình có thể tha thứ cho trò cờ bạc không.” Anh ta hít một hơi thật sâu như thể muốn nói thêm, nhưng lại chỉ dừng lại ở đó.

Clive hăng giọng. “Đó chỉ là một cách nói thôi.” “Cuốn sách Kinh Thánh có rất nhiều điều đặc biệt nói về cờ bạc và các tật xấu khác.”

“Nhưng chúng tôi không phải vậy,” Nate nói. “Xin lỗi, tôi đã chọn từ không đúng. Tôi thực sự xin lỗi.”

Andrew nhìn qua nhìn lại giữa hai người đang đứng trước mặt. “Tôi nghe cậu nói rằng đó không phải là một trong những hình thức cá cược ư? Thật là tệ cho tôi nếu nó thực sự là như vậy.”

“Tất nhiên là không,” Clive nói. “Việc này chỉ làm thỏa mãn trí tò mò của tụi tôi thôi. Không có gì hơn.”

Andrew lại hít một hơi thật sâu, một tay xoắn vạt áo vest len của mình. “Tôi nghĩ việc này sẽ không gây ra điều gì tệ hại cả, rồi...” Anh ta ra hiệu cho họ bước vào căn hộ của mình.

Clive thả thước dây từ phía cửa vào đến chân tường phía trong. Việc này không hề khó khăn gì. Căn hộ của anh ta trông như một nơi dành cho các tu sĩ. “Tôi không nghĩ rằng chúng tôi sẽ gặp anh ở nhà,” Clive nói. “Tôi cứ nghĩ là anh giờ này sẽ đang ở nhà thờ.”

“Tôi cũng ngạc nhiên rằng anh lại không ở nhà thờ của mình,” Andrew nói với một giọng tỉnh queo.

“Chúng tôi sẽ đến phục vụ thánh đường vào tối nay,” Clive nói. Anh ta kiểm tra lại số liệu trên thước dây một lần nữa và viết một vài con số vào cuốn sổ tay của mình.

Andrew cúi đầu về phía trước, rồi lại thêm một lần nữa. “Chúng tôi cũng có lẽ thả đên vào tối nay,” anh ta nói. “Ở bên ngoài bờ biển Zuma.”

“Một chuyến đi khá xa đây,” Nate nói. “Mất bao lâu nhỉ, cũng phải đến bốn mươi phút lái xe phải không? Và vào một buổi đêm chủ nhật ư?”

“Cầu nguyện với những người anh em tốt thì cũng đáng mà,” Andrew nói. “Và âm thanh của sóng biển sẽ làm cho việc cầu nguyện được tiếp thêm sinh lực.”

“Mặc dù vậy, nhưng hẳn là rất lạnh phải không,” Nate nói với một nụ cười trên môi.

“Tôi chưa bao giờ để ý đến nó. Chúa làm chúng tôi ấm lên với sự hiện diện của ngài. Anh đang theo nhà thờ nào, Nate?”

Anh ta cảm thấy kẽ đất đang nứt ra dưới chân mình và còn cảm nhận được vài vết nứt khác ở gần đó. “Hiện tại tôi không đi nhà thờ,” anh ta nói. “Tôi vẫn đang tìm kiếm một nơi nào đó kể từ khi chuyển về đây.”

“Hiệp hội của chúng tôi phải qua tuyển chọn, nhưng tôi rất hân hạnh được ủng hộ anh để trở thành thành viên nếu anh muốn.”

Anh ta cố gắng tìm một lý do an toàn. “Thật là tốt quá,” anh ta nói. “Tôi có thể nói chuyện này với anh sau được không?”

Đầu Andrew lại nghiêng qua nghiêng lại. “Giờ anh không hứng thú với nó sao?”

“Giờ thì tôi chưa biết gì về nó cả.”

Andrew có vẻ dè dặt với câu trả lời này, như thể chuyện này chưa từng xảy ra với anh ta vậy. “Tôi đoán là,” anh ta lên tiếng, “mặc dù đó là một giáo đường rất tuyệt vời, chúng tôi cũng có nhiều hoạt động rất thú vị có thể khiến mọi người cảm thấy đó không phải là các nghi lễ.”

“Chà,” Clive chen ngang, “tôi nghĩ tôi đã có đủ số liệu. Cám ơn Andrew. Chúng tôi sẽ không làm phiền anh thêm nữa.”

“Không vấn đề gì,” anh ta đáp. “Chúc một ngày tốt lành.”



Họ trở ra ngoài và đóng lại cánh cửa phía sau lưng mình lại. Hai người họ đi thẳng xuống căn hộ của Debbie và Clive. Debbie quyết định sẽ làm bữa tối sớm hơn cho tất cả mọi người.

Xela đi theo người phụ nữ này sau khi căn hộ của cô ta cũng được đo đạc xong xuôi, Debbie giao cho Xela công việc soạn bàn ăn. Trông Xela có vẻ coi công việc nội trợ giống như một địa ngục. Veek đứng sang một bên và đang bấm phím điện thoại. “Có đủ số liệu rồi chứ?” Cô ta cất tiếng hỏi khi hai người đàn ông vừa bước vào.

“Tôi nghĩ vậy, chúng ta sẽ cùng xem,” Nate nói. Anh ta liếc nhìn Debbie và những chiếc nồi chảo quanh bếp. “Chị không cần phải làm tất cả việc này đâu.”

Người phụ nữ ra hiệu cho anh ta. “Chúng tôi có một chiếc bàn ăn rất lớn và nó dường như chưa bao giờ có đủ khách để lấp đầy các chỗ trống cả. Không sao đâu.”

Clive đi qua họ để đến ngồi vào chiếc bàn. Anh ta lật mở cuốn sổ của mình và sao chép số liệu lên cuốn sổ kẻ ly. Các phép tính được phác thảo trên các gạch kẻ ngang của cuốn sổ trong khi họ chuyên suất spaghetti và nước sốt quanh bàn. Anh ta đứng dậy để rửa tay và quay lại kèm theo cái lắc đầu. “Chúng không có bất kì ý nghĩa gì hết.”

“Không đùa đấy chứ,” Xela lầm bầm. Cô ta chăm chú nhìn vào những vạch kẻ và những con số lộn xộn.

Anh ta lại lắc đầu. “Không, ý tôi là, việc này không có ý nghĩa gì cả.” Anh ta lật các trang giấy và giơ nó lên cho mọi người xem. “Okay,” anh ta nói, “toàn bộ các bức tường bên ngoài chỉ là tường gạch. Chúng có độ dày khoảng chín centimét tương ứng với tất cả các góc mà chúng ta đã đo đạc. Tôi có thể nói rằng đó là quy chuẩn chung cho cả tòa nhà.”

Anh ta vạch ra một đường thẳng trên cuốn sổ tay của mình. “Những bức tường phía bên trong thì lại khác. Chúng đều có độ dày từ ba mươi lăm phẩy năm tới sáu mươi sáu centimét, phụ thuộc vào mỗi bức tường.”

“Đó có phải là một điều bình thường cho một tòa nhà cổ thế này không?”  
Veek hỏi.

“Đối với ngôi nhà của người gốc Ấn xây thì có thể.

Không phải là không có manh mối gì như thế này. Còn nhiều thứ khác nữa.” Clive nhìn Nate phía bên kia bàn ăn. “Cậu đã đúng về các bố cục trong căn nhà này. Có điều gì đó rất lạ lùng đang diễn ra.”

“Tôi chắc chắn rằng những điều tôi đang nghi ngờ là đúng,” Nate nói trong khi cuộn sợi mì spaghetti vào chiếc đĩa đang cầm. “Cái kim trong bọc cũng có ngày lòi ra thôi.”

Clive chỉ tay vào căn hộ của mình. “Bếp và phòng tắm của chúng tôi ở kia. Phòng tắm của Xela cũng nằm ngay phía trên, vì vậy chúng ta có chung vách. Vậy là bức tường này sẽ là chỗ của tất cả các đường ống nước. Hiểu chứ?”

Họ gật đầu.

“Mặc dù vậy, phòng tắm của em khác biệt so với của gia đình anh,” Xela nói khi miệng vẫn còn nhai nui nhồm nhoàm.

“Phải, nhưng từ góc nhìn xây dựng thì nó không có sự khác biệt mấy. Nó vẫn có đường ống nước và ống thải. Còn bên trong căn phòng được bố trí như thế nào thì không quan trọng. Điều quan trọng là những đường ống đó được bố trí ra vào một căn hộ như thế nào.”

“Okay.”

“Giờ thì, cái này mới là cái kì lạ này,” anh ta nói. “Bếp của Xela nằm về phía bức tường đối diện với căn hộ của cô ấy - tức là đối diện với bức tường phía trước của tòa nhà này. Giống như Veek. Mọi người sẽ nghĩ rằng quầy bếp của cô ấy sẽ nằm ở phía bức tường xa phía đằng tây, giống như căn hộ của Mandy và Andrew đang sử dụng ngay phía trên căn hộ Xela. Nhưng ngược lại, nó lại nằm ở đây,” anh ta chỉ vào bản vẽ tay của mình và ra hiệu về một góc xa của căn phòng, “nằm ở phía bức tường này. Và bếp của cô ấy nằm ở phía bức tường phía trước của tòa nhà.”

Nate nhìn qua bản vẽ. “Vậy là vấn đề ở đây là gì?” “Nó không hẳn là một vấn đề,” Clive nói, “nó chỉ kì lạ chút thôi. Cậu muốn giảm thiểu số lượng các bức tường chứa các đường ống nước trong đó. Theo cách đó, nếu có bất kì vấn đề gì xảy ra, thì cậu cũng không cần phải khoan đục quá nhiều lỗ để xử lý. Thêm vào đó, cậu sẽ không phải đi quá nhiều đường ống nước, việc này cũng sẽ giúp tiết kiệm chi phí. Và tất cả những đường ống thoát nước đều phải vừa vặn với các bức tường chung, tất cả các nhánh đường nước đều phải chung một đường ống chính.”

“Và đó là điều chúng ta không nhận thấy ở đây?” Veek hỏi.

Anh ta lắc đầu. “Theo những gì mà tôi có thể nhìn thấy, có một trong hai điều xảy ra ở đây. Một là, mỗi căn hộ đều có một hệ thống các đường ống nước được thiết lập riêng biệt chạy qua các bức tường. Có lẽ hai trong số các trường hợp là bởi vì các phòng tắm và bếp được bố trí quá xa nhau. Trong một tòa nhà cổ như thế này, điều đó có nghĩa là sẽ có nhiều kim loại nằm trong các bức tường hơn là gỗ.”

Nate nhìn về phía những bức tường ốp gỗ: “Thế còn trường hợp thứ hai thì sao?”

“Trường hợp thứ hai là có những bức tường chung vách, nhưng chúng được sắp đặt chéo nhau về phía trước và phía sau giữa các sàn tầng để tới được các căn hộ khác nhau. Cái này giống với việc đi từ L.A đến New

York với thời gian nghỉ giữa Tokyo và London. Đây chỉ là một trường hợp ngoại lệ.” Anh ta nhún vai. “Tôi đã từng làm một vài công việc liên quan tới đường ống nước. Không phải là quá nhiều, nhưng đây có lẽ là giải pháp đắt tiền và không hiệu quả nhất trong việc xây dựng một tòa nhà mà tôi có thể nghĩ đến. Nó giống như việc họ đã tạo ra hàng tấn không gian bên trong các bức tường, sau đó thiết lập các đường ống nước phức tạp hơn gấp hai đến ba lần so với cần thiết, vì vậy, họ hẳn phải có thứ gì đó để lấp vào các chỗ trống.”

Họ nhìn nhau.

“Hoặc,” Debbie nói, “họ tạo ra các không gian trong các bức tường vì một mục đích nào đó.”

## CHƯƠNG 22

"Nếu chúng ta phá một bức tường và xem có gì bên trong đó thì sao?"  
Veek hỏi.

Nate lắc đầu. "Vậy cô sẽ giải thích với Oskar ra sao?" "Chúng ta sẽ không phải làm chuyện đó," cô ta nói.

"Chúng ta sẽ giữ yên lặng, phá đổ một bức tường giữa hai căn hộ, không ai ở ngoài hành lang có thể biết được bất cứ chuyện gì đang diễn ra."

"Không đơn giản vậy đâu," Clive nói. Anh ta dùng một miếng bánh mì vét sạch chỗ nước sốt cuối cùng còn lại trên đĩa. "Chúng ta cần phải có cách để chặn tiếng ồn, thậm chí chúng ta phải làm việc này với một dụng cụ cầm tay. Và chúng ta cần có cách để tẩu tán tất cả những vụn gạch, thạch cao, gỗ... bất cứ thứ gì chúng ta đào ra từ đó."

"Giả sử không có bất cứ điều gì kì lạ trong bức tường chúng ta lựa chọn thì sao?," Nate nói.

"Thêm vào đó, cô sẽ cần phải có cách để giấu nhem dấu vết của nó nếu Oskar ghé qua vì một chuyện gì đó," Xela thêm vào. "Rất khó để ông ấy không khỏi chú ý tới bức tường bị khuyết kia."

"Bất cứ thứ gì rơi xuống nền gạch sẽ gây ra tiếng động," Clive tiếp tục. "Một số các mảnh vụn có thể rơi xuống tầng hầm. Và chúng ta cần phải có vật liệu để xây lại nó trong khi phải qua được mắt Oskar."

“Nếu không muốn nói rằng nơi này là một địa danh lịch sử,” Nate nói. “Tôi nghĩ ta có thể bị vào tù một thời gian vì đã phá hoại nó.”

“Thật ư?”

Anh ta nhún vai. “Tôi không biết. Mặc dù vậy, nghe có vẻ rất có khả năng này mà, phải chứ? Chết tiệt, nhưng hai căn hộ nào có thể cho phép chúng ta làm chuyện đó?” Anh ta nhìn quanh căn hộ theo phong cách nhà thờ của Clive và Debbie. “Trông có vẻ như chúng ta không thể đủ chi trả cho việc thay thế toàn bộ những vật liệu gỗ nếu chúng ta thực hiện việc này tại đây.” “Chắc chắn không,” Debbie nói.

Năm người họ ngồi quanh chiếc bàn ăn và nhìn nhau trong giây lát.

Veek giữ khoảng cách ngón cái và ngón tay của mình tạo thành một khe nhỏ tầm hai phẩy năm centimét. “Chúng ta có thể tạo ra một chiếc lỗ nhỏ và chiếu đèn vào đó.”

“Cô sẽ vẫn không thể trông thấy gì đâu,” Xela nói. “Trừ phi cô may mắn để đào trúng một điểm có thứ gì đó đáng ngờ.”

“Chúng ta có thể đặt một chiếc camera vào trong chiếc lỗ đó và xem xét xung quanh. Một sợi cáp quang chẳng hạn.”

“Giờ cô có vẻ tỏ ra hơi ngớ ngẩn rồi đấy,” Nate nói. Cô ta thở dài. “Tôi thấy hơi bực mình rồi đấy.” “Chà,” Clive lên tiếng, “có vẻ sẽ còn bực hơn nữa.”

Tôi nhận được một cuộc gọi vào năm giờ sáng, yêu cầu ngày mai phải qua hãng phim Paramount và tôi không được phép đến trễ.”

“Còn sáu ngày nữa là anh ấy sẽ trở thành thành viên của hãng phim này,” Debbie thêm vào.

“Tuy vậy, nhưng điều này vẫn thật là tuyệt,” Clive nói. “Chúng ta sẽ làm được nhiều hơn vào cuối tuần tới chứ?”

Ánh mắt của tất cả mọi người đổ dồn vào Nate.

“Tôi không biết,” Nate nói. “Mặc dù vậy, chúng ta vẫn nên cẩn thận. Oskar sẽ không vui nếu ông ta nghĩ rằng chúng ta đang rình mò xung quanh ở những nơi mà chúng ta không dự định.”

“Nghe đáng yêu quá,” Debbie nói. “Rình mò xung quanh ư?”

Veek thở dài.

“Dù sao thì,” Debbie nói, “rất cảm ơn vì mọi người đã tới đây, nhưng đã đến lúc mọi người phải về rồi, ông xã của tôi cần được đi ngủ sớm.”

“Chị chỉ gọi anh ấy là ông xã sao?” Xela vừa nhăn nhó cười vừa hỏi.

“Ừm, giờ thì ra khỏi đây thôi.”

“Em sẽ giúp chị dọn rửa,” Veek đề nghị. “Thôi về đi. Gặp lại sau nhé.”

Clive gật đầu chào Nate. “Cảm ơn cậu nhé.” “Cảm ơn anh chị,” Nate đáp lại.

“Cảm ơn về bữa tối,” Xela nói.

Debbie ra ý đuổi khéo tất cả mọi người ra khỏi nhà với một nụ cười và đóng cửa lại.

“Tôi cũng nên đi thôi,” Xela nói với hai người còn lại. “Tôi phải đến lớp vào ngày mai.” Cô ta đi thẳng lên cầu thang. “Việc này thú vị đấy, hãy gọi tôi vào lần tới nhé.”

Veek đi thẳng xuống lối hành lang về phía căn hộ của mình. “Vậy,” cô ta lên tiếng, “chúng ta sẽ làm gì vào cuối tuần tới?”

Nate nhún vai. “Sao tất cả mọi người đều đặt câu hỏi này cho tôi?”

“Bởi vì anh là người khởi xướng mà.” “Hiếm có đấy.”

Cô ta ngược lên nhìn Nate. Ánh sáng trong hành lang đập vào mắt kính Veek, biến hai mắt kính trở thành hai vòng tròn màu trắng trên khuôn mặt. “Anh thích làm Fred hay Shaggy?”

“Gì cơ?”

“Nếu tôi là Velma, và Xela sẽ trở thành Daphne, thì anh sẽ là ai?”

“Tôi chưa từng nghĩ về chuyện đó. Tôi nghĩ tôi đã làm một bài trắc nghiệm nho nhỏ trên Facebook và kết quả là tôi là Scooby.”

“Scooby chỉ là lời giải đố,” cô ta nói. “Anh sẽ là người chỉ huy chuyện này hay là người làm theo yêu cầu của người khác và chỉ biết nhảy bổ vào công việc của mình?” “Chuyện đó có liên quan gì không?”

Cô ta nhún vai. “Tôi chỉ muốn biết vị trí của chúng ta trong chuyện này là như thế nào. Anh đưa Xela vào chuyện này và trao những nhiệm vụ này cho Clive khá nhanh chóng.”

“Điều đó làm cô khó chịu ư? Tôi không nghĩ rằng chuyện này chỉ là bí mật điều tra giữa hai chúng ta.”

Veek lắc đầu. “Không, chúng ta đều sống ở đây. Dù có chuyện gì xảy ra đi chăng nữa, thì nó cũng đều ảnh hưởng tới tất cả chúng ta.”

Anh ta gật đầu. “Clive có lẽ sẽ biết về xây dựng hơn là những gì tôi biết. Vì vậy, thật là ngu xuẩn nếu tôi không để anh ấy lo liệu vụ này.”

“Vậy là anh đang giao phó cho người khác ư?” Cô ta nói. “Có vẻ như đối với tôi, anh là nhân vật Fred.”



Anh ta lắc đầu. “Nếu bất cứ ai phải đứng đầu cho chuyện này, thì đó chính là cô. Cô là người đã khơi mào cho tất cả.”

“Đúng, chính tôi là người bắt đầu chuyện này, nhưng chỉ trong một tuần, anh đã khám phá ra được nhiều thứ hơn tôi làm trong gần một năm.”

“Tôi chỉ phát triển từ những thứ mà cô đã phát hiện ra mà thôi. Nhắc mới nhớ, tôi đã lên kế hoạch xem xét lại công việc của mình thêm chút nữa trước khi lên giường đi ngủ.”

“Ngày mai anh phải đi làm sao?”

“Thường thì là như vậy. Nhân viên tạm thời lâu năm nhất trong văn phòng mà.”

“Anh được hưởng phúc lợi gì không?” “Họ trả lương đúng thời hạn. Hết.” “Sao anh vẫn làm ở đó vậy?”

Nate nhún vai. “Chẳng còn nơi nào khác để đi. Không phải ngoài kia có hàng tấn công việc, và tôi cũng không có đủ tiền tiết kiệm trong ngân hàng để có thể sống qua ngày trong khi đi tìm một công việc mới.” Anh ta lại nhún vai. “Một điều gì đó tốt đẹp hơn sẽ đến thôi. Tôi chỉ là đang cố gắng để không nghĩ về nó.”

“Giờ anh lại nói chuyện như Shaggy rồi đấy.”

Anh ta mỉm cười. “Sao cũng được. Ngủ ngon nhé.” “Ngủ ngon.”

“Tôi sẽ ghé qua vào ngày mai hoặc thứ ba, chúng ta sẽ định hướng xem nên làm gì vào cuối tuần này.”

Anh ta đã đi được nửa đường tới khu sinh hoạt chung khi giọng cô ta kịp với tới nơi. “Fred luôn luôn đi cùng với Daphne,” cô ta nói. “Shaggy với Velma.” “Chắc chắn giờ thì đang gắn bó với Scooby.” “Gì cơ?”

## CHƯƠNG 23

Ngày thứ hai, Nate dành ra đến nửa ngày làm việc để tìm kiếm trên website của Ban Quản lý Công trình Công cộng Los Angeles. Anh ta điền vào các mẫu đơn trực tuyến và viết một vài email. Trong khi làm công việc này, anh ta cũng nhập một vài dữ liệu và sắp xếp lại các bó thư tín trong các thùng thư mới nhất bị trả về, và vờ làm cho hai hoặc ba trong số các hòm thư đó trông như đã được xử lý xong.

Ngày thứ ba, anh ta đã vùi đầu vào những trang web và những trang chứa những bức ảnh cũ về Los Angeles.

Có hàng tá những bức ảnh cũ tông màu nâu đỏ được đăng trên các trang web bởi các nhóm lịch sử học và các hiệp hội bảo tồn. Anh ta kiểm tra từng bức hình một, tìm kiếm bất cứ hình ảnh nào trông giống những tòa nhà lân cận hoặc Kavach.

Nate nghĩ, khi anh đã mở ra đến tab thứ ba trăm thì Eddie đột ngột xuất hiện. Một cú nhấp chuột nhanh chóng đã đưa các cơ sở dữ liệu quay trở lại màn hình. Nate liếc nhìn kẻ “giám sát” như thể vừa mới nhận ra ông ta đang đứng đó. “Xin chào,” anh ta lên tiếng. “Có chuyện gì vậy?”

“Đừng đến đây vào ngày mai.”

Anne và Zack lén nhìn qua góc làm việc của mình. Bụng dạ Nate chột chùng xuống. “Có vấn đề gì sao?”

Một bên khóe miệng của Eddie xoắn lại thành một biểu cảm không thể hiểu nổi và ông ta lắc đầu. “Công ty cần thêm tiền cho một dự án lớn. Nhưng do ngân sách eo hẹp, vì vậy họ muốn chúng ta đều phải cắt giảm chi phí.” Ông ta vỗ nhẹ vào đùi mình bằng cánh tay chắc nịch. “Tất cả mọi người ở đây đều phải cắt giảm giờ làm.”

Zack rên rỉ. Nate nghĩ về số dư còn lại trong ngân hàng vẫn đang còn “héo hon” của mình.

“Cắt giảm bao nhiêu?”

“Có lẽ là một ngày làm việc một tuần.”

Zack lại rên rỉ. 20% lương bị cắt giảm. “Trong bao lâu?” Anne hỏi.

“Năm hoặc sáu tuần, đầu tiên.” Eddie chùng một bên vai xuống, và tất cả mọi người đều hiểu điều đó có nghĩa là Tôi không có ý kiến gì.

Nate dùng ngón chân đá đá vào những cuộn tạp chí bị trả lại và những tập tờ rơi. “Chúng sẽ bị bỏ lại xa thật xa phía sau,” anh ta nói. “Tôi hiếm khi giữ nó làm của riêng.” Anh ta lại đá nhẹ nó một cái nữa, một trong những bó tạp chí lật lại và rơi vào một hố đen mà anh ta đã tạo ra ở giữa thùng giấy.

Eddie nhìn chăm chăm vào cuộn tạp chí. “Chà,” ông ta bắt đầu với một giọng nói đều đều, “Anh đã là người đi sau rồi. Cuộn thư tín đó đã được trả về từ hôm thứ tư tuần trước, phải không?”

Nate nghiêng chặt quai hàm mình. Phần tồi tệ nhất của bài lên lớp đang thăng hoa là đây, nó có lẽ thật xứng đáng. Anh ta đã gần như hoàn thành tất cả các công việc vào vài ngày trước.

Và Nate đã bị sốc bởi cái giọng điệu đều đều vô cảm của Eddie, đặc điểm khiến anh ta nhớ tới người hàng xóm của mình, Andrew, người đàn ông mộ đạo, sống đối diện với căn hộ của Tim, giữa căn hộ của cô nàng Mandy nhút

nhát và cánh cửa căn hộ số 23 bí ẩn, và giờ đây, nó cũng không còn bí ẩn nữa. Nó chỉ là phần trần của căn phòng mang phong cách nhà thờ ngay giữa một tòa nhà chung cư không nằm trong lưới điện của thành phố L.A.

Eddie không nói gì thêm nữa. Ông ta đã im lặng trong vài phút. Tâm trí Nate đang dần quay trở lại với thực tại và anh ta có thể cảm giác được quái hàm người đàn ông kia đang nghiêng chặt lại vì đã không nhận được sự phản ứng kịp thời từ anh ta.

“Xin lỗi,” anh ta nói, “tâm trí đôi hơi lơ đãng chút. Chỉ là hơi lo lắng về tình hình tài chính của tôi khi mất đi một ngày công. Ông đã nói gì nhỉ?”

Người đàn ông to béo lại khoác lên gương mặt mình một cái nhìn rỗng tuếch. Ông ta nhìn chăm chăm vào Nate trong giây lát, và Nate đang tự hỏi rằng liệu mình có nên lảng tránh cái nhìn đó của ông ta. Đó cũng không phải là lần đầu tiên anh ta làm như vậy.

Eddie quay trở lại với thực tại. “Vì sao anh lại nghĩ rằng anh đã bị tụt lại đằng sau?”

“Chà, tôi không hề tụt lại xa đến vậy.”

“Tôi chắc chắn rằng giờ anh đã hoàn thành xong chúng rồi chứ. Mớ công việc này thường khiến anh chỉ mất đến một hoặc hai ngày để giải quyết thôi.”

Nate thở dài. “Tôi chưa bao giờ hoàn thành xong nó chỉ trong hai ngày, Eddie. Lần tôi xử lý nhanh nhất là ba ngày, và lý do ở chỗ chúng toàn là tạp chí.”

“Anh có chắc không?”

“Chắc.”

“Tôi lại khá chắc rằng anh chỉ xử lý mất có một hoặc hai ngày thôi.”

“Chưa bao giờ.”

Ngay trong lời căn vặn của mình, Eddie đã đặt ngay một câu hỏi lên bộ mặt của ông ta, như thể ông ta coi chính mình là nạn nhân của một vụ có mưu đồ bất lương. Nate nhìn thấy nó không dưới một lần mỗi tháng. Thậm chí, anh ta còn trông thấy nó ở quầy pizza dưới tầng.

Eddie luôn không tin rằng họ phục vụ ông ta bằng đồ uống coca-cola, mà thay vào đó là pepsi.

“Dù sao thì,” Eddie nói, “hãy nghỉ ngơi vào ngày mai, Nate. Anh có muốn ngày thứ tư nào của mình cũng là ngày nghỉ không?”

“Tôi không nghĩ là tôi có thể thay đổi nó thành ngày thứ hai hoặc thứ sáu.”

Eddie khịt mũi. “Ừm,” ông ta nói, “cũng giống như việc chúng tôi sẽ cho anh một tháng ba ngày nghỉ cuối tuần vậy.”

## CHƯƠNG 24

Nate tỉnh dậy vào buổi sáng ngày thứ tư mà không có việc gì để làm.

Anh ta đang có ý định sẽ khám phá tòa nhà thêm chút nữa, nhưng lại đập tắt ý nghĩ đó một cách nhanh chóng. Những người lau dọn tòa nhà đã đến. Họ quét và lau các dãy hành lang, lau phòng sinh hoạt chung, và quét bụi ở các góc của tòa nhà. Oskar đi đi lại lại từ tầng này qua tầng khác rồi lại quay trở lại, kiểm tra từng nhóm công nhân vệ sinh.

Nate cân nhắc đến việc tiếp tục nghiên cứu các bức ảnh trên mạng, nhưng lại quyết định đi tản bộ. Có vẻ nếu như dùng toàn bộ ngày nghỉ này để dán mắt vào màn hình máy tính thì thật là sai lầm. Anh ta lấy ra đôi giày thể thao xịn nhất của mình, đi thẳng ra lối cổng trước, và đi bộ về hướng bắc.

Hầu hết các kiến trúc của các tòa nhà lân cận đều từ những năm 60 hoặc 70 của thế kỷ trước - với những tòa nhà chung cư rộng rãi được xây rất thấp và ban công dài, tất cả đều tập trung xung quanh một khoảng sân phía trước. Điều này khiến anh ta hiểu rõ hơn về độ tuổi của tòa nhà Kavach. Nate quay lại và đi giật lùi về phía sau vài bước. Anh ta đã đi hơi xa so với tòa nhà mình ở, nhưng khi cúi người về phía đường cái, tòa nhà hiện ngay trước mắt anh ta. Nếu Nate có một cặp ống nhòm, anh ta đã có thể nhìn thẳng vào cửa sổ phòng mình, hoặc Tim. Anh ta thậm chí còn có thể nhìn thấy khung cửa sổ màu đen của căn hộ số 14 đang lộ ra ngay trước căn hộ Victorian bên cạnh.

Anh ta quay lại và trông thấy một người đàn ông phía bên kia đường đang cầm một chiếc ống nhòm cao cấp. Nate đang tự hỏi liệu có nên mượn chiếc ống nhòm này không, thì một điều gì đó chột lóe lên trong tâm trí anh ta. Người đàn ông kia đang dựa vào một chiếc Taurus màu xanh lá.

Anh ta đang chĩa chiếc ống nhòm vào chính tòa nhà Nate đang sống, Kavach.

Miệng của Nate đã phản ứng trước khi bộ não kịp hoạt động. “Ê,” anh ta gọi với sang. “Anh đang làm gì vậy?”

Chiếc ống nhòm được hạ xuống và người đàn ông lạ mặt nhìn Nate. Biểu hiện của anh ta giống như cái nhìn rỗng tuếch của Eddie, ngoại trừ ánh nhìn ấy còn có ý nghĩa khác, này anh bạn trẻ, đừng-có-động-vào-tôi. Người đàn ông kia ném chiếc ống nhòm qua cửa kính ô tô đang mở và nhìn chăm chăm anh ta một lúc.

Nate lùi lại một bước.

Người đàn ông mở cửa xe, nhảy lên chỗ ngồi phía sau bánh lái, và lên động cơ. Đó là một hành động trơn tru đến kinh ngạc, như thể anh ta đã luyện tập nhảy vào xe mình bốn giờ đồng hồ mỗi ngày. Chiếc Taurus lùi ra khỏi vị trí đỗ và chạy đi mất. Khi đến ngã tư, nó quẹo về hướng đông và hướng thẳng lên đường cao tốc.

Nate đứng trân trân nhìn gã đàn ông đó biến đi trước mắt. Hoặc là anh ta đã rất đen đui vì một mảnh ghép đã biến mất theo chân gã, hoặc là anh ta đã rất may mắn vì người đàn ông lạ mặt đó đã lái xe đi mà không hề gây hấn. Nate cũng không chắc là nên theo chiều hướng nào. Anh ta đi bộ tới đoạn cuối của tòa nhà và nhìn về phía đông. Không có bóng dáng của chiếc Taurus màu xanh lá nữa.

Qua một vài tòa nhà nữa, anh ta đang đứng dưới một cây cầu vượt và con đường cao tốc Hollywood đang hoạt động rầm rầm trên đầu. Trông nó đặc

biệt sạch sẽ ngoài những bãi phân bồ câu tung tóe xung quanh. Anh ta tiếp tục đi về hướng bắc trên đường Kenmore trong khi các phương tiện tấp nập qua lại. Có một vài lần anh ta đã chạy xe vòng quanh khu vực này để tìm chỗ đỗ và để ý thấy rằng những khu nhà lân cận có rất nhiều những con đường kì lạ không hề thẳng hàng.

Nửa giờ đi bộ đã dẫn anh ta đến một nơi nào đó thuộc Vermont. Nate nhận ra một cửa hàng McDonalds mà anh ta đã ghé qua một hoặc hai lần, Học viện Braille, và cửa ngõ dẫn vào trường đại học Los Angeles. Đi bộ thêm vài dãy nhà nữa, anh ta trông thấy một cửa hàng cà phê nhỏ với những ô cửa kính rộng và mái hiên đã bạc màu. Nate quyết định đây là nơi dừng chân như bất kì cửa hàng nào khác. Anh ta cân nhắc những đồng tiền còn lại trong ví mình, cân đối tài chính một cách tằn tiện nhất, và cả cái tin dữ mà anh ta vừa nhận được vào ngày hôm trước. Cuối cùng, một tách cà phê và một chiếc bánh muffin cũng không đến nỗi có thể giết chết anh ta, đặc biệt là nếu Nate coi nó là bữa trưa.

Giá cả ở đây rẻ hơn so với Starbucks, điều này giúp anh ta xoa dịu phần nào nỗi đau của mình khi đành lòng phải chia tay với tờ 5 đô cuối cùng của mình. Cà phê khá ngon, chiếc bánh có vẻ hơi ngọt, và anh ta ngồi vào một chiếc ghế dài ngay dưới ô cửa sổ với một tờ báo TIMES ra từ ba tuần trước, bị vứt chỏng chơ trên một chiếc bàn gần đó. Nate đọc qua một bài viết về một sự nổi lên những nhóm dự đoán kết thúc của thế giới bắt nguồn từ năm 2012. Có một tiêu điểm nhắc đến những dự báo của ngày 21 tháng 5 năm ngoái, sự cố Y2K vào năm 2000, và sự giống nhau của các giáo phái đã nổi lên trong những năm cuối của thế kỷ XIX, dự đoán sự kết thúc của những năm 1900. Và thậm chí còn có một đoạn nói về các dự đoán Rapture<sup>23\*</sup> nguyên văn từ William Miller vào năm 1844.

<sup>23\*</sup> *Dựa theo Kinh Thánh, nhiều tín đồ Kitô giáo tin tưởng và giảng dạy về một tương lai tại thời điểm thời gian kết thúc, khi tất cả những tín đồ vẫn còn sống trước khi thế giới bị hủy diệt sẽ được Thiên Chúa đưa lên Thiên đàng. Thuật ngữ mô tả sự kiện này là “Rapture”.*



Anh ta đã ăn hết chiếc bánh muffin, gói ghém lại chiếc túi giấy đựng bánh, và quăng nó trên bàn. Nate ngắm nghía xung quanh, và trở lại với bài báo về ngày tận thế. Sau đó, tâm trí Nate đã tiếp nhận những gì mà anh ta đang trông thấy.

Toni, người phụ nữ thuộc công ty môi giới cho thuê nhà, đang đứng xếp hàng ở đằng kia. Bộ đồ sang trọng của cô ta đã biến mất, thay vào đó là một chiếc áo ba lỗ sát nách và chiếc quần soóc khoe chân. Trên vai là một chiếc ba lô và một cuốn vở đang được mở ra trên một tay.

“Toni?” Anh ta gọi với tên cô ta.

Cô ta vẫn tiếp tục cúi mắt vào đọc.

Anh ta đứng hẳn dậy và tăng tông giọng của mình lên một quãng.

“Toni?”

Một vài người nhìn lại. Cô ta là người cuối cùng trong số họ. Một sự quan tâm nửa vời đọng đầy trong đôi mắt Toni, tiếp sau đó là sự bối rối. Và rồi, chỉ trong một khoảnh khắc, nó đã biến thành sự hoảng loạn. Cô ta liếc nhìn quanh quán cà phê như một con thú bị dồn vào chân tường. Sau đó, nụ cười giết người trở lại trên khuôn mặt cô ta.

Nate đứng dậy và ra chỗ cô ta đứng. Toni nhìn lại phía sau, gấp cuốn vở và nhét nó vào chiếc ba lô, rồi quay qua chỗ anh ta. “Xin chào,” cô ta lên tiếng. “Rất vui được gặp anh ở đây.”

“Vâng,” anh ta nói. “Có lẽ là do may mắn. Cô có rảnh chút nào không?”

“Ừmmmm... chắc chắn rồi.”

Anh ta liếc nhìn bộ trang phục mình đang mặc. “Hôm nay cô được nghỉ hay là như thế nào? Tôi có thể nói chuyện với cô sau.”

Toni lắc đầu. “Không, không vấn đề gì, tôi chỉ...” Giọng nói của cô ta rơi xuống một vài decibel<sup>24\*</sup>. “Tôi không mang theo thứ gì cả. Tôi có thể mặc tạm một bộ đồ nào đó nếu anh cho là ok.”

<sup>24\*</sup> *Decibel: Đơn vị đo tiếng ồn.*

“Xin lỗi, nhưng mà sao cơ?”

“Hoặc tôi chỉ cần năm phút thôi,” cô ta nói. “Tôi có thể chạy về nhà, lấy đồ và mặc một bộ quần áo nào đó chần chừ hơn. Lúc đó tôi nghĩ tôi đã sẵn sàng để đi với anh.” Cô ta nở một nụ cười chân thành, một nụ cười mờ nhạt và ra hiệu vào bộ trang phục đang mặc trên người mình.

Anh ta cau mày. “Tôi nghĩ cô đang nhầm lẫn tôi với một người nào đó khác phải không. Tôi là Nate Tucker. Cô cho tôi thuê một căn hộ ở tòa nhà trên đường Kenmore khoảng hai tháng trước.”

“Không,” cô ta lắc đầu, giọng vẫn lí nhí. “Tôi chỉ... tôi chỉ nghĩ tất cả mọi chuyện đều được cho là vẫn tiếp diễn ở nơi đó. Tôi không chuẩn bị sẵn sàng cho việc này.”

“Chuẩn bị ư?”

“Bình thường tôi cũng dành thời gian để giải quyết những chuyện này, anh biết đấy.” Đầu cô ta nhún nhún từ bên này qua bên kia. Trông cô ta rất trẻ trung với những bộ đồ quần áo như thế này.

“Ý tôi là, tôi không phải là người nguyên tắc, nhưng tôi nghĩ sẽ tốt hơn nếu anh có một chút thời gian để sắp đặt những chuyện trong đầu mình vào đúng vị trí của nó.”

Nate nhăn mày. “Cô đang nói cái gì vậy?”

Toni nhìn chăm chăm vào mắt anh ta. “Anh không ở đây để tìm thêm thông tin đấy chứ?”

“Chà, đại loại là,” anh ta nói. “Tôi đang hy vọng cô biết một chút thông tin gì đó về lịch sử của tòa nhà tôi đang ở.”

Cô ta thở dài và lại nhìn xung quanh một lần nữa. “Việc này không nằm trong kế hoạch của anh đúng không?”

Anh ta lắc đầu. “Tôi chỉ đang giết thời gian và nhìn thấy cô đang xếp hàng ở đây thôi. Tôi có một vài câu hỏi về tòa nhà chung cư và...”

Họ gọi một cái tên nào đó và Toni giơ tay mình lên. Nhân viên bán hàng trao cho cô ta một cốc cà phê cỡ đại. “Không, ý tôi là, việc này không hề nằm trong lịch trình.” Cô ta nói. “Anh đã không hề nói trước với tôi rằng sẽ đến gặp tôi phải chứ.”

“Xem này,” Nate lên tiếng, “Tôi đang cảm thấy khó hiểu ở đây. Liệu chúng ta có đang cùng nói về một chủ đề không?”

Toni gật đầu. “Tòa nhà chung cư, phải.” Họ ngồi vào một chiếc bàn và cô ta ném một cái nhìn khác về phía cửa. “Nghe này, đây thực sự là một cuộc biểu diễn sự ngọt ngào đối với tôi, vì vậy, anh phải hứa với tôi rằng anh sẽ không làm loạn nó lên. Nếu tôi bị sa thải vì điều này, tôi sẽ đá đít anh đó, rõ chứ?”

“Tôi sẽ không làm thế đâu, tôi thề.”

Cô ta lắc đầu. “Tên tôi là Kathy. Tôi là một sinh viên nghệ thuật sân khấu.” Cô ta chìa chiếc cốc của mình về phía một ngôi trường phía bên kia đường.

Nate cảm thấy mắt của mình đang bị co giật. “Một cái gì?”

“Một diễn viên. Dù sao thì tôi cũng đang trong quá trình cố gắng. Mặc dù vậy, hợp đồng biểu diễn với vai quản lý viên của Locke vẫn là điều tuyệt vời nhất mà tôi đã từng có.”

“Vậy là...” Anh ta nhắm mắt trong giây lát. “Vậy là công ty đã thuê cô để đóng giả làm một trong những người quản lý của mình ư?”

Toni - và cũng là Kathy lại lắc đầu, chiếc ba lô của cô ta lắc đi lắc lại. “Không, anh không hiểu gì à. Không có công ty nào hết.”

Cô ta lôi ra một chiếc điện thoại di động cao cấp rất đẹp từ trong ba lô của mình ra.

“Đây là số mà anh đã gọi. Nó có chế độ làm tăng tiếng ồn vì vậy anh không thể nói chuyện nếu tôi đang ở ngoài đường hoặc trong một đại sảnh hoặc một nơi nào đó tương tự. Nó có chức năng làm cho âm thanh nghe như tôi đang trong một văn phòng hoặc một nơi nào đó. Tôi sẽ nhận được một văn bản, thông báo với mình nếu một ai đó qua được vòng kiểm tra thông tin cá nhân hay không, và tôi có thể thực hiện các liên lạc với họ sau đó.” Cô ta trao cho Nate chiếc điện thoại.

Nó có một màn hình màu xanh dương đậm, với chế độ cảm ứng giúp nổi lên các bàn phím ảo. Nate chưa bao giờ sở hữu một chiếc điện thoại với quá nhiều tính năng như vậy, nhưng cũng không mất quá nhiều thời gian để anh ta có thể tìm ra các ứng dụng cơ bản. Nate chạm vào màn hình chuyển từ chế độ Tin nhắn sang thư mục Hộp thư. Chỉ có ba tin nhắn, thời gian từ khoảng mười một tháng trước.

Tất cả chúng đều từ địa chỉ:

**Caller ID Unavailable<sup>25\*</sup>**

<sup>25\*</sup> *Caller ID Unavailable: Địa chỉ từ người gọi giấu tên.*

Tin nhắn ở giữa có thời gian từ ngày 15 tháng 4. Anh ta nhớ cái ngày đó. Anh ta nhớ rằng mình đã nhận cuộc gọi này ở nơi làm việc.

Nate nhấn vào màn hình và hiện ra toàn bộ phần tin nhắn.

## **Nate Tucker đã được chấp nhận thuê phòng số 28**

Anh ta nhìn chăm chăm vào chiếc điện thoại, ngược nhìn cô ta và trả lại nó. “Cô có thể bắt đầu kể lại được không? Từ đầu ấy? Hãy kể cho tôi mọi chuyện.”

Cô ta gật đầu. “Okay, cứ hai năm một lần, có ai đó đăng một bài quảng cáo trong tờ tạp chí của trường đại học cho một vị trí công việc làm diễn viên. Chuyện này giống như một truyền thuyết đối với một trường đại học ở thành phố hay tương tự như vậy tại thời điểm đó. Anh sẽ đóng vai làm một người quản lý cho một công ty bất động sản. Họ sẽ cung cấp cho anh toàn bộ các đạo cụ, đủ thông tin để trả lời các câu hỏi, rồi anh sẽ diễn các màn ứng khẩu với mọi người ở khu nhà đó.”

“Ai? Ai đã thuê cô?”

Toni - mà giờ là Kathy nhún vai. “Tôi không biết. Anh gửi đến bảng thông tin của mình, một phát ăn ngay, và họ chỉ chọn từ đó thôi.”

“Ai trả tiền cho cô?”

Một cái nhún vai khác. “Tất cả đều được thực hiện qua PayPal. Một khoản lớn một tháng. Đôi khi tôi còn chả phải làm bất cứ việc gì. Thậm chí anh là người đầu tiên tôi dẫn vào căn hộ trong vòng ba tháng làm việc.”

Anh ta tung hứng tất cả mọi suy nghĩ trong đầu mình. “Không có điều gì khiến cô cảm thấy kì lạ ư?”

“Đây là L.A.,” cô ta nói. “Đây không phải là công việc làm diễn viên lạ lùng nhất mà tôi từng làm. Một lần tôi đã phải hóa trang toàn thân giống như một loài động vật, ví dụ như đóng vai một con mèo, và họ muốn tôi...”

Anh ta vẫy tay ra hiệu để cô ta dừng lại. “Xin lỗi,” anh ta nói, “điều này rất quan trọng. Có chuyện gì đang diễn ra vậy?”

“Trong tòa nhà anh đang sống ư? Không phải là nó rất hiển nhiên sao?”

Anh ta lắc đầu.

“Nó giống như một chương trình thực tế như Big Brother hay tương tự như vậy,” cô ta nói. “Có thể sẽ có camera treo ở khắp nơi. Họ đang quay phim về anh và làm một chương trình về nó.”

“Quay phim chúng tôi đang làm cái gì cơ?”

“Bất cứ điều gì. Sex, thay đồ, tất cả mọi thứ làm họ mãn nhãn.”

Anh ta lắc đầu. “Tôi chả hiểu gì hết. Khi làm những chương trình đó, họ đã khuấy đảo tất cả mọi thứ. Họ để cho mọi người đối đầu với nhau, tạo ra những trận xung đột giả tạo, những chuyện vớ vẩn như vậy ư. Tôi không nghĩ tôi đã gặp được một nửa số người sống trong tòa nhà đó.”

Cô ta lại nhún vai và nhấp một ngụm cà phê.

“Bên cạnh đó,” anh ta nói, “Chẳng phải là họ nên mời chúng tôi ký vào một cái gì đó trước khi họ có thể thực hiện bất cứ việc gì ư? Hình thức phát hành cho việc sử dụng những tư liệu thu được trong chương trình này hoặc bất cứ thứ gì như thế, đúng chứ? Và đã bao giờ cô nghe về một chương trình truyền hình tương tự như thế chưa?”

“Tôi nghĩ rằng nó chưa được phát sóng. Họ phải chờ cho đến khi có đủ cảnh quay hoặc cái gì đó.”

Anh ta liếc nhìn vào chiếc điện thoại. “Thậm chí người ta phải chuẩn bị nó trong rất nhiều năm trước khi cô có thể bắt đầu. Cô nghĩ họ cần đến bao nhiêu cảnh quay trong vụ này?”

Kathy nhóm ngời lại trên ghế. “Có lẽ chương trình này là của BBC hoặc đài Australia hoặc đâu đó.”

Rõ ràng là cô ta chưa bao giờ nghĩ quá nhiều về chuyện này cả. Nate băn khoăn liệu phản ứng này của cô ta có chủ ý hay không. Anh ta đã từng gặp một vài kẻ bất tài nhưng lại muốn trở thành diễn viên kể từ khi chuyển đến sống ở Los Angeles. Anh ta cũng đã gặp khá nhiều người chỉ biết gì cái đầu của mình xuống cho người ta xử mà không hề hỏi lý do.

“Cô có thể giúp tôi một việc được không?” Anh ta hỏi. Cô ta bắt chéo chân. “Có thể. Cũng còn tùy.”

“Cô nói rằng họ có gửi cho cô một vài thông tin cơ bản về tòa nhà phải không?”

Cô ta gật đầu. “Ô, tất nhiên là có. Nó nằm trong tài liệu trên iPad, dài khoảng ba mươi đến bốn mươi chương.”

“Cô có thể gửi chúng cho tôi được không? Có một vài thứ đang diễn ra ở nơi đó, và nó không giống như một chương trình truyền hình. Một vài người trong chúng tôi đang cố gắng tìm ra nó là gì.”

Kathy chau mày. “Tôi không muốn đánh mất hợp đồng biểu diễn này.”

“Cô sẽ không mất nó đâu, tôi hứa. Chỉ là gửi qua email cho tôi những tài liệu đó. Nó chỉ là thông tin chung thôi mà, phải chứ?”

“Tôi nghĩ vậy.”

Anh ta lấy ra một cây bút và viết vội địa chỉ email của mình lên tờ giấy ăn. “Chỉ cần bịa ra một vài lý do vì sao cô lại phải gửi nó cho tôi. Hầu hết các nơi cho thuê đều giữ các tài liệu về tài sản của mình, phải chứ? Cô chỉ cần phải nghĩ ra một lý do hợp lý nhất là được.”

Nate đẩy tờ giấy ăn trên bàn về phía cô ta. Kathy nhìn chăm chăm vào nó một lúc rồi lên tiếng. “Được rồi,” Cô ta nói. “Nhưng tôi thề, nếu anh làm loạn vụ này lên tôi sẽ giết anh đấy. Và tôi biết anh đang sống ở đâu.”

## CHƯƠNG 25

Ngày thứ năm, Nate quay trở lại văn phòng và tập trung vào việc tận dụng ba ngày liên tiếp anh ta không hề ngó ngang tới công việc của mình. Một thùng thư tín bị trả lại vào ngày nghỉ và anh ta đoán phải có gần hai ngàn tên và địa chỉ phải nhập dữ liệu ngay bây giờ. Anh ta kiểm tra hòm thư của mình mỗi tiếng, nhưng không có tin tức gì từ Kathy, người đã từng biết đến là Toni kia.

Vào cuối ngày, Anne dựa vào vách ngăn chỗ bàn làm việc của anh ta. “Tối nay đi uống không,” cô ta rủ. “Ngay quán *The Cat and the Fiddle* thôi.”

Anh ta lắc đầu. “Tôi muốn lắm,” Nate nói, “nhưng trong tương lai tôi sẽ không ghé qua bất kì một chỗ nào đâu, nhất lại là đến những nơi đắt đỏ như thế.”

Cô ta gật đầu. “Đây là toàn bộ lý do. Anh chàng biên tập viên Dave đã mời tất cả chúng ta một châu vì đã trúng thầu vòng đầu tiên. Đây là cách mà anh ta nói lời xin lỗi.”

“Dave không phải là người chịu trách nhiệm trong việc này.”

“Vâng, nhưng đó là vì anh là một người tốt.”

Anh ta nhìn vào màn hình máy tính. Hộp thư đến của Nate vẫn hoàn toàn trống không. Anh ta chụp ảnh lại các khoảng trống đỗ xe trong các vùng lân



cận sau mỗi giờ.

“Tôi không biết nữa,” anh ta nói. “Tôi vẫn còn cảm thấy rất ngột ngạt với chế độ cắt giảm giờ làm. Thêm vào đó, tôi cũng đang làm một vài dự án tại nhà.”

Anne nhún vai. “Nó hoàn toàn miễn phí mà. Tôi nghĩ rằng anh cũng muốn biết chuyện này.” Cô ta trượt ghế qua chỗ anh ta ngồi và tiến thẳng ra phía cửa.

Cặp hông của cô ta như đang dùng dằng dằng đấu tranh cho việc nên đi hay ở.

Tất nhiên, mọi chuyện diễn ra như những cuộc tụ tập khác. Nate nán lại một chút để trò chuyện với Dave và Zack. Anh ta tán tỉnh Anne mặc dù cả hai đều biết cô ta không hợp với Nate. Anh ta lắng nghe Jimmy, nhân viên tập sự, giải thích về việc cậu ta sẽ làm gì để mở rộng và thay đổi Hollywood và có thể cai được game. Tay phóng viên cũng ở đó, không cặp kè với Cô bạn gái nóng bỏng tóc đỏ của mình như mọi khi, hẳn đang nói chuyện với Dave và một biên tập viên khác, một người mà Nate không bao giờ có thể nhớ nổi tên.

Khi thứ đồ uống miễn phí cuối cùng của mình đã cạn, Nate cân nhắc xem có nên làm thêm một ly nữa không. Mặc dù, còn bốn chai bia đang nằm trong tủ lạnh ở nhà, và chiếc ví của anh ta đã xẹp lép. Sau mười phút trôi qua, anh ta đã nằm dài trên ghế và không còn nói chuyện với bất cứ ai, những câu chuyện vẫn tiếp tục diễn ra xung quanh. Thêm vào đó, suy nghĩ về ngôi nhà của mình đã nhắc nhở anh ta về việc Veek vẫn chưa hề biết cô diễn viên Kathy kia.

Anh ta đứng dậy, nói lời cảm ơn với Dave, và chào tạm biệt một vài người, rồi đi thẳng tới chiếc xe của mình. Đã đủ muộn để anh ta chỉ phải nằm ở cuối những dòng xe trong giờ cao điểm. Chỉ trong thời gian mười phút kỷ lục, Nate đã tìm được một chỗ để xe chỉ cách nơi ở có một dãy nhà.

Nate đi tắt qua khu vực để xe để đến cửa hàng bán đồ uống thì một dáng người quen thuộc xuất hiện. Oskar đang cầm một chiếc túi ni lông vắt vẻo trên cổ tay. Chúng gần như bị kéo lê trên mặt đất. Khuôn mặt của ông ta xịu xuống, một trạng thái biểu cảm mà Nate có lẽ đã quá quen thuộc. Cái nhìn của một người cam chịu vị trí của mình trong cuộc sống và ngừng phấn đấu cho bất cứ điều gì khác.

“Xin chào, Oskar,” anh ta gọi.

Người đàn ông ngược lên. Phải mất một lúc, ông ta mới nhận ra Nate. Sau đó, đôi môi ông ta cong lên tạo thành một nụ cười mỉm. “Anh Tucker,” ông ta đáp lại. “Thứ lỗi cho tôi vì đã không chào anh sớm hơn. Đầu óc tôi đang tản mạn ở đâu đó.”

“Không sao,” anh ta nói. “Ông thế nào rồi?”

Oskar chờ cho Nate tiến tới chỗ mình và cùng đi song song trên đường. “Tôi ổn, cảm ơn anh. Anh đã phát hiện thêm con chuột nào chưa?”

Nate vừa mới chợt nhớ ra câu chuyện cũ trước khi anh ta nhú mày. “Chỉ có một con thôi,” anh ta nói. “Ông đã nói đúng. Đó hẳn phải là một sự may mắn.”

Người đàn ông lớn tuổi gật đầu kiên định. “Tòa nhà Kavach sẽ không cho phép bất kì một con chuột nào có thể lọt vào giữa những bức tường của nó,” ông ta nói.

“Xin lỗi, sao cơ ạ?”

“Nơi đó quá tôn nghiêm để có thể tiếp nhận lũ động vật gây hại này.” Ông ta cố gắng nâng cao một cánh tay đang xách những thứ đồ linh kinh kia để chạm vào chiếc nút đèn giao thông cho người đi bộ. Nate rướn người lên phía trước ông ta rồi nhấn vào chiếc nút to màu vàng. “Đó là một nơi rất tuyệt. Tôi rất hài lòng khi sống ở đó với những người hàng xóm tốt bụng.”

Chiếc bàn tay tín hiệu màu đỏ sáng rực rỡ chuyển thành tín hiệu người đi đường màu trắng đang trong tư thế bước đi.

Họ băng qua con đường Kenmore và đi thẳng về phía tòa nhà mình ở.

“Tiện thể,” Nate nói, “tôi muốn hỏi một chuyện, địa chỉ văn phòng chính nằm ở đâu vậy?”

Oskar đột ngột dừng lại. “Cái gì cơ?”

“Văn phòng quản lý của tòa nhà - Văn phòng Quản lý Locke nằm ở đâu?”

Người đàn ông lớn tuổi lắc đầu. “Đừng có phí thời gian với chuyện này. Nếu anh cần bất cứ điều gì, hãy nói với tôi.”

“Tôi không muốn làm phiền ông.”

“Đây không phải là làm phiền. Đó là công việc của tôi. Tôi rất sẵn lòng.”

“Mặc dù vậy,” Nate nói. “Tôi vẫn muốn biết thông tin này từ ông. Chỉ là để tôi ghi nhớ và làm mấy việc linh tinh thôi.”

Oskar nhìn chăm chăm vào anh ta trong giây lát.

“Điều này có nghĩa là như thế nào hả anh Tucker?”

Nate giả vờ ngây ngô. Anh ta không chắc liệu rằng Oskar có đang đảm nhiệm một công việc ở đó hay không. “Nghĩa là sao ư?” Anh ta nhắc lại. “Nó chẳng nghĩa là gì cả.”

“Anh có ý kiến gì về việc tôi điều hành công việc ở đây sao?”

“Không. Không, tất nhiên là không rồi.” “Vì sao anh lại muốn qua mặt tôi?”

“Tôi không hề muốn qua mặt ông,” Nate nói. “Đơn giản, tôi chỉ là muốn biết văn phòng đại diện nằm ở đâu thôi. Nó nằm trong tiểu bang này hay ở đâu?”

Trán Oskar nhăn lại. “Sao anh lại nói như vậy?” “Tôi đã nói gì cơ?”

“Vì sao anh lại hỏi liệu văn phòng có nằm trong tiểu bang hay không?”

“À, bởi vì ông đang tỏ ra rất khó khăn trong việc đưa ra điện chỉ của nó. Nên tôi nghĩ nó chắc hẳn phải nằm cách đây rất xa.”

Ông ta cân nhắc một lúc rồi nói. “Phải, phải,” ông ta nói. “Xin tha lỗi cho tôi vì đã quá đa nghi. Sau khi làm việc ở đây đã quá lâu, tôi sợ khi nghĩ đến lúc bị mất đi công việc này. Tôi cảm thấy rất thoải mái với nó.” Ông ta nghiêng đầu ra hiệu và tiếp tục sải bước lên sườn đồi trở về tòa nhà.

Nate tụt lại đằng sau ông ta vài bước. “Thế còn về... Tên cô ta là gì nhỉ? Toni? Cô ta làm việc cho ai, nếu công ty quản lý không hề có văn phòng đại diện ở đây?”

Oskar liếc một cái nhìn giả tạo qua một bên vai. “Anh muốn biết sự thực sao?”

“Vâng, tất nhiên rồi.”

“Cô ta làm việc cho một văn phòng khác. Locke thuê cô ta làm đại diện vì cô ta là một diễn viên, nhưng họ không mở văn phòng ở đây. Nó liên quan đến thuế má gì đó. Tôi cũng không biết rõ sự tình.”

“Àà. Ra là vậy.”

Họ tiến đến bức tường rào, Nate giữ cánh cổng mở cho Oskar đi vào. Người đàn ông lớn tuổi lách đôi vai rộng của mình để có thể đi qua với những chiếc túi đồ nặng trĩch trên tay, cả hai người cùng lê bước lên cầu thang.

“Dù sao thì,” Nate đang đứng dưới sân, “liệu tôi có thể xin địa chỉ của nó được không?”

Lần này, Oskar không dừng lại. “Địa chỉ nào cơ?” “Văn phòng quản lý.”

“Tôi đã nói với anh,” ông ta nói, trong khi mở cửa bằng gót chân của mình, “là anh không cần biết nó đâu. Nếu anh cần bất cứ điều gì, thì hãy nói với tôi.”

“Nhưng nếu như tôi muốn làm hồ sơ để chuyển đến ở một nơi nào đó khác thì sao? Tôi cần tên công ty cho thuê trong thông tin của mình. Họ sẽ muốn nói chuyện với người trong văn phòng công ty đó.”

“Anh định chuyển ra ngoài sống sao?”

“Chà... Không. Nhưng nếu có một ngày nào đó...” Oskar lắc đầu khi họ bước vào tiền sảnh. “Chỉ cần bảo họ gọi cho tôi. Tôi giải quyết tất cả những vấn đề đó.”

“Vâng, nhưng tôi không thể giả định là ông vẫn ở đây cho tới khi đó.”

“Tôi đã ở đây suốt hai mươi ba năm qua, mười chín năm làm quản lý. Tôi cũng chẳng có ý định dời đi đâu.”

“Vâng, nhưng...”

“Anh Tucker,” ông ta nói. “Công việc của tôi là giữ cho mọi việc ở đây đều diễn ra suôn sẻ. Điều đó có nghĩa là phải đảm bảo chắc chắn rằng sẽ không có bất cứ sự xáo trộn nào xảy ra ở đây. Nó cũng còn có nghĩa là đảm bảo sẽ không có sự phiền toái nào cho các nhân viên ở văn phòng chính. Họ không muốn nhận những cuộc điện thoại mỗi giờ từ những người đến thuê ở đây với những câu hỏi ngớ ngẩn hoặc sự lo lắng về lũ chuột.”

“Việc này không phải là về...”

“VẬY anh hãy để tôi giải quyết những chuyện đó. Và chúng ta sẽ dừng lại ý định liên lạc với văn phòng đại diện, được chứ?” Khuôn mặt Oskar đã mất đi sự vui vẻ và hài hước khi này. “Và cả việc đo đạc những bức tường và hành lang nữa.”

Họ đứng ở hành lang một lúc và nhìn trân trân vào mắt nhau. Rồi người đàn ông lớn tuổi quay đi. Ông ta giơ những chiếc túi trong tay lên và bắt đầu bước lên lối cầu thang.

“Nơi này là gì vậy?” Nate hỏi.

Oskar không hề quay lại. “Đây là tòa nhà Kavach. Đây là nhà của tôi, cũng là nhà của anh. Nó là một nơi rất tuyệt. Anh muốn biết thêm điều gì nữa nào?”

Oskar bước trên những bậc cầu thang và đi qua khúc quanh ở chiều nghi. Nate nghe ông ta giậm chân thành thịch xuống hành lang đi về phía căn hộ của mình. Một lát sau là tiếng cánh cửa đóng vào rất mạnh, đủ để hiểu đó là hệ quả của một cú đập sầm cửa.

## CHƯƠNG 26

"Nate," Tim gọi. "Cậu có biết bạn thân của tôi, Roger không?"

Tim và một người đàn ông mà anh ta đã gặp ở phòng giặt là đang nằm dài trên những chiếc ghế ngay trước ánh hoàng hôn của buổi chiều ngày thứ sáu. Giữa họ là mười hai chai bia và một nửa túi đá. Nước chảy thành dòng từ chiếc túi, tạo thành những vũng nước và nhỏ giọt trên những tấm ván gỗ.

"Cháu đã được thay thế sao?"

"Chà, Roger đã mang đến một nửa chỗ bia này cùng với đá," Tim nói. "Cậu có gì không?"

"Cháu có thể mua khoai tây hoặc một thứ gì đó." "Thôi, để cho lần sau đi, anh bạn." Roger cười khúc khích. Anh ta lấy ra từ chiếc hộp đựng đầy đá một chai bia. "Cậu có muốn một chai không?"

"Vâng, đó là lý do vì sao tôi lại ở đây."

Anh khui nút chai và đưa cho Nate. "Uống đi." Nate vội lấy chiếc chai và tìm một chỗ ngồi. Anh ta tóm lấy chiếc ghế từ chiếc bàn dưới mặt sàn gỗ. "Một tuần dài phải không?" Tim hỏi.

"Quá dài..."

Tim giơ chiếc chai của mình ra và họ cụng chai với nhau. "Hãy kể cho bác sĩ Farr tất cả đi."

“Cháu không biết cháu có đủ tiền để trả cho bác không nữa.”

“Không sao đâu. Tôi đã giúp rất nhiều trường hợp giống như cậu hoàn toàn miễn phí.”

Roger bật cười và phì ra một ít bia. “Bác muốn nghe tin xấu hay tin lạ?” “Không có tin gì tốt đẹp sao?” Tim hỏi.

Nate nhún vai. “Cháu nghĩ là một vài tin lạ sẽ là tin tốt, nó tùy thuộc vào cách nhìn nhận của mọi người.” “Vậy thì bắt đầu với tin lạ đi.”

Nate trở lại với những câu chuyện đầu tuần và giải thích việc đo đạc của họ đã được thực hiện. Rồi kể với hai người kia về việc tình cờ gặp người phụ nữ mà họ đều gọi là Toni kia, và cuộc gặp gỡ của anh ta với Oskar. Không ai trong số hai người họ ngắt lời anh ta. Ngay khi kết thúc câu chuyện của mình, Nate bắt đầu uống chai bia thứ hai và vầng mặt trời đã chạm tới đường chân trời.

“Hãy để tôi làm rõ chuyện này một chút nhé,” Roger nói. “Cô gái châu Á nóng bỏng kia chỉ là một diễn viên thôi sao?”

“Trông có vẻ lắm,” Nate đáp.

“Và chúng ta đang liên quan tới một chương trình truyền hình của Anh sao?”

Tim lắc đầu. “Tôi nghĩ Nate hoàn toàn đúng. Chẳng có chương trình truyền hình nào diễn ra ở đây cả.”

“Nhưng cô ta là diễn viên thì sao?”

“Vâng,” Nate nói. Anh ta nhìn Tim. “Bác nghĩ sao về chuyện này?”

Ông ta gõ gõ nhịp ngón tay lên tay vịn ghế, nhấp một ngụm bia rồi nói. “Tôi phải nói thật với cậu, Nate. Khi cậu nói với tôi những nghi ngờ về



những bí mật đang được giấu kín, tôi nghĩ rằng cậu đã phản ứng hơi thái quá.” Ông ta lại nhấp thêm một ngụm bia. “Cậu thuê một bên thứ ba làm việc cho mình mà họ không hề hiểu rõ hoạt động kinh doanh của cậu là gì, mặc dù vậy, cậu vẫn đang cố gắng bảo vệ chính bản thân mình.”

Roger đặt chai bia không trên tay xuống ván sàn gỗ. “Từ điều gì cơ?”

“Theo phỏng đoán thì hoặc là họ không muốn người ngoài để ý đến mình, hoặc họ không muốn người khác biết được rằng họ đang sở hữu một tòa nhà. Có ít khả năng là cả hai.”

Nate uống thêm một ngụm bia, nhưng chưa kịp nói bất cứ điều gì, một tiếng hắng giọng vang lên sau lưng anh ta. Nate liếc ra phía sau. Tim và Roger cũng nhìn theo.

Andrew đang đứng cạnh cánh cửa chống cháy. Anh ta đang mặc một chiếc áo gile len khác, và lần này là khoác bên ngoài một chiếc sơ mi polo màu hồng. “Xin lỗi,” anh ta nói. “Tôi không cố ý làm gián đoạn bữa tiệc của mọi người. Tôi chỉ là không muốn mọi người nghĩ tôi đang nghe trộm.”

“Không vấn đề gì đâu,” Nate nói. Anh ta quay sang nhìn những người bạn nhậu của mình. “Mọi người có biết Andrew không?”

Andrew bước đến và chìa tay về phía Tim. “Tôi không nghĩ rằng chúng ta cần phải giới thiệu với nhau. Tôi sống ngay đối diện căn hộ của ông. Tôi là Andrew.”

“À, tôi đã nghe nói về anh.” Ông ta chuyển chiếc chai đang cầm sang tay kia và vòng những ngón tay của mình lên lòng bàn tay đang giơ ra kia. “Tim Farr. Anh có muốn uống bia cùng chúng tôi không?”

Andrew lắc đầu nguầy nguậy tỏ vẻ từ chối. “Say bia rượu đi ngược lại với mong muốn của Chúa.”

“Không thể say được đâu, anh bạn,” Roger nói. “Chỉ là làm một hoặc ba chai vào cuối tuần thôi mà.”

“Anh không thuộc giáo hội của tôi, vì vậy xin vui lòng đừng gọi tôi là anh bạn,” Andrew nói.

Mắt Roger mở to và trợn tròn lên. “Xin lỗi,” anh ta nói. “Tôi không hề có ý gì cả.”

“Tôi biết đây chỉ là câu bông đùa bất cần,” Andrew nói, “nhưng khi linh hồn của anh có khuyết điểm, thì đó là chỉ là những điều rất nhỏ nhặt được thêm thắt vào thôi. Chúa đòi hỏi phải tập trung và tâm huyết. Ngài có một kế hoạch và nó chẳng hề liên quan gì đến mấy thứ đồ uống có cồn cả.”

Roger cố nhin cười.

“Phải, bây giờ anh đang cười nhạo tôi,” Andrew nói, “nhưng đến cuối cùng, hãy xem xem ai là người...”

“Dừng lại đi,” Tim cao giọng yêu cầu. Nate vẫn còn nhớ ấn tượng đầu tiên của Tim đối với mình, hình ảnh của một sĩ quan hay huấn luyện viên ở phòng thể hình.

Những từ ngữ đó thậm chí còn khiến Andrew không thể nói gì trong giây lát. Anh ta trông có vẻ bối rối. “Khi chìa khóa cứu rỗi linh hồn của anh được tìm thấy và anh...”

“Tôi đã nói là thôi đi mà.” Tim giật chiếc kính râm của mình xuống và nhìn chăm chăm vào Andrew. Nate có thể trông thấy sự hãn học hiện trong đôi mắt của ông ta, và tự cảm thấy rằng mình thật may mắn khi không phải là đối tượng hứng chịu cái nhìn đó.

Andrew lúng túng. Anh ta hắng giọng và cố gắng thêm một lần nữa.

“Khi sự cứu rỗi...”

“Tôi tôn trọng niềm tin của anh, Andrew, và tôi rất vui vì niềm tin đó khiến anh cảm thấy hạnh phúc. Nhưng tôi không ngồi đây để nghe giảng đạo hay lên lớp. Anh rõ chứ?”

Môi Andrew cong lên và cái đầu anh ta lắc lắc như sắp rơi ra khỏi cổ. Họ trông thấy quai hàm của anh ta đang chuyển động, sẵn sàng để lên tiếng. Chiếc mũi Andrew nở ra cố chộp lấy một hơi thở. “Tôi xin lỗi,” anh ta nói. “Tôi chỉ cố gắng giúp mọi người chuẩn bị linh hồn mình cho...”

Tim giơ một ngón tay lên cảnh báo.

Miệng Andrew ngậm bật lại. Anh ta ném cho cả ba người cái nhìn giống như của người giáo viên khi nãy, và dậm bước trở lại cánh cửa chống cháy. Anh ta kéo mạnh cửa mở và giậm chân bình bịch xuống cầu thang.

“Người anh em,” Roger nói, “đó là một bất ngờ không thể tin nổi.”

“Không phải như vậy,” Tim nói. “Tôi chỉ ghét những kẻ hay đi bắt nạt.” Ông ta đẩy chiếc kính râm trở lại và làm một ngụm bia.

Chiếc cánh cửa mở ra một lần nữa và Veek xuất hiện. “Chào,” cô ta gọi. “Ai trong số mấy người đã đá đít Andrew đi vậy?”

Nate và Roger chỉ vào Tim. “Tôi xin lỗi nếu như anh ta là bạn của cô,” người đàn ông lớn tuổi lên tiếng.

Cô ta lắc đầu. “Tôi không nghĩ là tôi đã từng gặp anh ta trong tình trạng cáu giận đến vậy,” cô ta nói. “Anh ta còn thậm chí không buồn mở lời chào khi gặp tôi ở cầu thang.”

“Tim đã sử dụng một mảnh lừa tâm lý của Jedi<sup>26\*</sup> đối với anh ta,” Roger nói. “Nó thật tuyệt vời.”

<sup>26\*</sup> *Jedi: một thành viên của Hiệp Hội Jedi trong bộ phim nổi tiếng Star Wars (Chiến tranh giữa các vì sao), những người học hỏi, phụng sự và sử*

dụng năng lượng bí ẩn của “Nguồn Lực”; họ thường là những người lựa chọn con đường ánh sáng của “Nguồn Lực” (light side of the Force). Jedi đấu tranh cho hòa bình và công lý của Nền Cộng hòa Thiên Hà.

“Ông đang tìm thợ học việc mới sao?” Cô ta hỏi.

“Có hàng tá người khi làm việc cần đến trò lừa tâm lý Jedi đó. Hoặc một cú Lightsaber<sup>27\*</sup> vào mông mình.”

<sup>27\*</sup> Lightsaber: loại vũ khí đặc trưng cho xê-ri Star Wars. Về bản chất, nó không phải là một tia sáng giống như khi ta chiếu đèn pin hay đèn laser mà là plasma nóng, được giới hạn và tạo hình thanh kiếm bởi một từ trường cực mạnh.

“Nghe có vẻ như cô đây cần một sự cứu rỗi chẳng?” Tim nói. Ông ta mò mẫm trong đá và rút ra một chai bia. Roger khui nắp chai và đưa cho cô ta. Cô ta nâng chai bia lên và tất cả họ đều lần lượt nâng cốc phần bia của mình. Veek làm một hơi dài.

Nate ngồi sang một bên để chia sẻ chỗ ngồi với cô ta. “Dự án lớn không suôn sẻ sao?”

“Không,” cô ta vừa nói vừa lắc đầu, “Đó là một dự án bên ngoài. Nó chỉ là một công việc tay chân. Hoàn toàn là tay chân.” Cô ta uống thêm một ngụm bia khác và quay lại phía Nate.

“Tôi đã nhận được email của anh. Về cái hôm anh phải nghỉ ở nhà.”

“Không cần phải bí mật như vậy,” Nate nói. Anh ta vẫy vẫy chiếc chai trong tay về phía hai người kia. “Chúng ta ở đây đều cùng hội cùng thuyền.”

Cô ta nhìn Tim và Roger. “Cả hai người cũng tham gia vào chuyện này ư?”

Họ đều gật đầu. Tim kéo một đầu gối lên ngực mình. “Ngay trước khi Andrew lên đây,” ông ta nói, “Tôi đã nói với Nate rằng tôi nghĩ có lẽ tồn tại một bí mật thực sự nào đó ở nơi này.”

“Anh thực sự có thể trở thành Fred của chúng tôi rồi đấy,” Veek nói.

“Mọi người muốn nghe một câu chuyện thực sự kì lạ không?” Roger lên tiếng. “Mọi người đã bao giờ để ý đến việc không hề có một đường điện nào chạy vào tòa nhà này chưa?”

Nate và Veek nhe răng cười. Cả bốn người họ đều uống bia, ngấm những mảnh hoàng hôn cuối cùng, và cùng bàn luận về những chuyện kì cục diễn ra trong căn hộ của mình.

“Vậy là,” Veek lên tiếng trong khi đường phố bên dưới bắt đầu lên đèn, “anh đã hình dung ra được cuối tuần này chúng ta sẽ làm gì rồi phải không?”

Nate nhún vai. “Tôi không chắc. Sau khi tình cờ gặp Toni - hay còn gọi là Kathy - thì có vẻ như có hàng tấn những chuyện nhỏ nhặt đều đáng được chúng ta theo dõi.”

“Vấn đề lớn hơn ở đây là,” Tim lên tiếng, “nghe có vẻ như Oskar biết chúng ta đang tiến hành chuyện gì đó. Dù cậu có quyết định làm bất cứ việc gì, thì cậu nên để mắt tới Oskar.”

“Đúng đấy,” Roger nói. “Dù bất cứ chuyện gì xảy ra, thì cũng không đáng để đánh đổi chỗ ở của cậu.”

Nate gật đầu. “Cháu nghĩ rất nhiều người cũng đã nói như thế. Và đó có thể là lý do tại sao chẳng ai đưa những chuyện lạ lùng này ra ánh sáng.”

Veek đặt chai bia của mình xuống và quay sang Nate. “Vậy ý anh đang nói là chúng ta nên tiếp tục rình mò như thế này trong một vài tuần nữa hoặc là lâu hơn sao?”

“Có lẽ vậy.” Anh ta uống nốt ngụm bia cuối cùng và nhét ngón tay mình vào miệng chai rỗng. Chiếc chai đưa đi đưa lại trên những khớp ngón tay anh ta. “Có lẽ có điều gì đó mà chúng ta đã không quá để ý tới nó.”

“Như thế nào cơ?” Roger hỏi.

Nate để chai bia kẹp vào hai đầu gối mình. “Tôi đang nghĩ có lẽ nên tập trung các nguồn lực mà chúng ta đang có.”

## CHƯƠNG 27

Họ họp nhau lại trong phòng sinh hoạt chung vào tối ngày thứ bảy. Veek đá cánh cửa chống cháy đóng sập lại, tự cô lập họ khỏi sảnh. Roger đặt chiếc đầu đĩa Blu-ray của mình lên một chiếc ghế trong khi anh ta nối nó lên chiếc TV màn hình phẳng. Những người khác đặt hai chiếc ghế dài ngay trước màn hình TV.

Clive liếc nhìn chiếc đĩa phim ngay cạnh đầu đĩa. “The Incredible Hulk<sup>28\*</sup> hả?”

<sup>28\*</sup> *The Incredible Hulk: Bộ phim Người không lồ xanh.*

“The Hulk rocks,” Roger nói trong khi nối sợi dây cáp cuối cùng vào vị trí của nó.

Nate lật chiếc đĩa lên và đọc dòng chữ in nhỏ ở mặt sau. “Nhân vật này là tốt hay xấu?”

“Đều xấu xa cả,” Veek nói.

“Ô, đừng có gây rối với các siêu anh hùng của anh ấy,” Debbie nói.

“Đó là một nhân vật tốt,” Clive tuyên bố. Anh ta trừng mắt nhìn Veek và vờ tức giận.

Nate đưa chiếc đĩa cho Roger, anh ta thả chiếc đĩa vào đầu đọc.

“Dù sao thì chúng ta cũng không phải là thực sự sẽ xem bộ phim này,” Veek nói. “Việc lớn ở đây là gì vậy?”

“Chúng ta có thể xem khi đã xong việc,” Roger nói. “Tình yêu được thể hiện khi anh ta kéo Tim Roth băng qua cánh đồng.”

“Nếu là tôi, tôi cũng sẽ muốn làm điều đó,” Clive nói. “Tôi cũng vậy,” Xela xen vào.

“Dù sao thì,” Nate lên tiếng, “Hãy nói về những câu chuyện bí ẩn trước đã.” Anh ta ngồi lên tay vịn của một chiếc ghế gần TV và đối diện với tất cả mọi người.

Xela, Veek và Tim ngồi trên chiếc ghế gần với anh ta nhất. Debbie, Clive và Mandy ngồi trên chiếc ghế còn lại phía sau. Roger “ngồi lên” một chiếc ghế gấp nhỏ hơn và chống cằm xuống tay mình.

“Vậy là chúng ta đều để ý đến những điều lạ lùng ở đây,” Nate nói. “Tôi đang nghĩ rằng nếu tất cả chúng ta cùng so sánh những điều này thì có thể thấy được một số điều nổi cộm hoặc tương tự như vậy.”

“Tương tự kiểu như thế nào?” Tim nói.

Nate nhún vai. “Nếu cháu biết, thì nó đã không còn là một bí ẩn nữa rồi.”

Roger giơ hai ngón tay lên. “Chúng ta tìm được gì từ việc này?”

“Tôi không biết. Có ai có câu trả lời không?”

“Thật là tuyệt nếu ở đây có một kho vàng của Đức Quốc Xã chôn giấu hay kho báu nào đó,” Veek nói, “Nhưng tôi sẽ không đợi anh đâu.”

Tất cả đều cười khúc khích. Mandy giơ tay lên. “Oskar sẽ ok với việc này chứ?”



Nate đặt một cánh tay lên thành ghế. “Thành thật mà nói,” anh ta tiếp tục, “thì không. Một vài người trong số chúng ta đã cố nói chuyện với ông ta về việc này, nhưng ông ta cứ nhất quyết giữ chúng trong bóng tối. Ông ta có ý nếu chúng ta cứ ngoan cố tìm hiểu về nó, chúng ta sẽ bị tổng cổ ra khỏi đây.”

“Ông ta không hề ngụ ý chút nào đâu, mà là công khai nói với tôi đấy.”  
Veek xen vào.

Mắt Mandy tròn tròn rồi cô ta đứng dậy. “Tôi không tham gia vào chuyện này đâu,” cô ta nói. “Tôi không thể bị đuổi ra khỏi đây được.”

Nate đưa một tay lên. “Chúng ta chỉ đang nói chuyện thôi mà,” anh ta trấn an. “Ông ta không thể đuổi chúng ta đi chỉ vì lý do nói chuyện với nhau. Chỉ bị đuổi khi chúng ta ‘manh động’ hơn thôi.”

“Anh chắc chứ?”

“Chắc chắn như những gì tôi được biết.”

Cô ta ngồi xuống, nhưng không có vẻ gì là thoải mái cả.

Nate nói về khả năng xuất hiện của tầng hầm phụ, và cuộc gọi tới Sở Nội vụ để hỏi về các tấm biển tên mà anh ta tìm thấy.

Sau đó, anh ta kể về việc mình tình cờ gặp Kathy - cô diễn viên đóng giả làm Toni, quản lý văn phòng cho thuê với những người chưa từng được nghe. Veek cũng đề cập tới việc cô ta đã từng tìm thông tin về P. T. Kavach.

Roger giơ ngón tay mình lên ý kiến. Anh ta trông có vẻ bối rối. “Tòa nhà này tên là Kavach ư?”

Veek lắc đầu. “Anh cũng không hề để ý đến những dòng chữ to tướng phía bên ngoài cửa sao?”

Anh ta nhún vai. “Chưa bao giờ nhìn vào những thứ linh tinh ấy. Chẳng có gì là quan trọng cả.”

“Dù sao thì,” Nate nói, “chúng tôi đã đoán P. T. Kavach là tên một kiến trúc sư hay một người sở hữu cũ của căn nhà này, hay đại loại thế, nhưng chúng tôi không tìm được bất cứ thông tin gì về ông ta cả.”

“Cậu lấy cái tên đó ở đâu?” Tim hỏi.

“Ngay chỗ phiên đá ở góc sân”, Nate lật lật qua mấy trang sổ tay trên chiếc ghế ngay cạnh và lấy ra một bức ảnh mà Veek đã in sẵn. Anh ta đưa cho Tim, Xela cũng cúi người ngó sang.

Mandy liếc nhìn qua vai hai người đàn ông. “Chúng tôi không biết WNA là gì. Veek nghĩ PTK là P. T. Kavach.”

“Mặc dù vậy, nó không phải là PTK,” Mandy nói. Debbie lắc đầu. “Không.”

“Gì cơ?”

“Đó không phải là cách anh đọc các chữ lồng vào nhau,” Mandy nói.

“Ừm,” Xela nói. “Chữ cái to nằm chính giữa lại chính là chữ cuối cùng. Nó phải là WAN và PTK.”

“Tôi nghĩ mấy người này nói đúng,” Tim nói. Ông ta đưa trả lại bức ảnh. Veek nhìn lại nó. “Thật là ngớ ngẩn.”

“Cô chưa bao giờ mặc một chiếc áo len có ký tự chữ viết lồng nhau khi còn nhỏ sao?” Mandy hỏi. “Hoặc trên một chiếc ví, cặp đi học, hay cái gì đó.”

Veek nhìn qua cặp mắt kính hướng về Mandy. “Trông tôi giống cái kiểu người thích mặc áo len hay dùng ví như cô sao?”

Nate thở dài. “Thôi được rồi,” anh ta nói, “Vậy là... bây giờ chúng ta chẳng biết gì về người đã xây dựng nên cái chốn này.”

“Anh đã thử hỏi Sở Xây dựng chưa?” Clive hỏi. “Các công trình xây dựng của nhà nước chắc hẳn phải có giấy phép xây dựng hay giấy tờ gì đó chứng minh chứ.”

“Tôi đã gửi đi một vài yêu cầu,” Nate nói. “Nhưng vẫn chưa nhận được bất cứ hồi âm nào.”

Anh ta nhét bức ảnh trở lại cuốn sổ tay. “Có ai ở đây để ý đến bất kì điều gì khác lạ về căn hộ của mình không?” Những thứ gì đó có một chút bất bình thường?”

Họ nhấp nhóm nơi chiếc ghế mình đang ngồi. Clive hăng giọng. “Mọi người biết chúng ta đã đo đạc tất cả mọi góc ngách vào tuần trước phải không?”

Nate gật đầu. Tất cả mọi người có mặt tại đó cũng gật đầu.

“Chà, tôi đã xem qua nó, và nhận ra một điều khác biệt. Không chỉ tất cả mọi căn hộ của chúng ta đều có sự bố trí khác nhau, mà chúng còn đều có kích thước khác nhau nữa.”

“Tôi nghĩ căn hộ của cô trông to hơn,” Nate nói với Mandy.

Clive gật đầu. “Căn hộ của Mandy to nhất, đúng vậy. Nhưng các căn hộ chỉ chênh lệch nhau có vài centimét thôi.”

“Không phải vậy chứ, nó giống như chỉ là thêm hoặc bớt một chút thôi sao?” Xela hỏi.

Anh ta lắc đầu. “Chỉ với vài ba centimét trong tòa nhà này đã có thể làm thay đổi toàn bộ mọi thứ. Ý tôi đang nói đến ở đây là khoảng mười đến mười lăm centimét.”

Nate gõ gõ ngón tay lên đùi mình. “Anh vẫn giữ những số liệu đó chứ?”

“Ừm, tôi có thể chụp lại một bản sao.”

Anh ta gật đầu. “Có lẽ chúng ta có thể tìm ra một khuôn mẫu nhất định nào đó.”

Mandy giơ tay lên nói. “Liệu chiếc thang máy kia có được coi là một bí ẩn không? Tôi không nghĩ rằng nó đã từng hoạt động.”

“Nó không bao giờ hoạt động khi chúng ta vẫn đang ở đây,” Debbie nói.

Nate cố gắng nhớ lại cái ngày mà anh ta chuyển đến đây. “Oskar nói với tôi rằng nó chưa bao giờ hoạt động khi ông ta ở đây.”

“Tôi không chắc rằng Oskar là một nguồn đáng tin cậy,” Veek nói.

“Có thể chẳng có cái thang máy nào hết,” Xela nói. “Có thể nó đã bị di dời từ cách đây hàng thập kỷ. Có lẽ nó chỉ là đường thông trống rỗng.”

“Thang máy đang nằm dưới tầng hầm,” Roger nói. Đôi lông mày Veek nhướn lên. “Sao anh biết?”

“Đèn pin,” anh ta nói. “Nó giúp chiếu sáng toàn bộ đường thông qua cánh cửa sổ nằm trên cửa. Tôi đã kiểm tra nó vào cái đêm mà tôi chuyển vào đây. Mọi người có thể nhìn thấy tất cả các dây cáp, nhưng không có cabin.” Anh ta nhún vai. “Nó không có mặt ở bất cứ tầng nào trong số ba tầng lầu của tòa nhà này, vậy thì chỉ có thể nằm dưới tầng hầm.”

Tim cau mày. “Chả lẽ lại có cả thang máy đi xuống tầng hầm ư?”

“Về mặt kỹ thuật, thang máy di chuyển tới bất cứ nơi nào,” Nate nói.

Xela cười. “Thông minh thế!”

“Nếu có, thì nó có lẽ sẽ nằm sau cánh cửa đôi dưới tầng hầm,” Veek nói.

“Nó quá gần với phần phía trước của tòa nhà.”

“Tôi đang nghĩ chúng ta có lẽ nên cố gắng “đột nhập” vào đó vào cuối tuần tới,” Nate nói. “Chúng ta chỉ cần xác định được cách vượt qua những chiếc khóa và chuỗi xích sắt kia.”

“Tôi có thể giúp,” Roger nói. “Tôi có thể phá khóa.” Tim nhướn mày.

“Anh nghiêm túc chứ?” Nate hỏi.

Roger gật đầu. “Ô,” anh ta nói, “Tôi thích đoạn này.” Anh ta chỉ tay lên màn hình TV, nơi Ed Norton chạy qua một thành phố của Brazil với Tim Roth và một đội quân đặc biệt trong một cuộc truy đuổi.

“Tôi còn một điều này nữa,” Mandy nói. “Nói đi.” Nate nói.

“Chà, nó không phải trong tòa nhà này,” cô ta nói. “Nó chỉ là... tôi cũng không biết nữa. Nó làm tôi cảm thấy phiền toái.”

Anh ta ra hiệu cho Mandy tiếp tục và cô ta nhún vai. “Tôi nghĩ có một kẻ đang theo dõi tòa nhà.”

Tim ho lên. “Gì cơ?”

“Tôi đã từng nhìn thấy anh ta ở bên ngoài tòa nhà một vài lần. Anh ta chỉ ngồi trong xe. Đôi khi anh ta sử dụng một chiếc máy tính xách tay. Đôi lần tôi còn bắt gặp anh ta dùng ống nhòm nhìn vào tòa nhà này. Giống như một người đang rình mò ở đây vậy.”

“Người đàn ông đi chiếc xe màu xanh lá,” Clive nói.

“Hắn ta luôn luôn chiếm hai chỗ để xe.”

“À, đúng,” Nate nói. “Tôi cũng đã từng bắt gặp anh ta.”

Tim thở dài. “Tôi có thể trả lời cho câu hỏi này,” ông ta lên tiếng.

“Bác biết ông ta?”

“Đại loại là như vậy.” Người đàn ông nhìn vào Nate và liếc sang Roger. “Tôi đã không hoàn toàn thành thật với mọi người về việc quyết định bắt đầu một cuộc sống mới ở đây. Một lời nói dối quá thiếu sót.”

Roger gập ngón tay giữa, đặt ngón tay cái của mình vào đó, và tạo thành một tiếng búng tay. “Thế điều gì đã làm ông bỏ đi vậy?”

Người đàn ông lớn tuổi gõ gõ ngón tay trên tay vịn ghế. “Một tháng trước khi tôi nhận được lời mời mua lại công ty của mình, tôi phát hiện ra vợ mình có quan hệ bất chính với một gã là đối tác của cô ta.”

Khuôn mặt Debbie xịu xuống. “Ồ,” cô ta nói. “Thật là kinh khủng.”

Tim gật đầu. “Chúng tôi chia tay. Bà ta bỏ đi với hắn. Khi lời đề nghị mua lại công ty được đưa ra, nó có thể được coi như là một món quà của thượng đế. Một cơ hội để tôi gói ghém lại mọi thứ và chuyển đi nơi khác. Vì vậy tôi đã điền vào tờ đơn ly hôn, bán công ty, và giờ thì tôi đang ở đây.”

“Vậy là gã đàn ông kia, là gì nhỉ,” Veek hỏi, “là người tình của bà ta sao?”

Tim lắc đầu. “Anh ta là thám tử tư. Bà ta biết bà ta sẽ chẳng được cái mẹ gì một khi chúng tôi ra trước tòa - xin lỗi vì ngôn từ của tôi, thưa cô - vì vậy bà ta đã thuê hắn theo dõi tôi. Anh ta đã đi theo tôi 24/7 trong thời gian vừa qua. Nếu anh ta có thể có một vài bằng chứng tốt, thì luật sư của bà ta sẽ có thể xoay chuyển tình thế như thể tôi mới là người có tội hoặc một số trò điên rồ khác.”

“Ồ chớ cái,” Roger thốt lên.

“Ừm,” ông ta đồng ý. “Dù sao thì, hãy lờ anh ta đó đi. Tôi hy vọng hắn hoàn thành sớm vụ này và rút khỏi đây sớm. Và làm ơn đừng chơi trò dùng mấy hình ảnh thể hiện tình cảm ngẫu nhiên. Tất cả điều tôi cần là để bà ta

lấy ra được những bức ảnh về tôi đang ôm ấp một cô em hấp dẫn trẻ tuổi. Rồi họ sẽ có một ngày chụp được toàn bộ những bức hình như thế.”

“Tình yêu của chúng ta vẫn sẽ được giữ bí mật,” Xela hứa. “Và tôi sẽ dừng việc treo đồ lót của mình dưới cửa sổ nhà ông.” Cô ta gửi cho người đàn ông lớn tuổi một nụ hôn gió.

“Chà,” Nate cắt ngang, “việc này đã được giải quyết.

Tiếp theo nào?”

“Tôi có thể kể cho cậu hai việc mà tôi để ý sau khi Nate làm tôi phải cảnh giác,” Tim nói. “Vâng?”

Ông ta gật đầu. “Có một âm thanh ngoại âm vang lên trong căn hộ của tôi.”

Veek nhướn mày. “Và bác tả kĩ hơn nó như thế nào không?”

“Tôi đã mang đến một vài thiết bị ghi âm. Nhưng nó làm chiếc microphone bị nhiễu, làm cho màng âm thanh của chúng rung lên liên hồi, giống như một cái máy tạo tiếng ồn trắng<sup>29\*</sup> vậy.”

<sup>29\*</sup> *Tiếng ồn trắng: Một dạng tiếng ồn được tạo ra bằng cách kết hợp nhiều loại âm thanh với tần số khác biệt lại với nhau. Tưởng tượng rằng bạn có thể kết hợp lại tất cả các âm thanh mà con người có thể nghe lại với nhau, khi ấy bạn sẽ thu được tiếng ồn trắng. Cũng có thể hiểu tiếng ồn trắng là một loại âm thanh với tần số thấp, phát đều nhau liên tục.*

Nate viết vội nó vào cuốn sổ tay của mình. “Việc ghi âm là một thú vui nữa của bác sao?”

Ông ta mỉm cười. “Tôi thi thoảng chơi ghi ta.” “Điều thứ hai là gì?”

Tim nhắm mắt lên và lấy ra một thứ gì đó từ trong túi. Trông nó giống như tấm thẻ tín dụng bằng nhựa trong suốt.

Khi ông ta giơ nó lên trước đèn, Nate có thể trông thấy một vòng tròn đồng tâm và hàng chục các nếp nhăn quanh nó. Bên trong vòng tròn mờ ảo dưới ánh sáng đó là một thứ giống như hiệu ứng 3D rẻ tiền.

“Tôi lấy nó ở mặt sau chiếc cặp của mình,” ông ta nói. “Tôi đã từng đi leo núi rất nhiều khi sống ở miền đông khi còn nhỏ. Và thú vui này cũng kết thúc khi ta bắt đầu dành nhiều thời gian hơn ở văn phòng.”

Ông ta đưa nó cho Veek. Cô ta đặt nó nằm trên lòng bàn tay mình và Nate nhận ra đó là một chiếc la bàn. Đôi mắt cô ta mở to, và mắt Clive cũng vậy.

“Thật là nhảm nhí,” anh ta thốt lên.

Veek trao nó cho Xela. Debbie và Roger nhào người theo để nhìn. Nate bước về phía trước và nhìn qua vai Debbie. Cái vệt mờ ảo kia không phải là hình ảnh 3D.

Kim của chiếc la bàn đang quay tít. Nó đang di chuyển ở tốc độ của một chiếc máy xay thịt Cuisinart, nhưng không hề chậm. Xela nghiêng chiếc la bàn khi anh ta đang chăm chú xem xét.

Chiếc kim không hề có một chút dấu hiệu quay chậm lại.

“Nó sẽ ngừng quay khi cô mang nó ra ngoài,” Tim nói. “Hoặc chỉ cần giữ nó bên ngoài cửa sổ, nó sẽ ngừng quay.”

Xela lao ra cửa sổ phía bên kia phòng sinh hoạt chung. Roger đi theo.

“Tôi không hiểu,” Veek nói. “Nếu ở đây có một khu vực từ trường mạnh, thì một nửa số đồ dùng điện tử của chúng ta sẽ không thể hoạt động.”

“Mặc dù vậy, thì liệu chiếc la bàn này có cần từ trường mạnh đến thế không?” Clive hỏi. “Không cần phải có một lực từ trường quá mạnh để di chuyển chiếc kim này mà.”



“Không quá nhiều khi anh ở gần nó,” Tim nói. “Nguyên lý hoạt động của một chiếc la bàn là bởi vì toàn bộ trái đất là một chiếc nam châm khổng lồ. Hãy so sánh với điều này, xem xem cậu cần phải đứng gần chiếc la bàn đó bao xa để làm cho một chiếc kim la bàn có thể xoay chuyển?”

“Nó đã dừng lại,” Xela gọi với lại từ cửa sổ. “Ở bên ngoài nó chạy bình thường.”

“Còn gì nữa không?” Nate nhìn mọi người. “Những con gián đột biến nữa,” Debbie nói.

“Tôi đã ghi lại rồi,” Nate nói. “Nếu nhà mọi người có những con gián màu xanh lá, hãy đếm những cái chân của chúng. Chúng là một loại đột biến ở đây.”

“Thực ra thì,” Debbie nói, “đã có ai ở đây nhìn thấy một con gián bình thường trong căn hộ mình chưa? Hoặc bất cứ đâu trong tòa nhà này?”

Họ đều lắc đầu. Mãi Debbie xoắn lại. Cô ta nhìn Nate rồi nhún vai.

“Được rồi,” Nate nói, “Tôi nghĩ câu hỏi duy nhất ở đây là... ai muốn giúp chúng tôi khám phá ra tất cả những điều này?”

Tay Tim giơ lên. Xela cũng vậy. Roger giơ hai ngón tay lên ngay khi nhìn thấy hành động của Xela. “Tôi sẽ có một bộ phim bắt đầu đóng máy từ tuần này,” anh ta nói, “nhưng tôi sẽ giúp nếu có thể.”

“Cậu biết là chúng tôi sẽ tham gia mà,” Debbie nói. Cô ta và Clive cùng mỉm cười.

Nate nhìn Mandy. Cô ta lắc đầu. “Tôi xin lỗi”, cô ta nói. “Tôi sẽ không nói ra bất cứ chuyện gì đã nghe được ở đây, nhưng tôi không thể bị đuổi ra khỏi căn nhà này được. Tôi sẽ không bao giờ có thể thuê lại được một chỗ nào khác.”

“Không sao đâu.” Nate nói. “Tin tôi đi, tôi hiểu chứ.” “Tôi thích tụ tập ở đây và nói chuyện về những chuyện này, nhưng tôi chỉ là không thể giúp được gì khác thôi.”

“VẬY,” Roger lên tiếng. “Chúng ta có một vài căn phòng kì lạ, những con gián đột biến gen sau những bức tường kia, và nguồn điện của chúng ta đến từ trong không khí hay một cái gì đó.”

“Vâng, nhiều đó thôi,” Nate nói.

Roger gật đầu. “Tuyệt. Có ai muốn ăn pizza không? Tôi đói gần chết!”

“Tôi tham gia với,” Xela nói. “Chúng ta có thể mua một chiếc không thịt được không?”

Roger nhướn mày. “Cô ăn chay ư?”

“Tôi là người ăn chay,” cô ta nói. “Đừng lo. Anh cứ gọi thịt bò và thịt lợn đi. Tôi sẽ không gây khó dễ cho anh đâu.”

Clive cầm lấy chiếc điều khiển đầu DVD và khởi động lại bộ phim. Anh ta liếc nhìn Veek. “Cô thực sự nghĩ bộ phim này tồi tệ như phim của Lí An<sup>30\*</sup> sao?”

<sup>30\*</sup> Lí An (*Ang lee*): Đạo diễn phim nổi tiếng người Đài Loan (sinh năm 1954)

Cô ta nhún vai. “Tôi đã xem bao giờ đâu, thật lòng đấy. Tôi chỉ nghe rất nhiều người nói rằng không thích nó.”

“Ừm, chà, có rất nhiều kẻ ngốc. Bộ phim này chỉ là phim hành động pha hài thôi mà.”

## CHƯƠNG 28

**N**gày thứ hai, Nate cố gắng tập trung vào đồng thư báo và những địa chỉ bị trả trở lại.

Công việc của Nate dềnh dàng cho đến khi anh ta nhận ra rằng mình đang có ý định so sánh các kiểu chữ viết lồng nhau với các chữ cái xuất hiện trên phiến đá kia. Nate cố gắng tập trung và hoàn thành hai bó thư báo vào cuối ngày. Tiến độ này trông có vẻ khả quan hơn một chút so với những ngày mà anh ta hoàn toàn bị xao lãng khỏi công việc.

Vào ngày thứ ba, anh ta đã hoàn thành xong hai bó trong đồng thư báo bị trả lại, đã hoàn tất việc kiểm tra chéo và cập nhật dữ liệu trước giờ ăn trưa. Anh ta cảm thấy bản thân làm việc thật hiệu quả, Nate tận dụng một giờ làm việc đầu tiên sau bữa trưa để gửi bức thư tiếp theo đến văn phòng Quản lý Công trình Công cộng. Anh ta cũng lưu vội địa chỉ của nơi này vào, phòng khi anh ta muốn tìm ai đó ở đây để tìm hiểu thông tin. Sau đó, Nate lại tiếp tục công cuộc cày xới qua những đồng thư báo và tạp chí bị trả lại.

Rồi Nate lại tận dụng nửa giờ làm việc để tìm kiếm trên Google địa chỉ nhà mình, xem xét những bức ảnh cũ của những tòa nhà lân cận. Tòa nhà Kavach xuất hiện trong toàn bộ những bức ảnh này. Trông nó vẫn vậy. Vào bốn giờ ba mươi lăm phút, Nate chấp nhận rằng anh ta không thể hoàn thành bất cứ việc gì trước khi hết giờ làm việc, điều đó có nghĩa là anh ta vẫn phải xử lý mớ công việc của mình cho đến tận sáng ngày thứ tư. Nate chuyển những bó thư vào túi đựng và cố gắng sắp đặt chúng trông có vẻ như đã

được xử lý khá nhiều. Anh ta thêm thắt vào “hiện trường giả” bằng cách di chuyển một bó thư vào một trong những thùng bị trả lại. Nate chỉnh lại những chiếc bút và xáo trộn những phiếu hàng trên bàn để tối đa hóa sự tiến triển giả tạo của công việc.

Trong khi đang cố gắng giết chết mười phút cuối cùng của ngày làm việc, Nate tìm thấy một xấp giấy nhớ nằm trong ngăn kéo đầu tiên của bàn làm việc. Giấy bóng kính gói ngoài vẫn còn nguyên và một tem dán vẫn nằm trên đó. Chiếc tem đã bị uốn cong, và bị hở ra một góc đủ làm bụi và tóc dính lên mặt sau. Các tờ giấy nhớ có đủ loại màu sắc, phân chia thành các tầng trắng, xanh, vàng, xanh lá nhạt và hồng. Chúng nằm xếp lại với nhau thành một khối.

Nate đã nghe Jimmy nói về việc viết kịch bản hàng tá lần. Đó là một chủ đề nổi lên ít nhất một lần trong tuần kể từ khi anh chàng thực tập sinh đó trở thành một trong những anh hùng thầm lặng vĩ đại của Hollywood. Jimmy đọc hai tờ tạp chí kịch bản khác nhau, thường xuyên lui tới một số trang web, và đã tiêu tốn hàng trăm đô la vào sách báo và các cuộc hội thảo. Anh ta đọc ít nhất hai kịch bản phim mỗi tuần được viết bởi những cái tên như Haggis, Black, Pane, và một cặp tên Kurtzman vân vân và vân vân - tất cả trong số đó rõ ràng là “mượn” từ những người “kì cựu” nhất, thậm chí Jimmy còn luôn luôn hào hứng đọc những kịch bản này của họ. Một bức tường trong căn hộ của Jimmy được bao phủ bởi những tờ giấy nhớ đầy màu sắc đại diện cho các yếu tố nhân vật, nhịp độ tiến triển của câu chuyện, những khoảnh khắc cứu rỗi linh hồn, và một số khía cạnh khác mà chúng chẳng hề có ý nghĩa gì với Nate.

Với những gì tốt nhất mà Nate được biết, thì điều duy nhất mà Jimmy chưa làm là anh ta chưa thực sự “ra tay” viết một tác phẩm nào đó.

Ý tưởng của những tờ giấy nhớ đầy màu sắc dính lấy Nate, mặc dù tất cả những cuộc nói chuyện về sự thay đổi về cách vận hành của Hollywood đã bị lu mờ dần thành những cái ậm ừ cho qua. Nhưng đây lại là một cách tổ

chức thông tin dựa vào trực quan, và cũng là một cách tiết kiệm chi phí và đơn giản nhất.

Anh ta ném tập giấy nhớ vào ba lô của mình, sau đó là một cuộn băng dính và một cặp bút nhớ màu sharpie. Khi vẫy tay chào tạm biệt Eddie ở sảnh, anh ta cảm thấy mình hoàn toàn nhẹ nhõm về hành động ăn cắp vật tư văn phòng khi này.

Nate đã dành phần lớn thời gian buổi chiều ngày thứ tư để viết nguệch ngoạc lên những tờ giấy nhớ. Màu vàng đại diện cho những bí mật có liên quan tới lịch sử, anh ta quyết định, trong khi màu hồng đại diện cho bí mật liên quan tới hiện tại như Oskar và Toni - Kathy. Màu xanh cho những hiện tượng không thể lý giải nổi như những đường dây điện vô hình, lực từ trường, căn hộ số 14 với tất cả các khóa móc trên đó. Mọi điều lạ kì khác về tòa nhà này sẽ được ghi vào những tờ giấy nhớ màu trắng.

Màu xanh lá anh ta dành cho những bí mật chưa được khám phá.

Nate đứng gần chiếc cửa sổ và sử dụng khu vực giải trí của mình như một chiếc bàn. Anh ta viết ra những cụm từ như BỨC TƯỜNG LẠNH, CĂN PHÒNG TỰ SÁT, TẦNG HẦM PHỤ, và KHÔNG CÓ MỘT GIẤC MƠ NÀO. Trong một giờ đồng hồ, anh ta đã dùng hết nửa số giấy nhớ màu xanh dương. Và một giờ tiếp theo, một nửa số giấy nhớ cũng biến mất.

Khi mặt trời lặn cũng chính là lúc Nate dính chúng lên tường. Khu vực đủ rộng duy nhất để bố trí cho việc này chính là phần tường nằm giữa bếp và cửa tủ quần áo. Lớp sơn tường dường như có chút dính dính trong cái nóng đầu hè. Các tấm giấy nhớ dường như bị mắc kẹt lên đó mà không cần tới sự trợ giúp của băng dính. Ban đầu, chúng được chọn ngẫu nhiên để dính lên tường. Anh ta chỉ dính chúng lên tường với những miếng băng dính nhỏ. Sau rồi, anh ta lại sắp xếp chúng theo màu sắc. Khi tờ giấy ghi KHÓA MÓC CĂN HỘ SỐ 14x4 nằm ngay cạnh tờ giấy đề CĂN PHÒNG TỰ SÁT, anh ta đã sắp xếp lại chúng theo cách bố trí giống như trong các căn hộ. Anh ta viết

thêm sáu tấm giấy nhớ màu xanh dương GIẤN XANH LÁ ĐỘT BIẾN và dính vào mọi nơi mà anh ta đã từng nhìn thấy những con côn trùng này.

Vẫn còn một manh mối nào nữa ở đây, anh ta dám chắc là như vậy.

Anh ta muốn khoe danh sách này với Veek, nhưng đã là nửa đêm. Cô ta chắc hẳn là đã đi ngủ. Và cũng là lúc anh ta nên đi ngủ.

Nate cũng biết rằng anh ta không thể mạo hiểm để Oskar nhìn thấy những tờ giấy này. Nếu tôi thông minh, anh ta nghĩ, tôi đã không thực hiện việc này trên bức tường ngay trước cửa. Tất nhiên, không có nhiều không gian khác trong căn hộ của anh ta với một đồng hồ đặc vây quanh.

Camera ở chiếc điện thoại của anh ta không được tốt cho lắm, nhưng đủ dùng. Bật toàn bộ đèn trong căn hộ lên, anh ta chụp một tá ảnh về những tờ giấy nhớ đã được sắp xếp. Một khi đã cảm thấy đủ an toàn, anh ta hạ chúng xuống.

Nate lôi một tấm giấy nhớ xanh dương và đánh dấu ÂM THANH BÍ ẨN và dính nó lên tường. Miếng băng dính đã dính chặt lấy lớp sơn tường. Anh ta giật mạnh và tấm thẻ rơi ra kèm với một tiếng pop. Anh ta cau mày.

Nơi tấm giấy nhớ bị xé toạc là một lớp sơn đã bị kéo dãn ra tạo thành một bong bóng với kích cỡ của một quả nho. Trông nó giống như một vết phồng rộp trên tường. Nate nhìn quanh và nhận ra mình đã tạo ra bốn hoặc năm vết nhăn nhúm trên lớp sơn tường trong khi xé những tấm thẻ ra khỏi vị trí của chúng.

Nate chọc vào một chiếc bong bóng. Nó xẹp lép trở lại vào bức tường nhưng để lại một vòng tròn các nếp nhăn trên bề mặt. Anh ta đã cố gắng nhấn chúng xuống cho thật phẳng với bề mặt thạch cao bên dưới. Một vài vết trong số chúng mờ dần vào lớp sơn tường, trong khi những vết khác thậm chí còn trông nổi bật hơn. Nate xoa ngón tay mình lên xuống, thử xem liệu mình có thể làm mịn những nếp nhăn lớn hơn không.

Một trong những nếp sơn nhẵn nhúm bị xé toạc và cuộn tròn lại dưới ngón tay anh ta. Nate buột miệng chửi thề. Vết sơn phòng đã trở thành một hình tam giác méo mó bao quanh bởi một vòng tròn chảy xệ. Có quá nhiều lớp sơn trên hình tam giác kia mà anh ta có thể cảm nhận được độ dày của nó, trông nó không khác gì một túi rác nặng trĩu. Ngay dưới đó là một lớp thạch cao khô, giống như một bức tường phấn.

Anh ta giật mạnh mảnh sơn tường hình tam giác. Thay vì bị phá vỡ, nó lại lớn dần lên. Mảng sơn dẻo như cao su có kích cỡ gấp đôi bị xé toạc kéo theo một mảng thạch cao. Nó có kích cỡ bằng lòng bàn tay anh ta.

Nate chửi thề tùm lum trong sự hoảng loạn xen lẫn sự thích thú khi nhìn lớp sơn bị tróc ra thành một mảng hoàn hảo. Anh ta kéo nhẹ mảng sơn và miếng thạch cao hình tam giác dần ra. Giờ kích thước của nó đã vào khoảng mười centimét mỗi chiều. Anh ta nén sự căng thẳng của mình xuống, và cố gắng dẫn các cạnh sơn bị rách dính trở lại với bức tường. Thay vì thế, khoảng trống của lớp sơn uốn cong thành một vòng cung rộng và nuốt trọn một trong những vết rộp khác gần đó. Giờ thì anh ta đang giữ một mảng sơn dẻo có kích thước bằng một cuốn sổ điện thoại. Các cạnh còn lại trên tường cũng đã bị co lên.

“Sh\*t,” anh ta lầm bầm.

Ấn tay vào tường, anh ta kéo hình tam giác kia lên. Hầu hết mảng sơn bị xé toạc bất chấp sức tì của lòng bàn tay anh ta. Một dải sơn rộng gần tám centimét bị tróc dọc theo bờ tường. Anh ta hít một hơi thật sâu để thề thốt một lần nữa khi chứng kiến những gì hiện ra trên mặt thạch cao.

**1,528,**

Con số đó được viết bằng sơn, hoặc có lẽ là mực. Dù bất kể nó là cái gì, thì nó đủ dày để anh ta có thể thấy các cạnh của con số gờ lên rất nhẹ trên bề mặt của lớp thạch cao. Nơi lớp sơn đã kéo dẫn, anh ta có thể nhìn thấy gờ của một con số khác, chỉ ngay sau con số 8. Những con số đó nằm ngay trên

lớp thạch cao, và bị phủ lên bằng những lớp sơn phủ trong suốt năm mươi hay sáu mươi năm qua, hoặc có thể nhiều hơn. Chúng không thể được khắc lên đây khi tòa nhà vẫn đang xây dựng.

Nate nhìn vào những vết răng cửa trên lớp sơn. Vẫn còn cơ hội để sửa nó nếu anh ta dừng lại. Ít nhất thì một trong những hộp sơn mà anh ta đã từng nhìn thấy ngay dưới cầu thang tầng hầm sẽ có màu be đồng bộ với các căn hộ. Đủ để vá một lỗ hổng to hơn một cuốn sổ điện thoại có chút xíu, chí ít là như vậy.

Nhưng có lẽ không đủ để phủ hết một nửa bức tường.

Anh ta tước phần mép sơn bị gờ lên thành răng cửa cho đến hết con số cuối cùng. Nó trượt nhẹ ra khỏi bức tường. Nate ghé đầu mình sát vào khe trống nho nhỏ giữa lớp sơn và thạch cao.

Bên cạnh dấu phẩy là một con số gì đó trông giống số 2, hoặc có thể là 3.

Ngón tay Nate gầy nhẹ lên lớp sơn và kéo. Lớp sơn bị tróc ra tạo ra một tiếng mút mờ nhạt giữa không khí với lớp thạch cao và sơn. Mảng sơn đầu tiên có kích cỡ của một chiếc áo phông khi nó bị vỡ ra dưới sức nặng của chính mình. Anh ta nắm lấy các cạnh sơn bị tróc ra trên tường và lớp sơn bị bóc ra thành một hình vòng cung rộng. Lỗ hổng mở rộng cho đến khi mép sơn tróc chạm tới cánh cửa tủ quần áo. Sau đó, nó chạy dọc xuống dưới đường gờ tường. Mảng sơn này có kích cỡ và hình dáng giống như cẳng chân anh ta. Nate tước lớp sơn theo một hướng khác và lớp sơn đã bị tróc ra khỏi bức tường một khoảng rộng.

Anh ta phải mất đến hai mươi phút để xé tất cả các lớp sơn ra khỏi bức tường giữa bếp và tủ quần áo. Một dải sơn bị cuộn lên theo hướng cửa trước. Có một số hình kì lạ nằm xung quanh ổ cắm điện. Anh ta đã rất ngạc nhiên khi lớp sơn bị bong ra để lộ một tấm bảng khắc chữ xung quanh ổ cắm được làm bằng gỗ.



Nằm cách chân tường khoảng một mét là những con số.

Trông nó giống như một phương trình lớn. Theo như sự hiểu biết hạn chế của Nate, không có một ký hiệu nào đặc biệt phức tạp, mặc dù có một số biểu tượng anh ta không thể nhận ra. Tuy vậy, đó vẫn là những con số lớn. Anh ta lần theo nó một cách tốt nhất có thể để đi tới con số cuối cùng.

**1,528,326,500 ± 5000**

## CHƯƠNG 29

Week ra mở cửa trong chiếc áo choàng kẻ sọc cùng với chiếc quần thể thao, cô ta đeo kính, nhưng mắt chớp liên tục để xua tan cơn buồn ngủ. “Anh muốn gì?”

“Cô phải đến xem cái này ngay,” Nate nói. “Xem cái gì cơ? Bây giờ mới 2 giờ sáng.”

“Cô sẽ không tin được nếu tôi chỉ cho cô thấy đâu.” Cô ta chau mày. “Hãy nói đi.”

Anh ta hít một hơi thật sâu. “Cô biết cô nói gì về những đường dây điện không? Và việc tôi cần phải tận mắt nhìn thấy nó như thế nào chứ?”

Mặt cô ta dịu lại, chỉ một chút. “Ừm.”

“Cô phải đến và xem cái này ngay.”

Nate đã xé toàn bộ phần còn lại của lớp sơn khỏi những bức tường trong căn hộ của mình.

Anh ta kéo những chiếc giá sách của mình vào trung tâm căn phòng để lộ ra càng nhiều mảng tường càng tốt. Thùng rác của anh ta nằm ngay gần chỗ hai người đứng, chứa đầy những lớp sơn cũ. Ở một vài nơi, lớp thạch cao cũng đã bị rơi xuống, để lộ ra những mảng ván gỗ và gạch.

“Ôi ,Chúa tôi,” cô ta thốt lên. Giọng cô ta một nửa sự ngạc nhiên, một nửa là sự lo lắng. “Anh đã làm gì thế này?”

Đặt một cánh tay lên vai Veek, anh ta xoay người cô ta lại đối diện với bức tường có những con số. Hai mắt cô ta mở to. “Ôi, Chúa tôi,” cô ta lại thốt lên lần nữa, nhưng giọng điệu đã khác đi. “Cái gì đây?”

“Nó đã nằm dưới những lớp sơn,” anh ta nói. “Nhìn sang bên này đi.”

Có một phương trình khác được viết trên tường ngay trên bàn làm việc của Nate. Phương trình này có nhiều biểu tượng hơn và ít chữ số hơn. Veek nhìn chăm chăm vào nó. “Nó có nghĩa là gì?”

“Không biết,” anh ta nói, “ngoại trừ, tôi chắc chắn rằng nó không phải là những con số tính toán cho số gạch đá và gỗ.”

Cô ta bước lại gần hơn và chỉ vào một biểu tượng, một chữ y lộn ngược. “Tôi nghĩ, tôi đã từng nhìn thấy nó rồi.” Veek nghiêng đầu mình về một bên. “Chết tiệt, tôi ước gì mình đã chú ý hơn trong lớp toán học.”

λ

“Tôi không nghĩ nó là toán học,” Nate nói. “Ý tôi là, nó là toán, đúng, nhưng tôi nghĩ rằng nó liên quan đến vật lý hay gì đó. Tôi chỉ không chắc xem nó là cái gì thôi. Tôi vẫn nhớ một vài nội dung cơ bản, khối lượng nhân vận tốc bằng lực tác động, kiểu kiểu đó.”

“Đó là khối lượng nhân gia tốc của vật.”

“Cũng như nhau, phải không?”

“Ừm, anh đã chứng minh được quan điểm của mình. Nó vượt quá khả năng của chúng ta.” Cô ta thở dài.

“Có gì sai sao?”

Cô ta nhìn lại những bức tường một lần nữa, rồi nhìn Nate. “Thế chuyện này có gì lạ?”

“Ý cô là gì?”

“Ý tôi là, hãy suy nghĩ về nó. Đây không phải là một việc thuận tay ngu ngốc mà Scooby đã làm để tìm kiếm những chứng cứ lạ lùng về tòa nhà này, lột toàn bộ sơn khỏi bức tường của anh ta, và tìm kiếm những thứ kì lạ ư?”

Anh ta nháy mắt. “Cô nghĩ chúng là giả sao?” “Không,” cô ta nói. “Không, tôi tin anh. Mặc dù vậy, chẳng phải điều này đã đến với anh như một sự trùng hợp điên rồ sao? Nó giống như... giống như việc thọc tay vào một lọ đựng bi ve, và lấy ra một viên màu xanh mà không cần phải nhìn vậy.”

“Àà. Ừm, tôi hiểu ý cô là gì.” Họ nghiên cứu bức tường thêm một lát nữa và miệng Nate chợt mở ra. “Trừ khi...”

“Trừ khi sao?”

Anh ta khoanh tay trước ngực. “Giả định rằng chỉ có một viên bi màu xanh,” anh ta nói. “Nếu tất cả các viên bi đều màu xanh, thì đó hoàn toàn không phải là một sự trùng hợp ngẫu nhiên.”

Cô ta nhìn vào những bức tường. “Anh nghĩ vậy sao?” “Đó là cách duy nhất để biết chắc.”

Một vài phút sau, họ đã ở trong căn hộ của Veek, “tấn công” các bức tường đối diện với cỗ máy tính đồ sộ của cô ta. Nate rạch sơn trên tường với một con dao làm bếp, rồi lấy móng tay mình cạy mép các vết rạch cho đến khi lớp sơn bị bong ra và kéo thành mảng. Những lớp sơn ở căn hộ này có vẻ giòn hơn vì không khí ở đây khá mát mẻ, và họ không thể bóc chúng thành những mảng lớn hơn một tấm bìa sách trước khi chúng bị vỡ tan. Veek vớ lấy chiếc thùng rác trong bếp và họ bắt đầu công cuộc “làm đầy” nó.

Sau hai mươi phút xé các mảng sơn ra khỏi bức tường, một nửa số lớp sơn đã biến mất. Chẳng có gì nằm phía sau nó ngoài lớp thạch cao.

“Chết tiệt,” Veek chửi thề.

“Gượng đã,” anh ta nói. “Chỉ có hai phương trình nằm trên những bức tường của tôi.”

“Ừm.” Cô ta nhìn ra bức tường ngay cạnh cửa. “Tôi nghĩ mình đã có thể hôn tạm biệt khoản tiền đặt cọc của tôi rồi.”

Nate khắc một dấu X lớn vào tường và họ bắt đầu bóc lớp sơn. Một vòng tròn của thạch cao dần rộng mở. Nó có kích thước bằng chiếc màn hình máy tính của cô ta. Veek thở hỗn hển.

Dài số năm trải dài trên mặt thạch cao, cũng được viết bằng thứ nước sơn đen như ở căn hộ của Nate. Chúng bị chèn ép và mắc lại dưới lớp sơn cho đến khi tiết lộ ra một dãy số hay một ký hiệu nào đó.

**66-16-9-4-1-89**

Anh ta liếc nhìn Veek. “Cô nghĩ nó có nghĩa là gì?” “Có thể có một cỗ máy tính dưới tầng hầm,” cô ta nói, “và chúng ta cần phải tiếp tục ghim những con số này lại.”

“Thú vị ha,” Nate nói. “Có phải là phép toán không nhỉ? Sáu mươi sáu trừ mười sáu trừ...”

Cô ta lắc đầu. “Tôi không nghĩ vậy. Nó không giống như bên căn hộ của anh đâu.” Veek nghiêng đầu về một bên như thể nhìn dãy số này với một chiều hướng khác. “Đó là những phương trình, nhưng tôi nghĩ đây là một dạng mật mã.”

“Có thể lắm. Cô nghĩ những con số này mã hóa cho các chữ cái ư?”

“Không, trừ phi anh biết chữ thứ sáu mươi sáu chữ cái trong bảng chữ cái là gì.” Cô ta kéo một cạnh sơn bị tróc khác và một mảng sơn to bằng lòng bàn tay cô ta bị bong ra. Chẳng có gì bên dưới đó cả, kể cả bên dưới mảng sơn cô ta bóc ra tiếp theo. “Tôi nghĩ hết rồi đây.”

Nate quay đầu lại. “Thế còn bức tường đằng sau máy tính của cô thì sao?”

Veek nhìn vào chiếc bàn rộng và đôi môi bặm chặt lại. Rồi cô ta gật đầu. “Cho tôi một phút để tắt mọi thứ đi và rút ổ cắm điện ra.”

Một nửa giờ sau, thùng rác của Veek đã tràn ngập những mảng sơn phế liệu và họ đã tìm kiếm được một tập hợp các phương trình khác. Sự việc này rất phức tạp và họ thậm chí còn không thể lần theo nó. Tuy nhiên, ở phía dưới, một điều gì đó mà họ có thể hiểu đã lộ ra.

$$\sigma = 0$$

“VẬY LÀ,” Nate nói, “số 0 tròn trĩnh này là tốt hay xấu?”

“Chả có manh mối nào hết.”

“Cô có bất kì một ý tưởng nào về ý nghĩa của những ký tự này không?”

“Tôi sẽ tìm hiểu nó, nhưng chúng ta đã nhổ ổ cắm máy tính và cả mạng Internet.”

Anh ta nhìn chăm chăm vào phương trình và cố gắng ép đầu mình phải hiểu. Có quá nhiều ký tự và thậm chí cả con số trông có vẻ rất lớn và kì lạ. Nó khiến anh ta nhớ tới những bộ phim khoa học viễn tưởng, khi những vị giáo sư thiên tài sở hữu một chiếc bảng đen với chi chít những dãy tính toán khổng lồ. Và cũng giống như khi đang xem những bộ phim đó, anh ta chẳng biết những phương trình đó có ý nghĩa gì.

“Chúng ta cần phải xem xét các căn hộ khác nữa,” anh ta nói. “Tôi cá là sẽ có điều gì đó ở tất cả các căn hộ.”

Cô ta nhìn chiếc đồng hồ. “Ừm, nhưng ai sẽ là người thức dậy vào lúc 3 giờ sáng đây?”

Xela mở cửa gần như là ngay lập tức. Cô ta đang mặc một chiếc áo tuxedo đầy vết sơn và giấu mái tóc xanh dương dưới một chiếc mũ bóng chày đội ngược. “Xin chào, “ cô ta mở lời. “Tôi gần như sắp ngất ra rồi. Hai người làm gì ở đây vào lúc muộn thế này?”

“Chúng tôi muốn ‘lột vỏ’ các bức tường trong căn hộ của cô,” Nate nói.

“Tôi chưa bao giờ nghe ai nói như thế trước đây cả.” Cô ta nhìn họ và cố gượng cười. “Thường thì tôi sẽ trả lời rằng hãy mua cho tôi một chút đồ uống nào đó, và xin mời vào, nhưng...”

Veek đánh mạnh vào tay cô ta. “Có điều gì đó được viết trên những bức tường,” cô ta nói, “ngay dưới lớp sơn.”

Mắt Xela tròn tròn. “Không đời nào.” “Có đấy,” Nate khẳng định.

Cô ta để họ vào căn hộ của mình. Một bức tranh mới vẽ nằm trên giá vẽ phía trung tâm căn phòng. “Anh muốn bắt đầu từ đâu?”

Phải mất gần một giờ đồng hồ để gỡ bỏ tất cả các bức tranh và ảnh trên tường của Xela xuống. Một nửa giờ tiếp theo họ bóc tất cả những lớp sơn bên trong căn hộ của cô ta. Những mảng sơn bong ra thậm chí còn nhanh hơn cả ở căn hộ của Nate. Họ nhét chúng vào hơn nửa tá những chiếc túi ni lông.

Căn hộ của Xela dày đặc những công thức toán học hai bên bức tường. “Đây là một vấn đề về lâu về dài,” Veek nói. Cô ta chỉ từ đáy của một bức tường đến mép trên của một bức tường tiếp theo. “Phương trình ở đây và ở kia cùng hàng với nhau.”

Nate nhìn chăm chăm vào phép toán. “Cái quái gì vậy nhỉ? Ý tôi là, tôi cũng đã từng học một vài khóa khoa học và chưa từng nhớ điều gì quá phức tạp trên bảng.”

“Có lẽ nó là chuỗi thông suốt,” Veek nói. “Anh biết đấy, khi anh làm cái gì đó với thuật toán của Einstein<sup>31\*</sup>, anh sẽ ấn định rằng tất cả mọi người đều đã biết về những chữ cái đơn lẻ kia là gì, và làm thế nào để đạt được chúng. Có lẽ đây là điều bao trùm tất cả mọi thứ ở đây.”

<sup>31\*</sup> *Einstein (Albert Einstein) (1879-1955) nhà vật lý người Đức, ông đã phát triển lý thuyết tương đối.*

“Đây là mực Ấn Độ,” Xela nói. Cô ta gí sát đầu mình vào một dòng phép tính. “Một chất liệu rất chắc chắn, và nó có thể trường tồn.”

“Vậy là, một ai đó muốn chắc chắn rằng những con số này tồn tại ở đây trong một thời gian dài,” Nate nói.

Veek nhún vai và nén lại một cái ngáp dài. “Hoặc chúng chỉ là vật liệu mà họ đang có. Loại mực này cũng không khó kiếm mà.”

“Cần hộ tiếp theo?” Anh ta nói rồi liếc vào đồng hồ nhà Xela.

“Đã gần 5 giờ rồi. Mọi người cũng đang bắt đầu thức dậy. Có lẽ tiếp theo sẽ là nhà của Debbie và Clive chẳng?”

Veek lắc đầu. “Họ không có tường sơn, nhớ chứ? Tất cả đều là gỗ.”

“Chết tiệt. Tôi đang nghĩ xem liệu Tim đã dậy chưa?” “Có lẽ rồi,” Xela nói. “Ông ta thức dậy khá sớm.”

Nate gật gật đầu.

“Ô, bỏ ngay cái ý nghĩ đen tối đó ra khỏi đầu anh đi,” cô ta nói. “Tôi thường thức khuya để vẽ và trông thấy ông ấy ra ngoài thể dục từ rất sớm.”



“Roger, được không?”

“Gah,” Veek thốt lên. “Chúng ta là những đứa ngốc. Tôi cá là căn phòng số 16 vẫn không hề khóa.”

Đúng vậy. Ba người họ đứng trước những bức tường rộng giữa những chiếc cột. Bức tường bằng giá.

Nate nhìn Veek. “Cô có nghĩ đây là một ý kiến hay không?”

“Nếu Oskar phát hiện ra, ông ta không thể chứng minh điều này là do chúng ta làm,” cô ta nói. “Hơn nữa, đảng nào thì họ cũng chưa bao giờ thuê căn hộ này.”

“Thực ra thì tôi chỉ muốn xem xét bức tường này,” anh ta ra hiệu vào bức tường bằng. Xela vẫn tiếp tục chạm vào nó và rứt tay lại.

“Anh nghĩ nó có nguy hiểm không?”

Nate nhún vai. “Tôi không biết. Đó là một trong những điều... hữu hình mà chúng ta tìm thấy.”

Xela rạch vào bức tường bằng chiếc dao găm trên tay. “Chỉ có một cách để tìm ra nó,” cô gái có mái tóc xanh dương lên tiếng.

Chỉ mất một vài phút để ba người họ tước hết mảng sơn và làm lộ ra lớp thạch cao bên dưới. Một chữ X được gạch chéo ngay chính giữa bức tường. Ngoài ra còn có bốn từ khác trên mỗi cạnh tam giác mà chữ X tạo ra, chúng đều được viết bằng chữ in hoa. Từ đầu tiên trên cùng trông như tiếng Nga. Nate nghĩ từ tiếp theo bên trái là tiếng Pháp. Anh ta thậm chí không thể nhận ra những chữ cái của từ trên cùng. Từ bên phải là tiếng Anh.

**DANGER<sup>32\*</sup>**

<sup>32\*</sup> *Danger: NGUY HIỂM.*

Xela ho lên. “Tôi không nghĩ là “Danger ” trong tiếng Đức có nghĩa là ‘bia miễn phí’, hay một thứ gì khác?”

“Theo tôi nhớ thì không,” Nate nói.

“Tôi nghĩ chúng ta không nên làm thêm bất cứ điều gì ở đây nữa,” Veek nói.

“Tôi đồng ý,” Xela đồng tình.

Họ kéo cửa mở và nhảy ra ngoài.

Tim đứng đó trong khi đang mặc một chiếc áo phông và quần soóc thể thao, tay ông ta đã định đẩy cửa mở. Tim nhú mày. “Mấy người đang làm gì vậy?”

Nate thở hắt ra. “Làm sao mà bác biết bọn cháu ở đây?” Tim chỉ lên trên. “Tôi sống ở ngay đó, nhớ không?”

Tôi trở lại sau khi chạy bộ về và mấy người đang làm cái quái gì âm ỉ ở trên này?”

“Tôi đã nói với ông rồi mà,” Xela nói.

Nate dẫn người đàn ông lớn tuổi vào bên trong và đóng cửa lại. Anh ta ra hiệu nhìn vào bức tường “trần trụi” và hai con mắt Tim mở to. Họ kể về đêm vừa qua cho Tim nghe. Tim đung vào lớp thạch cao nơi có dòng chữ tiếng Pháp rồi rụt tay lại.

“Mọi người cũng đã kiểm tra các căn phòng khác rồi phải không?”

Veek gật đầu. “Ở cả ba căn hộ của chúng cháu và ở đây.”

Ông ta nhìn Nate. “Để ta xem nào.”

Họ lên căn hộ của Nate, và Tim kiểm tra các bức tường. Nate dõi theo biểu hiện của ông ta. “Nó có ý nghĩa gì với bác không?”

“Không hề. Tôi hy vọng nó chỉ là những chữ viết nguệch ngoạc ngẫu nhiên, nhưng...” Tim lắc đầu. “Tôi chưa được nhìn toàn bộ những phép tính này để có thể nhận ra một phép tính toán học nào đó.” “Bác nhận ra sao?”

Tim gật đầu. “Một trong những lợi thế của việc xuất bản rất nhiều sách kỹ thuật.”

Veek khoanh tay. “Vậy giờ thì sao?”

“Cho tôi mười phút để về tắm giặt và thay đồ,” Tim nói. “Rồi chúng ta sẽ thực hiện công việc này tại căn hộ của tôi. Có lẽ hai người cũng nên thay đồ đi.” Ông ta hất mặt về phía Veek và Xela. Veek vẫn mặc chiếc áo choàng đầy mồ hôi của mình. Xela thì trong chiếc áo tuxedo mỏng manh.

“Vâng,” Veek nói. “Mười phút là đủ.”

“Tôi cần một tách cà phê nếu chúng ta tiếp tục làm công việc này,” Xela nói.

“Hãy thay đồ đi,” Nate nói. “Tôi sẽ phục vụ cà phê.” Đến sáu giờ mười lăm phút, họ đã uống cà phê và đang cào lớp sơn trên những bức tường trong căn hộ của Tim. Nate lo lắng rằng căn hộ kếp số 26 này sẽ chứa những thông điệp nào đó nhưng chúng đã bị phá hủy và thay thế vào đó là những bức tường mới. Nhưng may thay, chúng lại là một kho báu. Tất cả các bức tường ở đây đều được bao phủ bởi những mô hình đường ống và ký hiệu đã được nghiên cứu kĩ.

Họ nhìn chăm chăm trong vài phút và sau đó Veek gõ gõ những ngón tay của mình vào những bức tường. “Chúng là một sơ đồ.”

Nate từ phía sau cô ta nhìn lên bức tường. “Cái gì cơ?”

Veek gật đầu. “Một số ký hiệu ở đây là loại cổ xưa, nhưng tôi dám đặt cược một khoản tiền lớn với những gì tôi đang nghĩ.” Cô ta chỉ vào tấm sơ đồ trên tường.

“Đó là một công tắc điện. Tôi khá chắc rằng đó là cầu chì.” Cô ta lại nghiêng đầu sang một bên. Nate đồ rằng đó là trạng thái của cô ta mỗi khi phải suy nghĩ. Veek vẽ ra một vòng tròn xung quanh một vài đồ vật bằng ngón tay mình. “Tôi chẳng nghĩ được xem cái đồng này là thứ gì nữa,” cô ta nói.

Tim chà tay lên cằm. “Tôi nghĩ rằng chúng ta đang đứng trên một cái gì đó.”

“Nhưng nó là cái gì được cơ chứ?” Xela nói. “Những thứ này làm nên cái quái gì?”

Nate nhìn Veek. “Cô nghĩ sao?”

Cô ta nhìn chăm chăm vào những bức tường. “Veek?”

Cô ta chớp mắt mà liếc nhìn Nate. “Cô có biết nó có ý nghĩa gì không?”

Cô ta đập tay vào bức tường. “Chúng đều có mặt ở đây. Được xây dựng nên giống như một phần của thiết kế ban đầu.”

“Hoặc chí ít, là từ trước khi những bức tường kia được sơn,” Tim chỉ. “Chúng có thể...”

“Mấy người đang làm cái trò quý quái gì ở đây thế này?”

Oskar đứng ở cửa chính với một bàn tay nắm chặt.

## CHƯƠNG 30

Hai lỗ mũi Oskar phồng to. “Mấy người bị mất trí rồi sao?” Ông ta gầm lên. “Căn hộ số 16 đã bị hủy hoại.”

Nate mở miệng và liếc nhìn Veek. Cô ta đang nhìn chăm chăm vào ông ta. Anh ta quyết định tốt nhất là nên ngậm chặt cái miệng của mình lại, mím hai môi lại với nhau.

Oskar trừng mắt nhìn và bức tường của Tim và bàn tay nắm chặt hơn.

Rồi ông ta đã cố hít lấy ba hơi chậm rãi và có vẻ thận trọng. Hàm răng ông ta có vẻ dãn ra một chút và bàn tay đã nới lỏng. “Mấy người đã phá hoại toàn bộ các căn hộ của mình ư?”

Nate vẫn mím chặt môi, và gật đầu.

Oskar tập trung vào Veek. “Ta đã cảnh báo với cô rằng nó là một ý tưởng điên rồ mà, thưa cô Fishwanath.” Ông ta lắc đầu. “Ta sẽ phải gọi thợ sơn đến.”

“Không!” Veek lên tiếng. Cô ta ra hiệu vào những bức tường. “Hãy nhìn đi, Oskar. Ông không tò mò sao? Ông không muốn biết chúng là gì sao?”

Oskar khước từ với một cái phẩy tay. “Tôi không muốn,” ông ta quát.

“Cô đã làm mọi thứ trở nên tồi tệ cho tất cả mọi người. Cô có biết là sẽ mất bao tiền để sửa lại những thứ điên rồ này không? Chủ sở hữu của nó sẽ

rất tức giận. Tất cả mọi người ở đây đều bị ảnh hưởng.”

“Không, chúng tôi sẽ không bị vậy đâu,” Tim nói. Mắt Oskar xoáy vào Tim.

“Chúng tôi sẽ trang trí lại chúng,” Tim nói. “Những gì chúng tôi vừa làm với căn hộ của mình đều nằm trong quyền hạn của chúng tôi như đã được đề cập đến trong hợp đồng. Việc này không được quy định là đã ‘gây thiệt hại’, vì vậy đây là lúc tốt nhất để ông có thể khấu trừ khoản tiền đặt cọc của chúng tôi đi.” “Ông nghĩ tôi không thể...”

“Ông chỉ cần cố làm bất cứ điều gì khác, tôi sẽ kiện ông ra tòa.”

Người đàn ông đồ sộ hít vào một hơi thật sâu và kìm nó lại.

“Tôi sẽ tự đặt mình vào tình huống nguy hiểm và đoán rằng người chủ sở hữu căn hộ này không muốn công khai trường hợp này ra tòa án đâu,” Tim tiếp tục. “Thậm chí là chỉ một điều nho nhỏ. Vì vậy dù ông có tức giận đến nhường nào, thì tôi khuyên ông nên dành một vài phút để bình tĩnh lại đi.”

Oskar thở ra. “Căn hộ số 16...”

“...Thuộc về trách nhiệm của tôi. Chẳng còn ai khác cả. Hành vi phạm tội đầu tiên của một người mới đến. Tôi nghĩ là việc này có thể nằm trong giới hạn cho phép, đặc biệt là kể từ khi tôi đề nghị được trả tiền cho những gì mà mình đã gây ra.”

Quai hàm của Oskar di chuyển tới lui. Mắt ông ta hết chuyển từ Tim sang Nate, rồi đến Xela và lại cố định vào Veek.

“Tôi đã mất hết kiên nhẫn rồi,” ông ta nói. “Đây là lời cảnh báo cuối cùng cho tất cả các người.” Ông ta nhìn vào bức tường được bao phủ bởi những dãy số toán học một lần nữa. “Tôi sẽ gọi thợ sơn. Tất cả các căn hộ của các người sẽ được sơn lại.”

Nate liếc nhìn vào những bức tường và căn lười mình. Oskar ném cho họ một cái nhìn cuối cùng. “Và việc này sẽ tẩu tán hết số tiền đặt cọc của các người.” Ông ta quay người và trở lại hành lang.

Họ có thể nghe thấy tiếng bước chân ông ta giậm thành thành ở sảnh rồi xuống lối cầu thang. Veek buông ra một tiếng thở dài nhẹ nhõm.

“Bác vừa cứu chúng tôi đấy,” Xela nói với Tim.

Ông ta liếc nhìn Xela và mỉm cười. “Chà, sao ta có thể để mấy người tốt này trở thành nạn nhân được?”

“Okay,” Nate nói, “chúng ta cần phải chụp ảnh, lưu lại tất cả những thứ này thành tư liệu trước khi thợ sơn tới.” Anh ta nhìn Xela. “Máy ảnh của cô là loại phân giải cao phải không?”

“Ừm, nhưng nếu tôi có thể,” cô ta nói, “nhưng tôi không thể giúp được.”

“Đừng nói với tôi rằng cô đang rút khỏi vụ này nhé.” Xela lắc đầu. “Không, tôi chỉ là... phải đến lớp học trong vòng hai giờ nữa. Tôi cần phải tắm và đến trường.”

Cô ta nhún vai.

“Xin lỗi.”

Veek gật đầu. “Tôi cần phải chuẩn bị đi làm,” cô ta nói, và nhìn sang Nate. “Vậy thế còn anh?”

Anh ta căn môi và nhìn vào những bức tường. “Tôi có thể gọi báo nghỉ ốm.”

Tim nhướn mày. “Không phải cậu vừa mới phàn nàn về việc bị cắt bớt giờ làm việc sao?”

“Chúng ta không thể để mất những thứ này được,” Nate nói.

“Chúng tôi cũng không thể để mất anh,” Veek nói. “Nếu anh không thể trả được tiền thuê nhà, thì cuộc điều tra nhỏ bé này của chúng ta sẽ tiêu tan.”

Anh ta nhìn Tim. “Thế còn bác? Bác có thể chụp ảnh được không?”

“Một vài bức, nhưng tôi lại có cuộc hẹn vào lúc 10 giờ ở Santa Monica.” Người đàn ông lớn tuổi lắc đầu. “Oskar có lẽ không thể gọi thợ sơn đến đây cho đến ngày mai vì một mức giá ổn thỏa nhất. Chúng ta có thể gặp nhau tối nay và chụp lại tất cả.”

Xela ngáp và vươn vai. “Nhưng chúng ta có thể ngủ đôi chút phải không?”

“Đôi chút thôi,” Nate gật đầu.

Đó là ngày làm việc có lẽ là dài nhất trong lịch sử loài người.

Một khi sự phấn khích trước một cuộc khám phá đã qua đi và cuộc sống bình thường của anh ta trở lại, Nate cảm thấy kiệt sức. Anh ta rót cho mình một ly cà phê và thưởng thức nó trong phòng giải lao. Nate còn mang theo một ly thứ hai về bàn làm việc của mình. Buổi sáng hôm đó đúng là một cuộc chiến không ngừng nghỉ với những cơn buồn ngủ. Thật là nhẹ nhõm khi chỉ có một thùng thư báo bị trả lại và anh ta đành phải đứng dậy, đi quanh phòng.

Anh ta lướt qua thời gian biểu trong đầu trong khi nhìn chăm chăm vào những dòng địa chỉ trên màn hình máy tính. Khi nào Oskar sẽ gọi thợ sơn đến? Bao nhiêu người? Khi nào họ đến nơi? Họ sẽ mất bao lâu để sơn kín một căn hộ? Liệu họ có cạo các lớp sơn cũ đi không, hay chỉ sơn đè lên?

Anh ta bỏ qua bữa trưa và nằm dài trên chiếc ghế văn phòng của mình. Trong thời gian biểu của mình, anh ta sẽ khám phá tất cả những bức tường



đã được sơn cho tới lúc này. Đầu anh ta ngả ra sau ghế và mắt nhắm lại. Những tiếng kêu ro ro của chiếc máy tính hòa trộn cùng tiếng khò khè của chiếc điều hòa nhiệt độ và lẫn với tiếng ầm ầm của các phương tiện giao thông trên các tuyến đường dẫn vào Hollywood.

Và rồi, anh ta đang có mặt trên tầng thượng tòa nhà Kavach cùng với Veek và Xela. Veek mặc một chiếc áo len baggi màu cam với mái tóc đã được cắt ngắn kiểu bob. Xela hoàn toàn khỏa thân, vì họ lên đó khi cô ta đang tắm nắng. Cô ta đã thay đổi màu mái tóc của mình từ xanh dương sang màu xanh lá sáng. Anh ta cố gắng không nhìn chăm chăm vào chỗ màu lục bảo giữa hai chân cô ta. “Tôi tắm cho nó với lũ gián đấy,” cô ta giải thích.

Veek gật đầu. “Tôi cũng sẽ làm vậy, nhưng tôi có vấn đề với lũ côn trùng.”

“Trông nó hoàn toàn khác khi đứng dưới ánh sáng bóng đèn cực tím,” Xela nói. “Anh nên xem thử đi.”

Roger đứng cạnh căn phòng thang máy quá khổ. Anh ta lắc ổ khóa trên cửa và nó gây ra một tiếng động nghe như chuỗi trang sức của các bóng ma trong bộ phim *A Christmas Carol*.<sup>33\*</sup> “Thật là mất thời gian,” Roger nói. “Cabin thang máy nằm trong tầng hầm.”

<sup>33\*</sup> *Giáng sinh yêu thương (tựa tiếng Anh: A Christmas Carol)* là bộ phim hoạt hình 3D của hãng hoạt hình Walt Disney sản xuất vào năm 2009. Phim dựa theo một tiểu thuyết cùng tên của nhà văn Charles Dickens xuất bản lần đầu năm 1843.

“Tất cả những thứ hay ho đều nằm ở đó,” Veek đồng tình.

Robert Zemeckis đã viết lại kịch bản cho phim và làm đạo diễn phim. Bộ phim là một sản phẩm của hãng Walt Disney nhân dịp lễ Giáng sinh năm 2009.

Xela nắm lấy vai Nate và lắc anh ta thật mạnh. Anh ta quay lại nhìn, nhưng tất cả những gì mà anh ta có thể nhìn thấy chỉ là mái tóc màu xanh lá của cô ta. Nate cố gắng để xoay người đi, và rồi bị mất thăng bằng và gần như ngã ra khỏi chiếc ghế của mình.

“Tỉnh lại đi,” Anne nói. Cô ta đứng ngay cạnh bàn làm việc của Nate. “Tôi nghĩ anh nên thức dậy trước khi Eddie xuất hiện.”

Anh ta chớp mắt lia lịa và liếc nhìn xung quanh. “Tôi đã ngủ qua giờ ăn trưa sao?”

Cô ta mỉm cười. “Anh bị ngất. Giờ đã gần 2 giờ 30 rồi.” “Chết tiệt,” theo như thời gian biểu của anh ta, thì có lẽ giờ đây các phương trình đã bị sơn phủ kín. Ở một bức tường, những người thợ sơn vừa mới bắt đầu công việc của mình.

“Trông anh có vẻ như rất cần được ngủ,” cô ta nói. “Vâng, cũng kiểu thế. Không có ai trông thấy tôi chứ?” Anne nhún vai. “Lịch làm việc mới, anh nhớ chứ?”

Chỉ có tôi và anh làm việc ngày hôm nay. Thậm chí chúng ta có thể quan hệ tình dục theo kiểu hoang dã ở chính nơi này cũng chả ai biết được.”

Anh ta gật đầu rồi dụi mắt.

“Chà,” cô ta tiếp tục. “Trông anh thực sự mệt mỏi đấy!”

Anh ta nhìn Anne. “Gì cơ?”

“Không có gì. Mặc dù vậy, anh sẽ sớm cảm thấy hối tiếc đấy.”

Anh ta lại chớp mắt. Cô ta vỗ nhẹ vào vai Nate và bước trở lại cabin làm việc riêng của mình.

Nate quăng một trong những bó tờ rơi bị trả lại xuống đáy ngăn kéo bàn. Trong đó đã có một bó như thế. Một phần trong anh ta biết rằng mình đã tụt hậu quá xa và cần phải đẩy nhanh tiến độ hơn nữa. Nhưng phần lớn còn lại trong tâm trí Nate là nhìn chăm chăm vào chiếc đồng hồ và tự hỏi rằng liệu mình có thể về nhà nhanh tới mức nào.

Eddie ghé qua chỗ anh ta và than thở về số lượng công việc cần phải hoàn thành. Anh ta gật đầu, nhưng chẳng buồn tranh luận. Anh ta xử lý thêm vài tá bưu kiện nữa và bắt đầu chuẩn bị ‘cuốn gói’ sớm hơn một giờ đồng hồ. Anne lén nhìn anh ta. “Anh phải đi đâu ư?”

“Vâng,” anh ta trả lời trong khi cố nghĩ một lý do đáng tin hơn là sự thật. “Tôi đang cố gắng trở về nhà trước khi chủ căn hộ xông vào nhà tôi để sửa chữa.”

Khuôn mặt cô ta xoắn lên. “Ô, tôi rất ghét điều đó. Mọi người ra vào căn hộ của anh trong khi tất cả đồ đạc của anh đều ở đó sao?”

Anh ta gật đầu rồi ngừng lại. “Cô có phiền không nếu...”

“Đi đi,” cô ta nói. “Tôi sẽ bao che cho anh một lần nữa.”

“Cô thật tuyệt.” Anh ta khoác ba lô lên vai. “Cám ơn.” “Ngủ tí đi,” cô ta gọi.

## CHƯƠNG 31

Nate vật lộn trong giờ tan tầm và lướt qua ba tín hiệu đèn vàng trước khi có thể khiến mình bình tĩnh trở lại. Phải mất hơn nửa giờ lái xe, anh ta mới có mặt ở khu nhà. Nate lái xe đến trước tòa nhà Kavach và đành phải quay xe trở lại để tìm chỗ đậu. Tim và Xela đang chờ anh ta trên những bậc cầu thang. “Bình tĩnh nào,” cô ta nói. “Chưa có chuyện gì xảy ra cả. Họ chưa sơn lại bất cứ thứ gì.”

Nate dừng lại. Một sự kiệt sức khiến anh ta lung lay trong giây lát. “Cô chắc chứ?”

“Ô, tất nhiên,” Xela nói. Cô ta ra hiệu về phía tòa nhà. “Tôi đã ở nhà cả buổi chiều nay và Oskar đã gặm gù với tôi ba lần về những thứ chúng ta đã gây ra.”

Tim nhảy xuống những bậc cầu thang và mở cổng. “Mặc dù vậy, họ sẽ xuất hiện ở đây vào sáng mai,” ông ta nói. “Roger cũng bóc hết lớp sơn trên tường căn hộ anh ta rồi, và trên đó còn nhiều các phương trình toán học hơn. Chúng tôi đang cố gắng nói chuyện với Mandy nhưng cô ta vẫn quá sợ hãi trước việc có thể sẽ bị đuổi khỏi đây.”

“Roger không có vấn đề gì chứ?”

“Tôi đã ngoắc tay với anh ta rồi,” Xela mỉm cười. “Tôi nghĩ tôi sẽ yêu cầu anh ta đi cướp ngân hàng giúp tôi.” Xela giờ máy ảnh lên. “Tôi đã chụp ảnh

ở phòng tôi rồi. Veek vẫn chưa đi làm về. Tôi đang định đến phòng của bác Tim và chúng tôi nhận ra đây cũng là lúc anh trở về nhà.”

“Những bức hình có rõ nét không?”

“Tôi đã chụp lấy ba tấm cho mỗi bức tường để đề phòng rủi ro. Tôi cũng đã kiểm tra các tấm ảnh trên máy tính. Độ phân giải cao, và hoàn hảo đến từng chi tiết. Anh có thể quan sát thấy mọi thứ.”

“Tuyệt.” Anh ta nâng chiếc ba lô của mình lên và gật đầu với Tim. “Để cháu chạy lên cất đồ, hẹn gặp lại mọi người ở nhà mình nhé.”

Chiếc máy ảnh của Xela được đặt trên một chiếc giá ba chân khi anh ta mang nó lên căn hộ số 26. Hai tấm phản quang to bằng tấm pano hắt thêm sáng cho những bức tường. “Đừng có di chuyển xung quanh quá nhiều,” cô ta nói. “Nó bị đổ bóng. Tôi không muốn lắc máy ảnh hoặc làm xáo trộn ánh sáng đâu.” Cô ta nhìn vào màn hình camera nhỏ xíu hướng tới bức tường và điều chỉnh máy, rồi nhấn nút chụp. Một lát sau, chiếc máy ảnh phát ra một âm thanh điện tử của màn trập. Xela chụp thêm hai tấm nữa rồi di chuyển chiếc giá ba chân tới bức tường tiếp theo.

Có tiếng gõ cửa. “Xin chào,” Veek lên tiếng. “Trông có vẻ như chúng ta đã né được một viên đạn.”

Xela hoàn thành việc chụp ảnh ở bức tường thứ tư và chuyển chiếc chân máy sang phòng khách nhỏ của Tim. Những người khác chuyển đồ lại vào phòng bếp và giúp di chuyển các tấm phản quang. “Tôi sẽ phải tải tất cả những bức hình này xuống khi hoàn thành công việc ở đây,” cô ta nói. “Chúng có dung lượng rất lớn khi được đặt ở chế độ này.”

Nate gật đầu.

Veek nhìn xung quanh căn hộ. “Đây là kiểu căn hộ... ngọt ngào, phải không?” Cô ta hỏi Tim. “Tất cả các không gian ở đây đều được phân chia

như thế này sao?”

Tim nhìn vào gian bếp bé xíu mà họ đang túm tụm ở trong đó. “Không tệ hơn một phòng ký túc xá đại học đâu,” ông ta nói.

“Nó còn nhỏ hơn phòng ký túc mà cháu đã từng ở cơ.” “Nhưng ta có đến bốn phòng như vậy trong căn hộ của mình,” ông ta nói. “Ta bắt đầu thích nó rồi đấy. Nó hấp dẫn ta bởi bản chất thích ngăn phòng của mình.”

“Thế các căn hộ bên dưới thì sao?” Nate hỏi Tim. Anh ta giơ một ngón tay chỉ xuống sàn nhà. “Căn hộ số 16?”

“Nó đã bị khóa chặt,” Tim trả lời. “Ta nghĩ Oskar đã làm chuyện này.”

“Chúng ta có thể nhờ Roger phá khóa,” Xela gọi với sang từ phòng bên. “Đó là những gì tôi đang nghĩ.”

Veek nhăn trán. “Cô thực sự nghĩ rằng anh ta có thể làm chuyện này ư?”

Tim nhún vai. “Chúng ta có thể để anh ta thử xem. Ta nghĩ câu hỏi thực sự ở đây là, liệu chúng ta có cần phải vào đó không? Trong đó không hề có những công thức toán học được ghi trên tường. Trông nó khá đơn giản và dễ hiểu rằng ‘Hãy tránh xa khỏi căn phòng này’.”

“Cháu nghĩ chúng ta nên có những tấm hình ở đó hơn là không,” Nate nói.

“Nếu Oskar đi ra ngoài, ông ta sẽ trông thấy chúng ta,” Veek nói. “Có lẽ ông ta đang ở ngay dưới đó.”

“Chúng ta sẽ để việc này sau cùng,” Nate nói. “Có lẽ ông ta sẽ bỏ đi sớm thôi.”

“Áp cuối nhé,” Xela nói. Cô ta nhắc chân máy lên và lê bước qua căn phòng nhỏ tiếp theo của căn hộ. “Tôi đã hứa với Roger rằng tôi sẽ thực hiện

việc chụp ảnh ở căn hộ của anh ta cuối cùng, và sẽ uống cùng anh ta rồi.”

Nate trao cho cô ta một cái nhìn. “Cô ổn chứ?” “Đừng lo, người hùng của tôi. Roger là người rất dễ thương, nhưng anh ta không phải là hạng biết uống dễ thương.”

“Anh ta có biết điều này không?” Veek hỏi. Xela gật đầu. “Anh ta chỉ đưa ra lời đề nghị thôi.”

Họ di chuyển tới căn hộ của Nate đúng lúc bắt kịp được ánh mặt trời cuối cùng của hoàng hôn lọt qua cửa sổ phòng bếp. Họ giữ tấm phản quang và cô ta chụp lấy những bức ảnh phương trình nằm giữa tủ quần áo và cửa dẫn vào phòng bếp. Họ di chuyển mọi thứ xung quanh để chụp lấy phương trình nằm ngay trên bàn làm việc của anh ta.

“Có phiền không nếu tôi xin ít nước?” Xela hỏi. “Tôi chỉ có nước ở vòi thôi,” Nate nói. “Xin lỗi.” “Nước máy cũng được,” cô ta đáp. “Nơi ở lần trước của tôi ngay cạnh một khu sản xuất đồ chơi. Nước ở đó luôn luôn có màu nâu.” Xela bật tắt công tắc đèn trong bếp cho đến khi áo của cô ta lấp lánh. Mái tóc màu xanh dương sáng lên dưới chiếc bóng đèn bất bình thường của phòng bếp, lung linh như một hiệu ứng đặc biệt.

Trông nó hoàn toàn khác khi đứng dưới ánh sáng màu tối.

“Tiếp theo là chỗ nào?” Tim hỏi.

Nate nhìn Veek. “Cô có muốn căn hộ của mình là điểm đến tiếp theo không?”

“Okay,” cô ta trả lời. “Tôi sẽ đi xuống và lục tung mọi thứ lên để chắc chắn rằng tôi không để một chiếc bra hay bất cứ thứ gì tương tự nằm lộn xộn bên ngoài.”

Xela quay trở lại cửa phòng bếp với chiếc kính đang đeo. Cô ta dừng lại để nhìn những phần khác của căn bếp. Đôi mắt Xela trông như những hồ nước đen láy, đối lập với màu mắt trắng lấp lánh phía sau lớp kính.

“Tôi đoán anh cũng muốn điều này,” cô ta kinh ngạc. Họ nhìn nhau và Xela chỉ tay vào chiếc bếp lò.

Nate bước vào gian phòng bếp và nhìn theo ánh mắt cô ta. Nate đã lột hết các lớp sơn trên tất cả các bức tường trong căn hộ của mình, và chẳng tìm thấy gì ngoài những mảng thạch cao trắng. Anh ta đã quen với sự kì quặc trong căn hộ của mình, và chỉ sử dụng một nửa số đèn trong phần còn lại của căn hộ, mà chưa bao giờ nghĩ tới việc bật chiếc đèn bếp lên.

Bức tường phía trên chiếc bếp lò được bao phủ bởi các chữ cái phát quang. Mỗi chữ cái đều cao khoảng 2,5 cm, được viết bằng nét chữ nhỏ và nghiêng. Các chữ cái đã bị mờ và được sắp xếp theo một loại mật mã nào đó.

“Chết tiệt!” Nate thốt lên.

Xela chớp mắt. “Anh không hề biết là nó có ở đó ư?”



## CHƯƠNG 32

**C**ác chữ cái không bị mờ kia, Nate nghĩ. Thuộc hệ thống bảng chữ cái khác.

Nó là bảng chữ cái Kirin<sup>34\*</sup> hoặc một kiểu bảng tương tự. Các thông điệp không hề bị mã hóa, nó chỉ là một dạng ngôn ngữ mà anh ta không thể nhận ra

<sup>34\*</sup> *Bảng chữ cái Kirin: Một hệ thống chữ viết chữ cái sử dụng tại Đông Âu, Bắc Á và Trung Á. Nó được dựa trên bảng chữ cái Kirin cổ, vốn đã được Thánh Kyrillo phát triển ở Đế quốc Bulgari đệ nhất trong thế kỷ thứ 9 tại trường Preslav.*

Trong khi nghiên cứu những điều vừa nhìn thấy một cách cẩn thận hơn, anh ta có thể nhìn thấy có khoảng hai trăm chữ được sắp xếp theo bốn đoạn khác nhau và một tiêu đề bên trên. Các khối văn bản được kết thúc với một nguồn trích dẫn, hoặc có thể là một cái tên, và ngày tháng được ghi theo các ký tự Ả Rập.

**1895**

Veek đứng ngay cạnh anh ta. Cô ta nghiêng đầu sang một bên và ngả ra sau. “Cái gì đây? Tiếng Nga sao?”

“Không,” Tim lắc đầu. Ông ta nhìn vào những con chữ đang phát sáng qua cửa ra vào. “Không phải là tiếng Nga.”

“Bác có thể nói tiếng Nga sao?”

Ông ta nhún vai. “Tôi có thể đọc tốt hơn là nói.” “Công ty của bác xuất bản những thứ gì vậy?”

Veek hỏi.

“Đã có một lần chúng tôi xuất bản một vài cuốn sách của Nga.” Ông ta liếc nhìn lên chiếc bóng đèn. “Chắc hẳn phải có một số loại mực vô hình,” ông ta nói. “Một loại mực khá tốt đã được bảo tồn đến một trăm hai mươi lăm năm.”

“Nó được niêm phong dưới các lớp sơn,” Xela nói. “Gần như là được bảo vệ hoàn toàn.”

Nate quay đầu sang phía Xela, nhưng mắt thì vẫn không rời khỏi những con chữ. “Cô có thể chụp lại nó không?”

Cô ta mím môi. “Chắc được. Nó ở trong một điều kiện ánh sáng rất lạ lùng. Tôi chưa bao giờ làm việc này trước đây.”

“Làm ơn đi,” anh ta nói. “Tôi nghĩ nó rất quan trọng.” Miệng cô ta dần ra tạo thành một nụ cười yếu ớt, hàm răng ánh lên một màu sáng bóng trong ánh đèn cực tím. “Nó sẽ mất một vài lần thử nghiệm, nhưng tôi sẽ cố.”

Anh ta nhìn vào Tim. “Bác chắc là nó không phải là tiếng Nga chứ?”

“Chắc chắn.”

“Có ai có bất kì câu trả lời nào không?”

Ông ta nhún vai. “Có một vài ngôn ngữ khác nhau sử dụng bảng chữ cái Kirin. Có thể là bất kì tiếng nào trong số chúng. Ta chỉ biết chắc rằng nó không phải là tiếng Nga.”

Xela đuổi họ ra khỏi bếp để có thể làm việc. Cô ta nhờ Tim chạy lên căn hộ của mình và lấy thêm một vài tấm phản quang mà họ có thể dùng để làm thiết bị hắt sáng để tận dụng tối đa ánh sáng từ ngọn đèn cực tím lên các chữ cái. Khi ông ta quay trở lại, cô ta trao một tấm pano màu trắng cho mỗi người trong số họ và bố trí mọi người đứng xung quanh gian bếp. Chiếc máy ảnh nhấp một lần, rồi lại một lần nữa sau khi Xela đã thực hiện các điều chỉnh nhỏ nhất sau mỗi lần như thế.

“Okay,” cô ta nói. “Nếu tôi không thể thực hiện chụp hình vào lúc này, tôi sẽ không thể làm gì được. Trong này chắc hẳn sẽ có một bức ảnh đẹp.”

Nate hạ thấp tấm phản quang xuống. “Cô có chắc không?”

Cô ta gật đầu. “Chắc chắn như tôi nghĩ. Tôi có thể đi kiểm tra lại và trả lời anh.”

Anh ta gật đầu. Cô ta tháo máy ảnh ra từ chân máy và biến mất sau cánh cửa.

Tim trở sang phòng khác và nghiên cứu phương trình trên đó một lúc. Rồi ông ta chăm chú nhìn vào những chữ viết trong bếp.

“Nó được viết bởi cùng một người,” ông ta nói. Veek nghiêng đầu. “Điều gì khiến bác đoán thế?” Tim chỉ vào ngày tháng trên thông điệp viết bằng chữ Kirin. “Các con số có cùng cách viết. Dù là ai đi chăng nữa thì người đó cũng viết những số 8 với dấu X rất rộng ở giữa. Họ cũng đặt một dấu gạch ngang dưới chân những con số 1.”

“Điều đó không chứng tỏ chúng là do cùng một người viết,” Nate nói.

“Không,” Tim đồng tình. “Chẳng có chữ viết nào trong số chúng được xem là chữ viết tay cả. Nhưng ta không nghĩ rằng đó chỉ là một sự trùng hợp.”

Xela gõ cửa. “Chúng ta ổn rồi,” cô ta nói. “Tôi đã có hai tấm có thể sử dụng được. Hơn một nửa trong số chúng là hoàn hảo.”

Vai Nate dẫn ra. “Mặc dù vậy, chúng vẫn có thể đọc được phải không?”

Cô ta nhún vai. “Tôi có thể làm nhìn rõ tất cả các chữ cái. Tôi không thể đọc nó, nên tôi nghĩ là như vậy.”

Dạ dày Nate có vẻ nao núng một chút khi anh ta tắt đèn bếp. Họ đi thẳng xuống căn hộ của Veek. Chiếc bàn của cô ta vẫn nằm ở vị trí giữa phòng. Chiếc máy tính vẫn chưa được cắm điện.

“Cô đang thiết lập cái gì sao?” Tim nhận xét trong khi Xela lắp đặt chiếc máy ảnh của mình.

“Một đồng hồ lớn,” Veek nói. “Nó không ấn tượng như vẻ bề ngoài.”

Tim xem xét chiếc máy tính. “Cô không lừa tôi đấy chứ?” Ông ta nói. “Những chiếc máy chơi game playstation được kết nối vào hệ thống máy tính này ư?”

Veek tỏ ra bướng bỉnh, thậm chí có một chút khinh thị. Nếu Nate không đang nhìn cô ta, thì có lẽ anh ta sẽ không phát hiện ra thái độ này. Cô ta không buồn nhìn Tim khi trả lời. “Bác có hiểu biết về máy tính sao?”

Ông ta nhún vai. Đó là một cái nhún vai thực thụ của một người đàn ông không thèm chấp những kẻ khác.

“Tôi đã in rất nhiều sách hướng dẫn kỹ thuật,” ông ta nói.

“Tôi có kiến thức về mảng này hơn nhiều người khác, nhưng chưa thể bằng được những chuyên gia.”

Cô ta gật đầu. “Một người bạn đã lắp đặt nó cho cháu,” cô ta nói. “Cháu cũng thực sự không biết chúng tuyệt tới mức nào.”

“Chắc chắn rồi,” ông ta gật đầu.

Roger trở về nhà sau 9 giờ 30 phút và tham gia cùng với mọi người. Một chiếc túi da sáng bóng nằm trong tay anh ta. “Mọi người muốn làm việc này đến thế nào?”

“Xela sẽ phải tải ảnh xuống lần nữa,” Nate nói. “Anh sẽ mở khóa phòng số 16 trong khi cô ấy làm việc này. Khi quay trở lại, cô ấy sẽ chụp ảnh và chúng ta sẽ khóa cánh cửa đó lại.”

Roger gật đầu.

Veek nhìn anh ta. “Anh có thể làm việc này ư?” “Ừm. Khá chắc.”

“Khá chắc ư?” “Ừm.”

“Làm thế nào mà anh lại biết cách phá khóa vậy?” Tim hỏi.

“Điều này có tổ cáo một vài năm trước, có một cậu bé tốt bụng luôn luôn làm mất chìa khóa không?” Anh ta nói. “Một thằng nhóc vô dụng đã phải cắt ổ khóa ra khỏi chốt kẹp của xe tải hai lần và tôi đã giữ một trong hai ổ khóa đó, chỉ là để làm kỷ niệm thôi. Tôi đã xem một bộ phim về Houdini<sup>35\*</sup> và nó khiến tôi phải suy nghĩ. Vậy là tôi đã luyện tập cách phá khóa trên chiếc ổ kỷ niệm đó, và chẳng mất bao lâu sau, tôi có thể mở nó ngon lành.” Anh ta nhún vai.

<sup>35\*</sup> *Houdini: (Hary Houdini tên khác sinh Erik Weisz) (1874-1926) ảo thuật gia, diễn viên nhào lộn, diễn viên và nhà sản xuất phim nổi tiếng người Mỹ gốc Hungary.*

Veek nhìn vào cánh cửa phòng mình, khóa nùm cửa từ phía sau. “Anh nghĩ anh có thể mở nó không?”

“Những cái khóa chỉ là những cái khóa,” anh ta nói. “Chúng đều được mở ra theo một quy tắc chung.”

Tim nhướn một bên mày. “Anh sẽ mất bao lâu?” Roger nhún vai. “Năm hoặc sáu phút.”

Tim không nói gì, nhưng gật đầu một cái rất chậm rãi.

“Mọi việc ở đây đã xong,” Xela nói. Cô ta vặn núm và chiếc máy ảnh rời khỏi chân máy. “Cho tôi vài phút để lấy dữ liệu.”

“Có vẻ như là lúc anh cần phải lên đó rồi,” Nate nói với Roger.

Họ mở cửa phòng Veek, chiếc cửa trống không của căn hộ số 16 dường như đang nhìn chăm chăm vào họ từ phía đối diện. Xela đi thẳng xuống cầu thang.

Nate đứng giữa hành lang trong khi Veek dựa vào cánh cửa phòng mình. Roger cúi xuống trước cánh cửa. Anh đã dò một miếng kim loại mỏng vào núm khóa và đang chèn thêm một miếng khác vào. Tim đứng bên cạnh anh ta và quan sát.

Có một tiếng “tạch” nho nhỏ vang lên khi miếng kim loại mỏng thứ hai bị trượt vào ổ khóa. Roger giữ núm cửa bằng tay trái và day qua day lại những dụng cụ kia bằng tay phải. Mắt anh ta nheo lại khi tập trung. Tiếng cọt xát của kim loại lên nhau phát “rin rít” nho nhỏ trong dãy hành lang.

“Hãy dùng cái nhốt đinh đi,” Tim lên tiếng sau một phút. “Đó là công dụng của nó. Hãy tạo áp lực lên nó.”

“Người anh em, đừng có làm tôi phân tâm,” Roger nói. “Tôi biết tôi đang làm gì mà.”

Một phút nữa lại trôi qua. Nate cúi xuống chỗ Roger. “Thế nào rồi?”

Roger không hề mở mắt. “Đang tiến triển như những gì tôi có thể,” anh ta đáp. “Tôi đã báo trước là nó sẽ phải mất một lúc mà.”

“Nó sẽ nhanh hơn nếu cậu sử dụng dụng cụ nhổ đinh nếu theo cái cách mà cậu đang làm kia,” Tim nói.

Anh ta mở to một con mắt nhìn Tim, rồi lại nheo lại để tập trung.

Miếng kim loại nhúc nhích và thụt sâu hơn vào ổ khóa một chút nữa. Roger điều chỉnh tay cầm. Có tiếng bước chân ở cầu thang. Xela đã trở lại, tay giữ chặt máy ảnh. “Vẫn chưa vào được à?” Cô ta thì thầm.

“Chỉ cần cho tôi vài phút nữa thôi,” Roger nói. “Có thể lâu hơn một chút.”

Veek nhìn Nate rồi đảo mắt.

“Tích - tắc, tích - tắc,” Tim lên tiếng.

“Ông nghĩ ông có thể làm tốt hơn, vậy sao không thử đi,” Roger lầm bầm. Hai tay anh ta di chuyển hai miếng kim loại một lần nữa và một phút sau, có một tiếng “tạch” vang lên khi khóa được mở.

“Cuối cùng cũng xong,” Veek lầm bầm.

Roger vịn tay đấm cửa rồi đẩy vào. Cửa căn hộ số 16 mở tung. “Tôi đã nói với ông, chỉ mất dưới năm phút thôi mà.” Anh ta nói với Tim.

Tim mỉm cười và cúi đầu. “Tôi sẽ sửa chữa.”

## CHƯƠNG 33

Sau khi đã hoàn thành việc chụp ảnh ở bức tường duy nhất trong phòng số 16, Xela đi thẳng xuống căn hộ của Roger và hứa với những người khác rằng sẽ lắp ghép sớm tất cả các bức hình. Tim nói đã quá muộn đối với một người lớn tuổi để có thể thức tới tận giờ này và đi thẳng lên tầng.

“Chỉ còn tôi và cô thôi, Velma,” Nate nhìn Veek.

Cô ta lắc đầu. “Chỉ còn anh thôi, Scooby. Tôi vẫn cảm thấy rất mệt vì đêm qua và tôi cũng đang có một dự án khác cần phải làm.”

“Thật chứ?”

“Vâng.”

“Cô chắc hẳn phải bơi trong tiền với tất cả những công việc làm thêm này nhỉ.”

Cô ta gõ gõ ngón tay mình vào khung cửa. “Tôi đã mất kha khá vì tiền thuế,” cô ta nói sau một giây suy nghĩ.

Nate nhìn cô ta. “Cô có vẻ hơi bị hoảng loạn khi Tim hỏi cô về chiếc máy tính. Cũng giống như cái lần tôi gặp cô lần đầu tiên và hỏi về nó.”

“Đang tiện nói về nó, có chuyện gì xảy ra với bếp của anh vậy?”

Anh ta mỉm cười. “Một nỗ lực đáng thương để thay đổi chủ đề.”



“Mắt anh trông có vẻ hơi hoảng khi nhìn thấy những chữ đó trên tường nhà mình.”

“Cô không nghĩ nó rất kì lạ sao?”

“Kì lạ, ừm,” cô ta đáp, “nhưng nếu ở nơi này thì nó không lạ đến nỗi để anh phải trợn trừng mắt lên như Andrew đâu.”

Nate bặm môi suy nghĩ. “Được rồi,” anh ta nói, “điều này có vẻ nghe hơi điên rồ, nhưng tôi nghĩ tôi đã mơ về nó.”

Cô ta mỉm cười. “Gì?”

“Tôi đã có một giấc mơ về cô và Xela...”

“Minh chứng điển hình của cánh đàn ông...” “Không phải như thế.”

“Khi đó chúng ta có đang mặc quần áo không?” Anh ta ngừng lại và tranh luận. “Cô thì có.”

“Liệu tôi có bị xúc phạm hay làm phiền hai người không?”

“Ê, nếu cô muốn đi chơi trong bộ dạng khóa thân thì tôi chắc rằng tôi cũng sẽ nhớ về cô theo kiểu đó.”

“Đừng có mong chờ điều này xảy ra.”

“Dù sao thì,” anh ta nói. “Tóc của Xela lúc đó màu xanh lá, không phải xanh dương, và cô ta nói với tôi rằng hãy nhìn vào nó dưới ánh sáng của bóng đèn cực tím. Cô ta đã nói rằng trông nó sẽ khác.” Anh ta nhún vai. “Và rồi khi tôi trở về nhà, chúng tôi đã tìm ra những thứ đó dưới ánh sáng bóng đèn cực tím.”

“Nghe có vẻ mong manh,” Veek nói sau một vài giây. “Gì cơ?”

Cô ta nhún vai. “Anh không nghĩ rằng nó có nghĩa là tôi đã có một giấc mơ về mọi thứ được nhìn dưới ánh đèn cực tím như thế nào và sau sáu tiếng chúng tôi tìm ra một thông điệp được giấu dưới ánh đèn cực tím kia sao?”

Veek lại nhún vai. “Anh còn mơ cả về cô hot girl hàng xóm đang khóa thân mà. Nó có ý nghĩa gì?” “Cô có vẻ để ý tới điều đó hơn là tôi đấy.”

“Ừm, đó là những gì anh nói. Anh còn biết gì nữa không?”

“Cái gì cơ?”

“Điều này còn thổi bay cái manh mối ‘không có giấc mơ nào’ xuống sông xuống bể.”

Nate cân nhắc. “Không,” anh ta lên tiếng. “Nó chỉ là một bước ngoặt mới. Tôi vẫn mơ mộng khi đang ở công ty. Nhưng tôi không hề mơ mộng gì khi ngủ ở đây.”

Veek uốn éo lưỡi, việc này khiến môi cô ta rung lên. “Anh thực sự nghĩ rằng có một điều gì đó về nơi này khiến anh không thể có những giấc mơ sao?”

“Có lẽ vậy.”

“Một lần nữa, nó có vẻ đáng tin hơn nếu không xuất hiện làn da của người đẹp kia.”

“Cô đang ghen phải không?”

“Anh ước đi,” cô ta nói. “Anh sẽ làm gì vào cuối tuần này, điều tra - một cách khôn ngoan hơn chẳng?”

Anh ta nhìn xuống lối hành lang. “Có lẽ chúng ta nên tạm dừng một chút trong tuần này. Hãy để Oskar có thời gian để dịu xuống. Chúng ta có thể gặp

nhau để trò chuyện, hoặc có thể là không nên làm bất cứ điều gì, cô có thấy thế không?”

Cô ta gật đầu. “Nghe được đấy. Dù sao thì tôi cũng không có quá nhiều thời gian.”

“Okay.”

Veek nghiêng đầu ra sau phía cửa phòng mình. “Tôi phải làm việc đây. Có lẽ tôi sẽ gặp anh trên tầng thượng vào ngày mai cho buổi ‘tiệc’ hoàng hôn chiều thứ sáu.”

“Đó là những gì mà chúng ta đã đặt tên cho nó sao?” “Đó là tôi tự gọi. Ngủ ngon, Nate.”

“Ngủ ngon, Veek.”

Năm phút sau, Nate đã ở một mình trong căn hộ của anh ta. Cũng không hẳn là một mình. Trong đó còn có hai phương trình toán học lớn trên tường. Phương trình mà anh ta đã mất công vớt vát lại trước “dịch vụ” bảo trì bất cần của Oskar.

Nate nhìn vào những con số được vẽ ngay trên chỗ đặt máy tính. Anh ta vẫn không hề có bất kì ý tưởng nào về ý nghĩa của chúng. Nó giống như việc dán mắt vào một bức tường viết tiếng Ả Rập hoặc Nhật. Có một cái gì đó, một điều gì đó mà người ta phải viết ra vì một lý do. Anh ta chỉ cần khám phá xem lý do đằng sau chúng là gì.

Anh ta đi vào phòng bếp và nhìn vào đoạn văn “lấp lánh” trên bồn rửa. Chẳng còn nghi ngờ gì nữa, anh ta chắc chắn đó là một thông điệp. Cũng không cần thiết phải là cá nhân anh ta, nhưng một người nào đó như anh ta, một người sẽ làm sáng tỏ những bí mật ở nơi này.

Đã khá lâu rồi anh ta không cảm thấy hứng thú với bất kì điều gì. Cuộc đời của Nate trôi qua như một gã ngu si, cuộc sống cứ lặp đi lặp lại khiến anh ta quên mất cái cảm giác ấy sẽ như thế nào, cái cảm giác mà mọi thứ trở nên sáng sủa, thú vị và đầy mới mẻ. “Ngu” theo đúng bản chất của nó, anh ta cảm thấy mình vẫn còn tồn tại.

Anne đang tán tỉnh mình, anh ta đã nhận ra điều đó. Bất chợt, Nate nhìn chăm chăm vào dòng chữ lấp lánh phía bên trong nhà bếp. Bốn luồng ánh sáng nằm “đóng băng” trên mặt phẳng thạch cao. Rồi anh ta quay người lại và với bật công tắc đèn.

Và... bất động.

Chỉ trong một giây lát, ở phía đằng xa của căn hộ, anh ta đã nhìn thấy một cái gì đó nhấp nháy trên bức tường đối diện với khu bếp. Đó là phần không gian ngay cạnh bàn làm việc của anh ta. Trên chính bức tường mà không hề có một phương trình toán học nào hiện ra.

Anh ta bước ra khỏi cửa, nhưng cái bóng đang nhấp nháy kia không hề quay lại. Nate liếc nhìn lên chiếc bóng đèn - một chiếc bóng đèn tuýp trắng - để chắc chắn rằng nó vẫn còn hoạt động. Tất cả những dòng chữ trong căn bếp vẫn còn đó.

Anh ta nhìn lại bức tường phía đằng xa một lần nữa, rồi nhìn qua nhìn lại theo một đường thẳng cố định. Cái không gian nơi mà anh ta vừa nhìn thấy cái bóng lập lờ kia nằm ở vị trí quá cao. Và chiếc bóng đèn không thể chiếu sáng tới tận đó. Anh ta tìm quanh trong vài giây và ánh mắt của anh ta tập trung vào một điểm duy nhất. Chiếc áo trắng của Nate hoạt động như một tấm phản quang. Hơi yếu, nhưng đủ để anh ta phát hiện ra một bí mật khác.

May quá, anh ta nghĩ. Tất cả những đám đồ dùng trong căn bếp đã sớm chặn lại tất cả ánh sáng. Cho dù trên bức tường đó có gì đi chăng nữa, thì nó cũng đã không bị sơn đè lên và chẳng ai trong số bọn họ biết được rằng mình đã bỏ lỡ một đầu mối. Anh ta ngả người ra đằng sau, cố gắng gập bụng

mình theo một hướng mà có thể giúp phản chiếu lại các tia cực tím hắt lên góc tường của căn hộ. Lớp trần thạch cao trở nên lung linh. Không đủ để đọc, nhưng anh ta cố gắng nhìn ra các dòng chữ và các ký hiệu trên đó.

Nate nhìn quanh căn bếp, tìm kiếm một thứ gì đó giúp phản chiếu ánh đèn về phía đối diện. Anh ta tìm kiếm trong phòng khách. Một trong những tấm phản quang của Xela vẫn nằm dựa vào chiếc giá sách của anh ta.

Nate mang nó quay trở lại khu bếp và đứng dưới chiếc bóng đèn cực tím. Anh ta điều chỉnh góc chiếu của tấm phản quang tới bức tường phía đối diện. Lớp thạch cao gợn sáng khi những tia cực tím chạy qua khoảng không gian đó, và làm lộ ra một dòng chữ lộn xộn, được viết in đậm. Một lát sau, anh ta đã biến dòng chữ thành một lời nhắn.

**THEY HAVE FOUND US<sup>36\*</sup>**

<sup>36\*</sup> Họ đã phát hiện ra chúng ta.

# Table of Contents

## MỞ ĐẦU

### CÂU CHUYỆN THỨ NHẤT

CHƯƠNG 1

CHƯƠNG 2

CHƯƠNG 3

CHƯƠNG 4

CHƯƠNG 5

CHƯƠNG 6

CHƯƠNG 7

CHƯƠNG 8

CHƯƠNG 9

CHƯƠNG 10

CHƯƠNG 11

CHƯƠNG 12

CHƯƠNG 13

### CÂU CHUYỆN THỨ HAI

CHƯƠNG 14

CHƯƠNG 15

CHƯƠNG 16

CHƯƠNG 17

CHƯƠNG 18

CHƯƠNG 19

CHƯƠNG 20

CHƯƠNG 21

CHƯƠNG 22

CHƯƠNG 23

CHƯƠNG 24

CHƯƠNG 25

CHƯƠNG 26

[CHƯƠNG 27](#)

[CHƯƠNG 28](#)

[CHƯƠNG 29](#)

[CHƯƠNG 30](#)

[CHƯƠNG 31](#)

[CHƯƠNG 32](#)

[CHƯƠNG 33](#)